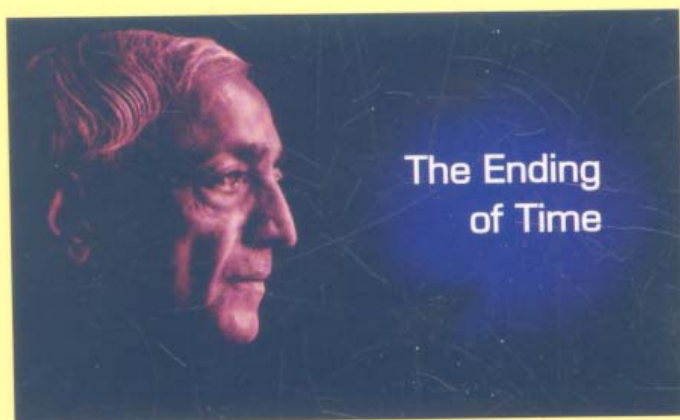


KRISHNAMURTI

CHẤM DỨT THỜI GIAN



CÔNG TY SÁCH THỜI ĐẠI & NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

CHẤM DỨT THỜI GIAN

J. KRISHNAMURTI

Bản dịch: Đào Hữu Nghĩa

CHẤM DỨT THỜI GIAN

**NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI
CÔNG TY SÁCH THỜI ĐẠI**

1.

GỐC RỄ CỦA SỰ XUNG ĐỘT TÂM LÝ

Krishnamurti: Ta Sẽ Bắt Đầu Từ đâu đây? Ta muốn hỏi phải chăng nhân loại đã đi sai đường.

David Bohm: Sai đường à? Tôi nghĩ, đúng là họ đã đi sai đường mà đi sai từ lâu lắm rồi.

Krishnamurti: Tôi cảm thấy thế. Từ rất lâu lắm rồi. Sự thể diễn ra là như vậy – tại sao thế? Theo chỗ tôi thấy, nhân loại đã luôn luôn cố gắng để trở thành cái gì đó.

David Bohm: Có thể đúng. Tôi bị sốc một lần tôi đọc về việc con người đi sai đường suốt năm, sáu ngàn năm nay khi họ bắt đầu có khả năng cướp bóc và bắt làm nô lệ. Rồi từ sau đó, mục đích chính của cuộc sinh tồn chỉ còn là khai thác, bóc lột và cướp giết.

Krishnamurti: Vâng, nhưng trong đó có ý muốn trở thành về mặt tâm lý, nội tâm.

David Bohm: Đúng, ta nên làm rõ hai sự trở thành ấy liên hệ nhau ra sao. Loại trở thành nào bao hàm trong hành động đó? Thay vì xây dựng và khám phá những kỹ thuật và công cụ mới và vân vân, con người ở một thời điểm nào đó đã thấy sự trở thành dễ dàng hơn bằng hành

động cướp bóc đồng loại. Nhưng họ đã muốn trở thành cái gì?

Krishnamurti: Xung đột là nguồn gốc của tất cả mọi sự trở thành ấy.

David Bohm: Xung đột là gì? Nếu ta có thể đặt mình vào chỗ của những con người thuở ấy, làm sao ông có thể thấy đó là xung đột?

Krishnamurti: Nguồn gốc của xung đột là gì? Không chỉ bên ngoài mà còn xung đột nội tâm khủng khiếp của nhân loại? Vậy gốc rễ hay nguồn cội của xung đột là gì?

David Bohm: Vâng, hình như xung đột là do các dự vọng mâu thuẫn.

Krishnamurti: Không. Phải chăng trong tất cả tôn giáo, bạn phải trở thành cái gì đó sao? Bạn phải vươn tới, đạt tới cái gì đó sao?

David Bohm: Vậy điều gì đã khiến người ta làm thế? Tại sao họ không bằng lòng với cái họ đang là, đang có? Ông thấy chứ, tôn giáo không là cái thà gì với họ nếu họ không cảm thấy hấp dẫn bởi ý nghĩ trở thành cái gì đó.

Krishnamurti: Không phải đó là một sự lẩn tránh sao, vì không đủ sức giáp mặt với sự kiện, với hiện thực nên chuyển dịch sang cái gì đó khác với ý muốn được hơn và hơn và hơn.

David Bohm: Ông nói gì về sự kiện con người không thể giáp mặt với hiện thực?

Krishnamurti: Người Công giáo đã nói, tội tổ tông.

David Bohm: Nhưng việc đi sai đường đã diễn ra trước đó lâu lắm.

Krishnamurti: Vâng, trước đó lâu lắm, tín đồ Ấn giáo đã có

ý niệm về Karma (nghiệp). Nguồn gốc của mọi sự này là gì?

David Bohm: Ta đã nói rằng có sự kiện con người không thể giáp mặt, ngồi lại cùng hiện thực. Họ muốn tưởng tượng đến cái gì đó tốt hơn, bất cứ đó là cái gì.

Krishnamurti: Vâng, cái gì đó tốt hơn. Trở thành.

David Bohm: Và ông có thể nói rằng họ đã bắt đầu làm cho sự vật trở thành tốt hơn về mặt khoa học công nghệ, rồi họ mở rộng việc làm này và nói, *"Tôi cũng phải trở thành tốt hơn"*

Krishnamurti: Vâng, nội tâm trở thành tốt hơn.

David Bohm: Tất cả chúng ta phải cùng trở thành tốt hơn.

Krishnamurti: Đúng đấy. Nguồn gốc của mọi sự đó là gì?

David Bohm: Vâng, tôi phải nghĩ rằng việc tư tưởng dự phóng các mục tiêu trở thành tốt hơn này là điều tự nhiên. Tức là, việc đó là thực chất của cấu trúc tư tưởng.

Krishnamurti: Phải chăng cái nguyên lý trở thành tốt hơn bên ngoài đã chuyển vào thành cái tốt hơn bên trong, ở nội tâm?

David Bohm: Nếu sự trở thành tốt hơn bên ngoài là đúng, vậy tại sao tôi không nên trở thành tốt hơn bên trong?

Krishnamurti: Không phải đó là nguyên nhân của xung đột sao?

David Bohm: Hướng tới đó. Đi gần tới đó hơn.

Krishnamurti: Đang đi gần tới đó hơn à? Phải chăng thời gian là nhân tố? Thời gian – như "Tôi cần kiến thức để làm việc này việc nọ". Cùng nguyên lý đó áp dụng vào bên trong? Phải chăng thời gian là nhân tố?

David Bohm: Tôi không thể thấy tự thân thời gian là nhân tố duy nhất.

Krishnamurti: Không, không. Thời gian. Trở thành – bao hàm có thời gian.

David Bohm: Vâng, nhưng ta không thấy thời gian gây rối ra sao. Ta phải nói rằng thời gian áp dụng bên ngoài không gây khó chi cả.

Krishnamurti: Cũng có vậy - nhưng ta đang thảo luận cái ý niệm thời gian bên trong.

David Bohm: Vậy ta phải thấy tại sao thời gian lại mang tính phá hoại ở bên trong?

Krishnamurti: Bởi vì tôi cố gắng trở thành cái gì đó.

David Bohm: Vâng, nhưng phần đông người đời cho rằng đây chỉ là việc tự nhiên. Ông phải giải thích sự trở thành sai ở chỗ nào.

Krishnamurti: Hiển nhiên là có xung đột trong đó khi tôi cố gắng trở thành cái gì đó, một cuộc chiến triển miên bất tận.

David Bohm: Vâng, ta có thể đi sâu vào đó để thấy tại sao đó là một cuộc chiến triển miên? Không phải là một cuộc chiến nếu tôi cố gắng cải thiện hoàn cảnh của tôi ở bên ngoài.

Krishnamurti: Ở bên ngoài thì không. Ít nhiều gì đều ổn đối với bên ngoài, nhưng khi cùng nguyên lý đó được áp dụng vào bên trong nội tâm, nó gây ra mâu thuẫn.

David Bohm: Và mâu thuẫn... ?

Krishnamurti: Giữa 'cái đang là' và 'trở thành cái sẽ phải là'.

David Bohm: Chỗ khó hiểu là tại sao có mâu thuẫn bên

trong mà không có mâu thuẫn bên ngoài?

Krishnamurti: Động thái trở thành dựng lên một trung tâm ở bên trong, trung tâm vị ngã, phải không?

David Bohm: Vâng, nhưng liệu ta có thể thấy lý do vì sao sự thế lại diễn ra như vậy? Có dựng lên trung tâm khi ta trở thành bên ngoài không? Hình như không nhất thiết như thế.

Krishnamurti: Không nhất thiết.

David Bohm: Nhưng khi ta trở thành bên trong thì ta đang tự cưỡng bức ta trở thành điều gì đó mà ta không là.

Krishnamurti: Vâng, đó là một sự kiện. Phải chăng vì thế nào bộ mới ta quá quen với xung đột đến mức ta phủ nhận mọi hình thức sống khác?

David Bohm: Nhưng tại sao con người đi đến kết luận rằng xung đột là không thể tránh và cần thiết?

Krishnamurti: Nguồn gốc của xung đột là gì?

David Bohm: Tôi nghĩ ta đã tiếp cận nguồn gốc của xung đột bằng cách nói rằng ta đang ra sức tự cưỡng bức chính ta. Khi ta muốn là thế này, rồi ta cũng lại muốn là thế khác, vậy là ta muốn đồng thời hai vật khác nhau. Điều đó hình như đúng chứ?

Krishnamurti: Tôi hiểu. Nhưng tôi đang thử khám phá nguồn gốc của tất cả những nỗi đau khổ hỗn loạn, xung đột, đấu tranh này – chỗ bắt đầu của chúng ta là gì? Khởi đầu buổi nói chuyện tôi đã hỏi: phải chăng nhân loại đã đi sai đường? Phải chăng nguồn gốc là “*cái Tôi*” và “*cái không phải Tôi*”.

David Bohm: Tôi nghĩ ta tiếp cận được vấn đề rồi.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế đấy. Và cái ‘tôi’ – tại sao

nhân loại đã tạo ra cái 'tôi' này làm gì để rồi một cách không tránh khỏi nó gây ra xung đột? 'Tôi' và 'bạn', và 'tôi' tốt hơn 'bạn' vân vân và vân vân...

David Bohm: Tôi nghĩ người ta đã tạo ra sự sai lầm này từ lâu lắm rồi, như ông gọi, đi sai đường, nó bắt đầu gây chia rẽ giữa các sự vật khác biệt bên ngoài, rồi ta tiếp tục tạo ra sai lầm, gây chia rẽ bên trong – không phải do ý muốn bệnh hoạn mà đơn giản do không hiểu biết thấu đáo hơn.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng.

David Bohm: Do không thấy những gì ta đã làm.

Krishnamurti: Phải đó là nguồn gốc của tất cả cuộc xung đột này?

David Bohm: Tôi không chắc đó là nguồn gốc. Ông thấy sao?

Krishnamurti: Theo chỗ tôi quan sát nguồn gốc của xung đột là cái ngã, cái 'tôi', cái ta.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Nếu không có cái 'tôi', ngã thì không có vấn đề, không có xung đột, không có thời gian - thời gian theo nghĩa trở thành là hoặc không là.

David Bohm: Nhưng có thể ta vẫn tiếp tục trôi lăn theo những hành vi khiến ta tôn vinh cái tôi, cái ngã lên hàng đầu.

Krishnamurti: Xin chờ một chút. Phải chăng cái năng lượng đó - vốn mệnh mông vô hạn – đã bị cô đọng hoặc bị co hẹp lại trong trí và tự thân não đã trở nên hẹp hòi bởi vì nó không thể dung chứa toàn cả cái năng lượng khổng lồ này?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Và do đó, não bộ đã dần dần co hẹp lại tạo thành cái 'tôi'.

David Bohm: Tôi không hiểu rõ điều đó. Tôi hiểu rằng sự việc diễn ra như vậy nhưng tôi hoàn toàn không thấy các bước chi tiết của nó. Ông nói năng lượng vốn mệnh mông vĩ đại và não không thể khiến sử hoặc nhất định không thể làm chủ năng lượng đó.

Krishnamurti: Não không thể làm chủ năng lượng ấy.

David Bohm: Nếu nó không thể khiến sử hay làm chủ năng lượng đó thì hình như sự việc kể như bế tắc.

Krishnamurti: Không, khoan đã. Hãy đi chậm chậm. Tôi chỉ muốn tra xét, đi sâu vào đó thêm một chút. Tại sao não bộ với toàn cả tư tưởng của nó đã tạo ra cảm nhận về cái 'tôi' này? Tại sao?

David Bohm: Ta cần có cảm nhận về một cá thể đứng ra hành động.

Krishnamurti: Vâng để hành động.

David Bohm: Để biết ta thuộc về đâu.

Krishnamurti: Vâng, và phải chăng chính do động dấy này đã tạo ra cái tôi? Động dấy ở thế giới bên ngoài? Tôi đã đồng nhất, nhập một vào với gia đình, với nhà cửa, với kinh doanh, hay với nghề nghiệp. Tất cả các cái đó lần hồi đã trở thành cái 'tôi'.

David Bohm: Tôi nghĩ rằng năng lượng ông đang nói đó cũng can dự vào việc này.

Krishnamurti: Vâng, nhưng tôi muốn đề cập vấn đề này chậm chậm.

David Bohm: Chắc ông thấy, những gì ông nói là đúng,

cách nào đó, cảm giác về cái 'tôi' dần dần mạnh lên, nhưng tự thân cái 'tôi' không thể lý giải cái sức mạnh khủng khiếp mà cái ngã vốn có. Đây có thể chỉ là tập quán thôi. Để cái ngã trở nên hoàn toàn thống trị đòi hỏi nó phải trở thành tiêu điểm của năng lượng cực đại, của tất cả năng lượng.

Krishnamurti: Thế à? Tức là não bộ không thể dung chứa cái năng lượng khổng lồ này?

David Bohm: Hãy cho rằng não bộ cố sức kiểm soát năng lượng này – để đem nó lại trong vòng trật tự.

Krishnamurti: Năng lượng không có trật tự.

David Bohm: Nhưng nếu não bộ cảm thấy nó không thể kiểm soát điều gì đó diễn ra bên trong, nó sẽ tìm cách lập lại trật tự.

Krishnamurti: Liệu ta có thể nói rằng não bộ, não của bạn, của ông này, bà kia không phải chỉ vừa mới sinh mà nó đã vô cùng già cỗi rồi sao?

David Bohm: Trong nghĩa nào?

Krishnamurti: Trong nghĩa rằng não đã tiến hóa.

David Bohm: Tiến hóa, vâng, từ động vật. Và động vật đã tiến hóa. Vì thế ta hãy cho rằng toàn cả sự tiến hóa này cách nào đó được dung chứa trong não bộ.

Krishnamurti: Tôi muốn đặt vấn đề về sự tiến hóa. Tôi hiểu, ví dụ nói tiến hóa từ chiếc xe bò đến máy bay phản lực.

David Bohm: Vâng, nhưng trước khi ông đặt vấn đề, ta phải xem xét sự phát triển hiển nhiên của con người qua các thời kỳ. Ông không thể nghi ngờ điều đó phải không?

Krishnamurti: Không, tất nhiên là không.

David Bohm: Ý tôi muốn nói, về mặt vật lý rõ ràng sự tiến hóa đã xảy ra cách nào đó.

Krishnamurti: Về mặt vật lý, vâng.

David Bohm: Và não bộ trở nên rộng lớn hơn, phức tạp hơn. Nhưng ông có thể nghi ngờ về mặt tâm thần, tâm lý, sự tiến hóa có nghĩa lý gì không?

Krishnamurti: Chắc bạn thấy, tôi muốn phớt bỏ thời gian, về mặt tâm lý. Bạn hiểu chứ?

David Bohm: Vâng, tôi hiểu.

Krishnamurti: Theo tôi thời gian là kẻ thù. Và phải chăng thời gian là nguyên nhân, là nguồn gốc của nỗi thống khổ của con người?

David Bohm: Đây chắc chắn là do việc sử dụng thời gian. Con người đã sử dụng thời gian cho một mục tiêu nào đó nhưng con người đã sử dụng sai thời gian.

Krishnamurti: Tôi hiểu điều đó. Nếu tôi phải học một ngôn ngữ, tôi phải có thời gian.

David Bohm: Nhưng mở rộng thời gian vào nội tâm là dùng sai nó.

Krishnamurti: *Nội tâm*: đó là điều tôi đang đề cập. Phải chăng nguyên nhân khiến con người hỗn loạn đảo điên là đưa thời gian vào như phương tiện để trở thành và trở thành ngày càng hoàn thiện hơn, ngày càng tiến hóa hơn, ngày càng yêu thương hơn? Bạn hiểu ý tôi chứ?

David Bohm: Vâng, tôi hiểu. Chắc chắn nếu ta không làm việc đó thì toàn bộ cơ cấu đã sụp đổ.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Nhưng tôi không biết liệu có còn nguyên

nhân nào khác nữa không?

Krishnamurti: Chờ một phút. Tôi muốn đi sâu thêm vào đó một chút nữa. Tôi không lý thuyết suông, một cách chủ quan. Nhưng đối với tôi, về mặt tâm lý, cái ý niệm về ngày mai không có – tức là thời gian như một chuyển động, hoặc bên trong hoặc bên ngoài.

David Bohm: Ý ông muốn nói thời gian tâm lý?

Krishnamurti: Vâng, thời gian tâm lý và thời gian bên ngoài. Bây giờ, nếu thời gian tâm lý không tồn tại thì không có xung đột, không có cái 'tôi' vốn là nguồn gốc của xung đột. Ở thế giới bên ngoài, về mặt kỹ thuật, công nghệ con người đã chuyển động, đã tiến hóa

David Bohm: Và cả trong cơ cấu sinh lý nội tại.

Krishnamurti: Cơ cấu, tất cả mọi sự vật. Nội tâm ta cũng động hướng ra bên ngoài.

David Bohm: Vâng, ta đã tập trung, đã dồn hết cuộc sống ra bên ngoài. Phải ý ông muốn nói thế không?

Krishnamurti: Vâng, ta đã mở rộng mọi năng lực của ta ra bên ngoài. Nội ngoại gì cũng cùng một chuyển động ấy. Bây giờ, nếu không có cái động bên trong như thời gian, cái chuyển trở thành ngày càng dữ dội hơn, bấy giờ, việc gì xảy ra? Bạn hiểu ý tôi muốn truyền đạt chứ? Thời gian chấm dứt. Chắc bạn thấy cái động bên ngoài là một với cái động bên trong.

David Bohm: Chuyển động lòng vòng, quanh quẩn.

Krishnamurti: Trong đó có thời gian. Nếu dứt động thì biến cố gì diễn ra? Tôi không biết tôi có trình bày rõ chưa? Ta có thể đặt vấn đề theo cách này nhé? Ta đã không bao giờ tiếp cận cái động nào khác ngoài cái động bên ngoài.

David Bohm: Nói chung là thế. Ta dồn phần lớn năng lượng của ta vào cái động bên ngoài.

Krishnamurti: Và phải chăng cái động tâm lý cũng là cái động bên ngoài?

David Bohm: Đúng nó là phản ánh của cái động bên ngoài.

Krishnamurti: Ta nghĩ nó là bên trong nhưng thực sự nó là bên ngoài, đúng không?

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Bây giờ, nếu cái động đó dứt, như nó phải dứt thôi, bấy giờ, thực sự có cái động bên trong không – cái động không phải là con đẻ của thời gian?

David Bohm: Ông đang hỏi, có cái động nào khác vẫn động, vẫn chuyển, mà không thuộc thời gian phải không?

Krishnamurti: Đúng thế.

David Bohm: Ta phải đi sâu vào đó. Ông có thể thâm nhập sâu thêm vào đó chứ?

Krishnamurti: Chắc bạn thấy, từ ‘động’ đó có nghĩa là thời gian.

David Bohm: Đúng, động thực sự có nghĩa là thay đổi từ chỗ này đến chỗ khác. Nhưng dù sao vẫn có khái niệm về cái gì đó không phải tịnh. Phủ nhận thời gian không có nghĩa là muốn quay trở lại cái gì đó tịnh, vì đó, vẫn còn là thời gian.

Krishnamurti: Hãy nói rằng não bộ ta, trong nhiều trăm năm đã quen đi về phương Bắc. Và đột nhiên nó hiểu ra rằng đi về Phương Bắc có nghĩa là xung đột triển miên. Hiểu ra điều đó, trí não thay đổi – tức tánh chất của não thay đổi.

David Bohm: Rất đúng. Tôi có thể thấy não thức tỉnh bằng một chuyển động khác.

Krishnamurti: Vâng, khác.

David Bohm: Phải chăng dùng từ chuyển lưu thích hợp hơn.

Krishnamurti: Tôi đã đi về Phương Bắc suốt cả đời tôi và đột nhiên ngừng lại không đi về Phương Bắc nữa. Nhưng não cũng không đi về Phương Đông, hay Nam hay Tây chi cả. Thế là xung đột ngưng dứt – đúng chứ? Bởi vì não không đi không động theo bất kỳ phương hướng nào nữa.

David Bohm: Đó là điểm mấu chốt – phương hướng của chuyển động. Khi về mặt nội tâm, sự chuyển động cố định trong một phương hướng nào đó tức dẫn đến xung đột. Nhưng ở ngoại giới, ta cần một phương cố định chứ.

Krishnamurti: Tất nhiên ta cần. Điều đó hiểu được.

David Bohm: Vâng. Vậy nếu ta nói não không có phương hướng cố định, lúc đó sẽ làm gì? Nó động lung tung không theo bất kỳ phương hướng nào?

Krishnamurti: Tôi thật sự không muốn nói ra điều này. Phải chăng khi ta thực sự đạt đến trạng thái đó, đó là cội nguồn của tất cả năng lượng?

David Bohm: Vâng, nếu ta thâm nhập sâu hơn, sâu hơn vào nội tâm.

Krishnamurti: Đây mới thực sự là nội tâm; cái động bên ngoài trở thành cái động bên trong, nhưng không có cái động ngoài hay trong...

David Bohm: Vâng, ta có thể phủ nhận ngoài lẫn trong sao cho mọi động đây đều ngưng dứt.

Krishnamurti: Đó không phải là cội nguồn của tất cả

năng lượng sao?

David Bohm: Vâng, có lẽ ta nói thế.

Krishnamurti: Xin phép nói về tôi một chút nhé?

David Bohm: Vâng,

Krishnamurti: Trước hết về thiền. Tất cả thiền trên bình diện ý thức đều không phải thiền- đúng chứ?

David Bohm: Ý ông hiểu sao về thiền trên bình diện ý thức?

Krishnamurti: Thiền có dụng tâm dụng ý, có tu tập đó thực sự là “thứ thiền có chuẩn bị trước. Có chăng thứ thiền không có chuẩn bị trước – không phải do cái tôi, cái ta, ngã ra sức trở thành cái gì đó – hoặc có thể phủ nhận?

David Bohm: Trước khi tiếp tục thảo luận, ta nên gợi ý xem thiền là gì. Phải chăng thiền là quan sát trí não đang quan sát?

Krishnamurti: Không. Thiền đã vượt lên mọi thứ đó. Tôi dùng từ thiền trong ý nghĩa, không có một mảy may nỗ lực nào của ý thức để trở thành, để chứng đạt.

David Bohm: Trí não tự mình đơn giản im lặng vậy thôi.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Không mong cầu bất cứ gì.

Krishnamurti: Bạn biết không tôi không thiền trong ý nghĩa thông thường của từ này. Sự việc cụ thể diễn ra là tôi thức dậy đang khi thiền.

David Bohm: Trong trạng thái thiền à?

Krishnamurti: Có một đêm, ở Ấn Độ, tôi đã thức dậy; nhìn đồng hồ chỉ mười hai giờ mười lăm phút, không muốn nói ra việc này vì nghe có vẻ phi lý- nguồn cội của tất cả

năng lượng đã được chứng đạt và việc đó đã có hiệu quả kỳ diệu lên não bộ. Và cả về mặt vật lý nữa. Tôi xin lỗi đã nói về mình, nhưng bạn hiểu không, chính xác là không có sự chia rẽ nào cả, tuyệt dứt cái cảm giác về thế giới, về tôi. Bạn theo kịp chứ? Chỉ còn có cảm giác về nguồn năng lượng khủng khiếp.

David Bohm: Vậy là não bộ đã tiếp xúc với nguồn năng lượng ấy?

Krishnamurti: Đúng, và như tôi đã nói chuyện suốt sáu mươi năm, tôi cũng muốn người khác cũng chứng đạt nguồn năng lượng ấy – không, không phải chứng đạt. Bạn hiểu điều tôi nói chứ? Tất cả mọi vấn đề của ta đều được giải quyết. Bởi vì đó là năng lượng thuần khiết từ khởi thủy của thời gian. Giờ đây làm sao tôi – không, phải ‘tôi’, bạn hiểu chứ – làm sao ta không dạy dỗ, không giúp đỡ hay thôi thúc – nhưng làm sao để nói được rằng “Đây là con đường dẫn đến hòa bình, tình yêu toàn vẹn”? Tôi xin lỗi đã dùng các từ ấy. Nhưng giả dụ bạn đã đạt đến tâm thái đó và trí não bạn tự nó rung động cùng tâm thái đó – làm sao bạn có thể giúp đỡ người khác? Bạn hiểu chứ? Giúp đỡ không phải bằng lời nói. Làm thế nào bạn có thể giúp đỡ người khác cùng đến đó? Bạn hiểu điều tôi đang nói chứ?

David Bohm: Vâng,

Krishnamurti: Não của tôi – nhưng không phải của tôi – đã tiến hóa. Tiến hóa bao hàm thời gian, và não chỉ có thể tư tưởng, sống trong thời gian. Giờ đây đối với não, phủ nhận thời gian là một hành động khủng khiếp, bởi vì bất cứ vấn đề nào nổi lên, bất cứ câu hỏi nào đều được giải quyết tức khắc.

David Bohm: Vụ việc ấy được duy trì bền vững hay chỉ diễn ra phút chốc.

Krishnamurti: Dĩ nhiên là được duy trì, nếu không, không có ý nghĩa. Nó không mang tính rời rạc, đứt đoạn, lúc có lúc không. Vậy, bây giờ, bạn mở cửa cách nào đây, bạn giúp người khác cách nào đây để họ nói được rằng “Hãy xem đây, chúng tôi đã đi sai hướng, sai đường, chỉ duy có cái bất động – *non-movement*; và nếu cái động ngưng, dứt, mọi sự rồi sẽ đúng?”

David Bohm: Vâng, nhưng khi nào biết trước mọi sự rồi sẽ đúng.

Krishnamurti: Ta hãy trở lui ý được nêu lên lúc đầu. Tức là, phải chăng nhân loại đi sai đường về mặt tâm lý, chứ không phải vật lý? Có thể đảo ngược hoàn toàn phương hướng này không? Hay ngưng dứt? Trí não tôi đã quá quen với ý nghĩ tiến hóa rằng tôi sẽ trở thành cái gì đó. Tôi sẽ đạt được cái gì đó, rằng tôi phải thu thập nhiều kiến thức hơn và vân vân; liệu não bộ đó có thể nào đột nhiên hiểu ra rằng không có vật chi như là thời gian không? Bạn hiểu điều tôi nói chứ?

David Bohm: Hiểu.

Krishnamurti: Một hôm tôi đã nghe một cuộc thảo luận trên truyền hình về Darwin, sự hiểu biết và thành tựu của ông ta – toàn bộ thuyết tiến hóa. Với tôi dường như, về mặt tâm lý, thuyết này hoàn toàn không đúng sự thật.

David Bohm: Hình như ông ấy chứng minh rằng tất cả các loài đều thay đổi theo thời gian. Như thế có gì sai sự thật đâu?

Krishnamurti: Tất nhiên. Điều đó là hiển nhiên.

David Bohm: Đúng một phương diện thôi, nhưng tôi nghĩ khi nói trí não tiến hóa trong thời gian là sai.

Krishnamurti: Phải thế thôi.

David Bohm: Nhưng về mặt vật lý hình như rõ ràng là có một tiến trình tiến hóa và tiến trình này gia tăng năng lực của não bộ để xử lý một số công việc nào đó. Ví dụ ta không thể thảo luận đề tài này nếu não bộ không lớn rộng.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Nhưng tôi nghĩ ý ông cho rằng trí không phát sinh từ trong não. Phải vậy không? Có lẽ não là một công cụ của trí ?

Krishnamurti: Và trí không thuộc thời gian. Hãy thấy xem thế nghĩa là gì?

David Bohm: Trí không tiến hóa cùng với não.

Krishnamurti: Trí không thuộc thời gian và não thuộc thời gian – phải chăng đó là nguồn gốc của xung đột.

David Bohm: Được rồi, ta phải thấy tại sao việc đó khiến sinh xung đột. Không rõ ràng khi nói não thuộc thời gian, nhưng ta thấy được rằng não đã phát triển theo một đường lối mà trong đó có thời gian.

Krishnamurti: Đúng, đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Nhưng không nhất thiết phải thế.

Krishnamurti: Não đã tiến hóa.

David Bohm: Não đã tiến hoá vì vậy nó đã chứa thời gian trong nó.

Krishnamurti: Vâng, nó đã tiến hóa, thời gian dự phần vào đó.

David Bohm: Thời gian trở thành thành phần của chính cấu trúc não.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Trong khi trí hoạt động không có thời gian, còn não thì không thể làm thế.

Krishnamurti: Có nghĩa rằng Thượng đế chỉ hoạt động nếu não tịch lặng, nếu não không còn mắc kẹt trong thời gian.

David Bohm: Ý tôi không phải thế. Tôi thấy rằng não vì mang cấu trúc của thời gian nên không thể ứng đáp một cách chính xác lại trí. Hình như đó mới thực sự là mối quan hệ giữa trí và não.

Krishnamurti: Liệu não có thể tự thấy rằng nó bị vướng mắc trong thời gian, và bao lâu nó còn di động trong hướng đó thì xung đột còn triển miên bất tận không? Bạn hiểu kịp điều tôi nói chứ?

David Bohm: Vâng. Não thấy được điều đó sao?

Krishnamurti: Không phải não có khả năng thấy những gì nó hiện đang làm sao – bị vướng mắc trong thời gian – thấy rằng trong tiến trình đó xung đột không có chỗ dứt sao? Có nghĩa là, có chăng một thành phần nào của não không thuộc thời gian?

David Bohm: Không bị vướng mắc hay vận động trong thời gian?

Krishnamurti: Ta có thể nói điều đó không?

David Bohm: Tôi không biết

Krishnamurti: Có nghĩa là – ta trở lại cùng vấn đề bằng những từ ngữ khác – rằng não bộ không hoàn toàn bị qui định, tù ngục bởi thời gian vì thế có một thành phần của não thoát khỏi thời gian.

David Bohm: Không phải một thành phần, mà đúng hơn rằng não phần lớn bị khống chế bởi thời gian, tuy nhiên không có nghĩa nhất thiết nó không thể thay đổi.

Krishnamurti: Vâng. Tức là, não, bị khống chế bởi thời gian, có thể thoát khỏi đó không?

David Bohm: Đúng đấy. Trong thời khắc đó, não thoát khỏi thời gian. Tôi nghĩ tôi có thể thấy điều này – não chỉ bị khống chế khi bạn móm cho nó thời gian. Tư tưởng dây dưa, nhần nha với thời gian mới bị khống chế, còn bất cứ vật gì đủ nhanh nhẹn thì không bị khống chế.

Krishnamurti: Vâng, đúng đấy. Não – đã quá thân thuộc với thời gian – có thể não thấy trong tiến trình đó, xung đột không có chỗ dứt? Thấy, trong nghĩa hiểu ra sự thể ấy? Phải do áp lực mà nó hiểu ra chăng? Chắc chắn là không? Do bất buộc, do thưởng và phạt, do tội và phước mà nó hiểu ra chăng? Sẽ không có chuyện đó. Não sẽ, hoặc chống cự hoặc lẩn trốn.

Vậy nhân tố nào khiến não thấy rằng con đường nó đã đi là không đúng? (ta hãy tạm dùng từ này) Và nhân tố nào khiến nó đột nhiên hiểu ra sự thể đó là hoàn toàn tai hại? Nhân tố nào đứng ra làm việc đó? Chắc chắn không phải các thuốc gây nghiện hay các loại hóa chất.

David Bohm: Không có vật gì bên ngoài cả.

Krishnamurti: Vậy cái gì sẽ khiến cho não hiểu ra điều này?

David Bohm: Theo ông hiểu ra nghĩa là sao?

Krishnamurti: Hiểu ra, nhận ra sự thật rằng con đường theo đó não đã đi luôn luôn là con đường của xung đột.

David Bohm: Tôi nghĩ điều này đặt ra vấn đề rằng não kháng cự lại cái hiểu như thế.

Krishnamurti: Tất nhiên, tất nhiên, bởi vì não đã quen thuộc hằng bao thế kỷ theo đường xưa lối cũ ấy! Bạn sẽ làm cách nào để cho não hiểu ra sự thật này? Nếu bạn có

thể làm cho nó hiểu ra sự thật đó, xung đột chấm dứt.

Bạn thấy chứ, người ta đã thử làm đủ cách nào ăn chay, bần hàn, trinh bạch (phi tình dục) trong nghĩa thực thuần khiết, có một trí não tuyệt đối đúng đắn, họ đã thử ra đi, bỏ hết, sống một mình, họ đã thử tu tập đủ cách con người bịa đặt, nhưng không có con đường nào thành công.

David Bohm: Được rồi, vậy ông nói gì? Rõ ràng người đời đang theo đuổi mục tiêu bên ngoài ấy, họ vẫn còn đang trở thành.

Krishnamurti: Vâng, nhưng họ không bao giờ chịu hiểu rằng đấy là các mục tiêu bên ngoài. Tức là ta phải phủ nhận hoàn toàn mọi thứ đó.

David Bohm: Để đi xa hơn, tôi nghĩ ta phải phủ nhận chính cái ý niệm về thời gian trong nghĩa là mong cầu tương lai và phải phủ nhận hoàn toàn cả quá khứ.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Tức là, phủ nhận toàn bộ thời gian.

Krishnamurti: Thời gian là kẻ thù. Hãy giáp mặt nó và vượt qua nó.

David Bohm: Phủ nhận rằng thời gian vốn tồn tại độc lập. Chắc ông thấy, tôi có cảm tưởng rằng thời gian tồn tại độc lập với ta. Ta đang trôi nổi trên dòng thời gian, thế nên phủ nhận thời gian dường như phi lý đối với ta bởi vì, đó là ta mà.

Krishnamurti: Vâng, hoàn toàn chính xác, chính xác. Vì vậy, hành động đó thực sự có nghĩa là ly, là xa rời – một lần nữa, đây chỉ là từ ngữ – tất cả những gì con người đã bày đặt ra như phương tiện nhằm đạt cái phi thời gian.

David Bohm: Phải chăng ta có thể nói rằng không một

phương pháp nào con người sử dụng ở bên ngoài sẽ giải thoát trí não khỏi thời gian.

Krishnamurti: Tuyệt đối.

David Bohm: Mọi phương pháp đều bao hàm thời gian.

Krishnamurti: Đương nhiên. Đơn giản thôi.

David Bohm: Tức khắc ngay từ đầu ta đã tạo dựng toàn bộ cấu trúc của thời gian, do đó cái ý niệm về thời gian được giả định có trước khi ta bắt đầu.

Krishnamurti: Vâng, đúng, nhưng bằng cách nào bạn sẽ truyền đạt điều này cho người khác? Bằng cách nào bạn hay ông X sẽ truyền đạt điều này cho một người còn đang mắc kẹt trong thời gian và họ kháng cự, phản bác vì họ nói không có con đường nào khác? Làm sao bạn truyền đạt được điều này cho người ấy hiểu?

David Bohm: Tôi nghĩ ông chỉ có thể truyền đạt điều này với người đã từng thâm nhập chứ không phải với bất cứ ai vừa mới gặp ngoài đường!

Krishnamurti: Vậy ta phải làm gì? Vì điều đó không thể truyền đạt qua ngôn từ, con người phải làm gì? Phải bảo rằng để giải quyết một vấn đề đặt ra, bạn phải thâm nhập vào đó tức thì, nếu không, bạn có thể làm chuyện điên khùng nhất và tự lừa dối rằng bạn đã giải quyết xong vấn đề? Giả dụ tôi có một vấn đề, bất cứ vấn đề tâm lý nào – trí não có thể hiểu và giải tức thì vấn đề không? Không tự đánh lừa đánh đảo, không chống đối vấn đề – bạn hiểu chứ? Mà hãy giáp mặt nó, và chấm dứt nó.

David Bohm: Được rồi, đối với một vấn đề tâm lý, đó là cách giải quyết duy nhất. Nếu không, ta có thể bị vướng mắc ngay trong chính nguồn cội của vấn đề.

Krishnamurti: Đương nhiên. Phải đó là động thái đứng

ra chấm dứt thời gian, thời gian tâm lý mà ta đang đề cập?

David Bohm: Vâng, nếu ta có thể đem hành động tức thì ấy chọc thẳng vào vấn đề, tức cái 'tôi', ngã.

Krishnamurti: Ta tham lam, hay ghen tị. Để chấm dứt tức thì sự tham lam, bám chấp, và vân vân, manh mối giải quyết vấn đề không phải là chấm dứt thời gian sao?

David Bohm: Đúng, bởi vì bất kỳ hành động nào không mang tính tức thì đều đã tạo ra thời gian.

Krishnamurti: Vâng, vâng, tôi hiểu điều đó.

David Bohm: Chấm dứt thời gian là tức thì – đúng không?

Krishnamurti: Đương nhiên, tức thì. Phải chăng điều đó chỉ ra rằng nhân loại đã đi sai đường?

David Bohm: Vâng, nếu con người cảm nhận có cái gì đó hỗn loạn, mất trật tự về mặt tâm lý, lúc đó, nó đưa cái ý niệm thời gian và cái tư tưởng trở thành vào và do đó dấy tạo vấn đề triền miên bất tận.

Krishnamurti: Phải chăng điều đó mở ra cho ta thấy rằng thời gian không có chỗ ở nội tâm? Tức là, phải chăng, tư tưởng chỉ có ở bên ngoài?

David Bohm: Ông bảo rằng tư tưởng là một tiến trình nằm trong thời gian.

Krishnamurti: Bạn không thể nói rằng tư tưởng là tiến trình của thời gian sao? Bởi vì tư tưởng dựa trên kinh nghiệm, tri kiến thức, ký ức và tức là toàn bộ thời gian.

David Bohm: Ta hãy nói như thế này tư tưởng như thông thường ta đã biết, nằm trong thời gian.

Krishnamurti: Tư tưởng hiện giờ ta biết vốn thuộc thời gian.

David Bohm: Vâng, nói chung tôi đồng ý.

Krishnamurti: Nói chung, một cách phổ biến, tư tưởng là thời gian.

David Bohm: Nó dựa trên ý niệm thời gian.

Krishnamurti: Vâng, không sai. Nhưng theo tôi, tự thân tư tưởng là thời gian

David Bohm: Đúng, tự thân tư tưởng dấy tạo thời gian.

Krishnamurti: Vậy không phải có nghĩa rằng, khi không có thời gian thì không có tư tưởng sao?

David Bohm: Ta không thể nói rằng có loại tư tưởng, trong đó ta đã sống, vốn bị khống chế bởi thời gian sao?

Krishnamurti: Vâng, nhưng loại tư tưởng đó đã chấm dứt.

David Bohm: Nhưng có thể có một loại tư tưởng khác không bị khống chế bởi thời gian.... Ý tôi muốn nói, ông đã bảo, ông vẫn sử dụng tư tưởng làm một số công việc.

Krishnamurti: Ta phải cẩn thận khi nói rằng tư tưởng không nhất thiết bị khống chế bởi thời gian.

Krishnamurti: Đúng. Tôi đi từ đây đến kia, về nhà tôi, việc đó cần thời gian, tư tưởng, nhưng tôi không đề cập loại thời gian đó.

David Bohm: Vậy ta hãy làm rõ việc ông đang đề cập thứ tư tưởng hướng về trí mà nội dung của trí là trật tự.

Krishnamurti: Vâng. Bạn có thể nói kiến thức là thời gian không?

David Bohm: Vâng, được.

Krishnamurti: Tất cả kiến thức đều là thời gian.

David Bohm: Vâng, trong thời gian kiến thức là cái đã biết và có thể dự phóng vào tương lai và vân vân.

Krishnamurti: Tất nhiên, tương lai, quá khứ. Tri-kiến-thức khoa học, toán học, bất cứ gì – đều có được qua thời gian. Tôi đọc sách triết, tôi đọc thứ này, thứ khác và toàn bộ hoạt động của tri kiến thức bao hàm thời gian. Hãy thấy chỗ tôi muốn nói !

David Bohm: Tôi nghĩ ta nói rằng con người đã đi sai đường và bị vướng mắc trong tri kiến thức này vốn bị khống chế, thống trị bởi thời gian bởi vì kiến thức này đã trở thành kiến thức tâm lý.

Krishnamurti: Đúng. Vì thế, họ sống trong thời gian.

David Bohm: Con người sống trong thời vì con người cố tình tạo ra kiến thức về bản chất của trí não. Phải ông nói rằng không có kiến thức đích thực về trí não?

Krishnamurti: Khoảnh khắc bạn dùng từ “kiến thức” bao hàm có thời gian rồi. Khi bạn chấm dứt thời gian, trong ý nghĩa ta đang đề cập thì không có kiến thức như kinh nghiệm nữa.

David Bohm: Ta phải thấy xem từ “kinh nghiệm” nghĩa là gì?

Krishnamurti: Kinh nghiệm, ký ức.

David Bohm: Người ta nói, “Tôi học qua kinh nghiệm, tôi trải nghiệm điều gì đó.

Krishnamurti: Tức là trở thành.

David Bohm: Vâng, hãy làm rõ. Ví dụ có kinh nghiệm trong một công việc rồi trở thành kỹ năng và nhận thức.

Krishnamurti: Đương nhiên, nhưng đó là việc hoàn toàn khác.

David Bohm: Nhưng ta nói rằng việc trí não có kinh nghiệm, kinh nghiệm tâm lý là vô dụng.

Krishnamurti: Vâng, Hãy đặt vấn đề cách này. Kinh nghiệm tâm lý nằm trong thời gian.

David Bohm: Vâng và nó vô dụng, bởi vì bạn không thể nói, "Tôi trở nên tinh xảo trong công việc thì tôi cũng tinh xảo trong trí não hay tinh xảo một cách cơ bản?"

Krishnamurti: Đúng. Vậy sự thể này dẫn tới đâu? Tôi hiểu ra rằng kiến thức là thời gian, não bộ hiểu ra sự thật đó và thấy tầm quan trọng của thời gian ở một hướng nào đó và trong hướng khác thời gian hoàn toàn vô giá trị. Đây không phải là mâu thuẫn.

David Bohm: Ta có thể thấy rằng giá trị của thời gian vốn hạn chế ở một phương hướng hay phạm vi nào đó vì ngoài phạm vi đó thời gian không còn giá trị.

Krishnamurti: Vâng, vậy trí hay não không tri kiến thức, là trí, não gì? Bạn hiểu chứ?

David Bohm: Không tri kiến thức tâm lý?

Krishnamurti: Vâng, tôi đang nói về phương diện tâm lý.

David Bohm: Trí não không bị vướng mắc sâu vào thời gian bởi nó không có kiến thức tâm lý để tự cơ cấu.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Vậy, ta nói rằng vùng não phải tự cơ cấu bằng cách tự tri về mặt tâm lý.

Krishnamurti: Liệu bây giờ, trí não có hỗn loạn đảo điên không? Chắc chắn là không?

David Bohm: Không, nhưng tôi nghĩ con người giáp mặt với vấn đề này có thể cảm thấy rối loạn.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Tôi nghĩ ý ông muốn nói rằng cái ý niệm về việc tự kiểm chế hay điều phục nội tâm vốn vô nghĩa.

Krishnamurti: Cũng như tri kiến thức về cái 'tôi' - kiến thức tâm lý - là thời gian.

David Bohm: Vâng, tôi hiểu tất cả tri kiến thức đều là cái 'tôi', đều là thời gian.

Krishnamurti: Vậy cuộc tồn sinh này là gì, ra sao nếu không kiến thức? không có thời gian, không có tri kiến thức về mặt nội tâm, tâm lý, không có cảm thức về cái 'tôi', bấy giờ ở đó còn lại gì? Đến đây đa số người đời đều kêu lên, "Như thế thật khủng khiếp?"

David Bohm: Vâng, bởi vì dường như không là gì cả.

Krishnamurti: Không gì cả. Nhưng nếu đã đạt đến điểm đó, có gì không? Phải chăng bạn có thể nói, bởi không có gì nên có tất cả?

David Bohm: Vâng, tôi có thể chấp nhận điều đó. Tôi biết điều đó chơn thực, nó có tất cả.

Krishnamurti: Không thiên định, không gì cả.

David Bohm: Không vật - *No thing*.

Krishnamurti: Không vật, chính xác.

David Bohm: Có vật nên bị hạn chế, và giờ đây không vật nên vô hạn...Nhưng có tất cả vật dưới dạng tiềm năng.

Krishnamurti: Khoan đã thưa ngài. Nếu nó là không, và do đó, là tất cả mà tất cả là năng lượng.

David Bohm: Vâng, nền tảng của muôn vật là năng lượng.

Krishnamurti: Tất nhiên. Muôn vật là năng lượng. Và nguồn cội của năng lượng này là gì? Hay không có nguồn

cội của năng lượng?

David Bohm: Năng lượng tồn tại thế thôi. Năng lượng là “cái đang là”. Không nhất thiết phải là nguồn cội. Có lẽ đó là thái độ tiếp cận?

Krishnamurti: Không. Nếu không có gì cả và do đó có tất cả và tất cả là năng lượng... Ta phải hết sức thận trọng vì ở đây người Ấn Giáo cũng có ý niệm này, tức là Brahman là tất cả muôn vật. Bạn hiểu chứ? Nhưng đó trở thành một ý niệm và một lần nữa lại vận hành trong não bộ. Nhưng sự thật là không có gì cả, do đó, có tất cả muôn vật và tất cả đó là năng lượng vũ trụ. Nhưng cái gì đã đứng ra khỏi động năng lượng này?

David Bohm: Ta không nói thời gian.

Krishnamurti: Tôi biết ta không nói thời gian, nhưng chắc bạn thấy người Thiên Chúa giáo nói, “Thượng đế là năng lượng và Người là nguồn cội của tất cả năng lượng? Phải thế không?

David Bohm: Nhưng tín đồ Thiên Chúa giáo cũng có ý niệm về điều họ gọi là Đức Chúa Trời là nguồn gốc của Chúa.

Krishnamurti: Và thế giới của người Ấn giáo, Hồi giáo và Do Thái giáo cũng đều có ý niệm ấy. Phải chăng ta đi ngược lại tất cả đó?

David Bohm: Nghe ra giống như vậy.

Krishnamurti: Vậy mà không giống. Ta phải thận trọng.

David Bohm: Người ta đã nói rất nhiều về vấn đề này qua các thời đại.

Krishnamurti: Vậy phải chăng đơn giản ta đang đi trong sự trống không? Phải chăng ta đang sống trong sự trống không?

David Bohm: Vâng, nhưng điều đó chưa rõ.

Krishnamurti: Không có gì cả và tất cả là năng lượng – *there is nothing and everything is energy*. Đây là gì?

David Bohm: Trong năng lượng có gì không?

Krishnamurti: Cái ấy không khác với năng lượng. Cái ấy. Nhưng vật gì đó bên trong nói, “Tôi khác với cái ấy”.

David Bohm: Cái ‘tôi’ tự khép kín và nói, “Tôi vốn khác biệt, tôi tồn tại vĩnh hằng”.

Krishnamurti: Tại sao nó làm thế? Tại sao có sự phân cách, chia rẽ? Phải chăng vì bên ngoài tôi đồng nhất, nhập một vào với nhà cửa vân vân và sự đồng nhất này đã chuyển vào trong?

David Bohm: Đúng, và vấn đề kế tiếp là một khi đã được thiết lập ý niệm về một thực thể nội tâm thì cần thiết phải bảo vệ nó.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Thực thể nội tâm hiển nhiên là vật vô cùng quý giá và phải được bảo vệ bằng tất cả năng lượng của ta.

Krishnamurti: Không phải có nghĩa rằng chỉ duy có cơ thể này – cũng là một phần của năng lượng sao? Chứ không phải cái ‘tôi’ nào cả ngoại trừ tên gọi trên giấy thông hành và hình sắc của cơ thể, ngoài ra không có gì cả. Và do đó nên có tất cả và do đó tất cả là năng lượng?

David Bohm: Vâng, hình sắc không tồn tại độc lập.

Krishnamurti: Không. Chỉ duy có hình sắc. Thế thôi.

David Bohm: Cũng còn có năng lượng như ông nói.

Krishnamurti: Hình sắc hay cơ thể đó cũng thuộc năng

lượng. Thế nên, chỉ duy có cái này, hình sắc bên ngoài.

David Bohm: Hình sắc bên ngoài của năng lượng.

Krishnamurti: Thưa ngài, có hiểu điều tôi đã nói không? Phải đây là chấm dứt cuộc hành trình?

David Bohm: Không, tôi nghĩ không phải.

Krishnamurti: Phải chăng nhân loại đã làm cuộc hành trình suốt cả ngàn năm để đi đến chỗ này? Tức là, Tôi là không gì cả, và do đó thế, Tôi là tất cả muôn vật và là tất cả năng lượng.

David Bohm: Đó không phải là cái cuối cùng mà có thể là cái bắt đầu.

Krishnamurti: Khoan. Đó là tất cả những gì mà từ đó tôi muốn bạn phải bắt đầu. Chấm dứt tức là bắt đầu – đúng chứ? Giờ đây, tôi muốn thâm nhập vào đó. Chắc bạn thấy trong việc chấm dứt mọi cái ấy – nói ngắn gọn, chấm dứt thời gian – có cái bắt đầu mới. Tức là gì? Bởi vì nếu khác đi, tất cả dường như cực kỳ vô ích. Tôi là tất cả năng lượng mà chỉ còn lại là vỏ sò rỗng tuếch và thời gian xóa sổ tất cả. Dường như quá đối vô ích.

David Bohm: Vâng, nếu ta chịu ngưng dứt ở đó...

Krishnamurti: Tất cả là thế.

David Bohm: Tôi nghĩ đây mới là quét sạch thực sự mọi mãnh vụn, mọi rối loạn.

Krishnamurti: Vâng. Vậy chấm dứt là bắt đầu. Nhưng đó nghĩa là gì? Bắt đầu cũng bao hàm có thời gian.

David Bohm: Không nhất thiết. Tôi nghĩ ta đã nói có thể có một chuyển động không thời gian.

Krishnamurti: Đó là tất cả vấn đề. Tôi muốn làm rõ.

David Bohm: Vâng, nhưng rất khó diễn tả. Đây không phải là vấn đề tĩnh, nhưng trong ý nghĩa nào đó động không nằm trong thời gian.

Krishnamurti: Vâng. Vì thế ta sẽ dùng từ 'bắt đầu' và tách nó khỏi thời gian.

David Bohm: Bởi vì đầu tiên và cuối cùng, bắt đầu và chấm dứt. Sự thật, chúng có thể ở bất cứ thời gian nào hoặc không ở thời gian nào cả.

Krishnamurti: Không thời gian. Bấy giờ, biến cố gì xảy ra? Không phải xảy ra cho tôi, cho não tôi. Điều gì xảy ra? Ta đã nói rằng khi ta phủ nhận thời gian thì không còn có gì cả. Sau cuộc nói chuyện dài này, không gì cả nghĩa là tất cả. Tất cả là năng lượng. Và ta đã ngưng ở đó. Nhưng đó không phải là chấm dứt, là cuối cùng.

David Bohm: Không phải.

Krishnamurti: Không phải cuối cùng. Lúc đó, điều gì diễn ra? Sáng tạo phải không?

David Bohm: Vâng, cái gì đó tương tự như vậy.

Krishnamurti: Nhưng không phải là nghệ thuật sáng tạo tương tự như viết lách và vẽ vời.

David Bohm: Có lẽ phần sau ta sẽ thảo luận ta hiểu sao là sáng tạo.

Ojai, California, 1.4.1980

2.

Tẩy Sạch Trí Não Mọi Sự Tích Tập Thời Gian

Krishnamurti: Ta đã nói rằng thời gian tâm lý là xung đột, rằng thời gian là kẻ thù của con người. Và kẻ thù đó đã tồn tại từ khi bắt đầu có con người. Và ta đã hỏi, tại sao con người đã đi sai đường lầm đường từ ban đầu? Và nếu thế thì có thể nào chuyển con người đi sang hướng khác trong đó họ có thể sống không xung đột không? Bởi vì, như ta đã nói hôm qua cái động bên ngoài và cái động bên trong là một, không sai khác. Không có sự phân ly cách biệt giữa trong và ngoài. Đó là cùng một chuyển động. Và ta đã hỏi liệu ta có quan tâm một cách sâu sắc và say mê xoay chuyển con người sang hướng khác sao cho con người không còn sống trong thời gian, chỉ duy còn lại cái kiến thức về sự vật ngoại giới. Các tôn giáo, các nhà chính trị, các nhà giáo dục đều đã phá sản: họ đã không bao giờ quan tâm việc làm ấy. Bạn có đồng ý điều đó chứ?

David Bohm: Vâng. Tôi nghĩ các tôn giáo đã cố thảo luận các giá trị vĩnh hằng vượt thời gian nhưng dường như họ đã không thành công.

Krishnamurti: Đó là điều tôi muốn nói tới, với họ đó là một ý niệm, một lý tưởng, một nguyên lý, một giá trị chứ

không phải là một thực tại, và đa số người theo tôn giáo đều bị neo giữ trong một tín điều, nguyên lý, hình ảnh, một tri thức, trong Chúa Kytô hay trong cái này cái khác.

David Bohm: Vâng, nhưng nếu ông muốn xem xét tất cả tôn giáo, điển hình, các tông phái của Phật giáo, họ cũng nói chính điều ông đang nói, ở một tầm rộng hẹp nào đó thôi.

Krishnamurti: Ở một tầm rộng hẹp nào đó, nhưng điều tôi muốn đề cập là: tại sao con người không bao giờ dám đương đầu với vấn đề này? Tại sao ta đã không nói, "*Hãy chấm dứt xung đột*"? Thay vì ta đã được khuyến khích rằng thông qua xung đột ta nghĩ có tiến bộ.

David Bohm: Có thể cần một nguồn lực kích thích nào đó để khắc phục mọi chương ngại.

Krishnamurti: Vâng, thưa ngài, nhưng nếu ngài và tôi đều thấy sự thật của vấn đề này, không phải thấy trong trừu tượng mà là thấy thực, thấy sâu, ta không thể hành động giải quyết tức khắc, tức thì mọi vấn đề sao cho thời gian tâm lý hoàn toàn bị triệt tiêu? Và như hôm qua ta đã hỏi, khi bạn đi đến trạng thái mà ở đó không có gì cả và có tất cả, mà ở đó tất cả là năng lượng – khi thời gian chấm dứt, có chăng sự bắt đầu của cái gì đó hoàn toàn mới? Làm sao ta khám phá cái đó đây? Từ vốn cần thiết để truyền đạt. Nhưng từ không phải là vật. Vậy còn có gì không khi thời gian chấm dứt? Thời gian tâm lý, chứ không phải là thời gian...

David Bohm:.... thời gian của ngày giờ.

Krishnamurti: Vâng, Thời gian như cái 'tôi', ngã, và khi thời gian đó hoàn toàn chấm dứt, - cái gì bắt đầu? Phải chăng ta có thể nói rằng từ đồng tro tàn của thời gian vươn lên một mầm sống mới? Cái gì bắt đầu, không, từ

‘bắt đầu’ cũng ngụ ý có thời gian.

David Bohm: Ta hiểu sao thì cái đó cũng vươn lên.

Krishnamurti: Cái đó vươn lên, cái đó là gì?

David Bohm: Vâng, như hôm qua ta đã nói, cốt tủy đó là sáng tạo, tính năng sáng tạo.

Krishnamurti: Vâng, sáng tạo. Cái bắt đầu đó phải là sáng tạo không? Cái gì đó mới được sinh thành.

David Bohm: Không phải là một tiến trình trở thành.

Krishnamurti:Ồ không, tiến trình đó đã cáo chung. Trở thành là cái tệ hại nhất, đó là thời gian, đó là nguồn gốc đích thực của xung đột. Ta đang thử khám phá xem điều gì xảy ra khi cái ‘tôi’, tức thời gian hoàn toàn chấm dứt. Tôi tin Phật đã nói đó là Nirvana? Và tín đồ Ấn giáo gọi là Moksha. Tôi không biết, phải chăng giáo đồ của Chúa gọi là Thiên Đàng

David Bohm: Các tín đồ thần bí của Thiên chúa giáo đã đạt được trạng thái tương tự..

Krishnamurti: Tương tự, vâng. Nhưng bạn thấy chứ, các giáo đồ thần bí của Chúa, như tôi hiểu, họ cấm rề quá sâu vào Chúa Giê-Su, vào giáo hội, trợn vện vào đức tin. Họ không bao giờ vượt qua đó được.

David Bohm: Vâng, sự việc gần như đúng vậy, theo chỗ tôi được hiểu.

Krishnamurti: Giờ đây ta đã nói đức tin, sự bám chấp vào tất cả đó đã ngưng dứt. Mọi thứ đó là của cái ‘tôi’, thuộc vào cái ‘tôi’. Bây giờ khi tuyệt đối tẩy sạch trí não mọi sự tích tập thời gian vốn là bản chất của cái ‘tôi’, điều gì xảy ra? Tại sao ta phải hỏi điều gì xảy ra?

David Bohm: Ý ông câu hỏi đó là sai phải không?

Krishnamurti: Tôi chỉ tự hỏi thôi, tại sao ta phải hỏi như vậy? Phải chăng đằng sau câu hỏi đó là cả một ý mong cầu, hy vọng tinh tế? Một hình thái nói năng tinh tế rằng, tôi đã đạt đến tâm thái đó – không có gì cả. Như thế câu hỏi đó là sai. Bạn không thấy vậy sao?

David Bohm: Đúng, câu hỏi đó lôi kéo ông nghĩ đến một kết quả đầy hứa hẹn.

Krishnamurti: Nếu mọi nỗ lực đều nhằm thấy vật gì đó vượt lên trên cái 'tôi' thì nỗ lực và vật tôi có thể tìm thấy đó vẫn còn nằm trong quỹ đạo của cái 'tôi'. Vì thế, tôi không mong cầu, không hy vọng. Không có ý hy vọng chi cả, không có ý muốn tìm thấy bất cứ điều gì.

David Bohm: Vậy cái gì khiến ông tìm kiếm?

Krishnamurti: Tôi tìm chấm dứt xung đột.

David Bohm: Vâng, ở đây ta phải cẩn thận. Ta lại làm nảy sinh cái hy vọng chấm dứt xung đột.

Krishnamurti: Không, không, không có hy vọng. Tôi đã chấm dứt hy vọng rồi. Ngay lúc tôi đưa từ 'hy vọng' vào là có cảm nghĩ đến tương lai rồi.

David Bohm: Vâng, đó là dục vọng.

Krishnamurti: Dục vọng – vậy là còn nằm trong thời gian. Vậy tôi – trí não – vứt bỏ hoàn toàn mọi thứ ấy; tôi muốn nói, hoàn toàn. Thế thì cốt lõi của tất cả sự thể này là gì? Phải chăng trí não tôi vẫn còn tìm kiếm hoặc theo đuổi dò tìm bắt và cầm giữ vật gì đó mơ hồ? Nếu thế thì não còn thuộc thời gian.

David Bohm: Đúng, vẫn còn là dục vọng.

Krishnamurti: Dục vọng và có ý ngạo mạn tinh tế.

David Bohm: Tại sao ngạo mạn?

Krishnamurti: Ngạo mạn vì cho, 'tôi đã đạt'

David Bohm: Tự lừa dối.

Krishnamurti: Tự lừa dối và từ đó nảy sinh đủ thứ ảo tưởng. Thế thì không phải là chấm dứt xung đột. Tôi vừa đi vừa phát quang đây.

David Bohm: Dường như ông đang chủ yếu dọn sạch mọi dạng động dấy tinh tế của dục vọng. Vậy là dục vọng cũng đã được vứt bỏ. Bây giờ chỉ còn lại có tâm – mind – đúng chứ?

David Bohm: Vâng, nhưng lúc đó ta phải hỏi thế giới tự nhiên có ý nghĩa gì nếu tất cả là tâm, bởi vì tự nhiên hình như độc lập.

Krishnamurti: Nhưng ta cũng đã nói rằng toàn cả vũ trụ là tâm.

David Bohm: Ý ông nói thế giới tự nhiên là tâm?

Krishnamurti: Thuộc tâm.

David Bohm: Tâm vũ trụ – the universal mind.

Krishnamurti: Đúng.

David Bohm: Không phải cái tâm cá thể, tâm cá biệt chứ?

Krishnamurti: Cái tâm cá biệt vốn tách biệt, nhưng ta đang nói về TÂM – Mind.

David Bohm: Chắc ông thấy, ta phải làm rõ, bởi vì ông nói rằng thế giới tự nhiên là sự sáng tạo của cái tâm vũ trụ, tuy thế tự nhiên vẫn có thực tại riêng.

Krishnamurti: Mọi điều đó hiểu được.

David Bohm: Nhưng hầu như toàn thể tự nhiên đều do cái tâm vũ trụ tạo.

Krishnamurti: Tự nhiên vốn thuộc cái tâm vũ trụ. Tôi

thử tìm cách chấm dứt cái tâm cá biệt; bây giờ chỉ còn có TÂM, tâm vũ trụ đúng chứ?

David Bohm: Vâng, Ta đã thảo luận việc tâm cá biệt tìm cách chấm dứt thông qua dục vọng và ta đã nói nếu tất cả mọi cái đó chấm dứt.

Krishnamurti: Đó là quan điểm của tôi. Nếu cái tâm cá biệt hoàn toàn chấm dứt, bước tiếp theo là gì? Có bước tiếp theo chi không? Hôm qua ta nói, có cái đầu tiên, cái bắt đầu, nhưng từ đó hàm ý thuộc thời gian.

David Bohm: Ta ít nói về cái đầu tiên, ta có lẽ nói nhiều về cái cuối cùng.

Krishnamurti: Cái cuối cùng, cái chấm dứt, ta đã nói thế.

David Bohm: Nhưng bây giờ, có vật gì đó mới không?

Krishnamurti: Có vật chi tâm không thể nắm bắt được không?

David Bohm: Tâm nào, cá biệt hay vũ trụ?

Krishnamurti: Tâm cá biệt đã chấm dứt.

David Bohm: Vâng. Phải ông nói tâm vũ trụ cũng không nắm bắt được?

Krishnamurti: Ta đang khám phá đây.

David Bohm: Phải ông đang nói có một thực tại - hay vật gì đó - vượt ngoài cái tâm vũ trụ?

Krishnamurti: Phải chăng ta đang chơi trò bóc tách lớp này đến lớp khác? Tương tự như lột củ hành tây để rồi cuối cùng chỉ còn lại nước mắt chứ không có chi khác?

David Bohm: Vâng, tôi không biết.

Krishnamurti: Bởi vì, ta đã nói có sự chấm dứt, rồi có cái tâm vũ trụ và vượt lên đó còn có vật gì hơn thế nữa không?

David Bohm: Vâng, cái hơn nữa này phải chăng là năng lượng. Năng lượng siêu việt cái tâm vũ trụ?

Krishnamurti: Tôi cho là đúng, bởi vì cái tâm vũ trụ vốn thuộc năng lượng đó.

David Bohm: Điều đó có thể hiểu được. Phải ông nói rằng năng lượng này vốn sống động?

Krishnamurti: Vâng, vâng.

David Bohm: Và cũng mang tính trí tuệ?

Krishnamurti: Khoan.

David Bohm: Trong nghĩa..... nó là tâm mà.

Krishnamurti: Nếu năng lượng có tính trí tuệ thì tại sao nó đã để cho con người đi vào con đường sai lầm?

David Bohm: Tôi nghĩ đó có thể thuộc một tiến trình, một điều gì đó không thể tránh nằm trong bản chất của tư tưởng, chắc ông thấy khi tư tưởng phát triển, khả năng đó phải xảy ra. Dấy tạo tư tưởng trong con người.....

Krishnamurti: Đó phải chăng là khả năng tự giải thoát đầu tiên của con người? Hành động chọn lựa?

David Bohm: Không phải nghĩa là tư tưởng phải có khả năng mắc sai lầm.

Krishnamurti: Nhưng nếu trí tuệ đó hoạt động, tại sao nó cho phép tư tưởng này mắc sai lầm chứ?

David Bohm: Ta có thể nói thế này có một trật tự vũ trụ, một luật tắc vũ trụ.

Krishnamurti: Đúng, vũ trụ vận hành trong trật tự.

David Bohm: Vâng, có một phần nhỏ của trật tự vũ trụ tức là cái cơ cấu cá biệt này có thể vận hành trực trặc. Nếu cơ cấu này hư vỡ đó không phải là vô trật tự trong vũ trụ,

vì nó vẫn thuộc trật tự vũ trụ.

Krishnamurti: Vâng. Trong trật tự vũ trụ có vô trật tự, vô trật tự ấy có liên quan đến con người.

David Bohm: Không phải vô trật tự ở bình diện vũ trụ.

Krishnamurti: Không phải. Ở bình diện thấp hơn nhiều.

David Bohm: Vô trật tự, hỗn loạn ở bình diện con người.

Krishnamurti: Và tại sao con người đã sống trong tình trạng này từ khởi thủy?

David Bohm: Bởi vì con người còn vô minh - *ignorant*, chưa thấy ra sự thật.

Krishnamurti: Nhưng con người vốn thuộc vào cái toàn thể, cái nguyên vẹn, nhưng trong một góc hẹp, con người tồn tại và sống trong hỗn loạn, vô trật tự. Còn cái trí thông minh tỉnh thức mệnh mông này thì không.

David Bohm: Vâng, ông có thể nói rằng khả năng sáng tạo cũng là khả năng gây mất trật tự. Tức là, con người đã có khả năng sáng tạo thì cũng có khả năng gây tạo sai lầm, chứ không cố định như chiếc máy luôn luôn vận hành trong trật tự hoàn hảo. Trí thông minh không thể biến con người thành cái máy mất khả năng tạo hỗn loạn.

Krishnamurti: Không, tất nhiên là không. Vậy có cái gì đó vượt ngoài vòng trật tự vũ trụ, tâm vũ trụ không?

David Bohm: Phải ông đang nói rằng vũ trụ, tâm đó đã sáng tạo thế giới tự nhiên vốn có trật tự không chỉ vận hành khép kín một cách máy móc? Nó vốn có một nghĩa lý thâm sâu hơn?

Krishnamurti: Đó là điều ta đang thử khám phá đây.

David Bohm: Ông đưa vào đây toàn bộ vũ trụ cũng như

con người. Điều gì khiến ông làm thế? Phát xuất từ nguồn tri giác nào?

Krishnamurti: Ta hãy bắt đầu lại: chấm dứt cái 'tôi' như thời gian và do đó, không còn có hy vọng, mong cầu, tất cả các cái đó đều cáo chung, chấm dứt. Trong động thái chấm dứt cái 'tôi', có cảm giác về tánh không - *nothingness*. Và tánh không là toàn cả vũ trụ này.

David Bohm: Vâng, tâm vũ trụ, tâm phổ quát, vật chất phổ quát.

Krishnamurti: Toàn bộ vũ trụ.

David Bohm: Điều gì đã khiến ông nói thế.

Krishnamurti: A. Tôi biết. Nói một cách hết sức đơn giản: sự phân chia đã chấm dứt. Đúng chứ? Sự phân chia dấy tạo bởi thời gian, dấy tạo bởi tư tưởng, bởi giáo dục này, và vân vân – bởi tất cả. Bởi vì sự phân chia đã chấm dứt, cái kia đương nhiên có mặt .

David Bohm: Ý ông nói rằng không có sự phân chia, cái kia liền có đó – để được tri giác?

Krishnamurti: Không phải để được tri giác, nhưng nó có đó.

David Bohm: Nhưng bấy giờ bằng cách nào ta trở nên tri giác rằng nó có đó?

Krishnamurti: Tôi không nghĩ ta trở nên tri giác nó.

David Bohm: Vậy điều gì khiến ông nói thế?

Krishnamurti: Bạn không thể nói nó là, nó tự tại sao? Không phải để tôi tri giác nó, hoặc nó được tri giác.

David Bohm: Vâng. Nó là.

Krishnamurti: Nó là, nó tự tại.

David Bohm: Ông cũng có thể nói nó đang nói lên, và dường như nó chính là những gì đang nói lên.

Krishnamurti: Vâng. Tôi không muốn nói theo cách ấy, nhưng bạn nói thế cũng được. Hiện ta đang ở đâu?

David Bohm: Ta đang nói rằng vũ trụ vốn sống động như nó đã sống động tự bao giờ, vũ trụ là tâm và ta thuộc vào đó.

Krishnamurti: Ta chỉ thuộc vào vũ trụ, ta chỉ thuộc vào tâm khi không còn có cái 'tôi'.

David Bohm: Không phân chia.

Krishnamurti: Không phân chia. Tôi muốn nói xa hơn một chút, vượt ngoài mọi thứ ấy, còn có gì nữa không?

David Bohm: Ý ông nói, vượt lên trên năng lượng?

Krishnamurti: Vâng, ta đã nói tánh không, tánh không đó là tất cả muôn vật và do đó, tánh không là tất cả năng lượng. Thứ năng lượng không tạp nhiễm, thuần khiết, năng lượng bất hoại. Vượt lên trên năng lượng đó, còn có gì không? Tại sao ta đặt câu hỏi đó?

David Bohm: Tôi không biết.

Krishnamurti: Tôi cảm thấy ta đã không tiếp xúc được cái đó- tôi cảm thấy có cái gì đó siêu việt.

David Bohm: Phải chăng ta có thể nói rằng cái siêu việt này là nền tảng của cái toàn thể, cái nguyên vẹn - *the whole*? Ông bảo rằng tất cả đều khởi hiện từ nền tảng nội tâm này.

Krishnamurti: Vâng, còn có cái khác - nhưng ở đây tôi phải cực kỳ thận trọng. Bạn biết không, ta phải cực kỳ thận trọng để không rơi vào lãng mạn, để không có những ảo tưởng, để không có dục vọng, để ngay cả không tìm

kiếm. Nó phải diễn ra, phải xảy đến, vậy thôi. Bạn hiểu ý tôi muốn nói gì chứ?

David Bohm: Ta nói rằng nó phải đến từ cái đó. Bất cứ điều gì ông nói phải đến từ cái đó.

Krishnamurti: Từ cái đó. Đúng thế. Nghe có hơi ngạo mạn.

David Bohm: Ông thực đang thấy cái đó. Không phải ông nhìn vào cái đó và nói, đó là điều tôi đã thấy.

Krishnamurti: Ồ, không, vậy là sai rồi.

David Bohm: Không có sự phân chia nào cả. Tất nhiên, dễ rơi vào ảo tưởng với loại công việc này.

Krishnamurti: Vâng, nhưng ta đã nói còn có ảo tưởng bao lâu còn có dục vọng và niệm tưởng hay tư tưởng. Đơn giản là như thế. Và dục vọng và tư tưởng là thành phần của cái 'tôi', tức thời gian. Khi dục vọng và thời gian chấm dứt hoàn toàn, bấy giờ tuyệt đối là không, không có gì cả, và đó là vũ trụ, một sự trống không đầy tràn năng lượng, ta có thể ngưng ở đó.

David Bohm: Bởi vì ta chưa thấy sự cần thiết để vượt lên trên năng lượng, ta phải thấy sự cần thiết đó.

Krishnamurti: Tôi nghĩ là cần thiết.

David Bohm: Vâng, nhưng phải thấy sự cần thiết đó. Ta phải vạch rõ tại sao việc đó cần thiết.

Krishnamurti: Tại sao cần thiết à? Căn cứ vào thực nghiệm có cái gì đó trong chúng ta đang vận hành, có cái gì đó nhiều hơn thế nữa trong chúng ta – thật nhiều – Tôi không biết diễn tả cách nào – thật lớn lao vĩ đại. Tôi xin đi chậm chậm. Điều tôi thử trình bày là vậy, tôi nghĩ còn có cái gì đó vượt qua năng lượng đó. Khi tôi nói, "Tôi nghĩ"

chắc bạn hiểu ý tôi muốn nói gì?

David Bohm: Vâng, tôi hiểu.

Krishnamurti: Còn có cái gì vượt lên trên đó. Ta nói cách nào đây? Chắc bạn thấy năng lượng chỉ tồn tại khi có sự trống không, *emptiness*. Chúng đồng hành.

David Bohm: Năng lượng tinh thuần ông đề cập đó là sự trống không. Phải ông đang gợi ý rằng có cái vượt lên trên tánh trống không, tức nền tảng của cái không?

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Nền tảng đó là một chất gì đó chứ? Như ông thấy nếu nền tảng đó không phải là cái không, vậy nó là cái gì?

Krishnamurti: Tôi không hiểu rõ câu hỏi của bạn.

David Bohm: Vâng, ông nói có vật gì đó vượt lên trên cái không, khác cái không. Tôi nghĩ ta có thể hiểu năng lượng và sự trống không. Bây giờ nếu ta nêu lên cái kia khác với năng lượng, với cái không

Krishnamurti: Cái kia.

David Bohm: Vâng, vậy cái kia ấy phải khác với sự trống không. Vật mà khác với không .. thì... không phải là không. Ý nghĩa phải như thế không?

Krishnamurti: Thì nó là chất (substance)

David Bohm: Vâng, hàm ý như vậy: nếu vật đó không phải là không, thì nó là chất.

Krishnamurti: Chất là vật chất, phải không?

David Bohm: Không nhất thiết, nhưng mang tính của chất.

Krishnamurti: Ý bạn muốn nói gì?

David Bohm: Vật chất là một dạng của chất, trong trường hợp là năng lượng cũng có một dạng của chất bởi vì nó có một dạng cố định và chống lại sự thay đổi. Nó ổn định và tự duy trì.

Krishnamurti: Vâng, nhưng khi bạn dùng từ 'chất', có ý nghĩa vượt lên trên cái không, liệu từ đó có cho ý nghĩa đó không?

David Bohm: Ta đang tra xét tìm hiểu ý nghĩa khả dĩ của điều ông muốn nói. Nếu ông nói nó không phải là không, lúc đó nó không thể là chất như ta biết nó trong vật chất. Nhưng ta có thể thấy có thứ tính tùy thuộc vào chất nói chung. Nếu cái kia, cái khác với năng lượng và không, mang tính đó, ta có thể dùng từ chất, mở rộng ý nghĩa của từ chất.

Krishnamurti: Tôi hiểu. Vậy ta có thể dùng từ 'tính' – quality- chứ?

David Bohm: Từ 'tính' không nhất thiết là sự trống không, năng lượng có thể có tính không. Cho nên nó là vật gì đó khác. Vật khác ấy có thể có tánh của chất. Đó là chỗ tôi thấy. Và phải đó là điều ông nói không?

Krishnamurti: Có cái gì đó vượt lên trên sự trống không. Ta sẽ xử trí cách nào đây.

David Bohm: Trước hết, do đâu khiến ông nói lên điều này?

Krishnamurti: Đơn giản là có sự kiện đó. Ta đã hoàn toàn logic xuyên suốt, cho đến giờ phút này, ta không dễ bị rơi vào bất kỳ ảo tưởng nào. Và liệu ta có thể giữ vững cùng sự quan sát đầy cảnh giác đó, trong đó tuyệt dứt ảo tưởng, để khám phá – hoặc không khám phá – cái vượt lên trên sự trống không chẳng? Trở xuống trái đất. Trở

xuống trái đất trong nghĩa truyền đạt thông tin. Bạn hiểu ý tôi chứ?

David Bohm: Vâng, ta có thể trở lui câu hỏi đặt ra trước đây: tại sao đã không có sự trở xuống ấy?

Krishnamurti: Tại sao không có sự trở xuống à? Con người đã có bao giờ thoát khỏi cái 'tôi' không?

David Bohm: Không. Nói chung là không.

Krishnamurti: Không. Mà cái kia, cái khác, cái vượt lên trên sự trống rỗng đòi hỏi cái 'tôi' chấm dứt.

David Bohm: Tôi nghĩ ta có thể nhìn vấn đề theo cách này: cái ngã trở thành ảo tưởng của chất đó. Ông cảm nhận ngã cũng là chất .

Krishnamurti: Vâng, ngã là chất – *the ego is substance*.

David Bohm: Và vì thế chất đó dường như...

Krishnamurti:.... Không thể tiếp chạm được.

David Bohm: Nhưng cái ngã là một ảo tưởng của thực chất - có thể do trí não tạo ra ảo tưởng nào đó về thực chất đó.

Krishnamurti: Đó là một ảo tưởng. Tại sao bạn liên hệ nó với cái kia?

David Bohm: Trong ý nghĩa rằng nếu trí não nghĩ nó đã có sẵn thực chất đó, lúc đó nó sẽ không mở...

Krishnamurti: Tất nhiên là không. Cái đó có bao giờ có thể được truyền đạt bằng ngôn từ không? Đây không phải có ý lẫn tránh hay đi đến một kết luận nào. Nhưng bạn thấy cho đến giờ phút này ta đã biến tất cả thành ngôn từ.

David Bohm: Đúng, tôi nghĩ rằng một khi điều gì đó đã được tri giác chính xác, bấy giờ, sau đó một chập, ngôn từ

xuất hiện để truyền đạt điều đó.

Krishnamurti: Vâng, nhưng cái đó có thể tri giác được sao? Và để rồi được truyền đạt? Phải chăng cái siêu việt ấy...

David Bohm: Cái siêu việt ấy, phải chăng ông có thể nói, nó vốn sống động? Sự sống vượt lên trên sự trống không, vẫn còn là sự sống chứ? Sống, *living*?

Krishnamurti: Sống, vâng, ô vâng.

David Bohm: Còn trí tuệ, trí thông minh thì sao?

Krishnamurti: Tôi không muốn dùng từ ngữ ấy.

David Bohm: Chúng quá hạn chế.

Krishnamurti: Sống, trí tuệ, tình yêu, lòng từ - tất cả đều quá hạn chế. Bạn và tôi đang ngồi đây. Ta đã hiểu một điều và có cái đó mà có lẽ sau này ta sẽ dùng ngôn từ để mô tả mà tuyệt đối không do bất kỳ áp lực hay ảo tưởng nào. Bạn không thấy vượt qua tường được sao - ý tôi muốn nói bức tường? Ta đã đi đến một điểm, tức hiểu ra một điều, và ta nói rằng còn có cái gì hơn thế nữa - bạn hiểu chứ? Có cái gì đó đằng sau mọi cái đó có thể sờ mó được? Ta có thể tiếp xúc nó được? Phải chăng đó là vật trí nào có thể nắm bắt? Bạn hiểu chứ?

David Bohm: Vâng, Ý nói là không thể?

Krishnamurti: Tôi không nghĩ trí não có thể nắm bắt được vật ấy.

David Bohm: Hoặc thấu hiểu.

Krishnamurti: Thấu hiểu... ngay cả khi trí não nhìn vào nó. Bạn là một nhà khoa học, bạn đã quan sát nguyên tử, vân vân. Không phải khi bạn quan sát mọi vật ấy, bạn cảm nhận còn có cái gì đó nhiều hơn thế nữa, vượt ngoài

mọi vật bạn quan sát?

David Bohm: Ông có thể luôn luôn cảm nhận có điều gì đó siêu việt hơn thế nhưng không nói được với bạn đó là gì. Một điều rõ ràng là bất kỳ bạn biết gì, cái biết đó cũng hạn chế.

Krishnamurti: Đúng.

David Bohm: Và phải có cái siêu việt hơn.

Krishnamurti: Làm cách nào để cái đó có thể truyền đạt với bạn, sao cho, với kiến thức khoa học, với khả năng của não bộ bạn có thể nắm bắt được nó?

David Bohm: Phải ông nói cái đó không thể nắm bắt được?

Krishnamurti: Không. Bạn có thể nắm bắt nó cách nào? Tôi không nói bạn không thể. Bạn có thể nắm bắt nó chứ?

David Bohm: Xem này điều đó chưa rõ. Trước đây, ông đã bảo cái đó không thể nắm bắt được bởi...

Krishnamurti: Nắm bắt, trong nghĩa, trí não bạn có thể vượt thoát mọi lý thuyết, học thuyết...? Chỗ tôi muốn nói là, liệu bạn có thể thâm nhập vào đó? Không phải thâm nhập bằng thời gian hay tất cả những gì thuộc thời gian. Bạn có thể đi sâu vào đó không? Ô không, tất cả đều là ngôn từ. Cái gì vượt lên trên sự trống không? Phải sự tịch lặng không?

David Bohm: Tịch lặng không tương tự như sự trống không sao?

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi muốn nói tới. Hãy đi từng bước. Trống không là tịch lặng? Hay tịch lặng thuộc vào trống không?

David Bohm: Vâng, tôi phải hỏi thế thôi.

Krishnamurti: Tôi cũng phải hỏi thế thôi. Nếu trống không không phải là tịch lặng, liệu ta có thể... - tôi chỉ hỏi thôi - ta có thể nói đó là cái tuyệt đối? Bạn hiểu chứ?

David Bohm: Đúng, ta có thể xem đó là cái tuyệt đối. Phải là cái gì đó hoàn toàn độc lập; đó mới thực sự đúng nghĩa là tuyệt đối. Nó không tùy thuộc vào bất cứ gì.

Krishnamurti: Vâng. Bạn hiểu gần đúng rồi đấy.

David Bohm: Hoàn toàn tự hành, *self moving*; tự động - *selfactive*, như đã từ bao giờ

Krishnamurti: Vâng. Phải chăng ta có thể nói mọi vật đều có nguyên nhân, còn cái đó không nguyên nhân ?

David Bohm: Chắc ông thấy, khái niệm này đã cũ. Đã được triển khai từ thời Aristot rằng cái tuyệt đối này tự thân nó là nguyên nhân.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Nói cái tuyệt đối không có nguyên nhân cũng tương tự vậy thôi.

Krishnamurti: Chắc bạn thấy khi bạn nói Aristot đã triển khai thì không phải cái đó rồi. Ta sẽ tiếp cận cái đó cách nào? Trống không là năng lượng, và cái không đó tồn tại trong tịch lặng, hoặc nói ngược lại, không quan trọng - đúng chứ? Ô vâng, có cái gì đó vượt lên trên mọi cái ấy. Có lẽ cái đó không bao giờ có thể đưa vào từ ngữ được. Nhưng nó phải được đưa vào từ ngữ. Bạn theo kịp chứ.

David Bohm: Ông nói rằng cái tuyệt đối phải được đưa vào từ ngữ nhưng ta cảm thấy không thể? Bất kỳ nỗ lực nào đưa cái tuyệt đối vào từ ngữ đều biến nó thành tương đối.

Krishnamurti: Vâng. Tôi không biết phải xử lý mọi điều

này cách nào.

David Bohm: Tôi nghĩ là ta đã có một lịch sử dài lâu về sự nguy hiểm đối với cái tuyệt đối. Người ta đã đưa, đã thể hiện cái tuyệt đối vào từ ngữ và nó đã trở thành một sự áp bức khủng khiếp.

Krishnamurti: Thôi bỏ hết mọi cái đó đi. Chắc bạn thấy, không biết thiên hạ đã nói gì, Aristot hay Phật, vân vân, cũng có lợi. Bạn hiểu ý tôi chứ? Có lợi trong nghĩa trí não không bị nhuộm màu, bởi ý tưởng của người khác, không bị vướng mắc trong lời lẽ nói năng của người khác. Tất cả đó dự phần hình thành sự quy định của ta. Bây giờ, hãy vượt thoát mọi cái đó. Ta đang thử làm gì đây?

David Bohm: Tôi nghĩ là ta đang thử truyền đạt cái tuyệt đối, cái siêu việt này.

Krishnamurti: Tôi loại bỏ tức khắc từ tuyệt đối đó.

David Bohm: Bất cứ là gì nó vẫn là cái vượt lên trên sự trống không và tịch lặng.

Krishnamurti: Vượt lên trên tất cả. Có cái siêu việt tất cả. Đó là cái mệnh mông vô hạn.

David Bohm: Vâng, đúng ngay cả sự trống không và tịch lặng cũng là cái mệnh mông vô hạn, phải không? Năng lượng tự thân nó cũng là cái mệnh mông vô hạn.

Krishnamurti: Vâng, tôi hiểu điều đó. Nhưng còn có cái gì mệnh mông vô hạn hơn thế nhiều lắm. Sự trống không và tịch lặng và năng lượng vốn mệnh mông vô hạn, thực sự vô lượng. Nhưng còn cái gì đó 'vĩ đại' hơn thế nữa.

David Bohm: Ta có thể thấy rằng bất kỳ ông nói gì về sự trống không hay vật gì đó khác thì vẫn có cái gì đó siêu việt, vượt lên trên.

Krishnamurti: Không, là một nhà khoa học, tại sao bạn chấp nhận – không phải chấp nhận, xin lỗi đã dùng từ đó – tại sao ông bằng lòng đi theo điều này?

David Bohm: Bởi vì ta đã đi từng bước đến điều này, thấy sự cần thiết của mỗi bước đi.

Krishnamurti: Bạn thấy mọi điều đó hết sức logic, hợp lý, trong sáng.

David Bohm: Và ta cũng thấy nó quá đúng.

Krishnamurti: Vâng. Vậy nếu tôi nói có cái gì đó vĩ đại hơn tất cả sự tịch lặng, năng lượng này – liệu bạn có chấp nhận điều đó không? Chấp nhận trong nghĩa cho đến giờ phút này, ta đã suy luận hết sức logic.

David Bohm: Ta sẽ nói rằng ông đề cập bất cứ điều gì chắc chắn rồi cũng có cái vượt lên trên đó. Tịch lặng, năng lượng, bất cứ gì, luôn luôn có chỗ hợp lý dành cho cái vượt lên trên đó. Nhưng vấn đề là thế này: dù ông nói có cái vượt đó, ông vẫn còn dành chỗ cách hợp lý để lại có cái vượt lên trên đó nữa.

Krishnamurti: Không.

David Bohm: Tại sao không? Chắc ông thấy, bất cứ ông nói gì, luôn luôn có chỗ để cái gì đó vượt lên trên.

Krishnamurti: Không có gì để vượt, để siêu cả.

David Bohm: Nói thế không được rõ.

Krishnamurti: Không có gì để vượt để siêu. Tôi khẳng định điều đó. Không phải một cách giáo điều hay ngoan cố chi cả. Tôi cảm thấy đó là sự bắt đầu và chấm dứt của muôn vật. Chấm dứt và bắt đầu là một – đúng chứ?

David Bohm: Theo nghĩa nào? Theo nghĩa ông sử dụng cái bắt đầu của muôn vật như là cái chấm dứt?

Krishnamurti: Vâng. Chính xác chứ? Bạn cũng nói thế phải không?

David Bohm: Vâng. Nếu ta nắm được cái nền tảng từ đó muôn vật khởi đi thì cũng chính nền tảng đó mà muôn vật trở về.

Krishnamurti: Đúng đấy. Đó là nền tảng trên đó muôn vật tồn tại, không gian...

David Bohm:.... năng lượng...

Krishnamurti:.... năng lượng, sự trống không, tịch lặng, tất cả đều tồn tại. Tất cả. Không phải nền tảng, bạn hiểu chứ?

David Bohm: Không, chỉ là ẩn dụ.

Krishnamurti: Không có gì siêu khỏi đó. Không nguyên nhân. Nếu bạn có nguyên nhân bạn còn có nền tảng.

David Bohm: Có một nền tảng khác.

Krishnamurti: Không. Đó là sự bắt đầu và sự chấm dứt.

David Bohm: Sự việc trở nên rõ hơn rồi.

Krishnamurti: Chính xác. Nó giúp bạn hiểu điều gì chứ?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ tôi hiểu một điều gì đó.

Krishnamurti: Điều gì đó. Bạn không thể nói thêm rằng, không có bắt đầu và chấm dứt sao?

David Bohm: Vâng, sự vật đến từ nền tảng và trở về nền tảng, nó không bắt đầu hoặc chấm dứt.

Krishnamurti: Vâng, vô thủy và vô chung, không có cái đầu tiên và cuối cùng chi cả. Nghĩa lý hàm chứa trong đó thật mênh mông vô hạn. Phải chăng đó là chết – không phải chết theo nghĩa tôi sẽ chết mà là mọi sự vật đều hoàn toàn chấm dứt?

David Bohm: Chắc ông thấy, trước hết ông đã nói rằng sự trống không là sự chấm dứt của muôn vật, vậy bây giờ cái hơn nữa này là gì? Sự trống không tức là sự chấm dứt của muôn vật, phải không?

Krishnamurti: Vâng, vâng. Cái chết đó không phải là sự trống không này sao? Chết đi mọi sự vật trí não đã tạo tác. Cái không này không phải là sản phẩm của trí não, của cái tâm cá biệt.

David Bohm: Không, nó là cái tâm phổ quát, tâm vũ trụ.

Krishnamurti: Cái không đó là cái đó.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Cái không này chỉ tồn tại khi có cái chết – tức cái tâm cá biệt chết hoàn toàn.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Tôi không biết có truyền đạt điều này rõ chưa.

David Bohm: Vâng, cái đó là không. Nhưng ông nói rằng, trong nền tảng này, cái chết còn đi xa hơn.

Krishnamurti:Ồ, vâng.

David Bohm: Vì vậy, ta nói chấm dứt cái cá biệt, chết đi với cái cá biệt là không, không là phổ quát. Giờ đây ông nói rằng cái phổ quát cũng chết đi phải không?

Krishnamurti: Vâng, đó là điều tôi muốn nói.

David Bohm: Chết trong nền tảng.

Krishnamurti: Cái chết đó không nói lên điều gì sao?

David Bohm: Có thể có, vâng.

Krishnamurti: Khoan đã, chỉ một phút thôi. Ta hãy thấy đi. Tôi nghĩ nó nói lên điều gì đó, phải không?

David Bohm: Vâng, nếu cái cá biệt và cái phổ phát đều chết, bấy giờ đó là chết chứ gì?

Krishnamurti: Vâng, một nhà thiên văn nói mọi vật trong vũ trụ đang chết đi, bùng nổ, chết đi.

David Bohm: Nhưng ông ấy có thể giả thiết rằng còn có cái siêu việt hơn.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế đấy.

David Bohm: Tôi nghĩ ta đang chuyển dịch. Cái phổ quát và cái cá biệt. Trước tiên, cái cá biệt chết đi trong cái không và rồi xuất hiện cái phổ quát.

Krishnamurti: Cũng chết đi.

David Bohm: Trong nền tảng, đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Vậy là ông có thể nói nền tảng không sinh cũng không diệt.

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ vũ trụ hầu như không thể hiện được nếu ta nói cái phổ quát chết đi, bởi vì cái phổ quát là sự thể hiện.

Krishnamurti: Chắc bạn thấy – Tôi vừa giải thích: vạn vật đang chết đi, ngoại trừ cái đó. Điều này cho ta hiểu gì?

David Bohm: Vâng. Vạn vật từ đó sinh thành và rồi chết đi trở về đó.

Krishnamurti: Vậy là cái đó vốn vô thi vô chung.

David Bohm: Bàn về việc chấm dứt cái phổ quát có ý nghĩa gì? Có được sự chấm dứt cái phổ quát mang ý nghĩa gì?

Krishnamurti: Không có ý nghĩa gì cả. Việc xảy ra cứ xảy ra, tại sao phải có ý nghĩa gì chứ? Cái đó có quan hệ gì với con người? Bạn hiểu ý tôi chứ? Con người đang trải qua một thời kỳ khủng khiếp. Cái đó có quan hệ gì với con người?

David Bohm: Hãy cho rằng con người cảm thấy họ phải tiếp xúc với cái nền tảng tối hậu trong đời họ, nếu không, không có ý nghĩa gì cả.

Krishnamurti: Nhưng không có cuộc tiếp xúc đó, nền tảng đó đã không quan hệ với con người. Con người đang tự sát, anh ta làm mọi việc đi ngược lại nền tảng.

David Bohm: Vâng, thế nên cuộc sống con người vô nghĩa.

Krishnamurti: Tôi là một con người bình thường: tôi nói, được rồi, ông đã kể về những cảnh hoàng hôn quá tuyệt vời nhưng việc đó ăn nhập gì với tôi? Cái đó hay truyện kể của ông có giúp tôi vượt qua tình cảnh xấu xa ghê rợn này của tôi không? Các cuộc gây gổ với vợ con vẫn vẫn?

David Bohm: Tôi nghĩ tôi nên đi trở lui và nói khởi đầu ta đã đi sâu một cách hợp lý vào sự đau khổ của nhân loại, chỉ ra nguồn gốc của đau khổ là do đi lầm đường tất phải dẫn đến...

Krishnamurti: Vâng, nhưng con người cầu xin, hãy giúp tôi vượt qua sự lầm đường lạc lối này. Hãy chỉ cho tôi đi đúng đường. Và để đáp ứng lời cầu xin này ta nói, xin đừng trở thành bất cứ gì.

David Bohm: Chính xác. Vậy thì có vấn đề gì đâu?

Krishnamurti: Nhưng họ không chịu nghe.

David Bohm: Vậy dường như theo tôi đối với những ai

ngộ ra điều này cần thiết phải khám phá đâu là chương ngại đối với cái nghe, xem vật cản đó là gì.

Krishnamurti: Rõ ràng là bạn có thể thấy vật cản đó là gì.

David Bohm: Vật cản hay chương ngại đó là gì?

Krishnamurti: Cái 'tôi'

David Bohm: Vâng, nhưng tôi hiểu nó thâm sâu hơn.

Krishnamurti: Thâm sâu hơn, tất cả tư tưởng hay niệm tưởng của bạn, những bám chấp sâu sắc - tất cả đó cản trở đường đi của bạn. Nếu bạn không thể từ bỏ, không thể tách ly các thứ ấy, bạn sẽ không bao giờ quan hệ được cái đó. Nhưng con người không muốn từ bỏ các cái ấy.

David Bohm: Vâng, tôi hiểu. Những gì con người muốn là thành quả của cách họ nghĩ.

Krishnamurti: Những gì con người muốn là một cách sống dễ dãi, thoải mái, không có bất kỳ sự xáo trộn nào, và họ không thể có được cái đó.

David Bohm: Không thể có được. Chỉ bằng cách buông bỏ mọi cái ấy.

Krishnamurti: Phải có một sự nối kết. Phải có mối quan hệ nào đó với nền tảng và cái ấy, tức mối quan hệ với con người bình thường. Nếu không, ý nghĩa cuộc sống này là gì chứ?

David Bohm: Đó là điều ta thử thảo luận trước đây. Không có mối quan hệ này...

Krishnamurti... không có ý nghĩa chi cả.

David Bohm: Và rồi người ta hư cấu ra ý nghĩa.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Vẫn tiếp tục trở lui, các tôn giáo cổ đại đã nói điều tương tự, rằng Thượng đế là nền tảng, và họ nói tìm kiếm Thượng đế, chắc ông biết.

Krishnamurti: À, đây không phải là Thượng đế.

David Bohm: Không, không phải Thượng đế nhưng họ vẫn nói. Ông có thể nói thượng đế đó là một nỗ lực nhằm nhân cách hóa cái khái niệm về thượng đế này.

Krishnamurti: Vâng. Để cho họ hy vọng, cho họ đức tin, bạn hiểu chứ? Làm cho cuộc sống dễ chịu một chút, thoải mái hơn một chút để tiếp tục sống.

David Bohm: Phải chăng ông đặt câu hỏi này: bằng cách nào điều này được truyền đạt cho một người bình thường? Làm sao để họ hiểu được điều này? Đó phải là câu hỏi của ông không?

Krishnamurti: Gần đúng như vậy. Và việc này cũng quan trọng nữa là họ phải lắng nghe các điều ấy. Bạn là một nhà khoa học. Bạn vui lòng lắng nghe bởi vì chúng ta là bạn. Nhưng ai sẽ lắng nghe trong số các nhà khoa học khác? Tôi cảm thấy nếu ta chịu đeo đuổi công cuộc lắng nghe này ta sẽ có một thế giới trật tự tuyệt vời.

David Bohm: Vâng, và ta sẽ làm gì trong thế giới này.

Krishnamurti: Hãy sống.

David Bohm: Nhưng ý tôi muốn nói, ta đã bàn về sự sáng tạo...

Krishnamurti: Vâng. Nếu bạn không còn có xung đột, không còn có cái 'tôi' sẽ có cái khác vận hành.

David Bohm: Vâng, nói thế rất quan trọng bởi vì cái ý tưởng về sự toàn thiện toàn hảo của người Thiên chúa giáo dường như có thể khá buồn chán vì không có gì để làm.

Krishnamurti: Ta phải tiếp tục thảo luận vấn đề này một hôm khác bởi vì đó là điều cần phải được đưa vào quỹ đạo.

David Bohm: Dường như không thể được.

Krishnamurti: Ta đã đi khá xa rồi.

Ojai California, 2.4.1980

3.

Tại Sao Con Người Đã Gắn Cho Tư Tưởng Một Tầm Quan Trọng Tối Thượng?

Krishnamurti: Ta sẽ thảo luận gì đây?

David Bohm: Có một điểm liên quan đến những gì ta đã thảo luận trước đây; tôi đã đọc đâu đó một nhà vật lý quan trọng đã nói rằng ta càng hiểu vũ trụ thì vũ trụ càng trở nên vô nghĩa hay ít nghĩa lý hơn. Và trong tôi nảy ra ý nghĩ rằng trong khoa học có thể có một nỗ lực biến cái vũ trụ vật chất này thành nền tảng sinh tồn của chúng ta sao cho nó có ý nghĩa về mặt vật lý nhưng không có...

Krishnamurti:... bất kỳ ý nghĩa nào khác. Chính xác.

David Bohm: Và vấn đề chúng ta có thể thảo luận chính là nền tảng này mà ta đã đề cập hôm trước. Cái vũ trụ vật chất hay vật lý xuất hiện và tồn tại đây có gì khác với nhân loại không?

Krishnamurti: Hãy làm rõ câu hỏi.

David Bohm: Không chỉ các nhà vật lý mà cả các nhà di truyền học, sinh học đều đã thử rút gọn tất cả quy vào hành vi ứng xử của con người – nguyên tử, gen, phân tử

DNA, và vân vân. Và họ càng nghiên cứu, họ càng cảm thấy vô nghĩa, sự vật nối tiếp liên tục bất tận thế thôi. Tuy việc nghiên cứu có ý nghĩa về mặt vật lý, trong trường hợp ta có thể hiểu khoa học, ngoài ra nó không có ý nghĩa gì sâu sắc hơn.

Krishnamurti: Tôi hiểu.

David Bohm: Và có thể khái niệm đó đã ăn sâu bởi vì trong quá khứ người ta sùng đạo hơn và cảm thấy rằng cái nền tảng trên đó ta sinh tồn nằm trong cái gì đó siêu vật chất- Thượng đế, hoặc tên gọi gì tùy họ thích, và việc làm đó cho họ một ý nghĩa thâm sâu đối với toàn cả cuộc sống của họ mà giờ đây đã tiêu tan. Đó là một trong những khó khăn của cuộc sống hiện đại, tức là cuộc sống không có nghĩa gì cả.

Krishnamurti: Vì vậy phải chăng những người theo tôn giáo mới bịa ra hay hư cấu cái gì đó có ý nghĩa?

David Bohm: Đúng là họ đã làm thế. Chắc ông thấy, vì cảm thấy cuộc sống không có ý nghĩa, có thể họ đã bịa ra cái gì đó vượt lên cuộc sống đời thường này. Cái gì đó vĩnh hằng

Krishnamurti:... phi thời gian, không tên...

David Bohm:... và độc lập, tuyệt đối.

Krishnamurti: Vì thấy lối sống ta, về mặt di truyền cũng nhiều mặt khác vô nghĩa nên một số người học thức uyên thâm đã nói, "Ta sẽ gán cho nó một ý nghĩa"

David Bohm: Đúng, tôi nghĩ việc làm này đã diễn ra trước đó. Trong quá khứ cách nào đó người ta đã gán ý nghĩa cho cuộc sống, rất lâu trước khi khoa học được phát triển, dưới hình thức tôn giáo, và khoa học xuất hiện sau đó và bắt đầu phủ nhận tôn giáo này.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác. Tôi hiểu điều đó.

David Bohm: Và người ta không còn tin vào ý nghĩa của tôn giáo nữa. Có lẽ họ đã không bao giờ tin tưởng hoàn toàn vào tôn giáo.

Krishnamurti: Vậy nếu cuộc sống có một ý nghĩa, vượt lên mọi thứ tâm thường này, ta khám phá nó cách nào đây? Họ đã thử thiên: họ đã thử tu tập khổ hạnh đủ cách, sống cô lập, trở thành một nhà sư, một tu sĩ vân vân. Nhưng có lẽ họ cũng đang tự lừa dối.

David Bohm: Vâng. Dựa vào sự kiện đó mà các nhà khoa học đã phủ nhận mọi tôn giáo vì câu chuyện do các nhà tôn giáo kể không còn hợp lý, đáng tin cậy nữa.

Krishnamurti: Chính xác. Vậy ta khám phá cách nào nếu có cái gì đó vượt lên trên cuộc sống thuần vật chất này? Ta bắt đầu thế nào?

David Bohm: Ta đã thảo luận cái khái niệm về thứ nền tảng siêu vật chất, siêu tánh không.

Krishnamurti: Nhưng giả sử bạn cho là đúng như vậy thì tôi xin nói đó là một ảo tưởng khác.

David Bohm: Trước hết ta nên làm rõ điểm này: liệu nếu cái nền tảng này cũng vô tình, lãnh đạm đối với con người y như cái nền tảng của các nhà khoa học trong vật chất.

Krishnamurti: Vâng. Vấn đề là sao?

David Bohm: Phải chăng nền tảng vốn vô tình, lãnh đạm đối với nhân loại? Chắc ông thấy, vũ trụ có vẻ hoàn toàn vô tình với nhân loại. Vũ trụ, có thể gây ra động đất và tai họa, có thể tiêu diệt vạn vật, bản chất của vũ trụ là không quan tâm đến nhân loại.

Krishnamurti: Vâng, tôi thấy ý bạn.

David Bohm: Vũ trụ không quan tâm đến con người sống còn hay không sống còn – nếu ông muốn nói theo cách ấy.

Krishnamurti: Chính xác. Tôi hiểu vấn đề.

David Bohm: Bây giờ tôi nghĩ rằng con người cảm thấy Thượng đế, tức là nền tảng, không vô tình với nhân loại. Chắc ông thấy, người đời có thể hư cấu hay tưởng tượng ra như vậy và đó là điều mà họ đã tin, và tin tưởng đó có thể cho họ...

Krishnamurti: Một sức mạnh khủng khiếp. Chính xác.

David Bohm: Giờ đây điều tôi muốn hỏi, liệu nền tảng này có vô tình với nhân loại?

Krishnamurti: Bạn khám phá cách nào đây? Mọi quan hệ giữa nền tảng này với con người và con người với nền tảng này là gì?

David Bohm: Vâng, đó là câu hỏi. Con người có ý nghĩa gì với nền tảng? Và nền tảng có ý nghĩa gì với con người? Tôi có thể thêm điều này nữa không? Tôi đã thảo luận với một người rất am hiểu vùng Trung Đông và các truyền thống của đạo thần bí; ông ấy nói với tôi rằng theo các truyền thống ấy, họ bảo rằng không chỉ cái ta gọi nền tảng, là vô cùng, có ý nghĩa mà cả những điều con người làm cuối cùng cũng có ý nghĩa.

Krishnamurti: Đồng ý, đồng ý. Giả sử ta nói có đi – nếu không thì cuộc sống trở nên vô nghĩa, không gì có nghĩa lý cả – Vậy ta khám phá cách nào? Giả sử bạn nói nền tảng này tồn tại đi, như tôi đã nói hôm trước. Vậy câu hỏi kế tiếp đặt ra: mối quan hệ giữa nền tảng với con người là gì? Và con người với nền tảng đó? Ta phát hiện, hay khám

phá hay tiếp xúc cái đó cách nào – nếu nền tảng đó tồn tại? Nếu nền tảng không tồn tại, bây giờ con người thực sự không còn có chút ý nghĩa nào nữa. Ý tôi muốn nói, tôi chết và bạn chết và tất cả chúng ta đều chết và sống đạo đức, sống hạnh phúc hay bất hạnh còn có ý nghĩa gì, hay chỉ biết cứ thế mà tiếp tục? Bạn chứng minh cách nào rằng nền tảng tồn tại? Trong thuật ngữ khoa học, cũng như trong cảm giác, hay truyền đạt phi ngôn từ cái đó?

David Bohm: Khi ông nói khoa học, phải ý ông muốn nói hợp lý?

Krishnamurti: Vâng, hợp lý, hợp logic, trong sáng.

David Bohm: Vậy là ta có thể thực sự xúc chạm vật gì đó.

Krishnamurti: Không phải xúc chạm - tốt hơn xúc chạm - cảm thấy bằng giác quan, tri giác bằng giác quan. Nhiều người có thể tiếp cận cái đó.

David Bohm: Vâng, đó là của chung.

Krishnamurti: Đó không phải chỉ là lòng tin của một người. Nhưng điều đó có thể mang tính khoa học. Tôi nghĩ nó có thể được chứng minh bằng tất cả những việc ta phải làm về nó, chứ không phải chỉ nói suông. Liệu tôi hay bạn - có thể nói một cách chắc chắn nền tảng tồn tại không? Nền tảng đặt ra một số yêu cầu tức là phải có sự tịch lặng tuyệt đối, sự trống không tuyệt đối, nghĩa là không có sự tự cao, tự đại bất kỳ dưới dạng nào- đúng chứ? Bạn có thể nói với tôi điều đó không? Phải chăng tôi muốn từ bỏ dứt khoát tính tự cao tự đại – tức là coi cái ‘tôi’ cao to nhất – bởi vì tôi muốn chứng minh có nền tảng, tôi muốn trình bày nền tảng, tôi muốn khám phá liệu những điều ngài đang nói có thực sự chân thực không? Phải chăng tôi đang muốn kêu lên, “Hãy nhìn này, sự nhỏ bỏ triệt để cái ta, cái ‘tôi’, ngã”.

David Bohm: Tôi nghĩ tôi có thể nói rằng, trong ý nào đó, ta có muốn, nhưng có thể trong ý khác, cái muốn này không do nỗ lực hay quyết định của ta trên bình diện ý thức.

Krishnamurti: Không, khoan đã. Vì thế, ta phải kinh qua mọi cái đó.

David Bohm: Ta phải thấy cái đó.

Krishnamurti: Đó không phải là ý chí, không phải là dục vọng, không phải là nỗ lực hay cố gắng.

David Bohm: Vâng, nhưng khi ông nói muốn là có chứa từ “ý chí” rồi.

Krishnamurti: Muốn, trong ý nghĩa, đi qua cánh cửa đó. Hoặc, phải chăng tôi, phải chăng chúng ta đều muốn đi qua cửa ngõ đặc biệt đó để thấy rằng nền tảng tồn tại? Bạn yêu cầu tôi việc làm đó. Tôi nói, đồng ý, tôi muốn. Tôi muốn, không phải trong ý nghĩa vận dụng ý chí, dục vọng, cố gắng, vân vân. Các mặt, hay tính chất hay bản chất của cái ‘tôi’, cái ta, ngã là gì? Ta đi sâu vào đó. Ông vạch rõ bộ mặt của cái ‘tôi’ và tôi nói, ‘chính xác’ – ta có thể làm thế chứ? Hoàn toàn không bám chấp, không sợ hãi, bạn hiểu chứ? Không tin tưởng, tuyệt đối hợp lý – quan sát. Tôi nghĩ nếu có mười người chịu làm thì bất kỳ nhà khoa học nào cũng sẽ chấp nhận cái đó. Nhưng không có mười người như vậy.

David Bohm: Tôi hiểu. Ta phải. Ta phải cùng nhau làm việc ấy một cách công khai.

Krishnamurti:.... Đúng đấy.

David Bohm:.... Sao cho nó trở nên một sự kiện thực.

Krishnamurti: Một sự kiện thực, trong nghĩa người đời chấp nhận là thực. Chứ không phải cái gì đó dựa trên ảo

tưởng, đức tin cùng tất cả những gì đại loại như thế.

David Bohm: Một sự kiện, tức là những gì thực sự được làm.

Krishnamurti: Vậy bây giờ, ai sẽ đứng ra làm việc ấy? Các nhà khoa học muốn nói rằng việc làm ấy hoàn toàn không thực tế, phi lý. Nhưng nhiều người khác lại nói, 'Không phi lý đâu, có một nền tảng. Nếu bạn làm điều này, nó sẽ hiện ra đó.

David Bohm: Vâng, nhưng tôi nghĩ một số điều ông nói lúc đầu, có thể hoàn toàn vô nghĩa đối với người tiếp chuyện với ông.

Krishnamurti: Vâng, đúng, bởi vì người ấy không muốn nghe.

David Bohm: Nhưng cũng có thể sự hiểu biết – của người ấy chống lại những điều ông nói. Chắc ông thấy, chính cái nền tảng của sự hiểu biết cho ta khái niệm điều gì có ý nghĩa và điều gì không. Bây giờ, ví dụ khi ông nói, một trong các bước là không đưa thời gian vào...

Krishnamurti: A, nói thế lại càng khó hiểu hơn.

David Bohm: Vâng, nhưng như thế mới đi vào cốt lõi.

Krishnamurti: Nhưng khoan đã. Tôi không muốn bắt đầu với thời gian, tôi muốn bắt đầu ở trình độ của một cậu học trò nhỏ.

David Bohm: Nhưng rồi cuối cùng ông cũng đi đến các điểm khó khăn hơn.

Krishnamurti: Vâng. Nhưng hãy bắt đầu ở trình độ của một cậu học sinh và nói, "Hãy làm các việc này".

David Bohm: Các việc ấy là việc gì? Hãy xem xét qua chúng đi.

Krishnamurti: Không tin.

David Bohm: Một người có thể không đủ sức kiểm soát những gì anh ta tin, anh ta có thể không biết đã tin những gì.

Krishnamurti: Không, đừng kiểm soát gì cả. Hãy quan sát rằng bạn có tin tưởng, bạn bám vào tín điều, tin tưởng khiến bạn cảm thấy an tâm vân vân. Và tin tưởng đó là một ảo tưởng, nó không có thực tại.

David Bohm: Ông thấy không, tôi nghĩ nếu tôi nói với các nhà khoa học như thế họ có thể nói họ nghi ngờ phát biểu đó bởi vì họ tin vào sự tồn tại của thế giới vật chất.

Krishnamurti: Bạn không phải tin mặt trời mọc và lặn. Đó là một sự kiện.

David Bohm: Vâng, nhưng nhà khoa học tin. Chắc ông thấy, đã có nhiều cuộc tranh luận dài lâu về vấn đề này, không có cách chi chứng minh rằng thế giới tồn tại ngoài tâm trí tôi, nhưng tôi vẫn cứ tin. Đây là một câu hỏi trong số nhiều câu hỏi được nêu lên. Các nhà khoa học thực sự tin tưởng. Người này tin rằng lý thuyết này đúng và người khác tin vào một lý thuyết khác.

Krishnamurti: Không. Tôi không có bất lý thuyết hay học thuyết nào cả. Tôi tuyệt đối không có học thuyết. Tôi bắt đầu ở trình độ hiểu biết của một cậu học sinh và xin nói, 'Hãy nhìn này, đừng chấp nhận học thuyết, kết luận, đừng bám chấp vào thành kiến, định kiến của bạn? Đó là khởi điểm.

David Bohm: Có lẽ ta nói thế này hay hơn, đừng bám vào các lý thuyết của ông, vì có thể có người cắt vấn ông nếu ông nói ông không có lý thuyết, chắc ông thấy, tức khác họ sẽ nghi ngờ điều đó.

Krishnamurti: Tôi không có lý thuyết, học thuyết chi cả. Tại sao tôi phải có học thuyết chứ?

Người hỏi: Nếu tôi là một nhà khoa học. Tôi cũng có thể nói tôi không có lý thuyết. Tôi không thấy rằng thế giới mà tôi xây dựng từ các lý thuyết khoa học của tôi cũng mang tính lý thuyết. Tôi có thể gọi đó là sự kiện.

Krishnamurti: Vậy ta phải thảo luận xem sự kiện là gì? Đúng không? Tôi có thể nói sự kiện là những gì đang xảy ra, đang diễn ra thực sự. Bạn đồng ý chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Các nhà khoa học có đồng ý điều đó không?

David Bohm: Vâng. Tôi nghĩ rằng các nhà khoa học có thể nói rằng họ hiểu những gì đang xảy ra thông qua các lý thuyết. Chắc ông thấy, trong khoa học ông chỉ hiểu những gì đang xảy ra nhờ vào sự trợ giúp của các thiết bị và lý thuyết.

Krishnamurti: Khoan, khoan, bây giờ, cái gì đang xảy ra ngoài kia, cái gì đang diễn ra ở đây?

David Bohm: Hãy đi chậm chậm. Trước tiên có điều gì đang xảy ra ngoài kia. Ngay cả các thiết bị và lý thuyết cũng cần...

Krishnamurti: Không.

David Bohm: ... Có các sự kiện về điều đang xảy ra ở ngoài kia.

Krishnamurti: Các sự kiện diễn ra bên ngoài đó là gì?

David Bohm: Cũng không thể khám phá nếu không dựa vào một thuyết nào đó.

Krishnamurti: Sự kiện là có xung đột, tại sao tôi phải có

lý thuyết về sự kiện đó chứ?

David Bohm: Tôi đã không thảo luận các sự kiện đó. Tôi đã thảo luận các sự kiện về vật chất, chắc ông thấy, mà các nhà khoa học quan tâm. Họ không thể thiết lập các sự kiện ấy mà không kèm theo một lý thuyết, bởi vì lý thuyết cấu tạo các sự kiện cho họ.

Krishnamurti: Vâng, tôi hiểu điều đó. Đó có thể là một sự kiện. Bạn có thể có lý thuyết về sự kiện đó.

David Bohm: Vâng. Về trọng lực, nguyên tử – mọi cái đó tùy thuộc vào lý thuyết nhằm tạo ra các sự kiện đúng đắn.

Krishnamurti: Các sự kiện chính xác. Vậy là bạn bắt đầu từ lý thuyết.

David Bohm: Một sự phối hợp lý thuyết và sự kiện, luôn luôn có sự phối hợp giữa lý thuyết và sự kiện.

Krishnamurti: Đúng. Một sự kết hợp của lý thuyết và sự kiện.

David Bohm: Bây giờ, ông nói ta có một lãnh vực mà ở đó không có sự phối hợp như thế...

Krishnamurti: Chính thế. Tức là, về mặt tâm lý tôi không có lý thuyết về tôi, về vũ trụ, về mối quan hệ của tôi với người khác. Tôi không có lý thuyết. Tại sao tôi phải có chứ? Chỉ duy có sự kiện là nhân loại đau khổ, khốn cùng, hỗn loạn đảo điên, sống trong xung đột. Đó là một sự kiện. Tại sao tôi phải có lý thuyết về sự kiện đó chứ?

David Bohm: Ông phải đi chậm chậm một chút. Chắc ông thấy nếu ông có ý định lôi cuốn các nhà khoa học vào cuộc thì đề tài này phải mang tính khoa học...

Krishnamurti: ... Tôi sẽ đi thật chậm...

David Bohm: ... để đừng bỏ các nhà khoa học lại phía sau!

Krishnamurti: Chính xác. Hãy bỏ tôi lại phía sau.

David Bohm: Tốt, vậy là hãy cùng chấp nhận (vào công ty) – đúng chứ? Các nhà khoa học có thể nói, tâm lý học là khoa học để ta nhìn vào nội tâm, tra xét khám phá tâm trí. Và họ nói có một số người như Freud và Jung và nhiều người khác nữa, đã có các học thuyết, lý thuyết. Bây giờ ta phải làm rõ tại sao việc tạo ra các lý thuyết đó là vô nghĩa.

Krishnamurti: Bởi vì lý thuyết ngăn chặn việc quan sát thực tại đang diễn ra.

David Bohm: Vâng, nhưng ở ngoại giới dường như lý thuyết trợ giúp việc quan sát đó. Tại sao ở đây có sự khác biệt?

Krishnamurti: Khác biệt à? Bạn có thể khám phá điều đó, nó đơn giản thôi.

David Bohm: Xin hãy giải thích chi tiết. Bởi vì nếu ông muốn đưa các nhà khoa học vào cuộc, ông phải trả lời câu hỏi này.

Krishnamurti: Ta sẽ trả lời. Câu hỏi là gì?

David Bohm: Tại sao lý thuyết vừa cần thiết vừa hữu dụng trong việc cấu tạo các sự kiện về vật chất, ở ngoại giới, còn ở nội tâm, về mặt tâm lý thì chúng là chướng ngại, không dùng được?

Krishnamurti: Vâng. Lý thuyết là gì? Nghĩa của từ lý thuyết là gì?

David Bohm: Lý thuyết nghĩa là thấy, nhìn, nhìn vào trong.

Krishnamurti: Nhìn? Đúng. Đúng một cách, một lối nhìn.

David Bohm: Và lý thuyết giúp ông nhìn thế giới vật chất bên ngoài.

Krishnamurti: Lý thuyết nghĩa là quan sát.

David Bohm: Đúng là một lối quan sát.

Krishnamurti: Bạn có thể quan sát những gì đang diễn hiện ở nội tâm hay ở lãnh vực tâm lý không?

David Bohm: Khi ta nhìn vật chất ở ngoại giới, ở một phạm vi nào đó, ta cố định sự quan sát.

Krishnamurti: Tức là người-quan-sát khác với đối-tượng-được-quan-sát.

David Bohm: Không chỉ khác mà mỗi quan hệ đó đôi khi tương đối cố định.

Krishnamurti: Vì thế, bây giờ, ta có thể xê dịch một chút.

David Bohm: Sự xê dịch này có vẻ cần thiết nhằm để nghiên cứu vật chất. Vật chất không thay đổi quá nhanh và có thể được tách ly. Do đó, ta có thể tạo một lối quan sát hoàn toàn cố định. Vật chất thay đổi nhưng không thay đổi tức thì, nó có thể được giữ cố định trong một lúc.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Và ta gọi đó là lý thuyết.

Krishnamurti: Như bạn đã nói, lý thuyết nghĩa là một lối quan sát.

David Bohm: Tương tự như xem kịch Hy Lạp.

Krishnamurti: Xem kịch, vâng, chính xác. Đó là một cách hay lối nhìn. Bây giờ, ta bắt đầu từ đâu đây? Một cách nhìn phổ biến, một cách nhìn thông thường, tức là cách nhìn tùy thuộc hay dựa vào quan điểm của mỗi người – bà nội trợ, ông chồng? Theo bạn hiểu cách nhìn là gì?

David Bohm: Cùng vấn đề đó đã đặt ra trong công cuộc phát triển khoa học ta đã khởi sự với cái gọi là cảm nhận chung thông thường tức là một cách nhìn hay quan sát phổ biến, nhưng rồi các nhà khoa học khám phá cách quan sát này thiếu sót.

Krishnamurti: Và họ đã từ bỏ cách quan sát đó.

David Bohm: Họ đã bỏ phần nào.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn đến. Cách nhìn hay quan sát thông thường chứa đầy thành kiến.

David Bohm: Vâng, có tính độc đoán, chuyên chế và tùy thuộc vào sự hiểu biết được tích lũy riêng của ông.

Krishnamurti: Vâng, tất cả là ở đó. Vậy, ta có thể thoát khỏi cái nền tảng hiểu biết, *background*, này cũng chính là thành kiến của ta không? Tôi nghĩ là có thể.

David Bohm: Vấn đề đặt ra là một học thuyết hay lý thuyết về khảo sát tâm lý có giúp ta giải thoát không. Chỗ nguy hiểm là tự thân lý thuyết có thể là thành kiến. Nếu ông cố làm cho một lý thuyết...

Krishnamurti: Đó là điều tôi đang nói đây. Lý thuyết đó có thể trở thành định kiến.

David Bohm: Lý thuyết đó có thể biến thành định kiến bởi vì ta đã không cố làm gì cả – ta đã không chịu quan sát bất cứ gì để xây nền móng cho lý thuyết.

Krishnamurti: Do đó, nhân tố chung là con người đau khổ – đúng chứ? Đó là nhân tố phổ biến. Và cái cung cách quan sát là tất cả vấn đề.

David Bohm: Vâng. Tôi tự hỏi liệu các nhà khoa học có chấp nhận đó như là nhân tố cơ bản nhất của con người.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác. Vấn đề xung đột?

David Bohm: Đúng, họ đã tranh luận các vấn đề này.

Krishnamurti: Bám chấp, khoái lạc, sợ hãi, vấn đề nào không quan trọng.

David Bohm: Tôi nghĩ có người sẽ phản đối nói rằng ta nên đề cập vấn đề tích cực hơn.

Krishnamurti: Vấn đề gì?

David Bohm: Đơn giản, ví dụ, một số người đã nói rằng tính hợp lý là nhân tố phổ biến.

Krishnamurti: Không, không, không! Tôi không muốn gọi sự hợp lý là nhân tố phổ biến. Nếu người ta sống hợp lý thì đã không đánh nhau.

David Bohm: Ta phải làm rõ điều này. Giả sử trong quá khứ một người nào đó như Aristote có thể đã nói tính hợp lý là nhân tố phổ biến của con người. Bây giờ ông nói ngược lại rằng con người nói chung không hợp lý.

Krishnamurti: Không, họ không hợp lý.

David Bohm: Tuy họ có thể là vậy mà không phải vậy. Vì thế ông nói đó không phải là sự kiện.

Krishnamurti: Đúng đấy.

Người hỏi: Tôi nghĩ nói chung các nhà khoa học có thể nói rằng có nhiều người khác nhau nhưng nhân tố phổ biến của nhân loại là tất cả đều đấu tranh cho hạnh phúc.

Krishnamurti: Phải đó là nhân tố phổ biến? Không. Tôi không thể chấp nhận ý đó – rằng nhiều người đấu tranh cho hạnh phúc.

Người hỏi: Không. Con người tất cả đều khác nhau.

Krishnamurti: Đồng ý. Hãy ngưng ở đó.

Người hỏi: Ý tôi muốn nói đấy là lý thuyết phổ biến mà

người đời tin là sự kiện thật.

Krishnamurti: Tức là, mỗi người nghĩ rằng mình hoàn toàn khác với những người khác.

Người hỏi: Vâng. Và tất cả họ đều độc lập đấu tranh cho hạnh phúc.

Krishnamurti: Tất cả họ đều tìm kiếm một sự thỏa mãn nào đó, bạn đồng ý chứ?

David Bohm: Đó là một nhân tố phổ biến, nhưng lý do tôi đưa tính hợp lý vào là chính sự tồn tại của khoa học dựa trên khái niệm rằng tính hợp lý là phổ biến với con người.

Krishnamurti: Nhưng mỗi người lại tìm kiếm cái tính cá thể của riêng mình.

David Bohm: Nhưng, chắc ông thấy, khoa học không thể tồn tại nếu tính cá thể đó là hoàn toàn có thực.

Krishnamurti: Chính xác.

Người hỏi: Tại sao?

David Bohm: Bởi vì mọi người đều không quan tâm đến sự thật. Khám phá khoa học thực hiện được hay không tùy thuộc vào việc con người cảm thức rằng mục tiêu chung tìm thấy sự thật phải vượt lên trên sự thỏa mãn của cá nhân, bởi vì nếu lý thuyết của bạn sai, bạn phải chấp nhận nó sai, tuy việc chấp nhận đó không làm bạn thỏa mãn. Tức là, lý thuyết khiến mọi người thất vọng nhưng họ chấp nhận và nói, vâng, lý thuyết đó là sai.

Krishnamurti: Tôi không tìm kiếm thỏa mãn. Tôi là một con người phổ biến, thông thường. Bạn đã khởi xướng rằng các nhà khoa học cho rằng con người vốn hợp lý.

David Bohm: Ít ra khi họ làm công tác khoa học. Họ có thể đồng ý rằng họ rất không hợp lý trong đời tư, nhưng

họ nói ít ra là họ có thể hợp lý khi họ làm công tác khoa học. Nếu không thì họ không thể bắt đầu.

Krishnamurti: Vậy là, ở ngoài giới khi xử lý vấn đề thuộc vật chất, tất cả họ đều hợp lý.

David Bohm: Ít ra là họ cố gắng để hợp lý, ở mức độ nào đó thôi.

Krishnamurti: Họ cố gắng để hợp lý, nhưng họ trở nên bất hợp lý trong quan hệ với những người khác.

David Bohm: Vâng. Họ không thể duy trì được.

Krishnamurti: Vậy đó là nhân tố phổ biến.

David Bohm: Vâng. Điều quan trọng là làm rõ điểm này: tính hợp lý bị hạn chế, và như ông nói, sự kiện cơ bản – nói chung là họ không hợp lý. Tuy có thể họ thành công trong một lãnh vực hạn chế nào đó.

Krishnamurti: Chính xác. Đó là một sự kiện

David Bohm: Đó là một sự kiện, tuy ta không nói là không thể tránh hoặc không thể thay đổi.

Krishnamurti: Không. Một sự kiện.

David Bohm: Một sự kiện đã tồn tại, đã diễn ra, đang diễn ra.

Krishnamurti: Vâng. Tôi như một con người bình thường, đã sống bất hợp lý. Và cuộc sống của tôi do đó mâu thuẫn, vẩn vẩn, tức là bất hợp lý. Vậy bây giờ, là con người, liệu tôi có thể thay đổi sự thể ấy không?

David Bohm: Hãy thấy xem ta xử trí cách nào từ quan điểm khoa học. Một câu hỏi nữa khởi lên từ đây, tại sao mọi người đều sống bất hợp lý?

Krishnamurti: Bởi vì ta đã bị quy định sống một cách bất

hợp lý. Bởi giáo dục của ta, bởi tôn giáo của ta, bởi mọi sự vật trên đời của ta.

David Bohm: Nhưng tất cả đó rồi cũng không đưa ta đến đâu, bởi vì nó dẫn đến nhiều câu hỏi hơn: ta đã bị quy định cách nào, vân vân.

Krishnamurti: Ta có thể đi sâu vào tất cả mọi điều đó.

David Bohm: Nhưng ý tôi muốn nói đi theo con đường đó cũng sẽ không giải quyết được gì.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Tại sao ta bị quy định như thế chứ?

David Bohm: Ví dụ như ta đã nói hôm trước rằng có lẽ con người đã đi sai đường, đã thiết lập một sự quy định sai lạc.

Krishnamurti: Quy định sai lạc từ đâu. Hoặc, do cầu an – cầu an cho bản thân, cho gia đình, cho đoàn thể, cho bộ lạc của tôi – đã gây ra sự chia rẽ này.

David Bohm: Cả lúc bấy giờ, ông cũng phải hỏi tại sao con người đã cầu an sai lạc như vậy. Chắc ông thấy, nếu thông minh tất phải hiểu rõ rằng toàn cả cái vụ việc cầu an này thật là vô nghĩa.

Krishnamurti: Tất nhiên, bạn đang bàn trở lui việc đi sai đường. Bạn hãy chỉ cho tôi thấy ta đã đi sai đường cách nào?

David Bohm: Phải ý ông là muốn ta chứng minh việc này một cách khoa học?

Krishnamurti: Vâng. Tôi nghĩ việc đi sai đường diễn ra khi tư tưởng đã trở thành tối quan trọng.

David Bohm: Điều gì đã biến tư tưởng thành quan trọng tối thượng?

Krishnamurti: Bây giờ ta hãy làm rõ việc này. Điều gì đã khiến con người tôn vinh tư tưởng như là phương tiện duy nhất cho hành động?

David Bohm: Cũng phải làm rõ xem tại sao, nếu tư tưởng quan trọng như vậy, nó lại gây ra tất cả những khó khăn. Đây là hai câu hỏi.

Krishnamurti: Hoàn toàn đơn giản thôi. Tư tưởng đã được tôn lên làm vua, trở thành tối thượng. Và đó có thể là sự sai lầm của con người.

David Bohm: Chắc ông thấy, tôi nghĩ tư tưởng đã trở thành tương đương với sự thật. Người ta nghĩ tư tưởng làm phát sinh sự thật, làm phát sinh những gì luôn luôn là chân thật. Có quan niệm cho rằng ta vốn hiểu biết, tức có kiến thức – điều này có thể đúng trong một số trường hợp ở một thời gian nào đó – nhưng con người thường khái quát hóa, bởi vì kiến thức khái quát hoá. Khi họ có quan niệm rằng kiến thức luôn luôn là như thế, không xê dịch, quan niệm này đã đóng băng tư tưởng về cái chân thực. Quan niệm này đã gắn cho tư tưởng tầm quan trọng tối thượng.

Krishnamurti: Phải bạn đang hỏi, tại sao con người đã gắn cho tư tưởng tầm quan trọng như thế không?

David Bohm: Tôi nghĩ con người đã lỡ làm thế.

Krishnamurti: Tại sao?

David Bohm: Vì họ đã không thấy điều họ làm. Chắc ông thấy, từ khởi thủy, con người đã không thấy chỗ nguy hiểm...

Người hỏi: Vừa rồi ông nói rằng nền tảng chung của con người là lý lẽ, lý trí...

Krishnamurti: Các nhà khoa học nói thế.

Người hỏi: Nếu ông có thể chứng minh với một người điều gì đó là chân thật...

Krishnamurti: Hãy chứng minh cho tôi. Sự thực là tôi đang phi lý, không có lý lẽ. Đó là một sự kiện, đó là sự thực.

Người hỏi: Để thấy cái chân thực, ông không cần lý lẽ. Quan sát là đủ.

Krishnamurti: Không. Ta sống bằng chiến tranh, bằng đánh nhau. Ta nói về hòa bình. Ta thật phi lý. Tiến sĩ Bohm chỉ ra rằng các nhà khoa học nói con người vốn có lý lẽ, hợp lý, nhưng sự kiện là cuộc sống thường ngày của họ phi lý. Tức là, hãy chỉ ra, hãy chứng minh xem bằng cách nào con người đã bị trượt dài trong sự phi lý này; tại sao con người đã cam chịu, đã chấp nhận sự thể này. Ta có thể nói đó là do thói quen, truyền thống, tôn giáo. Và cả các nhà khoa học nữa, họ hợp lý trong lãnh vực chuyên môn riêng của họ, nhưng lại phi lý trong đời sống họ.

Người hỏi: Và ông gợi ý rằng suy tôn tư tưởng lên làm vua là sự phi lý chính yếu.

Krishnamurti: Đúng đấy. Ta đã đi đến điểm đó.

David Bohm: Nhưng ta đã trượt dài trong việc biến tư tưởng thành ra vô cùng quan trọng cách nào?

Krishnamurti: Tại sao ta đã gán cho tư tưởng một tầm quan trọng tối thượng à? Tôi nghĩ việc đó hoàn toàn dễ hiểu thôi. Bởi vì tư tưởng là vật duy nhất mà con người biết.

David Bohm: Không vì thế mà con người gán cho tư tưởng tầm quan trọng tối thượng.

Krishnamurti: Bởi vì những điều mà tôi biết – những điều đã do tư tưởng tạo ra, những hình ảnh, vân vân, quan trọng hơn những điều mà tôi không biết.

David Bohm: Nhưng như ông thấy, nếu có trí tuệ thì con người đã không đi đến kết luận đó. Không hợp lý khi nói rằng tất cả mọi điều tôi biết tất cả đều là quan trọng.

Krishnamurti: Vì thế, con người mới phi lý.

David Bohm: Con người trượt dài trong sự phi lý khi nói tất cả mọi điều tôi biết đều quan trọng. Nhưng tại sao con người đã làm thế?

Krishnamurti: Bạn không thể nói rằng sự sai lầm sở dĩ diễn ra bởi vì con người bám vào cái đã biết và phủ nhận bất cứ điều gì không biết sao ?

David Bohm: Đó là một sự kiện, nhưng không hiểu tại sao con người phải làm thế?

Krishnamurti: Bởi vì đó là vật duy nhất mà con người có.

David Bohm: Nhưng tôi thắc mắc tại sao con người không đủ thông minh để thấy việc ấy.

Krishnamurti: Bởi vì anh ta phi lý.

David Bohm: Đúng rồi, ta đi trong cái vòng lẩn quẩn!

Krishnamurti: Tôi không nghĩ vậy.

David Bohm: Bất cứ lý do nào trong số lý do ông vừa nêu cũng chỉ là một ví dụ khác nói lên cái tánh phi lý nơi con người.

Krishnamurti: Đó là tất cả những điều tôi muốn nói. Ta phi lý từ cơ bản bởi vì ta gán cho tư tưởng một tầm mức quan trọng tối thượng.

Người hỏi: Nhưng bước trước đó, tư tưởng đã xây dựng lên ý tưởng rằng tôi tồn tại?

Krishnamurti: À, việc đó đến sau một chút; ta nên đi từng bước một.

Người hỏi: Chắc chắn đối với cái 'tôi', vật duy nhất tồn tại là tư tưởng.

Krishnamurti: Các nhà khoa học có thể chấp nhận điều đó chứ?

David Bohm: Nhà khoa học nghĩ mình đang nghiên cứu bản chất thực sự của vật chất, độc lập với tư tưởng, độc lập một cách cơ bản. Họ muốn biết cách thế tồn tại của vũ trụ. Họ có thể tự lừa gạt, nhưng họ cảm thấy việc nghiên cứu là vô ích, trừ phi họ tin rằng họ sẽ tìm thấy một sự kiện khách quan.

Krishnamurti: Phải chăng bạn cho rằng thông qua nghiên cứu vật chất họ sẽ tìm thấy điều gì đó, tìm thấy nền tảng – *the ground*?

David Bohm: Chính xác?

Krishnamurti: Nhưng khoan! Phải đó là nền tảng không?

David Bohm: Vâng, chính xác.

Krishnamurti: Bây giờ nhà tôn giáo nói bạn không thể tìm thấy nền tảng bằng cách trở nên cực kỳ hợp lý trong đời sống. Họ không chấp nhận họ phi lý nhưng rõ ràng họ phi lý vì họ sống trong mâu thuẫn, vân vân. Vậy trước hết họ phải hiểu rõ điều đó- hoặc một cách từ từ hoặc tức thì. Đúng chứ? Còn ta, ta chấp nhận rằng ta phi lý.

David Bohm: Nhưng có chỗ khó ở đây. Nếu ông chấp nhận ông phi lý, ông dừng lại, vì ông nói, không biết có thể bắt đầu ra sao đây?

Krishnamurti: Vâng, nhưng nếu tôi chấp nhận tôi là phi lý – hãy khoan – hoàn toàn phi lý thì lúc tôi là hợp lý!

David Bohm: Ông nên làm rõ hơn điều đó. Ông có thể

cho rằng con người tự đánh lừa khi tin rằng mình hợp lý.

Krishnamurti: Tôi không chấp nhận điều đó.

David Bohm: Nếu ông không chấp nhận sự đánh lừa này, bây giờ ông cho rằng tính hợp lý đó rồi sẽ có đó.

Krishnamurti: Không, tôi không chấp nhận điều đó. Sự kiện là, tôi phi lý và, để tìm thấy nền tảng, tôi phải trở nên cực kỳ hợp lý trong đời sống của tôi. Đó là tất cả. Tính phi lý đã được tạo ra bởi tư tưởng rồi tư tưởng tạo nên ý niệm về cái 'tôi' tách biệt với mọi người khác. Vậy, tuy sống phi lý, nhưng hiện tôi có thể tìm thấy nguyên nhân của tính phi lý và xóa sổ nó không? Nếu tôi không thể làm thế thì tôi không thể đạt tới nền tảng vốn là cái hợp lý tuyệt đối. Nhà khoa học đang nghiên cứu vật chất có thể chấp nhận rằng nền tảng này tồn tại không?

David Bohm: Vâng, không nói ra nhưng nhà khoa học cũng cho là nền tảng này tồn tại.

Krishnamurti: Tồn tại. Ông 'X' đến và nói nền tảng này phải tồn tại thôi. Và các bạn, những nhà khoa học nói, "Ông hãy chứng minh đi" Ông 'X' nói, tôi sẽ chứng minh đây. Một nhà khoa học hợp tác với một nhà khoa học khác làm cuộc thử nghiệm và hợp lý trong lãnh vực này tuy nhiên trong đời sống riêng tư họ bất hợp lý. Trước hết hãy trở nên hợp lý trong chính cuộc sống của bạn, hãy bắt đầu ở đây hơn là trong lãnh vực nghiên cứu khoa học. Ý bạn thế nào? Việc này phải được làm mà không có cố gắng, không do dục vọng, ý muốn, không do bất kỳ sự thuyết phục hay tin tưởng nào; nếu không bạn lại trở lui vào cuộc chơi.

David Bohm: Ta hãy thử đặt vấn đề như vậy: ngay cả trong khoa học bạn cũng không hoàn toàn theo đuổi khoa học nếu bạn không hợp lý.

Krishnamurti: Hợp lý phần nào.

David Bohm: Phải phần nào hợp lý nhưng cuối cùng sự thiếu hợp lý đương nhiên làm bế tắc việc nghiên cứu khoa học. Các nhà khoa học bám vào các lý thuyết của họ và họ trở nên ghen tị, vân vân.

Krishnamurti: Đúng đấy, đó là tất cả. Tính phi lý khuất phục họ.

David Bohm: Thế nên ông mới bảo rằng hãy nhìn đúng vào nguồn gốc của toàn cả tính phi lý này.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Nhưng ông phải làm rõ việc đó thực sự có thể làm được không.

Krishnamurti: Ồ vâng, tôi sẽ chỉ cho bạn thấy. Tôi nói, trước tiên, hãy nhìn nhận, hãy thấy, hãy quan sát, hãy tri giác rằng bạn hoàn toàn phi lý.

David Bohm: Từ 'hoàn toàn' sẽ gây khó đấy, bởi vì nếu ông hoàn toàn phi lý thì ngay cả bắt đầu nói chuyện ông cũng không thể làm.

Krishnamurti: Không, đó là câu hỏi của tôi. Tôi nói ta hoàn toàn phi lý. Trước hết hãy nhìn nhận điều đó. Hãy quan sát. Một khi bạn nhìn nhận trong bạn có phần nào hợp lý, ai muốn đứng ra xóa bỏ sự phi lý đó...

David Bohm: ... Không phải thế, nhưng phải có đủ hợp lý để hiểu những điều ông đang nói.

Krishnamurti: Vâng, tất nhiên.

David Bohm: Cái chính là tôi muốn nói ta bị khống chế bởi sự phi lý của ta, tuy nhiên vẫn có đủ hợp lý để thảo luận vấn đề.

Krishnamurti: Tôi nghi ngờ điều đó.

David Bohm: Chắc ông thấy, nếu không ta không thể bắt đầu trò chuyện được.

Krishnamurti: Nhưng, hãy nghe này. Ta bắt đầu trò chuyện. Một vài người chúng ta bắt đầu nói bởi vì ta muốn nghe nhau nói, ta muốn nói nhau nghe, ta sẽ dẹp bỏ mọi thành kiến ta có; ta muốn lắng nghe nhau.

David Bohm: Đấy cũng là sự hợp lý

Krishnamurti: Có lẽ với một số ít chúng ta thôi, nhưng đa số người không muốn lắng nghe ta, bởi vì ta quan tâm, ta đủ nghiêm túc để khám phá liệu nền tảng đó có tồn tại. Việc làm đó cho ta tính hợp lý để lắng nghe nhau.

David Bohm: Đề hợp lý cần thiết phải lắng nghe.

Krishnamurti: Tất nhiên rồi. Phải chăng ta cùng nói một điều?

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Nhà khoa học, thông qua nghiên cứu vật chất, hy vọng đạt tới nền tảng. Chúng ta và ông 'X' và 'Y' nói, ta hãy trở nên hợp lý trong cuộc sống ta. Có nghĩa rằng bạn và tôi, và ông 'X' và 'Y' muốn lắng nghe nhau. Tất cả chỉ có thế. Chính động thái lắng nghe là khởi đầu của tính hợp lý. Nhiều người không muốn nghe ta hay bất cứ người nào khác. Vậy ta có thể do đang lắng nghe, trở nên hợp lý và bắt đầu không? Tất cả quan điểm của tôi là thế. Việc làm này hợp logic một cách khủng khiếp, phải không? Ta có thể tiến hành từ đó chứ?

Tại sao con người đã tạo ra sự phi lý trong cuộc sống của họ? Một số ít người chúng ta rõ ràng có thể vứt bỏ phần nào sự phi lý, trở nên hợp lý và nói, bây giờ, ta hãy bắt đầu. Ta hãy bắt đầu khám phá tại sao con người sống

theo lối ấy. Nhân tố thống trị phổ biến trong tất cả cuộc sống chúng ta là gì? Rõ ràng đó là tư tưởng.

David Bohm: Vâng đúng như vậy. Tất nhiên nhiều người có thể phủ nhận điều đó và nói nhân tố ấy là cảm xúc hoặc cái gì đó khác là nhân tố chính.

Krishnamurti: Nhiều người có thể nói thế, nhưng tư tưởng cũng là cảm xúc.

David Bohm: Vâng, nhưng nói chung người ta không hiểu như thế.

Krishnamurti: Ta sẽ giải thích. Cảm xúc-nếu không có tư tưởng ở phía sau cảm xúc-liệu bạn có thể nhận ra cảm xúc ấy không?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ đây là chỗ khó cơ bản trong việc truyền đạt với một số người.

Krishnamurti: Vậy ta hãy bắt đầu. Có thể có một số người không thấy điều này, nhưng tôi muốn ông bạn giải thoát 'X' và 'Y' thấy điều đó bởi vì các ông ấy trở nên khá hợp lý, do đó họ lắng nghe nhau. Họ có thể nói tư tưởng là nguồn cội chính yếu của dòng chảy này.

David Bohm: Bây giờ, ta phải hỏi tư tưởng là gì?

Krishnamurti: Tôi nghĩ điều đó đơn giản thôi. Tư tưởng tạo ra sự phi lý.

David Bohm: Nhưng tư tưởng là gì? Làm sao ông biết ông đang tư tưởng? Theo chỗ ông hiểu, động-thái-tư-tưởng là gì?

Krishnamurti: Động-thái-tư-tưởng, *thinking*, là sự động dậy của ký ức, tức là kinh nghiệm, kiến thức được chứa vữa trong não bộ.

David Bohm: Giả sử ta muốn có sự hợp lý tức bao hàm

có tư tưởng hợp lý. Tư tưởng hợp lý phải chăng cũng chỉ là ký ức?

Krishnamurti: Khoan. Hãy thận trọng. Nếu ta hoàn toàn hợp lý thì có toàn giác. Giác đó sử dụng niệm tưởng hay tư tưởng và bấy giờ, niệm mang tính hợp lý.

David Bohm: Bấy giờ, tư tưởng hay niệm tưởng không chỉ là ký ức?

Krishnamurti: Không, không.

David Bohm: Vâng, tôi muốn nói bởi vì niệm được sử dụng bởi giác...

Krishnamurti: Không, giác sử dụng niệm.

David Bohm: Vâng, những gì tư tưởng hiện đang làm đơn thuần dựa vào ký ức.

Krishnamurti: Khoan.

David Bohm: Ở ngoại giới tư tưởng hay niệm tự vận hành như một chiếc máy tự hành và không hợp lý.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng.

David Bohm: Nhưng khi tư tưởng hay niệm là công cụ của giác...

Krishnamurti: Lúc đó, tư tưởng không phải là ký ức.

David Bohm: Không dựa trên ký ức.

Krishnamurti: Không, không dựa trên ký ức.

David Bohm: Ký ức được sử dụng nhưng không dựa trên ký ức.

Krishnamurti: Thế rồi gì nữa? Vì tư tưởng vốn hạn chế, chia rẽ, thiếu sót nên không bao giờ có thể hợp lý...

David Bohm: Nếu không có giác.

Krishnamurti: Chính xác. Vậy bây giờ, làm cách nào để có giác, tức là sự hợp lý hoàn toàn? Không phải sự hợp lý của tư tưởng.

David Bohm: Tôi nên gọi đó là tính hợp lý của giác.

Krishnamurti: Tính hợp lý của giác.

David Bohm: Thế là tư tưởng trở thành công cụ của giác, cùng loại với giác.

Krishnamurti: Bây giờ, làm cách nào tôi có được giác đó? Đó là câu hỏi tiếp theo. Phải không? Tôi phải làm gì hoặc không làm gì để có được cái giác nhất thời, *instant insight*, vốn không thuộc thời gian, không thuộc ký ức, không nguyên nhân, không dựa vào hình phạt và ban thưởng, tức tội và phước? Giác đó thoát khỏi mọi thứ đó. Bây giờ, trí não có giác đó cách nào? Khi tôi nói, tôi có giác, thế là sai. Rõ ràng thôi. Vậy, làm cách nào một trí não phi lý, có thể trở thành hợp lý và có giác đó? Có thể có giác đó nếu trí não thoát khỏi thời gian.

David Bohm: Chính xác. Ta hãy đi chậm chậm bởi vì như ông thấy, nếu ta trở lui vào khoa học cả cái quan điểm phổ quát cũng hàm ý rằng thời gian được xem như là nền tảng của muôn vật trong mọi công trình khoa học. Thực vậy, cả trong thoại cổ Hy Lạp, Chronos, thần thời gian sản sinh ra con mình và nuốt chửng chúng. Chính xác như những gì ta đã nói về nền tảng; muôn vật đến từ nền tảng và chết trở về nền tảng. Đã từ lâu rồi nhân loại đã bắt đầu lấy thời gian làm nền tảng.

Krishnamurti: Vâng, nhưng rồi có người xuất hiện và nói thời gian không phải là nền tảng.

David Bohm: Chính xác. Do đó, cho đến tận giờ phút này ngay cả các nhà khoa học đã tìm kiếm nền tảng trong

thời gian cũng như mọi người khác.

Krishnamurti: Tất cả vấn đề là ở chỗ đó.

David Bohm: Giờ đây, ông nói thời gian không phải là nền tảng. Có người có thể nói vấn đề này vô nghĩa, nhưng ta thì nói, ta vẫn sẽ để tâm hồn mở ngỏ trước vấn đề, dù nhiều người có thể dễ dàng bác bỏ tức khắc. Nếu ông nói thời gian không phải là nền tảng, ta không biết hiện giờ ta ở đâu nữa.

Krishnamurti: Tôi biết tôi ở đâu. Ta sẽ đi sâu vào đó.

Người hỏi: Phải chăng thời gian có cùng một chuyển động như tư tưởng mà ta đã mô tả lúc đầu?

Krishnamurti: Vâng, thời gian là cái đó. Thời gian là tư tưởng.

David Bohm: Một lần nữa, ta hãy đi chậm chậm về vấn đề đó, bởi vì như ta đã thường nói, có thời gian theo năm tháng.

Krishnamurti: Tất nhiên, điều đó đơn giản thôi.

David Bohm: Vâng, nhưng để bổ sung vào những gì ta tư tưởng, như ông thấy, tư tưởng lấy thời gian niên đại rồi dự phóng thêm một thứ thời gian theo tưởng tượng...

Krishnamurti: ... Tức là tương lai.

David Bohm: Tức là tương lai và quá khứ như ta kinh nghiệm về thời gian.

Krishnamurti: Vâng, chính xác.

David Bohm: Thời gian theo tưởng tượng đó cũng là một loại tiến trình thực tiễn đối với tư tưởng.

Krishnamurti: Một sự kiện.

David Bohm: Sử dụng thời gian về mặt vật lý để tư

tưởng là một sự kiện, nhưng ta cũng có thời gian khi ta tưởng tượng về toàn cả quá khứ và tương lai.

Krishnamurti: Vâng, chúng là sự kiện

David Bohm: Vâng, ta hãy nói rằng thời gian này không phải là nền tảng, có thể ngay cả về phương diện vật lý.

Krishnamurti: Ta đang khám phá đây.

David Bohm: Vâng, nhưng ta cảm thấy thời gian vật lý là nền tảng, vì ta cảm thấy ta như là cái 'tôi', tồn tại trong thời gian. Không thời gian, không thể có 'tôi'.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: 'Tôi' tồn tại trong thời gian.

Krishnamurti: Tất nhiên, tất nhiên.

David Bohm: Mãi mãi là hay trở thành cái gì đó.

Krishnamurti: Trở thành và là cái gì đó tức còn nằm trong thời gian. Bây giờ, có thể nào trí não, vốn đã tiến hóa theo thời gian...

Người hỏi: Theo ông hiểu trí não là gì?

Krishnamurti: Trí não – não, các giác quan của tôi, cảm xúc của tôi, tất cả đó là trí não.

David Bohm: Ý ông nói, trí não đặc biệt.

Krishnamurti: Tất nhiên trí não đặc biệt, tôi đang nói trí não đã tiến hoá qua thời gian.

David Bohm: Tính đặc biệt của trí não đó là tùy thuộc vào thời gian.

Krishnamurti: Thời gian, tất nhiên, và tất cả những gì thuộc thời gian. Ta đang hỏi, liệu trí não đó có thể thoát khỏi thời gian, để có tuệ giác tức hoàn toàn hợp lý, bấy giờ

làm chủ hay điều khiển tư tưởng. Tư tưởng đó giờ đây hoàn toàn hợp lý, không còn dựa trên ký ức. Đồng ý chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Vậy bây giờ, làm thế nào tôi – như ông ‘X’ và ‘Y’ thoát khỏi được thời gian? Tôi biết tôi cần thời gian để đi từ đây đến đó, để học bài, học kỹ thuật, vân vân. Tôi hiểu điều đó hết sức rõ, vì thế tôi không đề cập thứ thời gian đó. Tôi đang nói đến thời gian như động-thái-trở-thành, *becoming*.

David Bohm: Như động-thái-là, *being*

Krishnamurti: Tất nhiên, trở thành tức là. Tôi bắt đầu từ là đi đến trở thành.

David Bohm: Và trong chính tôi, tôi là cái gì đó. Là tốt hơn, là hạnh phúc hơn.

Krishnamurti: Vâng, là tất cả – là hơn nữa. Giờ đây, liệu tôi có thể, trí não tôi có thể tra xét khám phá xem nền tảng có tồn tại không, toàn cả trí não tôi có thể thoát khỏi thời gian không? Hiện ta đã phân chia thời gian. Thứ thời gian là cần thiết với thời gian không cần thiết. Có nghĩa là, não bộ tôi có thể nào không hoạt động, như nó đã luôn luôn hoạt động trong thời gian dưới dạng tư tưởng không? Tức là tư tưởng có thể chấm dứt không? Bạn có chấp nhận điều đó không?

David Bohm: Vâng, nhưng ông có thể nói rõ hơn không? Ta có thể thấy câu hỏi thứ nhất đặt ra là: Trí não tôi có thể nào không bị khống chế bởi hoạt động của tư tưởng không?

Krishnamurti: Vâng, tức là thời gian.

David Bohm: Và lúc đó khi ông nói tư tưởng chấm dứt...

Krishnamurti: Không ! Thời gian, dưới dạng tư tưởng, có thể ngưng dứt không?

David Bohm: Thời gian tâm lý ngưng dứt.

Krishnamurti: Vâng, tôi đang nói đến thời gian đó.

David Bohm: Nhưng ta vẫn sẽ còn thứ tư tưởng hợp lý.

Krishnamurti: Tất nhiên. Điều đó cũng dễ hiểu. Và ta cũng đã nói rồi.

David Bohm: Ta đang thảo luận tư tưởng của kinh nghiệm trên bình diện ý thức.

Người hỏi: Cửa sự trở thành và là...

Krishnamurti: Và việc lưu giữ của ký ức; bạn biết mà, việc lưu giữ quá khứ dưới dạng kiến thức, tri thức. Ô, vâng, việc đó... có thể làm được.

David Bohm: Ý ông thật sự muốn nói việc ghi nhớ những kinh nghiệm?

Krishnamurti: Ký ức về những kinh nghiệm, tổn thương, bám chấp, toàn cả ký ức đó. Bây giờ, cái nhớ đó có thể chấm dứt không? Tất nhiên là có thể. Đây là vấn đề: ký ức đó có thể chấm dứt khi chính tri giác hỏi, ký ức đó là gì? Tổn thương là gì? Tổn thương tâm lý là gì? Tri giác cái đó là chấm dứt cái đó. Không đeo mang, lưu giữ cái đó vốn là thời gian. Chấm dứt cái đó tức là chấm dứt thời gian. Tôi nghĩ điều đó đã rõ. Ông 'X' bị tổn thương từ ấu thơ. Và ông ấy, nhờ lắng nghe, nói chuyện, thảo luận, hiểu ra rằng cứ tiếp tục nhớ mình đã bị tổn thương là thời gian. Và để khám phá nền tảng, thời gian phải chấm dứt. Bởi thế ông ấy mới hỏi, sự tổn thương trong tôi có thể chấm dứt tức thời, tức khắc không?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ có các bước trong việc đó.

Ông nói, ông 'X' thấy rằng tổn thương là thời gian, nhưng kinh nghiệm tức thời về sự tổn thương đó cho thấy rằng tổn thương tự nó tồn tại.

Krishnamurti: Tôi hiểu, tất nhiên. Ta có thể đi sâu vào đó.

David Bohm: Đơn giản là tự nó tồn tại.

Krishnamurti: Nghĩa là, tôi đã tạo ra một hình ảnh về chính tôi và hình ảnh này bị tổn thương chứ không phải tôi.

David Bohm: Ý ông muốn nói gì về điều đó?

Krishnamurti: Được rồi. Trong động thái trở thành, tức thời gian, tôi đã tạo một hình ảnh về chính mình.

David Bohm: Đúng, tư tưởng tạo hình ảnh đó.

Krishnamurti: Tư tưởng đã tạo một hình ảnh thông qua kinh nghiệm, giáo dục, sự quy định và làm cho hình ảnh này tách biệt với tôi. Nhưng hình ảnh này thực sự là 'tôi', tôi đã trở nên khá hợp lý rồi.

David Bohm: Tôi nghĩ điều đó không được rõ - bởi vì nếu tôi bị tổn thương tôi cảm thấy hình ảnh là 'tôi'.

Krishnamurti: Hình ảnh là bạn.

David Bohm: Người bị tổn thương cảm thấy như thế, chắc ông thấy.

Krishnamurti: Đúng. Nhưng khoảnh khắc bạn tác động lên hình ảnh là bạn tự phân ly.

David Bohm: Vấn đề là ở chỗ đó. Cảm nhận đầu tiên là hình ảnh là cái 'tôi' bị tổn thương, và cảm nhận thứ hai là tôi đã lùi lại tách rời khỏi hình ảnh nhằm để tác động lên hình ảnh

Krishnamurti:.... là phi lý.

David Bohm: .. bởi vì việc làm đó không đúng.

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Và khiến sinh thời gian, bởi vì tôi nói tôi cần thời gian để làm việc đó.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác. Do thấy điều đó, tôi trở nên hợp lý và hành động. Hành động tức là thoát khỏi tức khắc thời gian.

David Bohm: Ta hãy đi sâu vào đó. Trước tiên là đã có sự tổn thương. Đó là hình ảnh, nhưng lúc đầu tôi không tách rời với nó. Tôi cảm thấy đồng nhất với nó.

Krishnamurti: Tôi là cái đó.

David Bohm: Tôi là cái đó. Nhưng rồi tôi đã lùi lại và nói rằng tôi nghĩ phải có cái 'tôi' để đứng ra làm một việc gì.

Krishnamurti: Vâng, có thể tác động lên hình ảnh.

David Bohm: Việc đó cần thời gian.

Krishnamurti: Đó là thời gian.

David Bohm: Đó là thời gian, nhưng ý tôi muốn nói, Tôi nghĩ việc làm đó cần thời gian. Tôi phải đi chậm. Nếu tôi không làm việc đó, sự tổn thương đó không thể tồn tại.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Nhưng ngay chính trong kinh nghiệm sự việc rõ ràng không phải là vậy.

Krishnamurti: Trước hết, ta hãy đi sâu vào đó chậm. Tôi bị tổn thương. Đó là một sự kiện. Tiếp theo tôi tự tách rời bằng cách nói, Tôi sẽ làm một điều gì đó đối với sự tổn thương này.

David Bohm: Cái 'tôi', đứng ra làm, vốn khác với sự tổn thương.

Krishnamurti: Tất nhiên khác.

David Bohm: Và cái 'tôi' nghĩ về điều nó phải làm.

Krishnamurti: Cái 'tôi' khác bởi nó đang trở thành.

David Bohm: Nó dự phóng vào tương lai một trạng thái khác.

Krishnamurti: Vâng, tôi bị tổn thương. Có sự tách biệt, phân ly.. Cái 'tôi' luôn theo đuổi sự trở thành nói, tôi phải tự kiểm chế, tôi phải xóa bỏ sự tổn thương. Tôi phải làm điều gì đó hoặc tôi sẽ trả thù, gây tổn thương lại. Cái động phân chia này là thời gian.

David Bohm: Bây giờ ta có thể thấy điều đó. Có chỗ không rõ ở đây. Có người đang nghĩ rằng sự tổn thương tồn tại độc lập với cái 'tôi', và tôi phải làm một điều gì đối với sự tổn thương đó. Tôi dự phóng vào tương lai một tình trạng tốt hơn những điều tôi sẽ làm. Hãy làm thật rõ ra điều này, bởi vì ông nói không có sự phân chia.

Krishnamurti: Tính hợp lý trong tôi khám phá không có sự phân chia.

David Bohm: Không có sự phân chia, nhưng do ảo tưởng mà có nhằm duy trì sự tổn thương.

Krishnamurti: Chính xác. Bởi vì ảo tưởng mà tôi mới trở thành.

David Bohm: Vâng, Tôi là thế này và tôi sẽ trở thành thế khác. Tôi bị tổn thương và tôi sẽ trở nên không – bị - tổn – thương. Chính tư tưởng đó duy trì sự tổn thương.

Krishnamurti: Đúng đấy.

Người hỏi: Không phải sự phân chia đã có sẵn đó rồi khi tôi trở nên ý thức và nói tôi bị tổn thương sao?

Krishnamurti: Đó là sự phi lý.

Người hỏi: Không phải sự phi lý có sẵn đó rồi sao?

Krishnamurti: Vâng, khi bạn nói, khi tôi nói, “Tôi bị tổn thương” không phải là đã có sự phân chia rồi sao?

David Bohm: Có rồi, nhưng tôi nghĩ rằng trước khi sự phân chia diễn ra, ông bị sốc. Điều trước tiên diễn ra là một cú sốc dịu dàng, một nỗi đau hay gì gì đó rồi ông đồng nhất vào với cú sốc đó. Rồi ông giải thích sự việc bằng cách nói, “tôi bị tổn thương”, và làm bất cứ điều gì đối với sự tổn thương tức khắc có sự phân chia.

Krishnamurti: Tất nhiên. Nếu tôi không bị tổn thương tôi không biết gì là phân chia hay không phân chia. Nếu tôi bị tổn thương, tôi, trở nên phi lý bao lâu tôi còn duy trì sự tổn thương đó và làm điều gì đó đối với sự tổn thương để trở thành. Bấy giờ, sự phi lý xâm nhập vào. Tôi nghĩ điều đó đúng như vậy.

David Bohm: Bây giờ, nếu ông không duy trì sự tổn thương, việc gì xảy ra? Giả sử ông nói, tôi không muốn đi tiếp con đường trở thành này nữa?

Krishnamurti: A, đó là một vấn đề hoàn toàn khác. Có nghĩa tôi không còn tư tưởng, không còn quan sát hay sử dụng thời gian để quan sát nữa.

David Bohm: Ông có thể nói đó không phải là cách nhìn của ông. Không phải là lý thuyết của ông.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Bởi vì, ông có thể nói thời gian là lý thuyết mà mọi người đều chấp nhận cho các mục đích tâm lý.

Krishnamurti: Vâng. Đó là nhân tố phổ quát; thời gian là nhân tố phổ quát của con người và ta chỉ rõ thời gian

là một ảo tưởng...

David Bohm: Thời gian tâm lý.

Krishnamurti: Tất nhiên, điều đó hiểu được.

David Bohm: Phải ông đang bảo rằng khi ta không còn tiếp cận tổn thương này bằng thời gian thì sự tổn thương không còn tiếp tục tồn tại nữa.

Krishnamurti: Tổn thương không còn nối tiếp nữa mà chấm dứt - bởi vì bạn không còn trở thành bất cứ gì nữa.

David Bohm: Trong động thái trở thành, ông luôn luôn duy trì cái ông đang là.

Krishnamurti: Chính xác. Duy trì cái ông đang là nhưng biến cái đi...

David Bohm: Vì thế ông mới phấn đấu để trở thành.

Krishnamurti: Ta đang nói về giác hay tuệ giác. Tức là, giác vốn không có thời gian. Giác không phải là sản phẩm của thời gian, thời gian là ký ức, vôn vôn. Có tuệ giác, vì thoát khỏi thời gian, giác đó tác động lên tư tưởng. Nghĩa là giác làm cho niệm hợp lý, không phải thứ niệm hay tư tưởng dựa trên ký ức. Vậy niệm đó có gì xấu xa chứ?

Không, chờ một chút. Tôi không nghĩ tư tưởng xen vào. Ta nói giác phát sinh khi không còn có thời gian. Tư tưởng - dựa trên ký ức, là kinh nghiệm, là kiến thức - đó là chuyển động của thời gian như động-thái-trở-thành. Ta đang nói về thời gian tâm lý, chứ không phải thời gian năm tháng. Ta nói thoát khỏi thời gian tức là tuệ giác. Tuệ giác, vì thoát khỏi thời gian, nên không có niệm.

David Bohm: Ta đã nói rằng giác có thể sử dụng niệm.

Krishnamurti: Khoan. Tôi không chắc. Hãy đi chậm chậm. Giác có thể dùng niệm để giải nghĩa, nhưng giác

hành động. Trước đó, hành động dựa vào tư tưởng hay niệm. Giờ đây, khi có giác thì chỉ duy có hành động. Tại sao bạn còn muốn có niệm? Bởi vì giác vốn hợp lý, hành động cũng hợp lý. Hành động trở nên phi lý khi hành động xuất phát từ tư tưởng. Vì thế, tuệ giác không sử dụng niệm .

David Bohm: Được rồi, tuy nhiên ta cũng phải làm rõ điểm này bởi vì trong lãnh vực nào đó, giác phải dùng niệm... Ví dụ nếu ông muốn xây dựng cái gì đó ông có thể sử dụng tư tưởng xem phải làm cách nào.

Krishnamurti: Nhưng đó không phải là giác.

David Bohm: Nhưng ngay trong lãnh vực đó ông phải cần có giác.

Krishnamurti: Phần nào thôi. Các nhà khoa học, họa sĩ, kiến trúc sư, bác sĩ, nghệ sĩ, văn văn, có giác nhưng phần nào thôi, một chút thôi. Nhưng ở đây ta đang nói đến ông 'X' và 'Y' đang tìm kiếm nền tảng; họ trở nên hợp lý, và ta nói tuệ giác vốn không thời gian, do đó, không tư tưởng, và tuệ giác là hành động. Bởi vì tuệ giác vốn hợp lý, nên hành động cũng hợp lý. Xin lỗi, tôi không đưa tôi ra làm điển hình, tôi đang nói với tất cả sự khiêm nhường. Cậu bé đó, người thanh niên đó, năm 1929 đã đứng ra giải tán Hội Cứu Tinh Đông Phương, đã không có tư tưởng. Người ta đã bảo, 'Hãy làm điều này' 'Đừng làm điều kia', 'Hãy giữ cái này', 'Đừng giữ cái kia'. Cậu bé đã có tuệ giác; giải tán hội. Chấm dứt! Tại sao phải cần có tư tưởng chứ?

David Bohm: Nhưng lúc đó ông cũng dùng một số tư tưởng để giải tán Hội Cứu Tinh Đông Phương, ví dụ như, khi nào giải tán, giải tán cách nào.

Krishnamurti: Từ ngữ được dùng chỉ cho thuận tiện, để truyền đạt với người khác vậy thôi.

David Bohm: Nhưng một số tư tưởng vẫn cần thiết chứ.

Krishnamurti: Chính quyết định đứng ra hành động.

David Bohm: Ý tôi không nói quyết định. Hành động ban đầu không cần tư tưởng, tư tưởng chỉ đến sau đó.

Krishnamurti: Đó là không. Giống như di chuyển một tấm nệm từ đây đến đó.

David Bohm: Vâng, tôi hiểu. Nguồn gốc ban sơ của hành động không dính dáng đến tư tưởng.

Krishnamurti: Đó là tất cả những gì tôi muốn nói.

David Bohm: Nhưng nó như một bộ lọc qua đó...

Krishnamurti:.... Tựa như một đợt sóng.

Người hỏi: Phải chăng tất cả tư tưởng đều chịu một cuộc biến đổi trong tiến trình này?

Krishnamurti: Vâng, tất nhiên. Bởi vì giác vốn phi thời gian, cho nên tự thân não bộ chịu một sự thay đổi.

David Bohm: Vâng, ta có thể thảo luận rõ ý ông hiểu sao về điều đó không?

Krishnamurti: Phải chăng điều đó có nghĩa rằng mọi phản ứng hay ứng đáp của con người phải được nhìn hay thâm nhập bằng tuệ giác? Tôi sẽ nói với bạn chỗ tôi hiểu. Tôi ghen tuông. Có chăng một cái nhìn thấu suốt tức tuệ giác, bao trùm toàn cả lãnh vực của tình tự ghen tuông và do đó, dứt nó luôn? Hãy chấm dứt lòng ghen tị, tính tham lam, và tất cả những gì dính dấp đến tình tự ghen tuông. Bạn hiểu kịp chứ? Người phi lý thì đi từng bước một – dẹp bỏ sự ghen tuông, gạt bỏ bám chấp, từ bỏ cơn giận dữ, bỏ hết cái này đến cái khác. Đó là một tiến trình trở thành liên tục – đúng chứ? Còn tuệ giác, vốn hoàn toàn hợp lý, xóa bỏ tức khắc mọi cái đó.

David Bohm: Chính xác.

Krishnamurti: Phải chăng đó là một sự kiện? Sự kiện trong ý nghĩa rằng, ông 'X' và 'Y' sẽ không bao giờ trở lại ghen tị nữa; không bao giờ!

David Bohm: Ta phải thảo luận điều đó, bởi vì không rõ ông có thể bảo đảm cách nào.

Krishnamurti: Ô, Vâng, tôi sẽ bảo đảm điều đó!

David Bohm: Có thể đạt được cho những ai có khả năng lắng nghe...

Krishnamurti: Có nghĩa rằng để tìm thấy nền tảng việc đầu tiên là lắng nghe.

David Bohm: Ông thấy không, các nhà khoa học không thể luôn luôn lắng nghe. Ngay cả Einstein và Bohr đã không thể lắng nghe nhau ở một vấn đề nào đó. Mỗi người đã bám chấp vào quan điểm riêng của mình.

Krishnamurti: Họ đã đưa cái tính khí phi lý của họ vào hành động.

Ojai, California, 8.4.1980.

4.

Phá Vỡ Mô Hình Hoạt Động Tập Trung Vào Ngã

Krishnamurti: Tôi muốn nêu một câu hỏi có thể đưa ta đến một điều gì đó: Cái gì sẽ khiến cho con người thay đổi một cách sâu sắc, cơ bản, triệt để? Con người đã trải qua hết cuộc khủng hoảng này đến cuộc khủng hoảng khác, đã có nhiều những cơn sốc khủng khiếp, đã ném trái mìn nổ bất hạnh, tất cả những cuộc chiến, phiền não riêng tư, vân vân... Thương yêu một chút, vui vẻ một chút, tất cả dường như không thay đổi được con người. Vậy cái gì sẽ khiến cho con người từ bỏ con đường mình đang đi, và chuyển sang một hướng hoàn toàn khác? Tôi nghĩ đó là một trong những đại sự của ta, đúng không? Tại sao? Nếu ta quan tâm, mà ta phải quan tâm thôi, đến nhân loại cùng với tất cả những gì đang diễn ra, hành động đúng đắn nào chuyển con người từ phương hướng này sang phương hướng khác? Câu hỏi này có cơ sở chứ? Có ý nghĩa chứ?

David Bohm: Vâng, trừ phi ta có thể thấy hành động ấy, còn không sẽ không có ý nghĩa gì nhiều lắm.

Krishnamurti: Câu hỏi này có ý nghĩa chi không?

David Bohm: Có nghĩa là, hỏi một cách gián tiếp, cái gì

đang kèm giữ con người.

Krishnamurti: Vâng, cùng một câu hỏi thôi.

David Bohm: Nếu ta có thể khám phá cái gì đang kèm giữ con người trong hướng đi hiện tại...

Krishnamurti: Phải đó là sự qui định cơ bản của con người, thái độ và hành động vị kỷ khủng khiếp này, tức lấy cái ngã làm trung tâm, vốn không chịu thua hay chấp nhận bất cứ gì? Bên ngoài tôi có vẻ như thay đổi, có vẻ chấp nhận, tuy nhiên trung tâm vẫn không thay đổi. Đề tài này có lẽ không nằm trong hướng đối thoại của ta trong hai ba ngày qua, nhưng tôi nghĩ ta có thể bắt đầu từ đây.

David Bohm: Ông có khái niệm gì về cái đang kèm giữ người đời? Cái gì đó có thể thực sự đứng ra thay đổi họ?

Krishnamurti: Tôi nghĩ là có.

David Bohm: Vậy cái đó là gì?

Krishnamurti: Cái gì đang ngăn chặn, phong bế à? Phải chăng ta đang tiếp cận cái đó thông qua sự quy định của môi trường sống, từ ngoài vào trong, và khám phá mọi hoạt động của con người từ ngoài vào trong? Và tiếp theo, khám phá rằng cái bên ngoài là cái bên trong, cùng một chuyển động, và rồi vượt lên trên đó để thấy cái đó là gì? Ta có thể làm việc đó không?

David Bohm: Khi ông nói cái bên ngoài, ý ông hiểu sao? Phải ý ông muốn nói điều kiện, hoàn cảnh xã hội?

Krishnamurti: Sự quy định của xã hội, sự quy định của tôn giáo, của giáo dục, của việc, nghèo, giàu, khí hậu, thực phẩm- cái bên ngoài. Cái đó có thể quy định trí não theo một phương hướng nào đó. Nhưng như ta xem xét sâu thêm chút nữa, sự quy định tâm lý cũng từ cái bên ngoài.

David Bohm: Đúng vậy, cách nghĩ hay tư tưởng của một người bị quy định bởi toàn bộ các cuộc quan hệ của người ấy. Nhưng điều đó không lý giải tại sao sự quy định lại quá kiên cố, và tại sao nó kèm giữ.

Krishnamurti: Tôi cũng hỏi tại sao.

David Bohm: Vâng. Nếu chỉ là sự quy định từ bên ngoài, ta hy vọng có thể dễ dàng thay đổi hơn. Ví dụ, bạn có thể có một hoàn cảnh, một điều kiện bên ngoài khác.

Krishnamurti: Người ta đã thử làm điều đó.

David Bohm: Vâng, có chủ nghĩa hoàn toàn tin tưởng rằng với một xã hội mới, có thể có một con người mới. Nhưng đã không có con người mới! Tôi nghĩ ở bên trong nội tâm, có cái gì đó hết sức cơ bản đứng ra kèm giữ, chống lại sự thay đổi!

Krishnamurti: Cái đó là gì? Câu hỏi này sẽ đưa ta tới đâu?

David Bohm: Trừ phi ta thực sự khám phá cái đó, còn không sẽ không đưa tới đâu cả.

Krishnamurti: Tôi nghĩ ta có thể khám phá nếu đặt hết trí não vào đó. Tôi đang hỏi: liệu vấn đề này có nên đem ra bàn, và liệu nó có liên hệ với đề tài ta đã thảo luận không? Hay ta nên bàn cái khác có liên hệ với đề tài ta đã thảo luận từ trước đến giờ?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ rằng ta đã thảo luận việc chấm dứt thời gian, chấm dứt trở thành, và ta đã đề cập việc tiếp cận với nền tảng bằng một sự hợp lý hoàn toàn. Nhưng giờ đây ta có thể nói rằng trí não không hợp lý.

Krishnamurti: Vâng, ta đã nói rằng con người phi lý một cách cơ bản.

David Bohm: Có lẽ đây là lý do gây ra bế tắc. Nếu ta

hoàn toàn hợp lý, ta không cần tiếp xúc nền tảng này. Đúng không?

Krishnamurti: Vâng. Hôm trước ta đã thảo luận về việc chấm dứt thời gian. Các nhà khoa học, thông qua việc nghiên cứu vật chất, muốn khám phá điểm đó. Và cả những người gọi là các nhà tôn giáo cũng đã nỗ lực khám phá- không chỉ bằng ngôn từ – liệu thời gian có thể ngưng dứt. Ta cũng đã đi sâu vào đó phần nào, và ta nói đối với một người, biết lắng nghe, nhằm khám phá bằng tuệ giác sự chấm dứt của thời gian là có thể. Bởi vì tuệ giác không phải là ký ức. Ký ức là thời gian, ký ức là kinh nghiệm, tri kiến thức được chứa vựa trong não bộ, và vân vân. Bao lâu ký ức đó còn hoạt động thì không có tuệ giác, không thể thâm nhập xuyên suốt vào bất cứ gì. Toàn giác, chứ không phải giác từng phần. Nghệ sĩ, nhà khoa học, nhạc sĩ tất cả họ đều có giác từng phần, do đó họ vẫn còn bị trói buộc bởi thời gian.

Có thể có toàn giác, tức chấm dứt cái 'tôi', bởi vì cái 'tôi' là thời gian không? Tôi, ngã của tôi, sự chống đối của tôi, những tổn thương của tôi, tất cả. Cái 'tôi' đó có thể chấm dứt không? Cái 'tôi' đó chỉ có thể cáo chung khi có toàn giác. Đó là điều ta đã khám phá.

Và ta đã thâm nhập vào vấn đề, liệu con người có thể chấm dứt hoàn toàn toàn bộ cơ cấu của cái 'tôi' này không? Ta đã nói, có và đã đi sâu vào đó. Rất ít người lắng nghe điều này, có lẽ do họ quá sợ hãi. Và rồi câu hỏi này nổi lên: nếu cái 'tôi' chấm dứt thì còn có gì? Chỉ là một sự trống không? Đừng quan tâm có gì trong đó. Nhưng nếu ta đã tra xét sâu vào đó tuyệt dứt ý mong cầu thưởng và phạt, tội và phước, bấy giờ mới có cái gì. Ta nói rằng cái gì đó là một trống không hoàn toàn, tức là năng lượng và tịch lặng. Nghe rất dễ chịu và thích thú, những điều đó vô

nghĩa đối với người bình thường vốn nghiêm túc và muốn vượt lên trên cái đó, vượt lên trên chính mình. Và ta đi xa hơn: có chăng cái gì đó vượt lên trên tất cả mọi cái ấy? Và ta nói, có đấy.

David Bohm: Nền tảng – *the ground*.

Krishnamurti: Nền tảng. Phải chăng khởi đầu của công cuộc tra xét khám phá này là lắng nghe? Tôi, như là một con người, tôi sẽ từ bỏ, hoàn toàn, trọn vẹn mọi hành vi ích kỷ, tức lấy cái ngã, cái 'tôi' làm trung tâm, chỉ biết xoay quanh cái 'tôi', cái ngã chứ? Cái gì sẽ khiến tôi rời xa hay từ bỏ sự ích kỷ đó. Cái gì sẽ khiến con người rời xa hay từ bỏ các hành vi quy ngã mang tính huỷ diệt này? Nếu con người rời xa hay từ bỏ do động cơ thưởng và phạt, bấy giờ đấy chỉ là một động dục khác của tư tưởng. Vì thế, hãy vứt bỏ luôn. Vậy cái gì sẽ làm cho con người từ chối – nếu tôi có thể dùng từ này – từ chối hoàn toàn không do bất kỳ động cơ nào?

Chắc bạn thấy, con người đã thử làm đủ cách trong chiều hướng này - ăn chay, tự hành xác đủ cách, phủ nhận chính mình bằng đức tin và đồng nhất vào điều gì đó vĩ đại hơn. Tất cả những người theo tôn giáo đều đã thử làm đủ cách, nhưng cái 'tôi' vẫn còn đó.

David Bohm: Vâng. Toàn bộ những việc làm đó đều vô nghĩa nhưng dù sao điều này chưa rõ lắm. Thông thường, người ta sẽ từ bỏ điều gì vô nghĩa. Nhưng hình như trí não phủ nhận tri giác về sự kiện này. Trí não chống lại tri giác đó.

Krishnamurti: Trí não chống lại cuộc xung đột dai dẳng này và lẫn tránh nó.

David Bohm: Lẩn tránh sự kiện rằng cuộc xung đột này vốn vô nghĩa.

Krishnamurti: Người ta không thấy sự kiện đó.

David Bohm: Trí não cũng cố ý tránh thấy sự kiện đó.

Krishnamurti: Trí não lẩn tránh sự kiện đó.

David Bohm: Hầu như người đời cố tình lẩn trốn sự kiện đó nhưng không hoàn toàn ý thức, giống như ở Ấn Độ người ta bảo rằng họ quy ẩn vào núi Hy Mã Lạp Sơn bởi vì họ không còn biết phải làm gì.

Krishnamurti: Đó là tuyệt vọng. Ý bạn muốn nói vì trí não đã sống quá dài lâu trong xung đột nên từ chối từ bỏ xung đột chứ gì?

David Bohm: Không rõ tại sao trí não từ chối từ bỏ xung đột; tại sao trí não không muốn thấy sự vô nghĩa cùng cực của xung đột. Trí não tự lừa dối mình, tự bưng bít.

Krishnamurti: Các triết gia và các nhà gọi là tôn giáo đã quan trọng hóa sự đấu tranh, đã phóng đại ý nghĩa của sự nỗ lực, phấn đấu, kiểm chế, cố gắng. Phải chăng đó là một trong những nguyên nhân khiến con người từ chối thay đổi lối sống của họ?

David Bohm: Có thể họ hy vọng rằng nhờ phấn đấu hay đấu tranh họ sẽ đạt được kết quả tuyệt vời hơn. Không từ bỏ những gì họ có mà đấu tranh hoàn thiện những gì họ đang có đó.

Krishnamurti: Con người đã sống qua hai triệu năm đã đạt được những gì? Chiến tranh nhiều hơn, tàn phá, huỷ diệt nhiều hơn.

David Bohm: Ý tôi muốn nói có cái xu hướng chống lại cái thấy ấy cũng như trở lại hy vọng rằng sự đấu tranh, nỗ lực sẽ tạo ra một kết quả tốt hơn.

Krishnamurti: Tôi không chắc ta đã hiểu rõ điểm này là

các nhà trí thức – tôi dùng từ này với ý kính trọng – các nhà trí thức của thế giới đã phóng đại, đã quan trọng hóa quá mức nhân tố đấu tranh này.

David Bohm: Tôi cho nhiều người đã làm thế.

Krishnamurti: Đa số.

David Bohm: Karl Marx.

Krishnamurti: Marx và ngay cả Bronowski, họ nói phải đấu tranh nhiều hơn và nhiều hơn nữa, phải thu thập, tích lũy tri kiến thức nhiều hơn và nhiều hơn nữa. Phải chăng các nhà trí thức đã ảnh hưởng khủng khiếp lên trí não chúng ta?

David Bohm: Tôi nghĩ người đời làm việc này phải do các nhà trí thức khuyến khích. Chắc ông thấy khắp nơi người ta đã đề cao, nhấn mạnh sự đấu tranh.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn nói. Khắp nơi. Tại sao?

David Bohm: Đúng, khởi đầu cuộc sống người ta nghĩ rằng cần thiết phải đấu tranh bởi vì họ đã đấu tranh với thiên nhiên để tồn tại.

Krishnamurti: Vậy là việc đấu tranh với thiên nhiên đã được chuyển sang lãnh vực khác.

David Bohm: Vâng, đúng như vậy. Ông thấy không, ông phải là một thợ săn dũng cảm và ông phải chiến đấu chống lại sự yếu đuối để trở nên dũng cảm. Nếu không, ông không thể làm người thợ săn.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế đấy. Vậy, phải chăng trí não chúng ta đã bị quy định, bị uốn nắn, bị tù ngục trong mô hình này?

David Bohm: Vâng, sự thật chắc chắn là như vậy, nhưng sự thật đó không lý giải tại sao việc thay đổi mô hình đó

lại cực kỳ gay go như vậy.

Krishnamurti: Bởi vì tôi quen với việc đó rồi. Tôi ở trong tù, nhưng tôi quen với việc đó rồi.

David Bohm: Nhưng tôi nghĩ rằng có một sự chống đối khủng khiếp việc từ bỏ tù ngục.

Krishnamurti: Tại sao con người chống đối việc ấy? Nếu bạn đến và chỉ ra sự sai lầm, phi lý của việc ấy, và bạn trình bày tất cả nguyên nhân và kết quả, đưa ra ví dụ, cơ sở lý luận cùng tất cả mọi điều này khác. Tại sao?

David Bohm: Đó là chỗ tôi đã nói, nếu con người hợp lý hoàn toàn họ có thể từ bỏ tù ngục nhưng tôi nghĩ vấn đề còn có điều gì hơn thế nữa. Chắc ông thấy, ông có thể trình bày sự phi lý của thái độ đó (chống đối việc từ bỏ tù ngục), nhưng còn có cái gì hơn thế nữa, trong ý nghĩa, người ta không giác tri đầy đủ toàn bộ mô hình của tư tưởng. Sau khi vấn đề đã được phô bày ở một bình diện nào đó, nó vẫn cứ tiếp tục tồn tại ở các bình diện khác mà họ không tri giác được

Krishnamurti: Nhưng điều gì làm cho họ tri giác?

David Bohm: Ta phải tìm thôi. Tôi nghĩ người ta phải trở nên tri giác rằng họ có xu hướng tiếp tục đi theo con đường quy định tù ngục. Có thể chỉ là do thói quen, hoặc có thể là hậu quả của nhiều định kiến quá khứ, tất cả hiện đang vận hành mà người ta không biết. Có nhiều điều khác biệt kèm giữ con người trong mô hình này. Ông có thể thuyết phục một người nào đó rằng mô hình vốn vô nghĩa nhưng khi nó xuất hiện trong thực tiễn của đời sống, người ấy có cả ngàn cách khác biệt để tiếp tục duy trì mô hình đó.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Thế rồi gì nữa?

David Bohm: Tôi nghĩ người ta phải hết sức quan tâm vào đây hầu phá vỡ mô hình đó.

Krishnamurti: Vậy thì cái gì sẽ đưa con người đến trạng thái chú tâm cùng tột này? Chắc bạn thấy thậm chí họ đã được hứa hẹn ban thưởng thiên đàng hay cõi cực lạc nếu họ chịu làm việc ấy. Các tôn giáo khác nhau đã làm như thế, việc làm đó trở nên quá ấu trĩ.

David Bohm: Ban thưởng – đó cũng là phần việc của mô hình. Qui luật thông thường là thế này tôi sẽ tiếp tục cái mô hình suy tôn cái ngã, trừ phi xuất hiện một cái gì đó thực sự vĩ đại.

Krishnamurti: Một cuộc khủng hoảng.

David Bohm: Hay khi đạt được một ban thưởng.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Đó là mô hình của tư tưởng. Người ta tin rằng mô hình đó có giá trị. Nếu mọi người có thể cùng nhau làm việc và đột nhiên ta có thể tạo ra một sự hài hòa, lúc đó, mọi người đều nói, tốt rồi, tôi sẽ từ bỏ cái ngã của tôi. Nhưng trong khi chưa có sự hài hòa đó, tốt hơn tôi nên bám vào những gì tôi có! Đó là một cách nghĩ.

Krishnamurti: Bám vào những gì đã biết.

David Bohm: Tôi không có gì nhiều, nhưng tốt hơn tôi nên bám vào cái không nhiều ấy.

Krishnamurti: Vâng. Vậy phải chăng bạn đang nói rằng mọi người đều làm thế, tôi cũng sẽ làm thế ?

David Bohm: Đó là cách tư tưởng phổ biến. Bởi vì khi người ta bắt đầu hợp tác trong một tình thế khẩn cấp thì có nhiều người hưởng ứng theo.

Krishnamurti: Do đó họ mới lập ra những công xã. Nhưng

tất cả mọi cái ấy đều đã phá sản.

David Bohm: Bởi vì sau một lúc, cái tình thế nguy cấp đặc biệt ấy qua đi và người ta lại rơi vào mô hình cũ.

Krishnamurti: Mô hình cũ. Vì thế tôi mới hỏi, cái gì sẽ khiến cho con người phá vỡ mô hình ấy?

Người hỏi: Không phải điều này có liên hệ với vấn đề ta đã xử lý trước đây là thời gian và phi thời gian sao?

Krishnamurti: Nhưng ta không biết gì về thời gian. Ta không biết gì về tất cả mọi điều này vốn chỉ là lý thuyết đối với ta. Tuy nhiên, sự kiện là, tôi đang bị mắc kẹt trong mô hình ấy và tôi không thể buông bỏ nó đi. Các nhà phân tâm học, đã thử làm, các nhà tôn giáo đã thử làm cho con người thông minh – nhưng họ đã thất bại.

David Bohm: Nhưng họ không thấy rằng chính cái nỗ lực buông bỏ mô hình hay chấm dứt xung đột càng tăng cường xung đột.

Krishnamurti: Không, đó chỉ là lý thuyết.

Người hỏi: Nhưng ông có thể giải thích điều đó cho họ.

David Bohm: Bạn có thể giải thích. Như ta đã nói, có cả chục cách giải thích hợp lý. Cuối cùng ta vẫn lại rơi vào mô hình cũ.

Người hỏi: Đúng, ta vẫn rơi vào cái cũ nếu ta không thực sự hiểu.

Krishnamurti: Bạn đã hiểu chưa khi bạn nói điều đó? Tại sao tôi hay bạn không chịu nói, 'chấm dứt ngay ở đó!' Bạn có thể giải thích cả ngàn lần, và tất cả có thể đều hơi phi lý, nhưng tôi xin hỏi, bạn đã làm chưa?

Người hỏi: Tôi không hiểu khi ông hỏi, tôi đã làm chưa là sao?

Krishnamurti: Tôi không có ý chỉ vào cá nhân. Bạn đã giải thích tại sao con người không thể từ bỏ mô hình này hay phá vỡ nó đi.

Người hỏi: Không, tôi cho ông điều gì đó hơn cả giải thích!

Krishnamurti: Bạn cho tôi điều gì?

Người hỏi: Nếu tôi quan sát điều gì đó đúng đắn rồi, bây giờ, sự mô tả về điều quan sát ấy phải hơn lời giải thích chứ.

Krishnamurti: Vâng, nhưng liệu tôi có thể quan sát điều ấy một cách sáng suốt được không?

Người hỏi: Vâng, đó là vấn đề .

Krishnamurti: Vậy hãy giúp tôi thấy sáng suốt.

Người hỏi: Muốn thế, phải quan tâm.

Krishnamurti: Xin đừng nói, 'phải'. Tôi đã không quan tâm như Tiến sĩ Bohm vừa chỉ ra, tôi chỉ quan tâm khi xảy ra một cơn khủng hoảng dữ dội như chiến tranh chẳng hạn. Lúc đó, tôi quên đi chính tôi. Thực tế, tôi vui vẻ quên đi chính mình, dồn đẩy trách nhiệm cho các tướng lãnh, các nhà chính trị. Trong cơn khủng hoảng, tôi quên nhưng khi cơn khủng hoảng qua đi, tôi lại rơi vào mô hình cũ của mình. Điều đó xảy ra luôn. Giờ đây, tôi tự hỏi điều gì làm cho tôi từ bỏ mô hình ấy hoặc phá vỡ nó đi.

Người hỏi: Không phải ta phải thấy sự sai lầm sao?

Krishnamurti: Hãy chỉ chỗ sai lầm cho tôi.

Người hỏi: Tôi không thể vì tôi không thấy.

Krishnamurti: Vậy, là một con người, tôi sẽ phải làm gì đây? Bạn đã giải thích cho tôi cả chục ngàn lần mô hình ấy nó xấu xa, nó mang tính phá hoại ra sao và vân vân,

nhưng tôi vẫn luôn luôn lại rơi vào đó. Hãy giúp tôi, hay chỉ cho tôi thấy đập vỡ mô hình ấy cách nào. Bạn hiểu câu hỏi của tôi chứ?

Người hỏi: Vậy là ông phải quan tâm?

Krishnamurti: Đúng. Giờ đây, cái gì sẽ khiến tôi quan tâm? Đau khổ à?

Người hỏi: Đôi khi đau khổ cũng khiến ta quan tâm một lúc, nhưng rồi đau khổ qua đi.

Krishnamurti: Vậy điều gì sẽ làm cho một người như tôi trở nên cảnh giác, tri giác một cách quyết liệt nhằm phá vỡ mô hình ấy?

Người hỏi: Ông đặt câu hỏi bằng các từ ngữ chỉ hành động như phá vỡ, từ bỏ. Không phải đó là hành động thấy sao?

Krishnamurti: Vâng. Hãy chỉ cho tôi, giúp tôi thấy, bởi vì tôi đang kháng cự lại bạn. Cái mô hình thâm căn cố đế trong tôi, đang kềm giữ tôi – đúng chứ? Tôi muốn có bằng chứng, tôi muốn được thuyết phục.

Người hỏi: Ta nên quay trở lại vấn đề này, tại sao tôi muốn có bằng chứng? Tại sao tôi muốn được thuyết phục?

Krishnamurti: Bởi vì người nào đó nói rằng mô hình này là một lối nhìn đời ngu muội, phi lý. Và ông ấy chỉ cho ta thấy những hậu quả của nó và ta nói, vâng, nhưng tôi không thể từ bỏ mô hình ấy được!

David Bohm: Ông có thể nói đó chính là bản chất của cái 'tôi', rằng tôi phải thỏa mãn các nhu cầu của tôi bất chấp chúng có phi lý ra sao.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Vậy trước hết, tôi phải hết sức cảnh giác

đối với các nhu cầu của tôi và cố sống cho hợp lý.

Krishnamurti: Các nhu cầu của ta là gì?

David Bohm: Một số nhu cầu là có thực và một số là tưởng tượng, nhưng...

Krishnamurti: Vâng, thế đấy. Các nhu cầu do tưởng tượng, do ảo tưởng khiến ảnh hưởng các nhu cầu khác.

David Bohm: Nhưng chắc ông thấy, có thể tôi cần phải tin tôi tốt và đúng, và để tri giác trạng thái đó, tôi sẽ phải luôn luôn sống trong trạng thái đó.

Krishnamurti: Hãy giúp tôi phá vỡ ảo tưởng đó!

David Bohm: Tôi nghĩ tôi phải thấy rằng đó là ảo tưởng. Nếu trạng thái đó là thực thì tôi có thể làm gì? Bởi vì nếu tôi thực sự sống trong trạng thái đó thì tôi cần tất cả mọi thứ ấy, và thực ngu muội nói về một trạng thái sống hợp lý khi tôi sắp biến mất ở cõi đời này, đang suy sụp hay trong một trạng thái gì gì đó. Ông đề nghị về một trạng sống khác mà tôi không sống ở đó được-đúng chứ? Và khi tôi sống ở đó thì mọi việc ấy đều vô nghĩa.

Krishnamurti: Vâng, chính xác. Nhưng tôi không có ở đó. Giả sử, đối với con người, thiên đàng là hoàn hảo, nhưng tôi không ở đó được; hãy hoan hỉ giúp tôi tới đó.

David Bohm: Không, đó là vấn đề khác.

Krishnamurti: Tôi hiểu ý bạn nói gì.

Người hỏi: Liệu ta có thấy thực chất ảo tưởng của cái yêu cầu tôi muốn tới thiên đàng không? Hoặc tôi muốn được giác ngộ, hoặc tôi muốn cái này, cái nọ không? Nhưng chính câu hỏi này, yêu cầu này là...

Krishnamurti: Yêu cầu này dựa trên ý trở thành, muốn được nhiều hơn.

Người hỏi: Đó là ảo tưởng.

Krishnamurti: Không. Đó là do bạn nói.

David Bohm: Chắc ông thấy, ông đã không chứng minh điều đó với tôi.

Krishnamurti: Đó là một ý tưởng đối với bạn. Chỉ là lý thuyết. Hãy chỉ cho tôi.

Người hỏi: Phải chăng ta thực sự muốn khám phá vấn đề?

Krishnamurti: Ta muốn khám phá với một điều kiện: Ta phải tìm thấy một điều gì ở cuối cuộc khám phá. Hãy thấy cách thể hành động của trí não nhân loại. Tôi sẽ leo lên ngọn núi cao nhất nếu tôi có thể tìm thấy một cái gì.

Người hỏi: Trí não có thấy đấy là vấn đề không?

Krishnamurti: Vâng, nhưng trí não không thể từ bỏ được.

Người hỏi: Nếu nó thấy...

Krishnamurti: Bạn đi trong vòng lẩn quẩn.

David Bohm: Trí não thấy vấn đề một cách trừu tượng.

Krishnamurti: Thế đấy. Bây giờ, tại sao tôi thấy vấn đề một cách trừu tượng?

David Bohm: Trước hết, thấy như thế dễ dàng hơn.

Krishnamurti: Đừng trở lui. Tại sao trí não biến tất cả thành trừu tượng?

David Bohm: Để bắt đầu ta hãy nói rằng ở một phạm vi, đó là chức năng của tư tưởng biến ngoại giới thành trừu tượng, nhưng rồi sau đó mang sự trừu tượng ấy vào bên trong. Sự việc diễn ra y chang như trước đó.

Krishnamurti: Vâng. Có cái gì khác – tôi chỉ hỏi – mà ta

để thiếu mất trong đó chăng? Tức là, nếu tôi có thể chỉ ra, ta vẫn tư tưởng theo cùng một mô hình cũ.

David Bohm: Tự thân câu hỏi đủ chứa mô hình đó rồi phải không?

Krishnamurti: Vâng, nhưng việc săn đuổi mô hình ấy có tính truyền thống.

David Bohm: Ý tôi muốn nói rằng việc nghĩ ra câu hỏi này thì mô hình đã tiếp tục được tồn tại.

Krishnamurti: Vâng, vậy ta có thể nào từ bỏ hoàn toàn mô hình ấy và nhìn đời một cách khác không? Liệu trí não nhân loại có thể nói, đúng rồi, ta đã thử nghiệm tất cả những gì Marx, Phật, mọi người đã chỉ vẽ. Nhưng rõ ràng sau cả triệu năm, ta vẫn còn bị kẹt cứng trong mô hình đó – cái mô hình dạy ta phải quan tâm, ta phải lắng nghe, ta phải làm điều này, điều nọ, vân vân.

David Bohm: Đó vẫn còn là thời gian.

Krishnamurti: Vâng. Vậy biến cố gì xảy ra nếu tôi tách ly hay xa rời hay từ bỏ tất cả mọi cái đó, thực sự tách ly? Ngay cả dùng từ ngữ để tư tưởng cũng không. Không lý giải thêm, không đưa ra diễn dịch mới, nói mới chứ vẫn là diễn dịch cũ! Do đó, tôi nói hãy tách ly hoàn toàn khỏi cõi giới, lãnh vực đó và nhìn vấn đề một cách khác, vấn đề ở đây là tại sao tôi luôn luôn sống trong tâm điểm của cái 'tôi' này? Tôi là một con người nghiêm túc, tôi đã lắng nghe mọi điều ấy và sau năm mươi năm tôi biết hết mọi giải thích – điều tôi nên hay không nên làm, vân vân. Liệu tôi có thể nói, được rồi, tôi sẽ từ bỏ tất cả, không? Có nghĩa, tôi hoàn toàn đứng lên một mình. Việc làm đó có đưa tới đâu không?

David Bohm: Vâng, có thể có.

Krishnamurti: Tôi nghĩ phải đưa tới nơi nào đó.

David Bohm: Hình như theo tôi, một cách cơ bản, ông bảo rằng hãy từ bỏ, tách ly mọi kiến thức của nhân loại đang sau đó.

Krishnamurti: Đó là điều tôi muốn nói.

David Bohm: Rõ ràng đó không phải là chỗ của kiến thức.

Krishnamurti: Đúng. Hãy tách ly, hãy từ bỏ tất cả mọi kiến thức, và mọi kinh nghiệm, mọi diễn giải, nguyên nhân mà con người đã tạo tác – hãy vứt bỏ tất cả.

Người hỏi: A! Tôi không có một trí não như thế đâu. Không còn là trí não cũ nữa. Khi tôi vứt bỏ tất cả kiến thức, trí não tôi đã thay đổi. Trí não tôi là cái ấy.

Người hỏi: Không, không phải trí não cũng là bản thân sao?

Krishnamurti: Tôi đã vứt rồi.

Người hỏi: Nhưng ông không thể vứt bỏ bản thân.

Krishnamurti: Ồ vâng.

Người hỏi: Ý tôi muốn nói đây là cơ thể.

Krishnamurti: Khoan. Cơ thể tôi đã bị quy định bởi kiến thức, bởi kinh nghiệm. Và tôi càng thu thập thêm nhiều kiến thức, tôi càng tiến tới, tôi càng phát triển. Tôi tích lũy càng nhiều hơn và nhiều hơn kiến thức, việc đó càng củng cố tăng cường cái 'tôi' và tôi đã tiếp tục đi trên con đường đó cả triệu năm rồi. Và giờ đây tôi nói, có lẽ tôi phải nhìn vấn đề này hoàn toàn khác mới được – tức là không tiếp tục đi theo con đường đó nữa mà từ bỏ tất cả kiến thức tôi đã thu thập, tích lũy.

David Bohm: Trong cõi giới, trong lãnh vực tâm lý.

Krishnamurti: Tất nhiên là tâm lý.

David Bohm: Ở tận cốt tủy, ở tận nguồn cội, kiến thức vốn không thích đáng.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Nó trở nên thích đáng khi ở bên ngoài.

Krishnamurti: Tất nhiên. Điều đó hiểu được.

Người hỏi: Nhưng tôi có một câu hỏi. Trí não lúc bắt đầu tiến hóa đã ở trong cùng trạng huống như thế. Trí não từ khởi thủy của bất cứ điều gì ta gọi về con người đã ở trong trạng huống đó rồi.

Krishnamurti: Không. Tôi không chấp nhận điều đó. Tại sao bạn nói thế?

David Bohm: Tôi nghĩ trí não vốn nằm trong cấu trúc của tư tưởng.

Krishnamurti: Đúng thế đấy.

David Bohm: Thoạt tiên, có kiến thức về ngoại giới, kế tiếp, áp đặt kiến thức ấy vào nội tâm mà không hiểu rằng nội tâm bị dính mắc vào kiến thức. Trong nội tâm kiến thức đó được mở rộng để trở thành về mặt tâm lý.

Người hỏi: Nếu trí não bắt đầu lại, nó cũng phạm phải sai lầm đó.

Krishnamurti: Không, dứt khoát không phải thế.

Người hỏi: Trừ phi nó đã học.

Krishnamurti: Không, tôi không muốn học. Bạn vẫn tiếp tục theo đuổi con đường cũ. Tôi không muốn học. Xin vui lòng cho phép tôi đi sâu thêm về vấn đề này.

David Bohm: Ta nên làm rõ việc học này bởi vì có lúc ông

đã nói học là quan trọng, cả việc quan sát chính mình.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Bây giờ ông lại nói khác. Cho nên phải làm rõ vì sao khác. Tại sao ông lại bỏ cái khái niệm học ở giai đoạn này?

Krishnamurti: Bởi vì, ở giai đoạn này tôi vẫn thu thập ký ức.

David Bohm: Nhưng đã có một giai đoạn việc học về trí não là quan trọng.

Krishnamurti: Đừng đi trở lui. Tôi đang bắt đầu đây. Tôi đã sống sáu mươi, tám mươi hay một trăm năm. Và tôi đã lắng nghe tất cả mọi điều ấy – các giảng sư ở Ấn Độ, các tín đồ Thiên Chúa Giáo, tín đồ Hồi Giáo; tôi đã lắng nghe tất cả những lý giải về mặt tâm lý, nghe Freud, Marx và tất cả mọi người.

David Bohm: Tôi nghĩ ta nên đi xa hơn chút nữa. Tôi đồng ý tất cả câu chuyện đó đều mang tính tiêu cực nhưng có lẽ ta nên thêm vào đó việc tôi đã quan sát chính tôi và tôi đã học về chính tôi.

Krishnamurti: Chính tôi, vâng, thêm việc đó vào và cuối cùng, tôi nói đây có lẽ là cách nhìn sai rồi.

David Bohm: Đúng. Sau khi đã trải qua thăm dò xem xét phương cách đó, cuối cùng tôi có thể thấy nó có thể sai.

Krishnamurti: Có lẽ.

David Bohm: Tôi có thể nói rằng trong ý nghĩa nào đó có lẽ cần thiết thăm dò xem xét cách nhìn đó.

Krishnamurti: Hoặc không cần thiết.

David Bohm: Có thể không cần thiết nhưng tùy điều

kiện hoàn cảnh mà có thể có.

Krishnamurti: Tất nhiên. Và giờ đây, tôi đi đến quyết định dứt khoát khi tôi nói, hãy từ bỏ, hãy vứt bỏ – ta sẽ đưa từ này vào - tất cả cái biết đó, bởi vì nó đã không đưa tôi tới đâu cả, trong ý nghĩa rằng, tôi không thoát được cái tình duy ngã, tức thái độ lấy cái ngã làm trung tâm của tôi.

David Bohm: Nhưng chỉ nói thế thôi chưa đủ, bởi vì nếu ông nói, cái biết đó không đưa tới đâu, ông vẫn có thể luôn luôn hy vọng hoặc cho rằng nó có thể, nhưng qua sự kiện ông thấy rằng nó không thể.

Krishnamurti: Sự hiểu biết đó không thể. Tôi xác định điều đó.

David Bohm: Nói cái biết đó không thể chưa đủ, thực sự nó không thể đưa tới đâu.

Krishnamurti: Sự hiểu biết đó không thể đưa tới đâu, bởi vì nó dựa trên thời gian và kiến thức, tức là tư tưởng. Và các giải thích ấy đều dựa trên tư tưởng – tức là thu thập kiến thức, vân vân và vân vân. Phải ý ông nói thế không thể không?

David Bohm: Ta còn giải thích thì còn dựa trên kiến thức và tư tưởng, không chỉ tư tưởng mà còn dựa còn dựa trên những kỹ xảo theo thói quen vốn là một sự mở rộng của tư tưởng.

Krishnamurti: Thế là tôi từ bỏ mọi giải thích, mọi sự hiểu biết ấy, không phải do bất kỳ nguyên nhân nào, không phải do lợi lộc trong tương lai – mà do thấy cái mô hình cũ rích ngăn đời cứ lặp đi lặp lại mãi với những màu sắc khác, những câu cú khác, những tranh tượng, hình ảnh khác – tôi vứt bỏ hoàn toàn mọi thứ ấy. Thay vì cứ cầm

dầu đi về phương Bắc như tôi đã đi cả triệu năm, tôi đã dừng lại và đi về Phương Đông, có nghĩa là trí não tôi đã thay đổi.

David Bohm: Cấu trúc của cái 'tôi' đã biến?

Krishnamurti: Hiển nhiên.

David Bohm: Không có tuệ giác soi rọi vào à?

Krishnamurti: Lúc này tôi không muốn đưa tuệ giác vào.

David Bohm: Nhưng phải có tuệ giác đứng ra làm việc đó chứ. Ý tôi muốn nói xem xét rồi hành động đó là tuệ giác. Chính tuệ giác đứng ra hành động.

Krishnamurti: Tôi không muốn đưa từ đó vào.

David Bohm: Khi ông nói rằng toàn bộ cái biết dựa trên tư tưởng ấy không thể hành động, tôi nghĩ đó là tuệ giác.

Krishnamurti: Theo tôi thấy sự hiểu biết đó không thể hành động. Nhưng rồi ta lại trở lui hỏi làm cách nào tôi đạt được tuệ giác đây và vân vân.

David Bohm: Bằng động thái từ bỏ cái biết đó và nói rằng đó là tuệ giác thì câu hỏi làm cách nào đạt được không còn thành vấn đề nữa.

Krishnamurti: Chính tuệ giác ra lệnh 'hãy ly, hãy thoát, hãy chấm dứt'.

Người hỏi: Thoát khỏi mô hình.

Krishnamurti: Không, chấm dứt cái động-thái-trở-thành bất tận* thông qua kinh nghiệm, kiến thức, những mô hình này khác. Chấm dứt!

Người hỏi: Phải ông nói rằng cái động-thái-tư-tưởng

* *the constant becoming*

(thinking) sau đó là một thứ động-thái-tư-tưởng hoàn toàn khác biệt? Dĩ nhiên ta còn phải tư tưởng.

Krishnamurti: Tôi không chắc thế đâu.

Người hỏi: Ông có thể gọi nó một tên khác.

Krishnamurti: A, tôi không muốn gọi nó là cái gì khác cả. Tôi đang khám phá đây. Sau khi sống cả trăm năm, tôi thấy mọi người chỉ về cách chấm dứt cái 'tôi', cái ngã và cách đó dựa trên tư tưởng, thời gian, kiến thức. Và tôi nói xin lỗi, tôi biết tất cả mọi điều đó, tôi đã sử dụng rồi. Tôi chiếu soi tuệ giác vào đó, cho nên, nó rơi rụng, biến mất. Thế là trí não đã phá vỡ hoàn toàn mô hình. Không đi về Phương Bắc nữa mà tiến về Phương Đông, bạn đã đập vỡ tan tành mô hình.

Bây giờ, được rồi. Giả sử TS Bohm có tuệ giác và đã phá vỡ tan biến mô hình. Vậy hãy vui lòng giúp đỡ người khác cùng đến đó. Đừng nói, ông phải quan tâm, ông phải lắng nghe, để rồi thối lui – bạn hiểu chứ? Bạn truyền đạt, bạn trao đổi với người khác cách nào đây, sao cho họ không phải trải qua tất cả cái tình trạng hỗn loạn đảo điên này? Cái gì khiến tôi tiếp thu hoàn toàn những điều ông đã nói, sao cho, các điều ấy xâm nhập tận trong máu tôi, trong não tôi, trong *tất cả*, sao cho tôi thấy được cái ấy? Bạn sẽ làm gì? Hay không có gì để làm cả – bạn hiểu câu hỏi của tôi chứ? Bởi vì nếu bạn có tuệ giác đó, nó là một sự *đam mê* – *passion* – không chỉ là một tuệ giác xảo diệu cũng như không thể ngồi yên và an nhàn thoải mái, tuệ giác là *đam mê* mà *đam mê* thì không để bạn ngồi yên, bạn phải động, phải cho – bất cứ gì?. Bạn sẽ làm gì? Bạn có sự *đam mê* đó từ tuệ giác mệnh mông ấy. Và nỗi *đam mê* đó, tựa như một dòng sông với một lượng nước khổng lồ tuông chảy tràn bờ ngập bến, chuyển lưu trong cùng một dòng chảy.

Gờ đây, tôi là một người bình thường, khá thông minh, đọc nhiều, có kinh nghiệm. Tôi đã thử làm điều này, điều nọ, điều kia, và tôi gặp một người tâm hồn tràn ngập sự đam mê ấy, và tôi nói, tại sao tôi không thể lắng nghe ông chứ?

Người hỏi: Ta nghĩ ta có lắng nghe.

Krishnamurti: Ta có nghe sao?

Người hỏi: Vâng, tôi nghĩ là ta có nghe.

Krishnamurti: Hãy đi thật, thật chậm. Ta có nghe hoàn toàn sao cho không còn ý chống đối, không còn nói tại sao, đâu là nguyên nhân, tại sao tôi phải thế này thế nọ? Bạn hiểu ý tôi chứ? Ta đã trải qua mọi sự thế đó. Ta đã đi về bất tận, từ góc này sang góc khác, Bắc, Nam, Đông, Tây trong cùng một không gian. Và ông 'X' xuất hiện và nói, nhìn này có một lối sống khác, hoàn toàn mới, có nghĩa là lắng nghe hoàn toàn, lắng nghe trọn vẹn.

Người hỏi: Nếu có ý chống đối, ta không còn thấy sự chống đối.

Krishnamurti: Không nên bắt đầu lại hoàn toàn để xem tại sao bạn chống đối sao? Tôi sẽ chỉ bằng cách nói để cho bạn thấy sự chống đối của bạn. Bạn biết. Nhưng bạn lại thối lui.

Người hỏi: Krishnaji, không phải câu hỏi ban đầu của ông vượt xa điều này khi ông yêu cầu, hãy từ bỏ sự lắng nghe, tính hợp lý, tư tưởng.

Krishnamurti: Vâng, nhưng đấy chỉ là một ý niệm. Bạn sẽ làm việc ấy chứ? Ông 'X' đến và nói, 'Hãy nhìn và ăn món này đi?'

Người hỏi: Tôi ăn nếu tôi thấy món ăn.

Krishnamurti: Ô, vâng, bạn có thể thấy nó, thấy rất rõ.

Ta đã nói, đừng trở lui lại mô hình! Bạn hỏi, làm sao thấy đây? Đó là mô hình cũ. Chỉ thấy thôi! Ông 'X' từ chối bước vào mô hình đó.

Người hỏi: Mô hình của sự giải thích.

Krishnamurti: Kiến thức, tất cả. Ông ấy bảo, hãy vượt qua, đừng thối lui.

Người hỏi: Krishnaji, nói chung cũng có một số đồng người với những lời lẽ tương tự yêu cầu ta thấy, từ bỏ tư tưởng, nếu ta thực sự nhìn, ta sẽ thấy. Các nhà truyền giáo, các đạo sư nói với ta như thế. Vậy có gì khác biệt chứ?

Krishnamurti: Không, tôi không phải là một nhà truyền giáo, nhà tu. Tôi đã vứt bỏ mọi thứ đó rồi. Tôi đã từ bỏ giáo hội, nhà thờ, từ bỏ những thần thánh, chúa Jesus, những Phật, những Krishna, tôi đã từ bỏ mọi cái đó, Marx, Engels, các nhà phân tích, học giả, chuyên gia, tất cả mọi người ấy rồi. Chắc bạn thấy, bạn đã không làm thế. A, bạn nói, không, tôi không thể làm chứng nào ông chưa chỉ chúng tôi thấy có cái khác ngoài tất cả mọi cái đó. Và ông 'X' nói, 'Xin lỗi' làm thế có nghĩa gì chứ?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ rằng ta phải nói, hãy từ bỏ mọi kiến thức ẩn dưới nhiều hình thái tinh tế mà ta không thấy.

Krishnamurti: Tất nhiên. Bạn có đầy đủ tuệ giác ấy, bởi thế bạn đã từ bỏ tất cả kiến thức. Và người khác thì khư khư chèo chống cố vượt qua ao tù kiến thức. Và bạn nói, hãy vứt nó đi. Ngay lúc đi vào giải thích, ta lại trở lui với trò chơi. Vì thế, bạn từ chối giải thích.

Chắc bạn thấy, những giải thích là thuyền để vượt qua bờ bên kia. Và người đang ở bờ bên kia thì nói, vốn không có thuyền. Nhưng ông 'X' lại nói, hãy vượt qua! Ông ấy đòi

hỏi một việc không thể làm, phải không?

David Bohm: Không làm ngay thì là không thể.

Krishnamurti: Tuyệt đối đúng. Ông ấy đòi hỏi ta làm một việc không thể làm. Tôi gặp ông 'X', kiên cố, bất thối chuyển. Hoặc tôi đi vòng quanh ông ấy, lẩn tránh ông ấy hoặc vượt qua ông ấy. Tôi không thể làm bất cứ hành động nào như thế. Nhưng ông 'X' không chịu buông tha tôi, trong ý nghĩa, tôi đã giáp mặt với cái gì đó cực kỳ kiên cố, bất thối chuyển. Và cái đó đeo đẳng tôi suốt ngày đêm. Tôi không thể chống chọi nó bởi tuyệt đối không có chỗ nào để chống.

Vậy việc gì xảy ra với tôi khi tôi gặp phải điều gì đó hoàn toàn kiên cố, bất thối chuyển, tuyệt đối chân thực, sự cố gì xảy ra với tôi? Đó phải là vấn đề không? Tôi đã chưa bao giờ giáp mặt với điều gì tương tự như vậy? Tôi có thể leo khắp dãy núi Hy Mã Lạp Sơn nhưng đỉnh Everest thì vẫn luôn luôn còn đó. Tương tự như vậy có lẽ con người đã chưa bao giờ giáp mặt với cái không thể đảo ngược. Điều gì đó tuyệt đối bất thối chuyển, kiên định. Hoặc ta trở nên cực kỳ hoang mang, bối rối, hoặc ta nói, tốt, tôi không thể làm bất cứ việc gì. Tránh xa điều đó. Hoặc đó là điều tôi phải tra xét tìm hiểu – tôi phải nắm bắt. Mà đó là cái gì?

Đây là vật cực kỳ kiên cố. Tôi chạm trán với nó. Như tôi đã nói, tôi có thể lẩn tránh nó, điều tôi thường làm. Hoặc thờ lạy nó. Hoặc cố thử hiểu nó là gì. Khi tôi làm mọi việc ấy, tôi trở lui vào mô hình cũ. Vì thế, tôi vứt bỏ hết. Khi gặp được ông 'X', kiên cố, bất thối chuyển, tôi thấy bản chất của sự việc. Tôi thì biến chuyển, động dẩy, thay đổi, còn ông 'X' thì kiên cố, bất thối chuyển. Tiếp xúc với ông 'X', với sự bất thối chuyển đó tất phải có tác động thôi. Việc đó không có gì khó hiểu hay huyền bí mà hết

sức đơn giản, phải không?

Người hỏi: Thưa ngài, vụ việc tác động như một khối nam châm nhưng nó không phá vỡ gì cả?

Krishnamurti: Bởi vì ta không chịu từ bỏ mô hình. Đó không phải là lỗi của ông 'X'.

Người hỏi: Ý tôi không nói thế.

Krishnamurti: Không, ý nghĩa hàm chứa là thế. Cho nên ta lại trở lui, ta lại tùy thuộc.

Người hỏi: Điều gì xảy ra?

Krishnamurti: Tôi nói, bạn gặp ông 'X', việc gì xảy ra?

Người hỏi: Ông đã nói, có sự cố gắng để hiểu.

Krishnamurti: A, vậy là bạn mất mạng nữa rồi. Bạn lại trở lui vào mô hình cũ. Bạn thấy sự thể đó, bạn cảm nhận nó, bạn biết nó, bạn nhìn nhận nó. Dùng từ nào không thành vấn đề, nó có đó.

David Bohm: Ta không thể nói thế này sao, ông 'X' trao đổi, truyền đạt sự cần thiết tuyệt đối của việc không tiếp tục đi theo mô hình cũ, bởi vì ông thấy việc đó tuyệt đối không có tác dụng gì cả.

Krishnamurti: Vâng, hãy nói theo cách hiểu riêng của bạn. Chính xác.

David Bohm: Và đó là cái không thể thay đổi, kiên cố, bất thoái chuyển – phải ý ông nói thế không?

Krishnamurti: Vâng, tôi thì động, chuyển; ông 'X' thì bất động, bất chuyển, kiên cố.

David Bohm: Đúng, cái ẩn sau ông 'X', cái đang vận động trong ông 'X' là cái kiên cố, bất thoái chuyển. Không phải ông nói thế sao?

Krishnamurti: Cái đang vận động, ban đầu, đương nhiên là một cú sốc. Tôi đã động, động, động suốt, thế rồi tôi gặp phải cái bất động. Đột nhiên có cái gì đó xảy ra. Bạn có thể thấy cái đang xảy ra đó. Ông 'X' không trở thành, và tôi trở thành. Và ông 'X', thông qua những giải thích và tất cả những gì đại loại như thế, chỉ ra rằng trở thành là đau khổ (Tôi xin tóm tắt nhanh vấn đề chỉ trong một vài từ) Và tôi ngộ ra điều đó. Vậy là có sự nhạy cảm – nói cách khác. Những giải thích và việc vứt bỏ mọi giải thích đã làm cho tôi nhạy cảm. Cảnh giác nhiều hơn. Khi tôi gặp cái gì đó như ông 'X', tự nhiên là có một phản ứng không dựa trên giải thích hoặc hiểu biết. Có phản ứng với cái đó. Tất phải diễn ra. Tôi đã nghe đi nghe lại nhiều lần những giải thích, nhưng hoặc chúng đã làm cho tôi ngu muội tăm tối, hoặc tôi bắt đầu thấy rằng các giải thích hoàn toàn không có giá trị. Do đó, trong tiến trình này, tôi trở nên cực kỳ nhạy cảm, cảnh giác trước bất kỳ sự giải thích nào. Tôi dị ứng đối với giải thích!

Trong tiến trình này cũng có chỗ nguy hiểm, bởi vì, như bạn biết, người đời đã bảo rằng khi bạn đến tiếp xúc với vị đạo sư, ông ấy sẽ ban cho bạn những lời giải thích, vậy hãy im lặng và sẽ tiếp thu. Đó là một ảo tưởng. Tôi đã nói đủ rồi đấy.

David Bohm: Tôi có thể nói một cách chính xác rằng khi ta thấy toàn bộ tiến trình thời gian, kiến thức, vận hành là vô tác dụng, bấy giờ tiến trình đó mới ngưng dứt. Và giờ đây, cái thấy ấy khiến ta nhạy cảm, cảnh giác hơn – đúng không?

Krishnamurti: Vâng, trí não sẽ trở nên sắc bén hơn.

David Bohm: Tất cả sự chuyển động của thời gian, kiến thức đã gây chướng ngại.

Krishnamurti: Vâng, kiến thức tâm lý đã khiến ta ngu muội tối tăm.

David Bohm: Nó đã kềm giữ não bộ chuyển động trong một đường lối không cần thiết.

Người hỏi: Tất cả kiến thức à?

David Bohm: Không, bạn có thể nói trong ý nghĩa nào đó, kiến thức không nhất thiết làm cho bạn ngu muội tối tăm, giả sử, nếu nó xuất phát từ một sự thấu hiểu sáng suốt nơi nào ta không nên có kiến thức...

Krishnamurti: Vâng. Chắc bạn còn nhớ ta cũng đã nói trong các cuộc thảo luận, rằng nền tảng không phải là kiến thức.

David Bohm: Vật đầu tiên mà bạn thấy do nền tảng tạo ra là sự trống không.

Krishnamurti: Chính thế.

David Bohm: Nhưng chưa phải là nền tảng, không phải tức thì là nền tảng.

Krishnamurti: Đúng đấy. Ta đã thảo luận mọi điều ấy. Tôi nghe trên băng ghi âm, được đọc trong sách, và tôi nói, vâng tôi hiểu mọi điều ấy. Nhờ đọc sách, tôi đã diễn giải, đã thu đạt kiến thức. Rồi tôi nói, tôi phải đạt được cái đó.

David Bohm: Chỗ nguy hiểm là việc truyền đạt những điều trong sách vốn cực kỳ khó khăn vì chúng quá cố định.

Krishnamurti: Nhưng sự việc thường diễn ra là thế.

David Bohm: Tuy nhiên, tôi nghĩ điểm chủ yếu để có thể truyền đạt cái đó, là phải thấy rằng kiến thức, dưới mọi hình thái tinh tế hay cụ thể, không thể giải quyết vấn đề tâm lý. Kiến thức chỉ có thể làm vấn đề tồi tệ hơn thôi.

Bấy giờ từ đó mới có một năng lượng khác.

Krishnomurti: Bạn thấy sự việc hiện đang diễn ra thế nào không? Nếu có một rắc rối nào đó tôi đến hỏi chuyên gia tâm lý. Nếu trong gia đình có chuyện gì rắc rối tôi đến nhờ người khác chỉ vẽ tôi phải làm gì? Tất cả mọi sự quanh tôi đều được tổ chức, sắp xếp làm cho tôi ngày càng mất tự chủ, không tự mình làm gì được, sự việc hiện đang diễn ra là thế đó.

Ojai, California, 10.4.1980

5.

Nền Tảng Của Sự Sống Và Trí Não Con Người

David Bohm: Có lẽ ta nên đi sâu hơn vào bản chất của nền tảng để thấy liệu ta có thể tiếp cận nó và liệu nó có bất kỳ mối quan hệ nào với con người. Và cũng như liệu ta có thể có sự thay đổi trong hành vi ứng xử vật lý của não bộ.

Krishnamurti: Ta có thể tiếp cận hay đề cập vấn đề này từ quan điểm: Tại sao ta có ý niệm, ý tưởng? Và nền tảng có phải là một ý niệm, ý tưởng? Ta phải làm rõ chỗ này. Tại sao ý tưởng đã trở nên cực kỳ quan trọng thế chứ?

David Bohm: Có lẽ bởi vì sự phân biệt giữ ý niệm, ý tưởng và cái vượt lên trên ý tưởng, ý niệm không rõ ràng. Ý niệm thường được xem là cái gì đó hơn hẳn ý niệm, ta cảm thấy ý niệm không phải là ý niệm mà là thực tại.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn khám phá. Phải chăng nền tảng là một ý niệm hay một sự tưởng tượng, một khái niệm triết học? Hay là cái gì đó mang tính tuyệt đối, trong ý nghĩa, không còn có cái gì siêu hơn nó?

David Bohm: Làm thế nào ông có thể nói không còn có gì siêu hơn nó?

Krishnamurti: Tôi sẽ đề cập cái đó đây. Tôi muốn hiểu liệu ta nhìn vào cái đó hoặc tri giác cái đó hay có tuệ giác sâu vào cái đó, dựa trên một khái niệm. Bởi vì, rốt lại, toàn thể thế giới Phương Tây – có lẽ cả thế giới Phương Đông – đều dựa trên những khái niệm. Toàn bộ cách nhìn và các tín đồ tôn giáo, đều dựa trên khái niệm. Nhưng phải chăng ta đề cập cái đó phát xuất từ quan điểm hay khái niệm đó hay như một công cuộc nghiên cứu triết học – triết học, theo nghĩa, yêu mến trí tuệ, yêu mến sự thật, yêu mến tra xét nghiên cứu toàn bộ tiến trình của trí não? Phải chăng ta hành động như thế khi ta thảo luận, khi ta muốn nghiên cứu, giải thích hoặc khám phá xem nền tảng đó là gì?

David Bohm: Có lẽ không phải tất cả triết gia đều có thái độ đề cập vấn đề dựa trên khái niệm dù một cách chắc chắn người ta dạy triết học thông qua các khái niệm. Chắc chắn phải cực kỳ khó khăn nếu giảng dạy triết học mà không thông qua khái niệm.

Krishnamurti: Vậy đâu là sự khác biệt giữa một trí não tôn giáo và một trí não triết học. Bạn hiểu ý tôi muốn nói gì chứ? Ta có thể tìm hiểu, nghiên cứu nền tảng bằng một trí não bị qui định bởi kiến thức sao?

David Bohm: Một cách cơ bản, bất di bất dịch, ta nói rằng nền tảng vốn là cái không biết. Cho nên, ta không thể bắt đầu với cái biết, tức kiến thức và ta đã gợi ý nên bắt đầu với cái không biết.

Krishnamurti: Vâng. Nói ví dụ, ông 'X' nói có một nền tảng như thế. Và tất cả chúng ta, 'Y' và 'Z' đều nói, nền tảng đó là gì, hãy chứng minh, hãy chỉ ra, hãy để cho nó biểu hiện. Khi ta hỏi như thế, phải chăng là với một trí não đang tìm kiếm hay với một trí não đầy đam mê, yêu mến sự thật? Hay ta chỉ đơn giản muốn thảo luận?

David Bohm: Tôi nghĩ trí não đó yêu cầu được chắc chắn, ta muốn được *đảm bảo chắc chắn*. Vì thế, không có hành động tra xét khám phá nghiên cứu chi cả.

Krishnamurti: Giả sử bạn nói rằng có một vật như thế, rằng có một nền tảng – kiên cố bất chuyển, bất động, vân vân. Và tôi nói, tôi muốn khám phá. Hãy chỉ ra, hãy chứng minh cho tôi thấy nền tảng đó. Làm cách nào mà trí não tôi, vốn đã tiến hóa bằng con đường kiến thức, đã được rèn luyện cao trong kiến thức, có thể tiếp cận được cái đó? Bởi vì cái đó không phải là kiến thức, không do tư tưởng kết hợp hình thành.

David Bohm: Vâng, bao lâu ta còn nói, hãy chứng minh nền tảng đó, ta còn muốn chuyển nền tảng thành kiến thức.

Krishnamurti: Đúng thế đấy.

David Bohm: Ta muốn được tuyệt đối chắc chắn sao cho không còn chút nghi ngờ nào nữa. Tuy nhiên, mặt khác, cũng có chỗ nguy hiểm do tự đánh lừa và ảo giác.

Krishnamurti: Tất nhiên. Không thể tiếp cận được nền tảng bao lâu còn có bất kỳ hình thái ảo tưởng nào được phóng hiện từ dục vọng, khoái lạc hay sợ hãi. Vậy làm sao tri giác nền tảng đó? Nền tảng là một ý tưởng, ý niệm để được tra xét khám phá? Hay nó là vật không thể tra xét khám phá được?

David Bohm: Chính xác.

Krishnamurti: Bởi vì trí não tôi được đào tạo, bị quy định, uốn nắn bởi kinh nghiệm và kiến thức và nó chỉ có thể hoạt động trong phạm vi đó. Và có người đột nhiên xuất hiện và nói với tôi rằng nền tảng này không phải là một ý niệm, ý tưởng, không phải là một khái niệm triết

học, không phải là vật có thể do kết hợp tạo tác hình thành hay tư tưởng có thể tri giác được.

David Bohm: Không thể kinh nghiệm, tri giác hay thấu hiểu được nền tảng hay thông qua tư tưởng.

Krishnamurti: Vậy tôi hiện đang có gì? Tôi phải làm gì? Tôi hiện chỉ có trí não này đã bị quy định bởi kiến thức, làm cách nào tôi rời xa hay thoát khỏi toàn bộ kiến thức đó? Là một người bình thường, có học, đọc nhiều, có kinh nghiệm, làm sao tôi cảm nhận được nền tảng này, tiếp xúc với nó, thấu hiểu nó?

Bạn nói với tôi, ngôn ngữ, từ ngữ sẽ không trao truyền được cái đó. Bạn nói với tôi bạn phải có một trí não thoát khỏi mọi kiến thức, ngoại trừ kiến thức khoa học kỹ thuật. Và bạn đòi hỏi ở tôi một điều không thể, phải không? Và nếu tôi nói tôi sẽ cố gắng, thế là cố gắng đó cũng được sinh ra từ cái dục vọng quy ngã, tức lấy cái ngã, cái 'tôi' làm trung tâm. Vậy tôi sẽ phải làm gì?. Tôi nghĩ đó là một câu hỏi hết sức nghiêm túc. Câu hỏi mà mọi người nghiêm túc đều đặt ra.

David Bohm: Chí ít là cũng ngẫm đặt ra. Tuy họ không nói ra.

Krishnamurti: Vâng, ngẫm hỏi. Vậy là bạn, đã và đang ở bờ bên kia, nói với tôi rằng không có thuyền bè gì cả để vượt qua. Bạn cũng không thể bơi qua. Thực ra, bạn không thể làm gì cả. Cơ bản vụ việc diễn ra là như vậy. Vậy, tôi sẽ làm gì? Bạn đòi hỏi tôi, bạn đòi hỏi trí não, không phải trí não phổ quát mà....

David Bohm:... trí não cá biệt.

Krishnamurti: Không phải điều này đã được nói trong thế giới Thiên Chúa giáo hay Do Thái giáo sao?

David Bohm: Tôi không biết gì về Do Thái giáo, nhưng trong ý nghĩa nào đó tin đồ Thiên Chúa giáo nói bạn hãy dâng trọn niềm tin vào Thượng đế, vào Jesus như là người trung gian giữa chúng ta và Thượng Đế.

Krishnamurti: Vâng. Giờ đây, Vedanta nghĩa là chấm dứt kiến thức. Và là một người Phương tây, tôi nói ý đó vô nghĩa đối với tôi. Bởi vì từ tất cả nền văn hóa Hy Lạp cho đến văn hóa hiện nay, trong đó, tôi đã sống, đều nhấn mạnh đến kiến thức. Nhưng nếu bạn nói chuyện với những trí não Phương Đông, họ thừa nhận trong đời sống tôn giáo của họ đến một lúc nào đó, kiến thức phải chấm dứt thôi; trí não phải thoát khỏi kiến thức. Vedanta là toàn bộ phương cách nhìn. Nhưng đó cũng chỉ là một sự hiểu biết đưa đến khái niệm, dựa trên lý thuyết.

David Bohm: Tôi nghĩ cũng đã có một truyền thống Tây Phương tương tự như vậy nhưng không phổ biến. Ví dụ, vào thời Trung cổ đã có một cuốn sách mang tên The Cloud of Unknowing – Vầng mây bất tri theo đúng hướng đó, tuy nhiên không phải là đường hướng chính yếu của tư tưởng Phương Tây.

Krishnamurti: Vậy tôi sẽ phải làm gì? Tôi sẽ phải đề cập hay tiếp cận vấn đề cách nào? Tôi muốn tìm thấy cái đó. Chính cái đó khiến cho cuộc sống có ý nghĩa, chứ không phải lý trí hay sự hiểu biết dựa trên kiến thức của tôi bằng cách hư cấu ra ảo tưởng, hy vọng, tin tưởng, mà là tôi thấy một cách chưa rõ lắm rằng chính sự thấu hiểu hay tiếp cận nền tảng này khiến cho cuộc sống vô cùng có ý nghĩa.

David Bohm: Vâng. Người đời hay dùng khái niệm về Thượng Đế đó làm cho cuộc sống có ý nghĩa.

Krishnamurti: Không, không. Thượng Đế chỉ là một ý niệm.

David Bohm: Vâng, nhưng ý niệm này ở Đông Phương cũng có một nội dung tương tự cho rằng Thượng Đế vốn vượt lên trên cái biết hay tri kiến thức. Phần đông người đời chấp nhận ý này tuy có thể một số không. Vậy là có một khái niệm tương tự.

Krishnamurti: Nhưng bạn nói với tôi rằng nền tảng không do tư tưởng tạo ra. Do đó, bất kỳ trong trường hợp nào, ta cũng không thể tiếp cận nền tảng bằng cách vận dụng tư tưởng dưới bất kỳ hình thái nào.

David Bohm: Vâng, tôi hiểu. Nhưng tôi cố gắng trình bày rõ ràng có vấn đề này, có sự nguy hiểm do ảo tưởng khi người ta nói "Vâng, điều đó hoàn toàn đúng, chỉ bằng kinh nghiệm trực tiếp Chúa Jesus, ta mới tiếp cận được nền tảng, chứ không phải bằng ý nghĩ hay tư tưởng về Thượng Đế, chắc ông thấy!" Tôi không thể diễn tả chính xác quan điểm của họ. Có thể đó là ân sủng của Thượng Đế.

Krishnamurti: Vâng, ân sủng của Thượng Đế.

David Bohm: Cái gì đó vượt lên trên tư tưởng, nằm ngoài phạm vi của tư tưởng.

Krishnamurti: Là một con người tương đối có học thức, biết suy nghĩ, tôi hoàn toàn bác bỏ mọi điều ấy.

David Bohm: Trước hết, bởi vì quan niệm đó đã trở nên phổ biến, phổ biến trong ý nghĩa mọi người đều nói như thế! Và cũng bởi vì trong đó có quá nhiều ảo tưởng được tạo ra bởi dục vọng, hy vọng, sợ hãi.

David Bohm: Vâng, nhưng có người dường như vẫn tìm kiếm điều hình như có ý nghĩa này dù đó có thể là một ảo tưởng.

Krishnamurti: Nhưng nếu họ chưa bao giờ nghe nói đến Jesus, họ sẽ không thể kinh nghiệm về Jesus.

David Bohm: Điều đó dường như hợp lý.

Krishnamurti: Họ sẽ kinh nghiệm cái gì đó khác mà người ta đã dạy họ. Tôi muốn nói ở Ấn độ...

Người hỏi: Nhưng, không phải những người nghiêm túc hơn trong các tôn giáo đã nói rằng Thượng Đế, Đức Chúa Trời hay bất kỳ tên gọi gì, Cái Tuyệt Đối, nền tảng, ngay trong bản chất là vật không thể kinh nghiệm được bằng cách tư tưởng? Cũng như cho đến nay họ vẫn nói cái đó là không thể kinh nghiệm được.

Krishnamurti: Ô, vâng, tôi đã nói cái đó không thể kinh nghiệm được. Ông 'X' nói cái đó không thể kinh nghiệm được. Giả sử tôi không biết đi. Nhưng giờ có người nói có một vật như thế. Và tôi lắng nghe ông ấy và ông ấy truyền đạt không chỉ bằng sự hiện diện của mình mà cả bằng ngôn từ nữa. Tuy nhiên, ông ấy nhắc nhở tôi hãy thận trọng; từ không phải là vật, tuy ông sử dụng đúng từ để truyền đạt có cái vật vô cùng lớn lao ấy mà tư tưởng tôi không thể nắm bắt được. Và tôi nói, tốt rồi, ông đã giải thích quá kỹ. Việc nào bộ tôi bị quy định, bị khép vào khuôn kiến thức ra sao; vậy làm sao nào bộ tự nó thoát khỏi tất cả đó?

Người hỏi: Phải chăng nào bộ tự nó thoát bằng động thái thấu hiểu chính cái giới hạn của nó.

Krishnamurti: Vậy là bạn nói với tôi tư tưởng vốn hạn chế. Hãy chỉ chỗ hạn chế đó cho tôi? Không phải bằng nói năng, hay dùng ký ức, kinh nghiệm hay kiến thức; tôi biết điều đó nhưng tôi không nắm bắt được cái cảm nhận rằng tư tưởng vốn hạn chế; bởi vì tôi thấy vẻ đẹp của một tòa nhà của một người, của thiên nhiên. Tôi thấy tất cả đó, nhưng khi bạn nói tư tưởng vốn bị hạn chế, tôi không cảm thấy nhận được điều đó. Đó chỉ là một loạt từ ngữ bạn

nói với tôi. Tôi hiểu điều đó trên bình diện tri kiến thức. Nhưng tôi không cảm nhận được điều đó: Trong đó không có hương thơm. Bạn sẽ chỉ cho tôi cách nào đây – không phải chỉ – bạn sẽ giúp tôi cách nào đây – không phải giúp – hãy làm cho tôi cảm nhận rằng tự thân tư tưởng vốn hư ảo, mong manh, chuyện nhỏ, không đáng kể. Sao cho cảm nhận đó vào tận trong máu huyết tôi – bạn hiểu chứ? Mà một khi cảm nhận đó nằm tận trong máu huyết tôi là tôi đã là một với nó rồi. Bạn không cần phải giải thích nữa.

Người hỏi: Nhưng việc tiếp cận có thể thực hiện được, không phải bằng cách luận về nền tảng, việc làm này quá xa vời, mà là nhìn thẳng vào những điều trí não có thể làm.

Krishnamurti: Tức là động-thái- tư-tưởng, *thinking*.

Người hỏi: Trí não đang tư tưởng.

Krishnamurti: Đó là tất cả những gì tôi có. Cảm, nghĩ, yêu, ghét – bạn biết tất cả mọi điều đó mà. Hoạt động của trí não.

Người hỏi: Vâng, tôi có thể nói ta không biết hoạt động đó, ta chỉ tưởng ta biết thôi.

Krishnamurti: Tôi biết khi tôi giận dữ. Tôi biết khi tôi bị tổn thương, bị xúc phạm. Đó không phải là một ý niệm, tôi đã cảm nhận nó, tôi lưu giữ sự tổn thương trong tôi. Tôi đã chán ngấy việc tìm kiếm vì tôi đã làm suốt đời tôi. Tôi tìm đến Ấn Độ giáo, Phật giáo, Thiên Chúa giáo, Hồi giáo – và tôi nói tôi đã tra xét, nghiên cứu, tìm kiếm tất cả chúng. Tôi nói tất cả mọi cái giáo ấy chỉ là từ ngữ. Vậy bằng cách nào một con người như tôi có được cái cảm nhận kỳ diệu ấy? Nếu tôi không đam mê, tôi không tìm kiếm. Tôi muốn có sự đam mê ấy. Tôi muốn có sự đam mê ấy và muốn nó khiến tôi nổ tung thoát ra khỏi cái tù ngục nhỏ nhen chật hẹp này. Tôi đã dựng lên tường vách bao bọc quanh ta. Và

con người đã sống trong đó suốt nhiều triệu năm. Tôi đã cố gắng thoát ra khỏi đây bằng nghiên cứu học hỏi, bằng tìm đọc, tìm thầy tổ, đạo sư, đủ cách nhưng tôi vẫn còn bị neo giữ ở đó. Và bạn nói về nền tảng bởi vì bạn thấy điều gì đó cực kỳ ngoạn mục, choáng ngợp, dường như vô cùng sống động, vô cùng kỳ diệu. Và tôi đang ở đây. Bạn, nhưng đã ‘thấy’ nền tảng, tất phải làm điều gì đó khiến nổ tung, phá vỡ hoàn toàn sào huyệt này.

Người hỏi: Tôi phải làm điều gì đó, hay ông?

Krishnomurti: Xin hãy giúp tôi! Không phải bằng câu nguyện và tất cả mọi điều vô nghĩa đó. Bạn hiểu những gì tôi đang nói chứ? Tôi đã ăn chay, đã nhịn đói, tôi đã ngồi thiền, đã từ bỏ, đã thệ nguyện, thế này thế khác. Tôi đã làm đủ cách, đủ điều. Bởi vì tôi đã sống cả triệu năm. Và cuối triệu năm, đó tôi vẫn ở nơi tôi đã ở lúc bắt đầu. Đây là một khám phá vĩ đại đối với tôi; tôi nghĩ, từ lúc bắt đầu cho đến giờ tôi vẫn cứ tiếp tục đi tới, tiến bộ, trải nghiệm đủ thứ, nhưng đột nhiên tôi khám phá tôi trở lui ngay khởi điểm mà tôi đã xuất phát. Tôi đã có nhiều kinh nghiệm hơn, tôi đã nhìn thấy thế giới, tôi đã vẽ, đã chơi nhạc, khiêu vũ – bạn theo kịp chứ? Nhưng tôi vẫn trở lui điểm xuất phát ban đầu.

Người hỏi: Tức là cái ‘tôi’ và cái ‘không phải tôi’.

Krishnomurti: Tôi, tôi tự hỏi, mình phải làm gì? Và mối quan hệ của con người với nền tảng là gì? Có lẽ nếu tôi thiết lập được mối quan hệ đó, nó sẽ phá tan hoàn toàn sào huyệt này. Đây không phải là một động cơ, một ước muốn, một ban thưởng. Tôi thấy rằng nếu trí não tôi có thể quan hệ với cái đó, trí não tôi đã trở thành cái đó – đúng chứ?

Người hỏi: Chứ không phải trí não vốn đã trở thành

cái đó rồi sao?

Krishnamurti: Ô, không.

Người hỏi: Nhưng tôi nghĩ ông vừa xóa sạch khó khăn lớn nhất bằng cách nói, không còn có dục vọng.

Krishnamurti: Không. Không, tôi nói tôi đã sống cả triệu năm...

Người hỏi: Nhưng đó là tuệ giác.

Krishnamurti: Không, tôi không chấp nhận tuệ giác cách dễ dàng như thế đâu.

Người hỏi: Vâng, tôi xin nói thế này: là cái gì đó hơn hẳn kiến thức.

Krishnamurti: Không, bạn không hiểu ý tôi. Nào bộ tôi đã sống cả triệu năm. Nó đã kinh nghiệm đủ điều. Đã từng là tín đồ Phật giáo, Ấn Độ giáo, Thiên Chúa giáo, Hồi giáo; đã từng là đủ thứ vật trên đời nhưng cốt khí vẫn hoàn cốt khí, không đổi. Và có người đến và nói, hãy nhìn đi, có nền tảng đấy! Vậy, phải chăng tôi nên trở lui với những gì tôi đã biết – các tôn giáo, vân vân? Không. Tôi vứt bỏ tất cả mọi thứ đó bởi vì tôi đã kinh qua chúng và chúng giờ đây cuối cùng như là tro tàn đối với tôi.

David Bohm: Đúng, tất cả các thứ ấy đã là ý đồ của tư tưởng toan tính tạo ra một nền tảng cụ thể. Dường như thông qua kiến thức và tư tưởng người đời đã tạo ra điều mà họ đã xem như nền tảng, nhưng đó không phải là nền tảng.

Krishnamurti: Không phải là nền tảng. Bởi vì con người đã tiêu phí cả triệu năm cho việc làm đó.

David Bohm: Bao lâu kiến thức còn can dự vào nền tảng, nền tảng đó sẽ là ảo.

Krishnamurti: Tất nhiên. Vậy, có chăng sự quan hệ giữa nền tảng và trí não con người? Đặt câu hỏi đó, tôi cũng ý thức sự nguy hiểm khi hỏi như thế.

David Bohm: Đúng, bởi vì ông có thể tạo ra cùng thứ ảo tưởng mà ta đã kinh qua rồi.

Krishnamurti: Vâng, ca khúc mà tôi đã chơi trước đây.

Người hỏi: Phải chăng ý ông muốn nói rằng mối quan hệ đó không phải do ông thiết lập mà nó phải tự đến...?

Krishnamurti: Tôi đang thắc mắc việc đó. Không, có thể tôi phải tạo ra mối quan hệ đó. Trí não tôi giờ đây đang ở trong một trạng thái không chấp nhận bất cứ sự vật gì. Trí não tôi nói tôi đã kinh qua tất cả mọi điều đó trước đây rồi, tôi đã khổ lắm rồi, tôi đã nghiên cứu, tôi đã tìm tòi, tôi đã tra xét, tôi đã sống với những người cực kỳ thông minh trong lãnh vực này. Vì thế nên tôi xin nêu câu hỏi này, hoàn toàn ý thức sự nguy hiểm của việc làm đó, như khi các tín đồ Ấn giáo nói, Thượng Đế ở trong bạn, Brahman ở trong bạn – một ý tưởng thật đáng yêu! Nhưng tôi đã kinh qua mọi điều đó rồi.

Vì thế tôi mới hỏi nếu trí não con người không có mối quan hệ nào với nền tảng, và nếu đó chỉ là con đường một chiều đi từ nền tảng tới tôi...

David Bohm: Giống như ân sủng của Chúa Trời mà bạn đã hư cấu.

Krishnamurti: Tôi không thể chấp nhận ý đó.

David Bohm: Ông không nói mối quan hệ là một chiều cũng như ông không nói là không một chiều.

Krishnamurti: Có thể, tôi không biết.

David Bohm: Ông không nói chi cả.

Krishnamurti: Tôi không nói chỉ cả. Tất cả điều tôi muốn là sào huyệt này phải bị phá vỡ tan tành, bạn hiểu chứ? Sào huyệt này phải không còn tồn tại nữa. Bởi vì tôi thấy rằng sào huyệt này là nguyên nhân, là nguồn gốc của mọi tai họa, là tất cả mọi định kiến điên khùng, mọi ảo tưởng, mọi nỗ lực, cố gắng, mọi nỗi khốn cùng đau khổ - tất cả mọi sự đều bắt nguồn từ cái chết tiệt này. Sau cả triệu năm, tôi đã không thể từ bỏ nó; nó vẫn cứ tồn tại. Vậy, có mối quan hệ nào chăng? Mối quan hệ giữa thiện và ác là gì? Hãy xem xét đi. Không có mối quan hệ nào cả.

David Bohm: Tùy vào chỗ hiểu của ông quan hệ là gì.

Krishnamurti: Giao thiệp, tiếp xúc, trao đổi, liên hệ, ở cùng phòng, cùng nơi...

David Bohm:..... Một nguồn cội.

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: Nhưng lúc đó, phải ta nói rằng có thiện và ác?

Krishnamurti: Không, không. Ta hãy dùng một từ khác; cái nguyên vẹn và cái không nguyên vẹn. Cái đó không phải là một ý niệm. Có chăng sự quan hệ giữa hai cái đó? Hiển nhiên là không.

David Bohm: Không, nếu ông cho rằng theo nghĩa nào đó, trung tâm hay sào huyệt là ảo. Cái ảo không thể quan hệ được với cái thực, bởi vì nội dung của cái ảo không có quan hệ với cái thực.

Krishnamurti: Thế đấy, chắc bạn thấy đó là một khám phá vĩ đại. Tôi muốn thiết lập quan hệ với cái đó. 'Muốn', tôi sử dụng một số từ ngắn gọn để truyền đạt một vật gì đó. Cái vật nhỏ nhen hạn hẹp này muốn quan hệ với cái mênh mông vô hạn. Nó không thể.

David Bohm: Vâng, không phải chỉ do cái mệnh mông mà còn bởi vì vật này trong thực tế không có, không hiện hữu phải thực vậy không?

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: Nhưng tôi không thấy điều đó. Ông ấy nói, sào huyết vốn không thực, nhưng tôi không thấy sào huyết vốn không thực.

David Bohm: Không thực vì nó ảo, ý tôi muốn nói thực là cái gì đó đứng ra tác động, hành động nhưng ở đây nó không phải là nội dung mà ta biết.

Krishnamurti: Các bạn có thấy điều đó không?

Người hỏi: Ông bảo rằng trung tâm hay sào huyết phải bùng nổ tan tành. Nó không bùng nổ tan tành bởi vì tôi không thấy nó là ảo, là giả.

Krishnamurti: Không, bạn đã không hiểu ý tôi. Tôi đã sống cả triệu năm, tôi đã làm mọi việc ấy. Nhưng cuối cùng tôi vẫn trở lui lúc ban đầu.

Người hỏi: Do đó, ông mới nói sào huyết phải bùng nổ tan tành.

Krishnamurti: Không, không. Trí não nói vật này nhỏ nhen khủng khiếp, nó không tác động gì được đâu.... Nó đã cầu nguyện, đã làm đủ thứ việc trên đời. Nhưng sào huyết vẫn còn đó. Và có người nói có nền tảng ấy. Tôi muốn thiết lập quan hệ với cái đó.

Người hỏi: Ông ấy nói với tôi có nền tảng đó và cũng nói rằng sào huyết ấy vốn ảo.

David Bohm: Khoan, đi nhanh quá.

Krishnamurti: Không. Khoan đã. Tôi biết cái đó ở đó. Bạn gọi nó là gì tùy thích, ảo tưởng, hiện thực, tư tưởng

– tùy bạn thích. Cái đó ở đó. Và trí não nói, thế chưa đủ; trí não muốn nắm bắt *cái đó*. Nó muốn quan hệ với cái đó. Và cái đó nói, “Xin lỗi, bạn không thể quan hệ với tôi.” Chấm hết!

Người hỏi: Phải chăng cái trí não một quan hệ giao tiếp với cái đó, cũng chính là cái ‘tôi’.

Krishnamurti: Xin đừng phân tích chi ly làm gì. Bạn sẽ không hiểu đâu. Tôi đã sống qua tất cả mọi điều đó. Tôi biết, tôi có thể biện luận tới lui với ông. Tôi có cả triệu năm kinh nghiệm, và điều đó cho tôi một khả năng nào đó. Và tôi hiểu ra cuối cùng rồi cũng không có được mối quan hệ giữa tôi và sự thật. Và đó là một cú sốc khủng khiếp đối với tôi. Tương tự như bạn đã giảng cho tôi một cú ‘nóc ao’ bởi vì một triệu năm kinh nghiệm của tôi xui tôi, hãy theo đuổi đi, hãy tìm kiếm đi, hãy cầu nguyện, hãy đấu tranh, hãy la khóc, hay dằn hiến, tôi đã làm tất cả mọi điều đó. Và đột nhiên thực tế chỉ ra rằng tôi không thể quan hệ, giao tiếp với cái đó. Tôi đã khóc hết nước mắt, từ bỏ nhà cửa vợ con, tất cả, cho cái đó. Và giờ đây cái đó nói, “Không có quan hệ.” Vậy sự cố gì đã xảy ra trong tôi? Đây là chỗ tôi muốn đề cập. Bạn hiểu điều tôi đang nói chứ – sự cố gì đã diễn ra trong tôi? Trong cái trí não đã sống cả triệu năm theo lối ấy, đã làm đủ điều đủ cách nhằm tìm thấy cái đó, và khi cái đó nói, “Bạn không quan hệ được với tôi đâu” Đây quả là một sự cố cực kỳ vĩ đại...

Người hỏi: Một cú sốc khủng khiếp đối với ‘tôi’.

Krishnamurti: Có đúng là với bạn không?

Người hỏi: Tôi nghĩ là có và rồi...

Krishnamurti: Thôi! Tôi đang hỏi bạn đây, bạn có bị sốc không khi khám phá rằng trí và não bạn, kiến thức hay sự

hiểu biết của bạn đều không có giá trị? Mọi sự tìm tòi tra xét của bạn, mọi sự phấn đấu của bạn, tất cả những hiểu biết bạn đã tom góp hết năm này qua năm khác, qua nhiều thế kỷ đều tuyệt đối vô giá trị? Phải chăng bạn phát điên lên bởi vì bạn nói tôi đã làm tất cả mọi sự cho cái không là sao? Tu dưỡng đạo đức, tiết chế, kiềm chế đủ điều, thế mà cuối cùng, bạn nói tất cả đều vô giá trị. Bạn có hiểu việc ấy có ý nghĩa nào với bạn không?

David Bohm: Tôi hiểu nếu tất cả đều vô giá trị, tức tất cả đều không kết quả.

Krishnamurti: Tuyệt đối chính xác, bạn không có quan hệ. Tất cả những điều bạn đã làm hoặc không làm đều tuyệt đối vô giá trị.

David Bohm: Đối với nghĩa lý cơ bản, mọi việc làm ấy đều vô giá trị. Chúng chỉ có một giá trị tương đối trong một phạm vi nào đó mà tự thân vốn vô giá trị.

Krishnamurti: Vâng, tư tưởng có giá trị tương đối.

David Bohm: Nhưng nói chung hệ thống vốn vô giá trị.

Krishnamurti: Đúng đấy. Nền tảng nói, bất kỳ điều gì bạn đã làm *‘trên trái đất’* đều vô nghĩa. Phải chăng đó là một ý niệm? Hay một thực tại? Ý niệm tức là điều bạn đã nói với tôi, nhưng tôi vẫn tiếp tục đi trên con đường của tôi, phấn đấu, ham muốn, mò mẫm tìm kiếm. Hay đó là một thực tại, theo nghĩa, tôi đột nhiên hiểu ra sự vô ích, vô giá trị của tất cả những việc tôi đã làm? Vì thế, tôi phải hết sức thận trọng để thấy rằng đó không phải là một khái niệm hay ý niệm mà ta đón nhận trọn vẹn cú sốc đó.

Người hỏi: Krishnaji, chắc ông thấy nhiều trăm năm qua, có lẽ từ khi có con người, họ đã theo đuổi điều họ gọi

là Thượng Đế hay nền tảng.

Krishnamurti: Như là một ý niệm.

Người hỏi: Nhưng rồi tinh thần khoa học xuất hiện và cũng bảo rằng điều đó chỉ là một ý niệm, một việc làm điên khùng mà thôi.

Krishnamurti: Ô, không! Trí não khoa học nói rằng thông qua việc khám phá vật chất, ta sẽ tiếp cận được nền tảng.

David Bohm: Vâng, nhiều người cảm nhận như vậy, thậm chí một số người còn nói thêm, hãy khám phá não bộ rồi bạn sẽ thấy.

Krishnamurti: Vâng. Đó là mục đích của công việc khám phá trí não, chứ không phải làm tan xác nhau biến mất khỏi trái đất này bằng súng đạn. Ta nói đến các nhà khoa học 'chân chính' chứ không phải các nhà khoa học thuộc chính quyền, mà là những người làm khoa học nói rằng chúng tôi đang khảo sát vật chất, não bộ, vân vân để khám phá liệu có điều gì đó vượt ngoài tất cả mọi cái ấy không.

Người hỏi: Và nhiều người, nhiều nhà khoa học có thể nói rằng họ đã tìm thấy nền tảng; nền tảng này vốn trống không, là một năng lượng vốn khác với con người.

Krishnamurti: Cái đó là một ý niệm hay một thực tại đứng ra làm thay đổi đời sống họ, máu huyết, trí não họ, mối quan hệ giao tiếp của họ với thế giới?

Người hỏi: Tôi nghĩ đây chỉ là một ý niệm.

Krishnamurti: Vậy thì tôi xin lỗi, tôi đã sống qua như vậy rồi. Tôi đã là nhà khoa học từ mười ngàn năm trước đây rồi. Bạn theo kịp chứ? Tôi đã sống qua tất cả mọi điều ấy rồi. Nếu đó chỉ là ý niệm, cả hai chúng ta có thể chơi

cùng trò chơi. Tôi có thể giao banh cho bạn và bạn giao trả lại cho tôi. Ta có thể chơi trò chơi đó. Nhưng riêng tôi, tôi đã chấm dứt loại trò chơi đó rồi.

David Bohm: Bởi vì, nói chung, những gì người ta khám phá về vật chất dường như không làm thay đổi họ một cách sâu sắc trong lãnh vực tâm lý.

Krishnamurti: Không, tất nhiên là không.

David Bohm: Ông có thể nghĩ rằng nếu họ thấy được cái nhất thể tính của vũ trụ họ sẽ hành động khác đi nhưng họ không thấy.

Người hỏi: Ông cũng có thể nói việc khảo sát vật chất cũng đã ảnh hưởng phần nào lối sống của họ, như ông thấy tất cả mọi học thuyết hay chủ nghĩa về xã hội đều xây dựng trên ý tưởng, (mà họ cho là thực tiễn) bất kỳ là thứ chủ nghĩa nào đều chỉ là tiến trình vật chất mà bản chất vốn trống không rỗng tuếch. Bấy giờ, con người phải tổ chức đời sống và xã hội của họ rập theo các nguyên lý biện chứng ấy.

Krishnamurti: Không, không, các nguyên lý biện chứng đều là quan điểm hay ý kiến này đối nghịch quan điểm hay ý kiến khác; con người hy vọng dựa vào các ý kiến, quan điểm để tìm thấy sự thật.

David Bohm: Tôi đề nghị nên gác vấn đề ấy lại đó đi. Có nhiều cách hiểu các ý nghĩa khác biệt của từ biện chứng – nhưng ta cần thấy hiện thực như một dòng chảy, một chuyển động; chứ không nên thấy sự vật cố định một chỗ mà thấy chúng đang chuyển động và nối kết nhau. Tôi nghĩ ta có thể nói rằng dù người ta tìm bất cứ cách nào để quan sát đi nữa thì sau khi đã thấy cái nhất thể tính ấy, cũng đã không làm thay đổi một cách cơ bản lối sống riêng của họ. Ở Liên Xô, cũng cùng cấu trúc trí não đó,

nếu không nói là tệ hơn, vẫn tồn tại như mọi nơi khác. Và dù người ta nỗ lực cách nào đi nữa cũng đã thực sự không ảnh hưởng một cách cơ bản lối họ cảm và nghĩ, tức cách họ sống.

Người hỏi: Ý tôi muốn nói rằng việc từ bỏ truy tầm nền tảng đã không gây bất kỳ cú sốc hiệu quả nào lên con người.

Krishnamurti: Không. Tôi không quan tâm. Điều gây sốc khủng khiếp ở tôi là khám phá sự thật rằng tất cả những giáo hội, đền, chùa, nhà thờ, cầu nguyện, kinh sách đều tuyệt đối vô nghĩa – ngoại trừ việc làm cách nào ta có thể xây dựng một xã hội tốt đẹp và vân vân.

David Bohm: Nếu ta có cách nào lập lại trật tự vấn đề này chừng đó việc xây dựng một xã hội tốt đẹp mới có ý nghĩa lớn lao. Nhưng bao lâu tình trạng mất trật tự hỗn loạn đảo điên này còn tồn tại ở trung tâm, tận trong sào huyết, ta không thể làm bất cứ điều gì tốt đẹp được. Tôi nghĩ ta có thể nói cách chính xác hơn rằng trong tất cả sự thể ấy có ý nghĩa lớn lao nhưng còn ở dạng tiềm năng, nó không phá tan được sào huyết và cũng không có dấu hiệu làm được việc đó.

Người hỏi: Có nhiều người, trong đời họ không bao giờ chịu tìm kiếm điều ông gọi là nền tảng.

Krishnamurti: Vì họ không quan tâm.

Người hỏi: Tôi không nghĩ thế. Vậy ông tiếp cận với họ ra sao?

Krishnamurti: Tôi không quan tâm đến việc tiếp cận bất cứ ai. Tất cả những việc tôi đã làm - tất cả mọi điều tôi đã làm - nền tảng phán, tất cả đều vô nghĩa. Nếu tôi có thể buông bỏ tất cả mọi việc làm đó, tâm trí tôi là nền tảng.

Rồi tôi khởi đi từ đó. Tôi tạo dựng xã hội từ đó.

David Bohm: Tôi nghĩ ông có thể nói rằng bao lâu ta còn tìm kiếm nền tảng bằng phương tiện là kiến thức thì ta còn bị lọt vào tròng.

Krishnamurti: Vậy hãy trở lại vấn đề chính đi; tại sao con người đã làm điều này?

David Bohm: Đã làm điều gì?

Krishnamurti: Tích lũy kiến thức. Ngoại trừ sự cần thiết phải có kiến thức thực tiễn trong một số lãnh vực, tại sao cái gánh nặng kiến thức này đã được duy trì quá dài lâu thế?

David Bohm: Bởi vì, trong một ý nghĩa nào đó, con người đã phấn đấu để tạo ra một nền tảng kiên cố thông qua kiến thức. Kiến thức đã cố tạo ra một nền tảng. Việc đó đã diễn ra như vậy.

Krishnamurti: Thế nghĩa là gì?

David Bohm: Nghĩa là lại có ảo tưởng nữa.

Krishnamurti: Nghĩa là thánh nhân, triết gia đã dạy dỗ tôi, bằng kiến thức và trong kiến thức, để tìm thấy nền tảng.

Người hỏi: Để tạo ra nền tảng. Chắc ông thấy, cần phải áp dụng các giai đoạn ấy khi con người còn bị vướng mắc trong mê tín. Và kiến thức có thể chấm dứt mê tín.

Krishnamurti: Ồ không.

Người hỏi: Chấm dứt phần nào.

Người hỏi: Kiến thức chỉ làm trở ngại không cho tôi thấy sự thật. Tôi khẳng định điều đó. Kiến thức không quét sạch ảo tưởng trong tôi. Tự thân kiến thức có thể là ảo tưởng.

Người hỏi: Có thể như vậy, nhưng kiến thức cũng đã quét sạch một số ảo tưởng.

Krishnamurti: Tôi muốn quét sạch *tất cả* ảo tưởng mà tôi chấp giữ, chứ không phải chỉ một số. Tôi đã từ bỏ ảo tưởng của tôi về chủ nghĩa quốc gia; tôi đã từ bỏ ảo tưởng về lòng tin, về cái này, cái nọ. Cuối cùng, tôi hiểu ra trí não tôi là ảo tưởng. Bạn thấy chứ, đối với tôi, người đã sống qua cả ngàn năm, thấy ra tất cả mọi điều này đều tuyệt đối vô nghĩa, vô ích, vô giá trị, là một đại sự khủng khiếp.

David Bohm: Khi ông nói ông đã sống qua cả ngàn năm hay cả triệu năm, phải chăng trong một ý nào đó, có nghĩa rằng tất cả kinh nghiệm của nhân loại đều là...?

Krishnamurti:.... là tôi.

David Bohm:.... là tôi. Ông cảm thấy thế sao?

Krishnamurti: Tôi cảm thấy thế.

David Bohm: Và ông cảm nhận bằng cách nào điều đó?

Krishnamurti: Bạn cảm thấy bất cứ điều gì bằng cách nào? Đợi một phút, tôi sẽ nói bạn rõ. Đó không phải là sự đồng cảm hay đồng nhất, không phải do tôi muốn mà có được, đó là một sự kiện, một sự kiện tuyệt đối không thay đổi được.

David Bohm: Có lẽ ta có thể chia sẻ cảm nhận đó chứ? Chắc ông thấy, đó dường như là khâu còn thiếu, bởi vì ông đã nhắc nhở nhiều lần đó là khâu quan trọng của tổng thể.

Krishnamurti: Có nghĩa rằng khi bạn yêu người nào, không còn cái 'tôi' nữa – mà đó là tình yêu hay lòng từ. Cũng tương tự vậy, khi tôi nói tôi là nhân loại, chứ không phải là một ý niệm, không phải là một kết luận mà đó là một phần máu huyết xương thịt của tôi.

David Bohm: Hãy cho đây là cái cảm nhận về mọi điều tôi đã nếm trải, mọi điều ông đã mô tả.

Krishnamurti: Con người đã trải qua tất cả mọi điều đó.

David Bohm: Nếu những người khác đã trải qua mọi điều đó, thì tôi cũng trải qua mọi điều đó.

Krishnamurti: Tất nhiên. Nhưng ta không tri giác việc đó.

David Bohm: Không, ta gây chia rẽ.

Krishnamurti: Nếu ta chấp nhận não bộ ta không phải là não bộ của riêng mà là não bộ đã tiến hóa qua cả triệu năm.

David Bohm: Hãy cho tôi nói tại sao điều này không dễ gì truyền đạt: bởi vì mọi người đều cảm nhận rằng nội dung của não bộ của người ấy vốn mang tính cá nhân riêng biệt, rằng anh ta đã không phải trải qua mọi điều ấy. Giả sử nói rằng người nào đó, nhiều ngàn năm trước đã từng kinh qua khoa học triết học. Bây giờ thử hỏi việc đó ảnh hưởng tới mức nào? Đó là điều chưa rõ.

Krishnamurti: Bởi vì tôi bị giam giữ trong cái xà lim quy ngã nhỏ nhen, hạn hẹp và từ chối nhìn xa hơn. Nhưng rồi bạn như là một con người khoa học, một con người tôn giáo đến và nói với tôi rằng trí não của bạn là trí não của nhân loại.

David Bohm: Vâng, và toàn bộ kiến thức là kiến thức của nhân loại. Vậy là, cách nào đó, ta dung chứa toàn bộ kiến thức.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Tuy không đi vào chi tiết .

Krishnamurti: Thế là bạn nói với tôi điều đó, và tôi hiểu ý bạn muốn nói gì, không phải hiểu trên bình diện

ngôn từ, thông qua tri thức, kiến thức, sự thật là như vậy. Nhưng tôi chỉ đạt được cái hiểu đó khi tôi đã từ bỏ những ý nghĩ thông thường như quốc tịch, quốc gia, dân tộc, văn vân...

David Bohm: Vâng, ta phải từ bỏ mọi sự chia rẽ, và ta thấy kinh nghiệm vốn là của toàn thể nhân loại.

Krishnamurti: Điều đó quá rõ rồi. Bạn đi đến một ngôi làng sơ khai nhất ở Ấn độ và người nông dân sẽ kể bạn nghe tất cả các vấn đề của họ, về sự nghèo đói của họ. Đứng y như mọi người nông dân trên khắp thế giới, chỉ có điều họ ăn mặc khác cùng một số tiểu tiết nào đó khác thôi! Đối với ông 'X', đây là một sự kiện không thể tranh cãi, thực sự nó là như thế. Và ông ấy nói thế rồi cuối cùng, tức sau tất cả bao nhiêu năm, tôi đột nhiên khám phá rằng đó chỉ là một sự trống rỗng. Chắc bạn thấy, tôi không chấp nhận sự thật đó, bởi vì ta quá ư xảo quyết. Ta quá say mê tranh luận, biện bác và kiến thức. Ta không thấy một sự kiện đơn giản. Ta từ chối thấy sự kiện đó. Và ông 'X' đến và nói, hãy thấy sự kiện đơn giản ấy đi, nó đang ở đó đó; nhưng tức thời guồng máy tư tưởng bắt đầu khởi động – và nói, hãy im lặng. Thế là tôi tu tập im lặng! Tôi đã tu tập điều đó cả ngàn năm rồi, cũng không đi đến đâu.

Vì vậy, chỉ có một việc làm duy nhất, tức là khám phá rằng tất cả việc tôi đã làm đều vô ích – chỉ là tro tàn! Bạn sẽ thấy rằng khám phá đó không làm ta tuyệt vọng. Trái lại, đó là cái đẹp. Tôi nghĩ đó tựa như Chim Phượng Hoàng.

David Bohm: Bay vút lên từ tro tàn.

Krishnamurti: Sinh ra từ tro tàn.

David Bohm: Đó là giải thoát, thoát khỏi tro tàn.

Krishnamurti: Cái gì đó hoàn toàn mới được sinh thành.

David Bohm: Trước đây ông đã từng nói rằng tâm trí là nền tảng, là cái không biết.

Krishnamurti: Tâm trí? Vâng. Nhưng không phải tâm trí này.

David Bohm: Trong trường hợp đó không phải cùng một tâm trí.

Krishnamurti: Nếu tôi đã trải qua mọi sự và cuối cùng đi đến chấm dứt mọi sự đó thì đó là tâm trí mới.

David Bohm: Thế là rõ rồi, trí não là nội dung của nó, và nội dung là kiến thức, và tuyệt dứt kiến thức đó, đó là một trí não mới.

Ojai, California, 12.4.1980

6.

Tuệ Giác Có Thể Chuyển Hóa Tế Bào Não Không?

David Bohm: Ông đã nói rằng tuệ giác thay đổi tế bào não và tôi không biết liệu ta có thể thảo luận vấn đề đó?

Krishnamurti: Do cấu tạo, não hành động một chiều: ký ức, kinh nghiệm, kiến thức. Não đã hành động tối đa, nếu có thể, trong lãnh vực đó, và đa số người bằng lòng với hành động đó.

David Bohm: Đúng, họ không biết điều gì khác.

Krishnamurti: Và họ cũng đã tôn vinh kiến thức vào chỗ quan trọng tối thượng. Nếu ta quan tâm đến một sự thay đổi cơ bản, triệt để, ta bắt đầu từ đâu? Giả sử ông 'X' cảm thấy ông ấy sẽ đi theo hướng do nhân loại vạch ra. Và ông ấy đã đi theo hướng đó hết trăm năm này đến trăm năm khác và tự hỏi thay đổi triệt để là gì, thay đổi ở môi trường hay thay đổi trong quan hệ giao tiếp của con người; thay đổi trong nghĩa yêu thương từ ái vốn không nằm trong lãnh vực kiến thức. Phải bắt đầu từ đâu? Bạn hiểu câu hỏi của tôi chứ? Trừ phi có một cuộc chuyển hóa diễn ra ngay trong đây, tức là trong trí, trong não tôi, tôi có thể nghĩ tưởng tôi đã thay đổi, nhưng đó chỉ là một thay

đổi nông cạn, trên bề mặt, chứ không phải thay đổi tận trong sâu thẳm.

David Bohm: Vâng, hiện trạng đang diễn ra bao gồm không chỉ trí mà tất cả hệ thần kinh và cơ thể. Tất cả mọi sự đều được dàn dựng theo một chiều hướng hay đường lối nào đó.

Krishnamurti: Tất nhiên. Đó là chỗ tôi muốn nói, toàn bộ cuộc chuyển động được sắp đặt theo một hướng nào đó. Và trong phạm vi mô hình đó, tôi có thể sửa sang, điều chỉnh, đánh bóng ít nhiều, vân vân. Nhưng nếu có người quan tâm đến một sự thay đổi triệt để, anh ta phải bắt đầu từ đâu? Như ta đã nói hôm trước, ta đã đưa vào môi trường, vào hoàn cảnh hay vào xã hội và các giới luật này khác, để thay đổi chính ta, nhưng tôi cảm thấy tất cả đấy đều đang nằm trong cùng một đường hướng cũ.

David Bohm: Cho đến giờ phút này tất cả họ đều xuất phát từ đấy, con đường thân và tâm đi đã được vạch sẵn, họ sẽ không thay đổi được gì đâu. Có cả nguyên một cấu trúc được hình thành trong não, trong thân, trong toàn xã hội.

Krishnamurti: Đúng, đúng. Vậy, tôi phải làm gì? Ông 'X' phải làm gì? Và khi đặt câu hỏi này, liệu ta có thể thay đổi được gì không?

David Bohm: Chính xác ông muốn nói về ý này, "Thay đổi cái gì? Cái gì được thay đổi?"

Krishnamurti: Vâng, cả hai. Cái gì được thay đổi và thay đổi cái gì? Một cách cơ bản, một cách triệt để, tận gốc, thay đổi cái gì? 'X' thấy rằng dọc dài theo đường hướng cũ này, ông có thể thay đổi cái này cái nọ, nhưng đi thật xa hơn đó thì ta phải làm gì? Tôi đoán chắc con người đã đặt câu hỏi này. Nhưng rõ ràng, sự chuyển hóa, *mutation*,

đã không xảy ra. Vậy, ông 'X' phải làm gì? Ông ấy hiểu rằng cần thiết phải có một cuộc cách mạng tâm lý; ông ấy tri giác rằng ông ấy càng thay đổi thì cái 'vẫn như cũ' vẫn cứ tiếp tục diễn ra; ông ấy càng tra xét sâu vào chính mình, cuộc tra xét ấy vẫn y như cũ và vân vân. Vậy có gì thay đổi chứ; hay trừ phi ông 'X' tìm thấy cách để thay đổi chính não bộ?

David Bohm: Nhưng cái gì sẽ đứng ra thay đổi não bộ?

Krishnamurti: Vấn đề là ở chỗ đó. Não bộ đã bị khuôn ép vào một mô hình, cả triệu năm rồi! Tôi nghĩ vấn đề không phải ở chỗ tôi phải thay đổi 'cái gì' mà bắt buộc rằng tôi thay đổi.

David Bohm: Đồng ý phải có thay đổi, nhưng câu hỏi vẫn tiếp tục đặt ra là: não bộ có thể thay đổi cách nào đây?

Krishnamurti: Ta phải làm rõ điểm đó. Nếu câu hỏi này đặt ra cho bạn như là một nhà khoa học hay như một người quan tâm đến khoa học, bạn trả lời ra sao đây?

David Bohm: Tôi nghĩ khoa học không thể trả lời được câu hỏi này bởi vì khoa học không đủ tầm. Khoa học không đủ sức khảo sát sâu vào cơ cấu của não bộ. Nhiều câu hỏi được nêu lên về mối quan hệ của não và trí mà khoa học không đủ sức giải quyết. Một số người có thể cho rằng không có gì ngoài não bộ.

Krishnamurti:... tức thuần duy vật, tôi hiểu mọi điều đó.

David Bohm: Nếu không duy vật thì khoa học hiện nay không có gì để nói về vấn đề này. Tuy nhiên một số người cũng cố nói, nhưng nhìn chung khoa học đã thành công và có hệ thống hơn cả trong hướng xử lý vật chất. Mọi ý đồ làm gì khác ngoài lãnh vực này đều cực kỳ mù tịt.

Krishnamurti: Vậy mà bạn nói với ông 'X' hãy thay đổi nội dung của tế bào não đi, vân vân. Câu trả lời tức thì của tôi là: cách nào? Mọi người đều hỏi thế. Đây không phải là vấn đề tin tưởng, đức tin. Không phải là việc thay mô hình này bằng mô hình khác. Thế là bạn bỏ mặc tôi không phương hướng – đúng chứ? Bạn bỏ mặc tôi không có bất kỳ phương tiện hay công cụ nào để có thể thâm nhập vào vấn đề này.

David Bohm: Trừ phi khi đặt câu hỏi đó ông ngụ ý rằng có cái vượt lên trên não bộ. Ta không biết. Phát biểu như thế ngụ ý rằng tuệ giác vượt lên trên não; khác đi tuệ giác không thể thay đổi được nữa.

Krishnamurti: Vâng. Vậy làm cách nào tôi nắm bắt được tuệ giác? Có lẽ tôi không thể nắm bắt được.

David Bohm:.... Nhưng tuệ giác xuất hiện cách nào? Ông nói rằng cái đó vốn phi vật chất có thể ảnh hưởng hay thay đổi vật chất. Điều này ngụ ý rằng...

Krishnamurti: Tôi không chắc đâu.

David Bohm: Tôi nghĩ có làm rõ điểm này mới sáng tỏ câu hỏi của ông. Nếu không thì hơi khó hiểu.

Krishnamurti: Tất cả những gì bạn nói với tôi là, tuệ giác thay đổi não bộ, đem lại một cuộc chuyển hóa trong não bộ. Rồi bạn giải thích tuệ giác là gì, như nó không phải là kết quả của kiến thức tích lũy, của thời gian lũy tiến, không phải là sự hồi tưởng. Tuệ giác này có thể là hành động đích thực của não bộ.

David Bohm: Đồng ý. Hãy nói cách khác. Não có nhiều hành động bao gồm ký ức và mọi hoạt động mà ông đã đề cập. Thêm vào đó còn một hoạt động bên trong khác nữa nhưng vẫn là hoạt động của não.

Krishnamurti: Có thể vẫn là hoạt động của não.

David Bohm: Chắc ông thấy, đặt vấn đề như vậy, dường như có điều gì chưa rõ lắm.

Krishnamurti: Vâng, ta phải thấy rõ rằng tuệ giác không phải là kiến thức tích lũy; tuệ giác không phải đến bằng vận dụng ý chí.

David Bohm: Đồng ý. Tôi nghĩ thông thường người ta có thể thấy tuệ giác đó xuất hiện như một ánh chớp, nó không đến thông qua ý chí, ý muốn. Cũng như không thể làm phát sinh tuệ giác bằng thuốc men hóa chất.

Krishnamurti: Tôi nghĩ người nào có quan tâm đều thấy tuệ giác. Nhưng bằng cách nào tôi như là ông có được tuệ giác này? Tôi hiểu lập luận của bạn, lý lẽ của bạn.

David Bohm: Nhưng vụ việc có thể vẫn còn rối, lập luận vẫn chưa rõ, cái gì sẽ đứng ra làm cuộc đổi thay ấy trong não? Phải chăng nó là cái gì đó hơn hẳn não hay cái gì đó nằm sâu hơn trong não? Đây là một trong nhiều câu hỏi.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Về mặt lập luận, vụ việc chưa hoàn toàn rõ.

Người hỏi: Phải ông nói rằng có một chức năng của não hoạt động mà không dựa vào nội dung của não?

Krishnamurti: Vâng, không dựa vào quá khứ, vào nội dung.

David Bohm: Đây là câu hỏi hay. Có chăng một chức năng trong não hoạt động độc lập với nội dung của não? Không bị quy định bởi nội dung tuy đó vẫn là một chức năng mang tính vật chất?

Krishnamurti: Tôi hiểu. Phải câu hỏi như vậy không? Ngoài thức, *consciousness*, cùng với nội dung của thức, liệu trong não có hoạt động nào không bị ảnh hưởng, không bị

quy định bởi thức không?

David Bohm: Vâng, bởi nội dung của thức.

Krishnamurti: Nội dung là thức.

David Bohm: Vâng, nhưng đôi khi ta sử dụng từ trong nghĩa khác. Đôi khi ta ngụ ý rằng có thể có một loại thức khác. Vì thế, nếu ta gọi thức là nội dung, *content*, có thể rõ hơn.

Krishnamurti: Đồng ý. Một bộ phận của não không bị ảnh hưởng hay bị quy định bởi nội dung.

David Bohm: Vâng, điều này gợi ý rằng não có thể thay đổi. Hoặc là não bị khống chế hoàn toàn bởi nội dung của não hoặc cách nào đó, não không bị quy định.

Krishnamurti: Đó là một khái niệm nguy hiểm!

David Bohm: Nhưng đó là điều ông nói mà.

Krishnamurti: Không. Hãy thấy chỗ nguy hiểm của ý đó. Hãy thấy sự nguy hiểm của việc tự cho rằng có một bộ phận của não...

David Bohm:... một hoạt động...

Krishnamurti:... được rồi, một hoạt động của não không bị quy định bởi nội dung.

David Bohm: Có thể có một hoạt động như vậy. Và nó có thể chưa được đánh thức.

Krishnamurti: Đã chưa được đánh thức. Đúng đấy.

Người hỏi: Nhưng đâu là chỗ nguy hiểm.

Krishnamurti: Đơn giản thôi. Nguy hiểm ở chỗ tôi công nhận là thật việc Thượng Đế có trong tôi rằng có cái gì đó siêu nhân, cái gì đó hoạt động vượt lên trên nội dung hay hoạt động bất chấp nội dung.

Người hỏi: Nhưng thành phần của não đứng ra thấy chỗ nguy hiểm.

Krishnamurti: Hãy đi chậm chậm. Thành phần não, bộ phận nào của não thấy chỗ nguy hiểm?

Người hỏi: Nội dung thấy được sao?

Krishnamurti: Ô, được chứ, bởi vì nội dung tri giác tất cả những thủ đoạn, ngón lừa đảo mà nó đã thủ diễn.

David Bohm: Đây vẫn là những ngón lừa đảo cũ rích.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Các ngón lừa đảo được ta thảo luận trước đây – giả thiết Thượng Đế có ở nội tâm, tưởng tượng Thượng Đế có ở bên trong. Rõ ràng đây là chỗ nguy hiểm.

Người hỏi: Nhưng có bao giờ não, do thấy chỗ nguy hiểm, có thể thốt lên phát biểu đó không? Bởi vì phát biểu đó có thể vạch ra hướng đi đúng.

David Bohm: Tuy nguy hiểm, cần thiết nó phải làm thế vì có thể đó là hướng đi đúng.

Krishnamurti: Vô thức, thành phần của nội dung, có thể nắm bắt được điều này, và nói, “Vâng” – nó thấy tức khắc chỗ nguy hiểm.

Người hỏi: Vô thức thấy chính bấy rập của nó.

Krishnamurti: Vâng, nó thấy bấy rập do chính nó tạo ra. Do đó, nó tránh bấy rập đó. Đó là sự sáng suốt: tránh bấy rập là sự sáng suốt. Có chăng một hoạt động độc lập hoàn toàn với nội dung? Bấy giờ, phải chăng hoạt động đó cũng thuộc não?

David Bohm: Phải chăng đó là một hoạt động tự nhiên của não? Vật chất nằm trong não.

Krishnamurti: Thế nghĩa là gì?

David Bohm: Vâng, nếu quả thật có một hoạt động tự nhiên như thế thì cách nào đó phải thức tỉnh và làm thay đổi não bộ.

Krishnamurti: Nhưng phải chăng bạn nói hoạt động đó cũng còn là vật chất.

David Bohm: Vâng. Chắc ông biết vật chất có nhiều mức độ khác biệt.

Krishnamurti: Chính xác. Đó là chỗ tôi đang đề cập.

David Bohm: Nhưng ông thấy đó, nếu ông suy nghĩ theo cách đó thì có thể có một thứ vật chất ở mức độ thâm sâu hơn không bị quy định bởi nội dung. Ví dụ, ta biết vật chất trong vũ trụ, nói chung, không bị quy định bởi nội dung của não ta. Có thể có một vật chất ở mức độ thâm sâu hơn không bị quy định theo kiểu đó.

Krishnamurti: Tuy nhiên, nó có thể vẫn là vật chất, nhưng được tinh chế, hay 'siêu' hay cái gì đó tương tự vậy; có thể nó vẫn là nội dung.

David Bohm: Tại sao ông nói thế? Ông nên đi chậm. Phải ông nói rằng vật chất là nội dung?

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Một cách cố hữu? Điều này cần được làm rõ bởi vì việc chưa rõ lắm.

Krishnamurti: Ta hãy thảo luận đi. Hãy nắm chắc điều này. Tư tưởng là vật chất.

David Bohm: Vâng, tư tưởng thuộc về nội dung, thuộc về tiến trình vật chất. Liệu nó có tồn tại độc lập như vật chất hay không, điều đó chưa thật rõ. Ông có thể nói, nước là vật chất, ông có thể rót nước từ ly này sang ly khác, nước

là một chất độc lập. Nhưng việc tư tưởng như vật chất có đứng độc lập hay không thì chưa rõ, ngoại trừ nó liên kết với một vật chất khác như não bộ trong đó nó đang trú ngụ. Trình bày như thế rõ chứ?

Krishnamurti: Tôi không hiểu.

David Bohm: Nếu ông nói nước là vật chất thì điều đó rõ, hiểu được. Bây giờ, nếu ông nói tư tưởng là vật chất thì tư tưởng phải có một thể chất độc lập tương tự. Ông nói không khí là vật chất – đúng chứ? Hay nước là vật chất, sóng chỉ là một tiến trình, *process*, trong vật chất. Chỗ tôi trình bày như thế rõ chưa.

Krishnamurti: Vâng. Sóng là một tiến trình trong vật chất.

David Bohm: Một tiến trình thuộc vật chất. Vậy, tư tưởng là vật chất hay là tiến trình trong vật chất?

Người hỏi: Tôi xin phép hỏi, điện có được xem là vật chất không?

David Bohm: Theo người ta hiểu cho đến giờ phút này, hễ có hạt điện tử tức là vật chất cũng tức là sự chuyển động của vật chất – một tiến trình.

Người hỏi: Vậy là có hai vật.

David Bohm: Đúng, bạn có thể lập ra sóng điện, vân vân.

Người hỏi: Sóng có thể là vật chất nhưng không phải là tác dụng điện.

David Bohm: Tác dụng điện tựa như sóng, nhưng điện gồm có những hạt.

Krishnamurti: Hiện ta đang đặt vấn đề gì đây?

David Bohm: Tư tưởng phải chăng là vật chất hay nó là

tiến trình trong một vật chất khác – như não chẳng hạn?

Krishnamurti: Tư tưởng là một tiến trình vật chất trong não.

David Bohm: Vâng, nói chung các nhà khoa học có thể đồng ý với điều đó.

Krishnamurti: Hãy bám chắc vào điều đó.

David Bohm: Nếu ông nói tư tưởng là vật chất, người ta trở nên hết sức khó hiểu.

Krishnamurti: Tôi biết.

Người hỏi: Tư tưởng không tồn tại ngoài tế bào não. Tư tưởng cư trú trong não.

Krishnamurti: Tức là, tư tưởng là một tiến trình vật chất trong não. Điều đó chính xác. Vậy tiến trình vật chất đó có bao giờ độc lập được không?

David Bohm: Độc lập với cái gì?

Krishnamurti: Độc lập với cái gì đó không phải là tiến trình vật chất. Không, khoan đã, ta nên đi chậm. Tư tưởng là một tiến trình vật chất trong não. Tất cả chúng ta đều đồng ý điều này chứ?

David Bohm: Vâng, nói chung phần đông sẽ đồng ý điều đó.

Krishnamurti: Vậy câu hỏi của ta là: liệu cái tiến trình vật chất trong não đó tự thân nó có thể thay đổi không?

David Bohm: Vâng, đấy là vấn đề.

Krishnamurti: Trong tự thân nó. Nếu tiến trình đó trong tự thân có thể thay đổi, nó vẫn còn là một tiến trình vật chất. Đúng không?

David Bohm: Vâng. Tư tưởng rõ ràng luôn luôn sẽ là

một tiến trình vật chất.

Krishnamurti: Cho nên nó không phải là tuệ giác, *insight*. Ta phải trở lại điểm đó.

David Bohm: Ông nói rằng tuệ giác không phải là một tiến trình vật chất?

Krishnamurti: Hãy đi chậm. Ta phải thận trọng trong việc dùng từ. Tư tưởng là một tiến trình vật chất trong não; và bất kỳ chuyển động nào phát xuất từ tiến trình vật chất đó, vẫn còn là vật chất.

David Bohm: Vâng, phải vậy thôi.

Krishnamurti: Chính xác. Có hoạt động nào khác không phải là tiến trình vật chất không?

David Bohm: Tất nhiên con người đã nêu câu hỏi đó qua mọi thời đại. Có chăng tinh thần vượt lên trên vật chất.

Krishnamurti: Tinh thần, tâm linh, thánh linh! Có hoạt động nào khác của não hoàn toàn không liên hệ với tiến trình vật chất?

David Bohm: Vâng, nó không tùy thuộc vào tiến trình vật chất. Tuệ giác không tùy thuộc hay dựa vào tiến trình vật chất, nếu thế thì bây giờ nó chỉ là một tiến trình vật chất khác.

Krishnamurti: Tuệ giác không thể tùy thuộc vào tiến trình vật chất, tức là tư tưởng.

David Bohm: Nhưng, ông có thể nói cách khác, tiến trình vật chất đó có thể tùy thuộc vào tuệ giác, có thể được thay đổi bởi tuệ giác.

Krishnamurti: A, khoan đã. Tiến trình vật chất tùy thuộc vào tuệ giác không tùy thuộc vào tiến trình đó.

David Bohm: Nhưng đa số người không thể thấy bằng cách nào cái phi vật chất tác động lên vật chất.

Krishnamurti: Vâng, hoàn toàn chính xác.

David Bohm: Có thể dễ dàng đồng ý rằng cái phi vật chất nhưng còn tác động ngược lại thì sao?

Krishnamurti: Ý bạn thì sao? Nào, tư tưởng, với nội dung của nó, là một tiến trình vật chất. Bất kỳ hoạt động nào xuất phát từ tiến trình đó đều vẫn còn tùy thuộc vào tiến trình đó?

David Bohm: Ta đã đồng ý tuệ giác độc lập với tiến trình đó. Nhưng tuệ giác vẫn có thể tác động bên trong tiến trình vật chất, đó mới là khâu quyết định.

Krishnamurti: Vâng. Đúng đấy. Tuệ giác nếu độc lập với tiến trình vật chất nhưng nó có thể tác động lên tiến trình đó.

David Bohm: Ta hãy thảo luận điều đó thêm một chút. Thông thường trong khoa học người ta nói, 'A' có thể tác động lên 'B' thì thường có tác động ngược lại 'B' lên 'A'. Người ta không thấy có tình trạng 'A' tác động lên 'B' nhưng 'B' không bao giờ tác động lên 'A'.

Krishnamurti: Tôi hiểu, tôi hiểu.

David Bohm: Đó là chỗ khó mà ông đã nêu lên. Ta không thấy điều ấy ở đâu cả; trong quan hệ con người, nếu tôi có thể tác động lên ông thì ông cũng có thể tác động lên tôi – đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng, ta thấy rằng quan hệ con người là tác động qua lại.

David Bohm: Vâng, hồ tương quan hệ.

Krishnamurti: Và trong các cuộc quan hệ ấy, có hành

động và phản ứng, cứ thế nối tiếp. Bây giờ, nếu tôi không phản ứng lại hành động của bạn, tôi độc lập với hành động đó.

David Bohm: Nhưng chắc ông thấy, đại thể khoa học thấy rằng không thể có thứ hành động một chiều.

Krishnamurti: Chính xác. Vậy mà ta vẫn luôn luôn khẳng định rằng tiến trình vật chất phải có quan hệ với cái kia.

David Bohm: Chính là tác động hay hành động. Ở đây, quan hệ là một từ tối nghĩa. Nếu ông gọi hành động hay tác động có thể rõ hơn.

Krishnamurti: Đồng ý. Tiến trình vật chất có thể tác động lên cái phi vật chất và cái phi vật chất tất phải tác động lên vật chất.

David Bohm: Nhưng thế thì cả hai đều như nhau.

Krishnamurti: Chính xác.

Người hỏi: Không nhất thiết. Ta có thể thấy rằng tuệ giác là một chuyển động vĩ đại hơn nhiều lắm so với tiến trình vật chất của não, cho nên chuyển động vĩ đại hơn có thể tác động lên chuyển động nhỏ hơn, nhưng cái nhỏ hơn không thể tác động lên cái lớn hơn.

Krishnamurti: Vâng, ta nói cùng một ý thôi.

David Bohm: Chuyển động nhỏ tác động không có nghĩa gì lên chuyển động lớn hơn. Tương tự như ông buông rơi một hòn đá vào đại dương, đại dương thu hút hòn đá mà không mấy may thay đổi.

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: Thế là vẫn có hai tác động nhưng chỉ có một tác động là có ý nghĩa.

Krishnamurti: Không, không. Đừng tiến sâu vào đó quá nhanh, ta hãy thận trọng. Tình yêu không có quan hệ với thù hận.

David Bohm: Một lần nữa lại có từ quan hệ? Phải chăng, chẳng hạn, ông có thể nói rằng thù hận không thể tác động lên tình yêu?

Krishnamurti: Chúng vốn độc lập.

David Bohm: Độc lập, chúng không tác động lên nhau.

Krishnamurti: A, khám phá điều này là việc hết sức quan trọng. Tình yêu độc lập với thù hận. Ở đâu có thù hận, cái kia không thể có.

David Bohm: Vâng, chúng không thể đứng bên nhau, tác động lẫn nhau.

Krishnamurti: Chúng không thể. Vì thế khi các nhà khoa học nói, nếu 'A' có quan hệ với 'B' thì 'B' tất phải quan hệ với 'A', ta mâu thuẫn lại điều đó.

David Bohm: Không phải *tất cả* nhà khoa học đều nói thế, có một số nói khác – tôi không muốn dẫn chứng trường hợp Aristotle...

Krishnamurti: Hãy dẫn chứng trường hợp ông ấy đi.

David Bohm: Ông ấy nói có một thực- thể - động mà không bị động, rằng Thượng Đế không bao giờ bị động bởi vật chất; Thượng Đế tác động lên vật chất chứ không bị vật chất tác động Ông thấy chứ? Đó là một ý niệm cũ: Từ thời Aristotle, khoa học đã phủ nhận khái niệm này và họ bảo không có chuyện đó.

Krishnamurti: Nếu tôi thấy rõ rằng tình yêu vốn độc lập với hận thù, thù hận không thể tác động lên tình yêu hay lòng từ. Tình yêu có thể tác động lên thù hận, nhưng ở đâu

có thù hận cái kia không thể có.

David Bohm: Vâng, vậy là có hai khả năng. Ông muốn nói cái nào?

Krishnamurti: Hai khả năng nào?

David Bohm: Ông đã nói, một khả năng là tình yêu có thể tác động lên thù hận, và cái kia, chúng không có tác động lẫn nhau.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Nhưng cái nào?

Krishnamurti: Tôi hiểu. Không, tình yêu không thể tác động lên thù hận.

David Bohm: Đúng. Chúng không có quan hệ nhau. Nhưng có lẽ tuệ giác thì có thể.

Krishnamurti: Ta phải làm rõ hoàn toàn điểm này. Bạo lực và không bạo lực là hai nhân tố hoàn toàn khác biệt. Cái này không thể tác động lên cái kia.

David Bohm: Trong trường hợp đó, ông có thể nói rằng cái này hiện hữu cái kia không hiện hữu và chúng không có cách nào để có thể tác động lẫn nhau.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Chúng không thể cùng có mặt ở đó.

Krishnamurti: Tuyệt đối chính xác. Tôi khẳng định điều đó. Vì thế, khi cái tiến trình vật chất này hoạt động thì cái kia không thể tồn tại.

David Bohm: 'Cái kia lúc bấy giờ' là cái gì? Tuệ giác?

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Thế là phủ nhận những gì ta đã nói trước

đây; rằng có một tác động từ tuệ giác lên tiến trình vật chất.

Krishnamurti: Vâng, chắc chắn như vậy. Ở đâu có bạo lực, cái kia – tôi ghét dùng từ ‘không bạo lực’ – không có.

David Bohm: Hòa bình hay hòa điệu?

Krishnamurti: Ở đâu có bạo lực, hòa bình không thể có. Nhưng ở đâu có hoà bình, ở đó có bạo lực không? Không, tất nhiên là không. Vậy hòa bình độc lập với bạo lực.

Người hỏi: Ông đã nói rất, rất, nhiều, nhiều lần rằng trí tuệ có thể tác động lên tư tưởng, niệm tưởng; tuệ giác có thể ảnh hưởng niệm tưởng chứ không có tác động ngược lại. Ông đã nêu nhiều ví dụ về vấn đề này.

Krishnamurti: Trí tuệ có thể xóa sạch sự ngu muội tối tăm, nhưng sự ngu muội không thể chạm tới trí tuệ – đúng chứ? Ở đâu có tình yêu, thù hận không bao giờ có thể tồn tại. Tình yêu có thể xóa tan thù hận không?

David Bohm: Ta đã nói điều này hình như không thể được, bởi vì thù hận có vẻ là một sức mạnh độc lập.

Krishnamurti: Tất nhiên là thế.

David Bohm: Chắc ông thấy, thù hận có khí thế riêng, sức mạnh riêng, chuyển động riêng.

Người hỏi: Tôi hoàn toàn không hiểu mối quan hệ của tình yêu và thù hận trong cuộc thảo luận gần đây về tuệ giác.

David Bohm: Dường như có hai lãnh vực khác biệt.

Người hỏi: Tư tưởng là động và tuệ giác hình như là bất động, trong đó, tất cả đều có vẻ yên nghỉ và từ đó nó quan sát cái động.

David Bohm: Đó là chỗ ta cố đạt đến, khái niệm về cái

gì đó không bị ảnh hưởng bởi bất cứ cái nào khác.

Người hỏi: Không phải ông bảo rằng khi nhìn vào tình yêu và thù hận thấy rằng có thiện và ác, và rằng cái ác là một sức mạnh hoàn toàn cách biệt, độc lập?

David Bohm: Đúng, nó độc lập với thiện.

Người hỏi: Nhưng phải nó là một tiến trình trong trí não hay nó liên hệ với tuệ giác?

David Bohm: Ta đang đến đó đây.

Người hỏi: Hãy lấy ví dụ ánh sáng và bóng tối. Hễ ánh sáng xuất hiện thì bóng tối mất đi.

David Bohm: Thiện và ác; tình yêu và thù hận, sáng và tối – khi có cái này thì không có cái kia. Đó là tất cả những điều ta nói cho đến giờ phút này.

Người hỏi: Ý ông muốn nói trong một não bộ đặc biệt nào đó.

David Bohm: Trong bất kỳ kỳ não bộ nào vâng hay trong bất kỳ đoàn thể, hay tập đoàn người nào hay bất cứ đâu. Khi thù hận diễn ra trong một tập đoàn người thì không có tình yêu.

Krishnamurti: Có một điều vừa chợt đến với tâm trí tôi. Tình yêu vốn không có nguyên nhân. Thù hận thì có. Tuệ giác không có nguyên nhân. Tiến trình vật chất, dưới dạng tư tưởng, có nguyên nhân. Đúng chứ?

David Bohm: Vâng, tư tưởng thuộc vào chuỗi xích nhân quả.

Krishnamurti: Liệu cái không nguyên nhân có thể tác động lên cái có nguyên nhân không?

David Bohm: Có thể. Ta có thể thấy không có lý do

gì cái không nguyên nhân không thể tác động lên cái có nguyên nhân. Không có lý do gì cụ thể cả. Không thể xảy ra tác động ngược lại. Cái có nhân không thể tác động lên cái kia, tức cái không nhân, bởi vì cái kia vô hiệu hóa cái có nhân.

Krishnamurti: Đúng đấy, nhưng rõ ràng tác động của tuệ giác có một kết quả kỳ diệu lên tiến trình vật chất.

David Bohm: Chẳng hạn tuệ giác có thể xóa sạch nguyên nhân.

Krishnamurti: Chẳng hạn tuệ giác có thể xóa sạch nguyên nhân.

Krishnamurti: Bởi vì tuệ giác vốn vô nguyên nhân nên mới tạo hiệu quả rõ ràng lên cái có nhân.

David Bohm: Vâng, không nhất thiết phải thế, nhưng việc đó có thể.

Krishnamurti: Không, không, tôi không cho là có thể.

David Bohm: Tôi nói hoàn toàn không thấy do đâu nhất thiết phải thế. Không có mâu thuẫn khi ta dùng từ có thể.

Krishnamurti: Được rồi, tôi hiểu. Miễn là ta hiểu rõ từ có thể. Ta phải thận trọng. Tình yêu không có nguyên nhân và thù hận có nguyên nhân. Cả hai không thể cùng tồn tại.

David Bohm: Vâng. Quả thực là vậy. Thế nên mới có sự khác biệt giữa tình yêu và tuệ giác. Thế nên không nhất thiết rằng cái không nguyên nhân sẽ tác động lên cái có nguyên nhân. Đó là chỗ tôi muốn nói.

Krishnamurti: Tôi chỉ muốn khám phá sâu thêm chút nữa. Phải tình yêu là tuệ giác không?

David Bohm: Theo như ta có thể thấy là không phải vậy. Tình yêu và tuệ giác không giống nhau, phải không?

Chính xác không phải là cùng một vật.

Krishnamurti: Tại sao?

David Bohm: Tuệ giác có thể là tình yêu, nhưng, chắc ông thấy, tuệ giác cũng xuất hiện trong một ánh chớp.

Krishnamurti: Tất nhiên là một ánh chớp. Và ánh chớp đó thay đổi toàn bộ khuôn mẫu, tác động lên khuôn mẫu, hay mô hình, sử dụng mô hình trong lập luận, sử dụng logic và vân vân. Không biết tôi trình bày như thế có rõ chưa?

David Bohm: Tôi nghĩ một khi ánh chớp hoạt động, mô hình sẽ khác đi và trở nên hợp lý hơn. Ánh chớp có thể khiến cho lập luận của bạn hợp lý, bởi vì trước khi có ánh chớp, trí não bạn có thể hỗn loạn đảo điên.

Krishnamurti: Vâng, vâng. Có thể Aristotle đã đạt được mọi điều ấy bằng logic.

David Bohm: Đúng, có thể ông ấy có tuệ giác! Ta không biết.

Krishnamurti: Ta không biết nhưng tôi muốn biết.

David Bohm: Ta thực sự không biết tâm trí ông ấy đã hoạt động cách nào bởi vì chỉ còn lưu lại một vài cuốn sách.

Krishnamurti: Phải bạn cho rằng nhờ đọc mấy cuốn sách ấy mà ông ấy đã có được tuệ giác.

David Bohm: Tôi đã thực sự không đọc trực tiếp Aristotle, rất ít người đọc được bởi vì quá khó. Phần đông đọc những gì người khác đã nói về Aristotle. Một vài câu nói nổi tiếng của ông trở nên phổ biến như ‘thực thể đông mà bất động’ – *The unmoved mover*. Và ông ấy đã nói nhiều điều chứng tỏ ông cực kỳ thông minh.

Krishnamurti: Chỗ tôi muốn nói là tuệ giác không bao giờ mang tính từng phần, tôi nói về toàn giác chứ không phải giác từng phần.

Người hỏi: Krishnaji, ông có thể giải thích thêm một chút không? Theo chỗ ông hiểu, tuệ giác không mang tính từng phần là sao?

Krishnamurti: Một người nghệ sĩ có thể có giác từng phần. Một nhà khoa học có thể có giác từng phần. Nhưng ta đang nói đến toàn giác.

Người hỏi: Chắc ông thấy người nghệ sĩ cũng là một con người vậy...

Krishnamurti: Nhưng người ấy chỉ nắm được tuệ giác từng phần.

Người hỏi: Giác này hướng về một hình thái nghệ thuật nào đó. Do đó, ý ông muốn nói rằng giác này chỉ soi sáng một lãnh vực hạn chế, hoặc một chủ đề nào đó. Đó phải là ý ông muốn nói về giác từng phần?

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: Vậy, toàn giác là gì? Giác này bao dung hay hoạt động ở phạm vi nào?

Krishnamurti: Tất cả mọi hoạt động của con người.

David Bohm: Đó là một khía cạnh của vấn đề. Nhưng vừa rồi, ta đã hỏi liệu giác này có thể soi sáng não bộ, soi sáng hoạt động của não bộ. Trong việc soi sáng đó, dường như hoạt động vật chất của não bộ sẽ thay đổi. Điều đó có đúng không? Ta phải làm rõ điểm này trước khi nêu lên vấn đề toàn phần. Phải ta nói rằng tuệ giác hay giác là một năng lượng đứng ra soi sáng hoạt động của não? Và rằng trong sự soi sáng này, tự thân não bộ bắt đầu hoạt

động cách khác.

Krishnamurti: Bạn nói hoàn toàn đúng. Tất cả chỉ có thế. Vâng, sự việc diễn ra là thế.

David Bohm: Ta nói nguồn gốc của mọi việc soi sáng này không nằm trong tiến trình vật chất; nó vốn phi nguyên nhân.

Krishnamurti: Phi nguyên nhân.

David Bohm: Nhưng nó mới là năng lượng thực sự.

Krishnamurti: Năng lượng thuần túy. Có hành động phi nguyên nhân không?

David Bohm: Có, phi thời gian. Nguyên nhân ngụ ý là thời gian.

Krishnamurti: Đúng thế, ánh chớp này đã thay đổi hoàn toàn mô hình mà tiến trình vật chất đã tái lập.

David Bohm: Phải chăng ông có thể nói rằng nói chung tiến trình vật chất hoạt động trong sự tối tăm, cho nên nó tự đưa vào con đường lầm lạc.

Krishnamurti: Trong sự tối tăm, vâng. Điều đó rõ. Tiến trình vật chất hoạt động trong sự ngu muội, trong sự tối tăm. Và chính ánh chớp này của giác hay tuệ giác đã soi sáng toàn thể hiện trường, tức là, sự ngu muội và tối tăm bị xua tan. Tôi tin chắc như thế.

David Bohm: Bây giờ, ông có thể nói rằng bóng tối và ánh sáng không thể cùng tồn tại dựa trên những lý lẽ hiển nhiên. Tuy thế, chính sự tồn tại của ánh sáng làm thay đổi tiến trình của bóng tối.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác.

Người hỏi: Nhưng cái gì góp phần tạo ra ánh chớp?

Krishnamurti: Ta chưa đi đến đó. Tôi muốn đi từng bước một sâu vào điều này. Sự thể đã diễn ra là tiến trình vật chất đã hoạt động trong bóng tối và đã gây hỗn loạn đảo điên và tất cả mọi rối ren, bản thủ đang tồn tại trong thế giới. Nhưng ánh chớp của tuệ giác xóa sạch sự tối tăm. Nghĩa là tiến trình vật chất bây giờ không còn hoạt động trong bóng đêm tối tăm nữa.

David Bohm: Chính xác. Nhưng bây giờ ta hãy làm rõ một điểm nữa. Khi ánh chớp đã tắt, ánh sáng vẫn còn.

Krishnamurti: Ánh sáng có đó, ánh chớp là ánh sáng.

David Bohm: Ở một khoảnh khắc nào đó, ánh chớp lập tức lóe lên nhưng bởi vì ông hoạt động từ đó nên ánh sáng vẫn còn.

Krishnamurti: Tại sao bạn phân biệt ánh chớp khác với ánh sáng.

David Bohm: Đơn giản bởi từ 'ánh chớp' ý chỉ điều gì đó diễn ra trong khoảnh khắc.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Như ông thấy đó, ta nói rằng tuệ giác chỉ kéo dài trong khoảnh khắc đó.

Krishnamurti: Ta nên đi chậm.

David Bohm: Vâng, đây là vấn đề ngôn ngữ.

Krishnamurti: Chỉ có vấn đề ngôn ngữ thôi sao?

David Bohm: Có thể không phải, nhưng nếu ông dùng từ 'ánh chớp', có điều gì đó tương tự như việc thấp sáng lên, thấp sáng lên trong một khoảnh khắc, nhưng rồi khoảnh khắc kế tiếp ông sống trong tăm tối cho đến khi nào có một ánh chớp khác thấp sáng lên.

Krishnamurti: Không phải giống như thế đâu.

David Bohm: Vậy là cái gì? Hay phải chẳng ánh sáng đột nhiên bật lên và tiếp tục sáng luôn?

Krishnamurti: Không. Bởi vì khi ta nói 'tiếp tục sáng luôn' hay 'tắt đi', ta đang tư tưởng theo thời gian.

David Bohm: Ta phải làm rõ điểm này bởi vì đây là câu hỏi mà mọi người đều nêu lên.

Krishnamurti: Tiến trình vật chất hoạt động trong tối tăm, trong thời gian, trong kiến thức, trong ngu muội, vân vân. Khi giác hay tuệ giác diễn ra, sự tăm tối được xua tan. Đó là tất cả những gì ta nói. Giác hay tuệ giác xua tan bóng tối đêm đen. Và tư tưởng, tức là tiến trình vật chất, không còn hoạt động trong tăm tối nữa. Cho nên, ánh sáng đó đã thay đổi... không, đã chấm dứt sự ngu muội vô minh.

David Bohm: Vì thế, ta nói rằng sự tăm tối này thực sự đã được tạo dựng ngay trong nội dung của tư tưởng .

Krishnamurti: Nội dung là sự tăm tối.

David Bohm: Chính xác. Ánh sáng đó đã xua tan sự ngu muội tối tăm.

Krishnamurti: Chính xác. Xua tan nội dung.

David Bohm: Tuy nhiên ta vẫn phải hết sức thận trọng, trong trường hợp, trong ta vẫn còn có cái nội dung ấy - nội dung theo nghĩa thông thường đã được công nhận như ông biết.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Vì thế, ta không thể nói rằng ánh sáng đã xua tan tất cả nội dung.

Krishnamurti: Ánh sáng xua tan ngay trung tâm hay sào huyệt của bóng tối, của vô minh.

David Bohm: Vâng, cội nguồn, tác nhân đã tạo ra bóng tối.

Krishnamurti: Cái tôi, cái ngã. Đúng chứ? Ánh sáng phá tan sào huyệt của vô minh, tâm tối tức là cái ngã, cái tôi.

David Bohm: Ta có thể nói rằng ngã, thuộc vào nội dung – tức là sào huyệt của vô minh, tạo ra ngã và duy trì ngã – đã bị phá tan.

Krishnamurti: Vâng, tôi tin chắc điều đó.

David Bohm: Giờ đây, ta thấy rằng điều đó có nghĩa là có một thay đổi vật lý trong tế bào não. Trung tâm đó, nội dung đó tức là trung tâm, là bao gồm tất cả tế bào não, đã được bố trí, được sắp đặt, có một hình sắc nào đó và giờ đây thay đổi.

Krishnamurti: Hiển nhiên! Chắc bạn thấy, điều này có một ý nghĩa vô cùng trọng đại trong mối quan hệ của ta với xã hội, với muôn vật. Bây giờ, câu hỏi kế tiếp là, ánh chớp này xuất hiện cách nào? Hãy nói cách khác. Tình yêu hay lòng từ xuất hiện cách nào? Hòa bình xuất hiện cách nào? Hòa bình vô nguyên nhân, bạo lực sắc máu thì có nguyên nhân. Cái vô nguyên nhân đó xuất hiện cách nào khi toàn cả cuộc sống của tôi là một tiến trình tạo tác nhân quả? Không có 'cách' – đúng không? Có 'cách' là có nhân vì thế không có 'cách'?

Người hỏi: Phải ông nói rằng bởi vì nó vốn vô nguyên nhân nên nó chỉ đơn giản hiện hữu...

Krishnamurti: Không, tôi không nói nó hiện hữu. Phát biểu đó nguy hiểm.

Người hỏi: Nó phải hiện hữu ở khía cạnh nào đó.

Krishnamurti: Không. Khoảnh khắc bạn nói nó hiện hữu thì nó không hiện hữu rồi.

David Bohm: Chắc ông thấy, chỗ nguy hiểm là nó thuộc vào nội dung.

Krishnamurti: Câu hỏi bạn đã nêu là sự chuyển hóa – mutation – trong tế bào não. Câu hỏi đó đã nêu lên sau một loạt các cuộc thảo luận. Và ta đã đi đến đồng ý ở một điểm khi nói rằng ánh chớp hay ánh sáng vốn không nguyên nhân; rằng có ánh sáng tác động lên cái có nguyên nhân tức là cái vô minh tâm tối. Sự tâm tối đó, còn bao lâu cái ngã còn, ngã là tác nhân nguồn cội khiến sinh tâm tối, nhưng ánh sáng xua tan chính sào huyệt của vô minh tâm tối. Tất cả chỉ có thế. Ta đã nhất trí ở điểm đó. Cho nên, có sự chuyển hóa. Thế rồi ta nói rằng câu hỏi làm thế nào để đạt được ánh chớp này của tuệ giác, nó diễn ra cách nào, là một câu hỏi sai. Không có ‘cách’ chi cả.

Người hỏi: Không có ‘cách’, nhưng có bóng tối và có ánh sáng.

Krishnamurti: Trước hết hãy thấy không có ‘cách’ chi cả. Nếu bạn chỉ ‘cách’ cho tôi, bạn lại rơi vào bóng tối. Đúng chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Thấu hiểu điều đó là vô cùng kỳ diệu. Nhưng tôi nêu lên một câu hỏi khác là, tại sao ta không có tuệ giác? Vì sao tuệ giác này không khởi sự từ lúc ta còn ấu thơ?

David Bohm: Vâng, do cái lối sống đang được sống như thế này...

Krishnamurti: Không. Tôi muốn khám phá. Phải chăng do giáo dục của ta? Xã hội của ta? Tôi không tin do tất cả mọi điều đó. Bạn theo kịp chứ?

David Bohm: Vậy thì theo ông do đâu?

Krishnamurti: Có một nhân tố khác chăng? Tôi đang khám phá đây. Tại sao ta không có tuệ giác? Đường như tuệ giác hay giác là việc tự nhiên.

David Bohm: Trước hết, ta phải nói điều gì đã can thiệp vào tuệ giác.

Krishnamurti: Nhưng giác dường như là việc tự nhiên quá mà. Đối với ông 'X', giác là việc hoàn toàn tự nhiên. Tại sao đối với mọi người giác là điều không tự nhiên? Tại sao không thể tự nhiên được? Nếu ta nói về các chương ngại, về giáo dục, văn văn .., tất cả đều còn nằm trong lãnh vực nhân quả, giải tỏa chương ngại có nghĩa là có một nhân khác. Thế là ta lại tiếp tục trôi lăn theo hướng đó. Có cái gì đó không tự nhiên về mọi việc làm ấy.

Người hỏi: Nếu ông nói rằng có những chương ngại...

Krishnamurti: Tôi không muốn dùng từ đó, đó là ngôn ngữ của vô minh tâm tối.

Người hỏi: Vậy là ông có thể nói rằng các chương ngại ngăn tuệ giác hành động.

Krishnamurti: Tất nhiên. Nhưng tôi muốn rời xa, tách ly các chương ngại ấy.

David Bohm: Nói chương ngại là không chính xác mà nên dùng cụm từ "trung tâm hay sáo huyết của sự vô minh tâm tối" mà ta đã nói nơi này đang duy trì sự vô minh tâm tối.

Krishnamurti: Tại sao việc mọi người có giác này là không tự nhiên?

David Bohm: Đó là vấn đề.

Krishnamurti: Tại sao tình yêu không tự nhiên đối với mọi người? Tôi hỏi như thế có rõ không?

David Bohm: Tôi nghĩ để nói rõ hơn là vậy, một số người có thể cảm nhận rằng tình yêu là tự nhiên với tất cả mọi người, nhưng vì bị phân biệt đối xử cách nào đó nên dần dần họ bị vướng mắc vào thù hận.

Krishnamurti: Tôi không tin như thế.

David Bohm: Ông có thể lấy ví dụ điển hình trẻ con gặp thù hận mà không đáp trả bằng thù hận.

Krishnamurti: Vâng, đúng đấy.

David Bohm: Nhưng đa số người đời cho rằng trẻ con gặp thù hận đáp trả bằng thù hận là việc tự nhiên.

Krishnamurti: Vâng, sáng nay tôi đã nghe điều đó. Tôi đã tự hỏi tại sao vậy? Khoan đã. 'X' đã bị đặt trong tất cả mọi hoàn cảnh gây ra đủ thứ chương ngại, nhưng 'X' đã không bị ảnh hưởng bởi chúng. Vậy đối với mọi người việc này không thể xảy ra?

David Bohm: Ta nên làm rõ tại sao ta cho rằng việc không đáp trả thù hận bằng thù hận là tự nhiên.

Krishnamurti: Đúng rồi. Hãy giới hạn cuộc thảo luận quanh ý đó.

David Bohm: Ngay cả khi tôi không nghĩ về vấn đề này. Chắc ông biết, trẻ con không thể nghĩ về mọi điều ấy. Có người cho rằng đó là do bản năng, bản năng thú vật...

David Bohm:... vâng, trả đũa.

Krishnamurti: Trả đũa.

David Bohm: Loài vật sẽ đáp trả bằng tình yêu nếu ông đối xử nó bằng tình yêu nhưng nếu ông đối xử con thú bằng thù hận nó cũng sẽ trả đũa như thế.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Nó sẽ trở nên độc ác.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Có người nói rằng con người thuở ban sơ giống như thú và về sau họ mới hiểu.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Nghĩa là, con người có cùng nguồn gốc với thú vật và thú vật, loài khỉ hay loài sói....

David Bohm:... loài sói cũng đáp trả bằng tình yêu.

Krishnamurti: à ta hỏi, vì sao....

David Bohm: Hãy xem này, hãy như mọi người đều cảm nhận rằng điều tôi đã nói là đúng sự thật, rằng khi ta còn là trẻ con, ta tựa như con thú. Bây giờ ông hỏi, tại sao mọi đứa trẻ đều đáp trả tức thì thù hận bằng thù hận?

Krishnamurti: Phải chăng do lỗi ở cha mẹ?

David Bohm: Ý ông hiểu hoàn toàn không phải vậy. Phải có điều gì đó sâu hơn.

Krishnamurti: Vâng, tôi nghĩ có điều gì đó khác hẳn. Tôi muốn nắm bắt điều đó.

David Bohm: Điều này có thể rất quan trọng.

Krishnamurti: Làm thế nào khám phá đây? Hãy có tuệ giác! Tôi cảm thấy rằng có điều gì đó hoàn toàn khác hẳn. Ta hãy giải quyết vấn đề khởi đi từ một quan điểm dựa trên nhân quả. Nói thế này có đúng chẳng, lúc ban sơ con người không phải là con thú?

David Bohm: Vâng, nói thế chưa rõ. Thuyết tiến hóa hiện nay nói rằng đã có loài vượn người, chúng phát triển và tiến hóa dần dần để trở thành giống như con người. Bây giờ ông nói rằng nguồn gốc ban đầu của con người không phải là con thú, nói thế chưa rõ.

Krishnamurti: Nếu nguồn gốc ban đầu của con người là con thú thì cái bản năng thú vật là tự nhiên và bản năng đó phải được giáo dục và đào tạo nâng cao mãi.

David Bohm: Vâng, bản năng đó là nhân và quả.

Krishnamurti: Nhân và quả và trở thành tự nhiên. Nhưng có người đến và hỏi, 'Có đúng thế không?'

David Bohm: Vậy ta hãy làm rõ điều ấy.

Krishnamurti: Ý tôi muốn nói, các nhà khoa học và sử học đã nói rằng nguồn gốc của con người bắt đầu từ khi vượt, và tất cả mọi loài thú đều phản ứng trước tình yêu và thù hận, chúng ta là con người, phản ứng tức thì trước thù hận bằng thù hận.

David Bohm: Và ngược lại, tình yêu bằng tình yêu.

Krishnamurti: Từ thuở ban sơ, đã có một số người không bao giờ phản ứng trước thù hận, bởi vì họ đã có tình yêu. Các người này đã khắc sâu đức tính ấy trong tâm trí nhân loại. Đúng chứ? Tức là, ở đâu có tình yêu, ở đó không có thù hận, và chúng ta cũng đã thừa kế đức tính ấy. Tại sao ta đã giáo dục và đào tạo cái lối đáp trả thù hận bằng thù hận? Tại sao ta không giáo dục và đào tạo cái kia? Hay cái kia - tình yêu - là không thể giáo dục và đào tạo là được?

David Bohm: Tình yêu không mang tính nhân quả. Còn giáo dục đào tạo là nhân quả.

Krishnamurti: Tức dựa trên tư tưởng. Vậy tại sao ta đã đánh mất cái kia? Ta đã giáo huấn hết sức kỹ càng bằng tư tưởng, cái khái niệm giáp mặt thù hận bằng thù hận, bạo lực bằng bạo lực, vân vân. Tại sao ta đã không đi theo con đường kia? Con đường tình yêu, vốn phi nguyên nhân? Bạn hiểu câu hỏi của tôi chứ?

David Bohm: Dạ hiểu.

Krishnamurti: Hay đây là một câu hỏi phù phiếm?

David Bohm: Ta không tìm thấy cách nào để làm cả.

Krishnamurti: Tôi không cố gắng làm chi cả.

David Bohm: Ta phải hiểu điều gì đã khiến cho con người đáp trả thù hận bằng thù hận...

Krishnamurti:... Với ông 'X' cái kia hình như quá tự nhiên. Vậy nếu cái kia quá tự nhiên, với ông ấy, tại sao nó không tự nhiên với mọi người khác!

Chắc bạn biết có một quan niệm cổ xưa, có lẽ tồn tại trong Do Thái giáo và các tôn giáo ở Ấn Độ, vân vân, cho rằng cái tối thượng xuất hiện một cách ngẫu nhiên. Lý giải đó dường như quá dễ dàng. Phải chăng nhân loại đã đi sai hướng? Phải chăng ta đã đi sai đường?

David Bohm: Vâng, Ta đã thảo luận điểm này trước đây rồi, rằng có việc đi sai đường.

Krishnamurti: Đáp trả thù hận bằng thù hận, bạo lực bằng bạo lực, vân vân.

David Bohm: Và gắn cho kiến thức một giá trị tối thượng.

Người hỏi: Phải chăng cũng có một yếu tố khác tức là ý đồ nuôi dưỡng ý niệm về tình yêu? Mục tiêu của các tôn giáo là phải làm phát sinh tình yêu và những con người tuyệt vời.

Krishnamurti: Đừng đi vào các vấn đề đó. Tình yêu vốn không có nguyên nhân, không thể giáo dục và đào luyện được. Chấm hết.

Người hỏi: Vâng, nhưng trí não không thấy được điều đó.

Krishnamurti: Nhưng ta đã giải thích tất cả mọi điều đó. Tôi muốn khám phá tại sao, nếu tình yêu là tự nhiên với ông 'X', nó lại không tự nhiên với những người khác. Tôi nghĩ đây là câu hỏi xác thực.

David Bohm: Một sự thật khác cần phải nói lên là có thể thấy rằng việc đáp trả thù hận bằng thù hận là hoàn toàn vô nghĩa. Thế nhưng tại sao ta vẫn tiếp tục đi theo con đường đó. Bởi vì nhiều người tin rằng trong khoảnh khắc đó họ tự bảo vệ mình bằng thù hận, nhưng đó không phải là bảo vệ.

Krishnamurti: Nhưng để trở lại câu hỏi: Tôi nghĩ câu hỏi đó là xác thực. 'X' sống không kẹt vào vòng nhân quả, còn ông 'Y' thì có. Tại sao? Bạn hiểu chứ? Phải chăng đó là đặc ân, đặc quyền của một số ít người? Phần tử xuất chúng? Không, không. Hãy nhìn vấn đề cách khác. Trí não nhân loại đáp trả thù hận bằng thù hận, bạo lực bằng bạo lực, và kiến thức bằng kiến thức, nhưng ông 'X' cũng là nhân loại lại không đáp ứng thù hận bằng thù hận như ông 'Y' và ông 'Z'. Họ cũng thuộc về thức tâm của 'X', thuộc vào tất cả đó.

David Bohm: Tại sao có sự khác biệt này?

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi đang hỏi. Người này thì tự nhiên, người kia thì không tự nhiên. Tại sao? Tại sao khác? Ai đang đặt câu hỏi này. Người đời, 'Y' và 'Z' đáp ứng thù hận bằng thù hận, liệu họ có đặt câu hỏi này không? Hay 'X' đặt câu hỏi?

Người hỏi: Dường như 'X' đặt câu hỏi này.

David Bohm: Vâng, nhưng như ông thấy ta cũng vừa nói rằng họ không khác nhau. Ta nói họ *thì* khác nhau nhưng cũng nói họ *không* khác nhau.

Krishnamurti: Tất nhiên. Họ không khác nhau.

David Bohm: Chỉ có một trí não.

Krishnamurti: Đúng đấy, một trí não.

David Bohm: Vâng, nhưng do đâu xảy ra việc một bộ phận khác của trí não này nói không?

Krishnamurti: Đó là tất cả vấn đề. Do đâu xảy ra việc một bộ phận của trí não nói ta khác với người khác? Tất nhiên, , có nhiều cách giải thích nhưng tôi vẫn phải đối mặt với sự kiện còn lại là 'A', 'B', và 'C' khác với 'X', 'Y' và 'Z'. Và đó là các sự kiện thực tiễn đúng không?

Người hỏi: Họ có vẻ khác nhau.

Krishnamurti: Ồ, không.

Người hỏi: Họ thực sự khác.

Krishnamurti: Tuyệt đối khác, chứ không phải có vẻ.

David Bohm: Tôi nghĩ ta muốn trở lui là tại sao những người nuôi dưỡng lòng thù hận nói rằng họ khác với những người không nuôi dưỡng lòng thù hận.

Krishnamurti: Họ nói thế à.

David Bohm: Tôi nghĩ họ nói thế chừng nào họ còn cho rằng có kẻ không nuôi lòng thù hận, họ tất phải khác thôi.

Krishnamurti: Vâng, thế là đã rõ - ánh sáng và bóng tối, và vân vân. Nhưng chỗ tôi muốn khám phá là liệu ta có đi đúng hướng. Có nghĩa là 'X' đã cho tôi quà tặng đó nhưng tôi không biết gìn giữ quà tặng đó. Bạn hiểu ý tôi muốn nói gì chứ? Tôi đã nuôi một phản ứng - lấy thù hận đáp trả thù hận - mà không biết gìn giữ quà tặng ấy. Tại sao thế? Nếu người cha đã đáp trả thù hận bằng thù hận thì tại sao đứa con đã không phản ứng giống cha?

David Bohm: Tôi nghĩ đó là do giác hay tuệ giác.

Krishnamurti: Nghĩa là con người đã có giác ngay từ lúc ban sơ. Bạn hiểu điều tôi nói chứ? Ngay từ lúc ấu thơ, thế nghĩa là gì?

David Bohm: Là gì?

Krishnamurti: Tôi chưa muốn thâm nhập vào cõi giới nguy hiểm này!

David Bohm: Đó là cõi giới gì? Có lẽ ông muốn để ngỏ.

Krishnamurti: Còn thiếu mất một nhân tố nào đó. Tôi muốn nắm bắt nó, nếu đây là một ngoại lệ thì sự việc thật là ngớ ngẩn.

David Bohm: Được rồi. Ta đồng ý có một tiềm năng yên nghỉ trong tất cả mọi người; phải đó là chỗ ông muốn nói không?

Krishnamurti: Tôi hoàn toàn không chắc là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Nhưng ý tôi muốn nói rằng nhân tố ấy có đó trong toàn thể nhân loại.

Krishnamurti: Phát biểu đó nguy hiểm quá.

David Bohm: Ông đã nói thế mà.

Krishnamurti: Tôi biết nhưng tôi chỉ mới nêu lên thôi. Khi nào chắc chắn tôi sẽ nói cho bạn biết.

David Bohm: Được rồi. Ta chỉ mới thử nêu thôi, ta có thể nói đó mới chỉ là triển vọng thôi nhưng dường như hơi nguy hiểm. Khả năng ấy tiềm ẩn trong nhân loại và một số người đã tìm thấy nó.

Krishnamurti: Có nghĩa Thượng Đế ở trong bạn?

David Bohm: Không phải mà chỉ muốn nói rằng cái khả

năng giác ngộ có đó.

Krishnamurti: Vâng, giác phần nào. Tôi đang tra hỏi mọi điều ấy đây. Người cha đáp trả thù hận bằng thù hận; người con thì không.

David Bohm: Điều đó thỉnh thoảng xảy ra.

Krishnamurti: Không, kiên cố ngay từ lúc ban sơ - tại sao?

David Bohm: Điều đó tùy thuộc vào giác ngộ, chỉ có sự giác ngộ mới cho thấy tính cách vô ích của lòng thù hận.

Krishnamurti: Tại sao người đó đã giác ngộ?

David Bohm: Vâng, tại sao?

Krishnamurti: Tại sao sự giác ngộ dường như quá sức tự nhiên của người ấy, lại không tự nhiên với mọi người? Như nước vốn tự nhiên với con người.

David Bohm: Đúng vậy, tại sao tuệ giác không hiện diện cùng mọi người từ lúc ban sơ?

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi muốn hỏi.

David Bohm: Ngay cả thân xác bị hành hạ dữ dội cũng không thể ảnh hưởng được tuệ giác.

Krishnamurti: Không gì có thể ảnh hưởng được tuệ giác, đó là quan điểm của tôi. Hành hạ, đánh đập, bị đặt vào những tình huống tồi tệ, xấu xa khủng khiếp cũng không ảnh hưởng được tuệ giác. Tại sao? Ta đang tiếp cận một điều gì đây.

Ojai, California, 15.04.1980

7.

Cái Chết Có Rất Ít Ý Nghĩa

Krishnamurti: Phải chăng ta nói rằng con người vẫn còn ứng xử theo bản năng thú vật?

David Bohm: Vâng và dường như cái bản năng thú vật đó áp đảo con người một cách mãnh liệt và cực nhanh, đặc biệt đối với trẻ con. Phản ứng theo bản năng thú vật có thể chỉ là điều tự nhiên đối với chúng.

Krishnamurti: Thế nghĩa là sau cả triệu năm ta vẫn còn cư xử theo bản năng như tổ tiên chúng ta?

David Bohm: Ở một số mặt, có lẽ cung cách ứng xử của ta cũng đã bị tư tưởng làm cho phức tạp; cái bản năng thú vật giờ đây đã trở nên rắc rối bởi tư tưởng và ở một số mặt nó trở nên tồi tệ.

Krishnamurti: Cực kỳ tồi tệ.

David Bohm: Bởi vì tất cả các bản năng về thù hận ấy giờ đây đã được chỉ đạo và duy trì bởi tư tưởng sao cho chúng ngày càng tinh vi và nguy hiểm hơn.

Krishnamurti: Và xuyên suốt nhiều thế kỷ ấy ta đã không tìm thấy một đường lối, một giải pháp, một cách thức – tóm lại một điều gì đó tách ly ta khỏi lối mòn cũ

rích. Đúng thế không?

David Bohm: Vâng, chắc chắn một trong những việc khó khăn là khi người ta bắt đầu giận giữ với nhau, sự giận giữ chứa chấp trong lòng họ và dường như họ bó tay, không thể làm gì được trước việc ấy. Họ có thể kiểm soát, kềm chế nó nhưng đều vô ích.

Krishnamurti: Như ta đã nói, có một người – ông ‘X’ cư xử một cách tự nhiên tức là không phản ứng theo bản năng thú vật. Vậy giác ấy, tuệ giác ấy có vai trò gì trong xã hội nhân loại? Không có vai trò chi cả à?

David Bohm: Như trong thực trạng xã hội bây giờ, giác không có chỗ, bởi vì xã hội được tổ chức dựa trên giả thuyết về sự thống trị của đau khổ và khoái lạc. Ta có thể nói rằng tình hữu nghị cũng là bản năng thú vật, bởi vì người ta trở nên hữu nghị cũng do những lý lẽ của bản năng. Và có lẽ họ trở nên thù địch cũng do các lý lẽ tương tự.

Vì thế tôi nghĩ rằng có một số người cho rằng ta nên sống theo lý trí chứ không nên sống theo bản năng. Đã có một thời kỳ ở thế kỷ thứ 18, Thời đại của Lý Trí, khi người ta khuyến cáo con người nên sống theo lý trí, nên chọn lựa sống theo lý trí để đem lại sự hài hòa trong mọi lãnh vực.

Krishnamurti: Nhưng con người đã không sống như thế!

David Bohm: Không, sự việc trở nên tồi tệ, dẫn đến Cách Mạng Pháp, dẫn đến Khủng Bố và vân vân. Nhưng sau đó, người ta không còn tin tưởng nhiều vào lý trí như là phương cách giải quyết mọi vấn đề hay thoát khỏi xung đột nữa.

Krishnamurti: Vậy điều đó dẫn ta tới đâu? Ta đã thực sự bàn về việc tuệ giác trong thực tiễn làm thay đổi bản chất

của chính não bộ.

David Bohm: Vâng, bằng động thái xua tan bóng tối trong não, tuệ giác cho phép não hoạt động trong một đường hướng mới.

Krishnamurti: Tư tưởng đã vận hành trong bóng tối, trong vô minh, dấy tạo chính sự vô minh của nó và tiếp tục vận hành trong đó. Và tuệ giác hay giác, như ta đã nói, tương tự một ánh chớp xua tan sự vô minh tăm tối này. Khi giác quét sạch vô minh, phải chăng bấy giờ, con người sẽ hành động hay hoạt động một cách hợp lý?

David Bohm: Vâng, lúc đó, con người sẽ hoạt động một cách hợp lý và với giác ngộ chứ không bằng qui luật và lý trí. Tuy nhiên, có một dòng lý trí tự do tuông chảy. Chắc ông thấy, có một số người đồng nhất lý trí vào qui luật logic có thể là máy móc. Nhưng có thể có một dạng lý trí như là giác trong trật tự.

Krishnamurti: Vì thế, phải chăng ta đang nói, tuệ giác là tri giác?

David Bohm: Chính tia chớp của ánh sáng khiến tri giác có thể hoạt động.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Ánh sáng này cơ bản hơn cả tri giác.

Krishnamurti: Vì thế, tuệ giác là tri giác thuần túy và từ tri giác đó mà có hành động được củng cố bởi tính duy lý. Phải thế không?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Và tính duy lý là tri giác hay trật tự.

Krishnamurti: Vậy, phải chăng ta có thể nói, có tuệ giác,

có tri giác và có trật tự.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Nhưng trật tự đó không mang tính máy móc bởi vì nó không dựa trên logic.

David Bohm: Không có qui luật.

Krishnamurti: Không có qui luật, hãy nói như thế, chính xác hơn. Trật tự này không dựa trên qui luật. Tức là, có tuệ giác, tri giác, hành động, trật tự. Và rồi câu hỏi này được nêu lên, tuệ giác vốn liên tục hay là những ánh chớp, tia chớp?

David Bohm: Ta đã đi sâu vào vấn đề đó rồi, và tôi cảm thấy đó là câu hỏi sai, vì thế có lẽ ta nên nhìn vấn đề cách khác. Tuệ giác không bị trói buộc bởi thời gian.

Krishnamurti: Không bị trói buộc bởi thời gian. Đúng, ta đã đồng ý điểm đó. Vậy bây giờ hãy đi xa hơn. Ta đã nói rằng, đúng không, tuệ giác đó là loại bỏ bóng tối tức là sào huyệt của tự ngã, hay cái 'tôi'; bóng tối là do tự ngã, cái 'tôi' đấy tạo? Tuệ giác xua tan chính sào huyệt đó.

David Bohm: Vâng. Trong tâm tối không thể có tri giác được. Chính là sự mù lòa.

Krishnamurti: Chính xác. Thế rồi bước tiếp theo là gì? Tôi là một người bình thường với tất cả những bản năng thú vật của tôi, khoái lạc và đau khổ, thưởng và phạt, tội và phước, vân vân. Tôi nghe bạn nói mấy điều này và tôi thấy nó hợp lý, hợp logic và trật tự.

David Bohm: Đúng, nó có ý nghĩa nếu ta chịu thấy nó.

Krishnamurti: Nó có ý nghĩa. Vậy phần tôi tôi phải sống có lý như thế nào đây? Tôi phải làm cách nào để mang lại cuộc sống hợp lý đây? Chắc bạn hiểu đấy là những từ ngữ

khó bởi vì tất cả chúng đều nằm trong vòng trói buộc của thời gian. Nhưng liệu việc đó có thể làm được không?

David Bohm: Được, làm mà không có thời gian.

Krishnamurti: Với một người trí não cạn cợt có thể có tuệ giác này được không, sao cho cái mô hình cũ kỹ của cuộc sống người ấy bị phá vỡ tan tành? Và như hôm nọ ta đã nói, ta đã thử làm đủ cách, tuy nhiên tuệ giác vẫn không đến.

Đôi khi trong khoảnh khắc ngắn ngủi có tuệ giác từng phần – *partial insight*, nhưng tuệ giác từng phần không phải là toàn giác – *whole insight*, vì thế vẫn còn vô minh hay sự tăm tối phần này phần khác.

David Bohm: Không xua tan được sào huyệt của tự ngã, của cái 'tôi'. Ở một lãnh vực nào đó, giác từng phần có thể xua tan sự tăm tối nhưng nguồn cội của sự vô minh tăm tối, kẻ tạo tác và duy trì sự vô minh thì vẫn còn đó.

Krishnamurti: Vẫn còn đó. Giờ đây ta sẽ phải làm gì? Nhưng đây là một câu hỏi sai. Không đưa tới đâu.

Ta đã trình bày kế hoạch chung, đúng chứ? Và tôi phải phát động, hoặc không làm chi cả. Tôi không có đủ năng lượng. Tôi không đủ sức để thấy cực nhanh. Bởi đây là việc mang tính tức thì chứ không phải là cái gì đó để tôi tu tập dài dài và cuối cùng mới đạt được. Tôi không có đủ năng lực, tôi không có tinh thần khẩn trương, tức khắc. Tất cả mọi sự đều chống lại tôi: gia đình tôi, vợ tôi, xã hội. Tất cả mọi sự. Hay có nghĩa rằng cuối cùng tôi phải trở thành một thầy tu?

David Bohm: Không. Trở thành một thầy tu cũng giống như trở thành bất kỳ cái gì đó khác.

Krishnamurti: Đúng thế đấy. Trở thành một tu sĩ cũng

giống như trở thành một doanh nhân. Tôi thấy hết mọi điều ấy về mặt ngôn từ, cũng như lý luận, tri thức nhưng tôi không thể nắm bắt được. Tôi luôn luôn đặt cùng một câu hỏi ấy bởi vì tôi luôn luôn bị kẹt trong một mô hình giống nhau. Vậy, có một đường lối nào hoàn toàn khác chẳng? Một thái độ tiếp cận hoàn toàn khác tất cả cơn hỗn loạn đảo điên này của đời sống? Có chẳng một cung cách quan sát khác đối với cuộc sống? Hay đường lối cũ là đường lối duy nhất?

Ta đã nói rằng trung tâm hay sào huyệt đó còn tạo tác vô minh tăm tối và tư tưởng còn hoạt động trong sự tăm tối đó thì sự hỗn loạn, mất trật tự tất phải còn và xã hội vẫn sẽ tiếp diễn như hiện nay. Để ly thoát khỏi đó, bạn phải có tuệ giác. Tuệ giác chỉ có thể xuất hiện khi có tia chớp, có cái ánh sáng đột nhiên ấy đứng ra triệt tiêu chẳng những bóng tối vô minh mà cả tác nhân đẩy tạo vô minh.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Bây giờ tôi xin hỏi có chẳng một thái độ tiếp cận mới khác đối với toàn cả vấn đề này, tuy rằng đáp án cũ dường như là tuyệt đối.

David Bohm: Có thể có lắm chứ. Khi ông nói đáp án cũ dường như tuyệt đối, phải chăng ông muốn có một thái độ tiếp cận ít tuyệt đối hơn?

Krishnamurti: Tôi muốn nói rằng nếu đó là đường lối duy nhất thì ta chịu tận số thôi.

David Bohm: Ông không thể sản sinh ánh chớp này bằng ý chí.

Krishnamurti: Không, không thể sản sinh ánh chớp ấy thông qua ý chí, dâng hiến hay thông qua bất kỳ kỳ hình thức

cố gắng nào của con người. Vấn đề đó đã rõ rồi ta biết ta đã nhất trí với mọi điều đó. Và ta cũng nhất trí rằng đối với vài người – như ông ‘X’ chẳng hạn - tuệ giác này hình như hết sức tự nhiên, và ta đã hỏi tại sao tuệ giác này lại không tự nhiên với những người khác?

David Bohm: Nếu ta bắt đầu với đứa trẻ, việc trẻ phản ứng theo bản năng thú vật dường như là tự nhiên, bản năng quá mãnh liệt khiến trẻ không còn tự chủ. Bống tôi vô minh nảy sinh vì bản năng thú vật quá áp đảo.

Krishnamurti: Vâng, nhưng với ‘X’ tại sao lại khác?

David Bohm: Trước hết đối với phần đông người đời, việc áp đảo của bản năng thú vật dường như là tự nhiên.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế đấy.

David Bohm: Và họ cho rằng người khác – ông ‘X’ – là không tự nhiên.

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Đó là cách suy nghĩ của nhân loại, cho rằng nếu có những người có biểu hiện khác thường, những người này tất phải hết sức không bình thường và không tự nhiên.

Krishnamurti: Chính thế đấy. Con người đã đáp trả thù hận bằng thù hận, vân vân. Có một số ít người, có lẽ cũng nhiều đấy, nói điều đó là không tự nhiên hay hợp lý. Tại sao có sự chia rẽ này?

David Bohm: Nếu ta nói rằng khoái lạc và đau khổ, sợ hãi và thù hận, là tự nhiên thì ta cảm thấy rằng ta phải chiến đấu để kềm chế chúng nếu không chúng sẽ hủy diệt ta. Việc làm ta hy vọng hơn cả là kềm chế chúng bằng lý trí hoặc bằng cách nào đó khác.

Krishnamurti: Nhưng việc làm đó vô ích! Những người giống như 'X', sống và cư xử khác hẳn, phải chăng họ là một vài phần tử tinh hoa có đặc ân đặc quyền nhờ vào phép màu, nhờ vào một biến cố ngẫu nhiên kỳ lạ nào đó?

David Bohm: Nhiều người có thể nói thế.

Krishnamurti: Nhưng họ nói thế vì bất đắc dĩ thôi. Tôi không chấp nhận điều đó.

David Bohm: Vâng, nếu không phải vậy thì ông phải nói tại sao có sự khác biệt này.

Krishnamurti: Đó là điều tôi muốn đề cập, bởi vì 'X' cũng từ cha mẹ sinh ra.

David Bohm: Vâng, cơ bản là giống nhau, thế nhưng tại sao ông ấy lại cư xử khác hẳn thế?

Krishnamurti: Câu hỏi này đã được đặt ra không biết bao nhiêu lần, lặp đi lặp lại khắp nơi trên thế giới. Vậy bây giờ, tại sao có sự chia rẽ này ?

Người hỏi: Phải chăng sự chia rẽ này thực sự là toàn diện? Chắc ông thấy ngay cả người lấy thù hận đáp trả thù hận dù sao họ cũng thấy rằng việc làm đó thật vô nghĩa, không tự nhiên và nên cư xử khác đi.

Krishnamurti: Phải nên cư xử khác đi nhưng họ vẫn đang chiến đấu với những ý niệm. Họ đang thoát khỏi cuộc chiến đó bằng cách vận dụng tư tưởng, mà tư tưởng thì vốn đầy sinh vô minh tăm tối.

Người hỏi: Tôi chỉ muốn nói rằng sự chia rẽ này dường như không mang tính toàn diện.

Krishnamurti: Ồ, nhưng sự chia rẽ này là toàn diện, triệt để đấy.

Người hỏi: Vậy thì tại sao người ta không đơn giản nói

rằng, ta hãy tiếp tục sống như thế đi và vui hưởng cuộc sống đó cho đến phút cuối.

Krishnamurti: Bởi vì họ không thể thấy điều gì khác ngoài trừ sự ngu muội tối tăm của chính họ.

Người hỏi: Nhưng họ muốn thoát khỏi đó mà.

Krishnamurti: Khoan đã, liệu họ có muốn thoát ra khỏi đó không? Họ có thật sự hiểu ra các tình huống trong đó họ đang sống không và cố tình muốn thoát ra khỏi đó không?

Người hỏi: Họ đang ở thế lưỡng nan; nửa muốn tiếp tục hưởng khoái lạc, nửa cảm thấy rằng việc làm đó là sai chỉ dẫn đến đau khổ.

David Bohm: Hay một ý nghĩ khác nữa, họ thấy họ không biết phải làm gì?. Chắc ông thấy, khi gặp cơn giận giữ hay khoái lạc, họ không thể thoát được.

Krishnamurti: Họ không biết phải làm gì.

Người hỏi: Nhưng họ muốn thoát ra khỏi đó, tuy họ không biết phải làm gì. Có những sức mạnh mạnh hơn ý muốn.

Krishnamurti: Vậy ta sẽ phải làm gì hay sự chia rẽ này là ảo?

David Bohm: Vấn đề nằm ở đó. Tốt hơn ta nên thảo luận sự khác biệt giữa hai. Sự khác biệt này không triệt để.

Krishnamurti: Tôi không nghĩ chúng ta có bất kỳ điểm nào giống nhau.

David Bohm: Tại sao? Ông nói rằng sự khác biệt là ảo, tuy về mặt cơ bản con người là như nhau, nhưng có một sự khác biệt đã phát triển giữa họ. Có lẽ phần đông người đời đã đi sai đường.

Krishnamurti: Vâng, hãy đặt vấn đề như thế đi.

David Bohm: Nhưng sự khác biệt không mang tính cơ bản, không thuộc cơ cấu không cố hữu giống như sự khác biệt giữa cây và đá.

Krishnamurti: Đồng ý, như bạn nói, có sự khác biệt giữa cây và đá, nhưng ở đây không phải giống như thế. Ta hãy hiểu cách đơn giản. Có hai ứng đáp. Con người khởi đi từ một nguồn cội; người đi về hướng này và người đi về hướng khác, nhưng nguồn cội vẫn là một. Tại sao tất cả họ không đi đúng hướng?

David Bohm: Ta đã tìm cách giải đáp câu hỏi đó. Tôi vừa mới nói, nếu ta hiểu được điều đó thì ta trở lại nguồn cội, ta không còn đi sai đường nữa. Nhưng ở đây ta luôn luôn lầm đường lạc lối nên nếu ta hiểu được điều này thì mới có cơ hội thay đổi, không còn trở về nguồn cội bằng con đường thời gian.

Krishnamurti: Khoan đã, khoan đã.

David Bohm: Có hai khả năng để đề cập phát biểu của ta. Một là nói rằng nguồn cội nằm trong thời gian, rằng xa thăm trong quá khứ ta đã cùng nhau khởi đi và đi về nhiều nẻo khác biệt. Hai là nói rằng nguồn cội vốn không có thời gian và ta thì cứ mãi lặp đi lặp lại việc đi sai đường. Đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng, cứ mãi đi sai đường. Tại sao?

Người hỏi: Cũng có nghĩa rằng luôn luôn có khả năng đi đúng đường.

Krishnamurti: Vâng, tất nhiên. Đúng thế đấy. Nếu ta nói có một nguồn cội từ đó tất cả chúng ta đã bắt đầu, thì ta bị kẹt trong thời gian.

David Bohm: Ta không thể trở về.

Krishnamurti: Không, ta không thể. Cho nên rõ ràng ta luôn luôn đi sai đường.

David Bohm: Triền miên.

Krishnamurti: Triền miên lắm đường lạc lối. Nhưng tại sao? Người này thì sống với tuệ giác và người kia thì không sống với tuệ giác – họ mãi mãi thế chẳng? Người đang sống trong vô minh tâm tối có thể rời bỏ vô minh, bất cứ lúc nào, để đến với cái kia. Vấn đề là ở chỗ đó. Bất cứ lúc nào.

David Bohm: Vậy là không có gì ngăn con người thay đổi, ngoại trừ việc triền miên đi lắm đường lạc lối. Ông có thể nói vô minh tâm tối là việc con người không thấy mình đang lắm đường lạc lối.

Krishnamurti: Ta có đang đi đúng đường chẳng, đặt đúng câu hỏi chẳng? Giả dụ rằng bạn có tuệ giác, và sự vô minh của bạn, sào huyệt của sự tăm tối đã được xua tan hoàn toàn. Và tôi một con người nghiêm túc, hết sức tỉnh táo đang lắng nghe bạn. Và những điều bạn đã nói có vẻ hợp lý, hợp lẽ trong sáng. Tôi đặt vấn đề về sự chia rẽ này. Sự chia rẽ được tạo ra bởi sào huyệt hay trung tâm tạo ra vô minh. Chính tư tưởng đã tạo ra sự chia rẽ này.

David Bohm: Chính xác, trong vô minh tâm tối mù mịt, tư tưởng tạo ra sự chia rẽ.

Krishnamurti: Từ vô minh tâm tối hắt ra một bóng; bóng này tạo ra chia rẽ.

David Bohm: Nếu ta có tuệ giác đó, ta nói không có sự chia rẽ.

Krishnamurti: Vâng, nhưng con người không chấp nhận điều đó, bởi vì trong sự vô minh tâm tối của mình không có gì ngoài sự chia rẽ. Vì thế, do sống trong vô minh tâm

tối, ta đã tạo ra sự chia rẽ trong tư tưởng ta...

David Bohm: Ta triển miên tạo ra chia rẽ.

Krishnamurti: Vâng, vì ta luôn luôn muốn sống triển miên trong một trạng thái không có chia rẽ. Tuy nhiên động dấy đó vẫn là cái động dấy trong vô minh tâm tối. Đúng chứ?

David Bohm: Chính xác?

Krishnamurti: Tôi phải làm cách nào xua tan sự vô minh triển miên nối tiếp không dứt này? Đó là câu hỏi duy nhất, bởi vì, bao lâu còn vô minh, tôi còn tạo ra sự chia rẽ kiên cố này. Chắc bạn thấy cái vòng lẩn quẩn này. Tôi chỉ có thể xua tan vô minh bằng tuệ giác, và tôi không thể có tuệ giác bằng bất cứ nỗ lực nào của ý chí, ý muốn, vậy là không vãn hoàn không. Vậy, vấn đề của tôi là gì? Vấn đề của tôi là tri giác sự vô minh tâm tối, tri giác chính tư tưởng tạo ra vô minh, và thấy ra rằng cái 'tôi', cái ngã là nguồn cội của vô minh. Tại sao tôi không thể thấy điều đó? Tại sao tôi không thể thấy điều đó thậm chí trên bình diện lý luận?

David Bohm: Đúng, về mặt lý luận là hết sức rõ rồi.

Krishnamurti: Vâng, nhưng dường như không có chuyển biến chi cả. Vậy, tôi sẽ phải làm gì? Lần đầu tiên, tôi hiểu ra rằng cái 'tôi', ngã tạo ra vô minh, và vô minh kiên trì và triển miên dấy sinh chia rẽ. Tôi thấy điều đó hết sức rõ.

David Bohm: Rồi sự chia rẽ, cách này cách khác, dấy sinh vô minh.

Krishnamurti: Ngược lại, lui và tới. Và từ đấy, mọi sự bắt đầu. Tôi thấy điều đó hết sức rõ. Tôi phải làm gì? Tôi phải phủ nhận ý chia rẽ.

Người hỏi: Krishnaji, không phải ta lại đưa ý tưởng

chia rẽ vào khi ta nói con người cần có tuệ giác sao?

Krishnamurti: Nhưng con người có tuệ giác mà. 'X' có tuệ giác, và ông ấy đã giải thích hết sức rõ vô minh tan biến cách nào. Tôi lắng nghe ông ấy và ông ấy nói rằng chính sự vô minh của bạn tạo ra chia rẽ. Thực sự, không có sự chia rẽ, không có sự chia rẽ như sáng và tối. Vì thế, ông ấy hỏi tôi, bạn có thể xua đuổi, trục xuất hay từ bỏ ý chia rẽ này không?

David Bohm: Ông dường như lại gây ra chia rẽ khi nói rằng ta phải từ bỏ ý chia rẽ.

Krishnamurti: Không, không có 'phải'?

David Bohm: Theo cách ông nói thì tiến trình tư tưởng của trí não dường như tự phát dấy sinh chia rẽ. Ông nói, hãy từ bỏ sự chia rẽ, và đồng thời, ý nói đó gây chia rẽ.

Krishnamurti: Tôi hiểu. Nhưng trí não tôi có thể từ bỏ sự chia rẽ không? Hay đó là một câu hỏi sai?

Người hỏi: Liệu trí não có thể từ bỏ sự chia rẽ bao lâu nó còn bị chia rẽ?

Krishnamurti: Không, nó không thể. Vậy tôi phải làm gì?

Hãy nghe này. 'X' nói lên một điều gì đó chơn thực một cách quá ư lạ thường, có ý nghĩa vô cùng và đẹp khiến toàn bộ thân tâm phải thốt lên, 'Hãy nắm bắt đi'. Đó không phải là chia rẽ.

Tôi nhận biết rằng tôi là kẻ tạo ra sự chia rẽ bởi vì tôi đang sống trong bóng tối và từ trong bóng tối vô minh đó tôi tạo ra sự chia rẽ. Nhưng tôi đã nghe ông 'X' nói rằng không có sự chia rẽ. Và tôi nhận biết đó là một phát biểu kỳ diệu. Chính phát biểu đó với một người đã sống triền miên trong chia rẽ có hiệu quả tức thì. Đúng chứ?

David Bohm: Tôi nghĩ rằng theo như lời ông nói, ta phải từ bỏ sự phân chia...

Krishnamurti: Tôi sẽ bỏ luôn ý từ bỏ đó; tôi không từ bỏ sự chia rẽ. Về phát biểu không có sự chia rẽ – Tôi muốn bàn sâu thêm một chút phát biểu đó. Tôi sẽ chuyển biến từ đó.

Phát biểu của ông 'X' từ tuệ giác, rằng sự chia rẽ không thật có, gây một ấn tượng, một hiệu quả khủng khiếp lên tôi. Tôi đã sống triền miên trong chia rẽ, ông ấy đột nhiên xuất hiện và nói không có sự chia rẽ. Vậy hiệu quả gì đã tác động lên tôi?

David Bohm: Bây giờ ông nói không có sự chia rẽ. Nói thế có ý nghĩa. Tuy nhiên, mặt khác sự chia rẽ dường như vẫn tồn tại.

Krishnamurti: Tôi nhận ra sự chia rẽ, nhưng phát biểu rằng không có chia rẽ đã có một tác động khủng khiếp lên tôi. Việc đó dường như là tự nhiên, phải không? Khi tôi thấy điều gì đó mang tính bất biến việc đó tất phải có 'ép phê' lên tôi. Tôi đáp ứng lại sự việc đó bằng một cơn chấn động khủng khiếp.

David Bohm: Chắc ông thấy, nếu ông nói về một sự vật gì đó đang có trước mặt chúng tôi, và nói rằng, 'Không, nó không phải là như thế, ' bây giờ, việc đó đương nhiên có thể làm thay đổi tất cả cách nhìn của ông. Giờ đây, ông nói sự phân chia vốn không thật có. Chúng tôi cố gắng nhìn và thấy liệu sự việc phải thế không – đúng chứ?

Krishnamurti: Ngay cả hỏi 'phải thế không?' tôi cũng không đặt ra. 'X' đã hết sức thận trọng giải thích tất cả sự việc và cuối cùng nói rằng không có sự chia rẽ. Tôi cảm nhận, quan sát hết sức kỹ lưỡng và hiểu ra rằng tôi đang triền miên sống trong chia rẽ. Khi ông 'X' nói lên phát

biểu đó nó đã làm vỡ tan mô hình đã có.

Tôi không biết bạn có theo kịp điều tôi đang giải thích không? Nó làm vỡ tan mô hình cũ, bởi vì ông ấy đã nói điều gì đó tuyệt đối chơn thực, chơn thực từ nền tảng. Không có Thượng Đế và con người. Đúng thế, thưa ngài, tôi khẳng định điều đó. Tôi thấy một điều – tức là ở đâu còn có thù hận thì cái kia không có. Nhưng, đang thù hận, ta lại muốn có cái kia. Do đó, có sự chia rẽ triển miên nảy sinh từ bóng tối vô minh cũng triển miên bất tận. Nhưng tôi đã lắng nghe hết sức thận trọng và ông ‘X’ nói lên một phát biểu hình như tuyệt đối chân thật. Điều đó thâm nhập vào tôi và tác động của phát biểu ông ấy xua tan bóng tối vô minh. Tôi không cố gắng để từ bỏ bóng tối, nhưng ‘X’ là ánh sáng. Đúng thế, tôi bám chắc vào ánh sáng đó.

Vậy là dẫn đến điều này, tức là, liệu với cái bóng tối trong tôi, trong cái bóng tối vô minh triển miên bất tận ấy của tôi, tôi có thể lắng nghe không? Trong vô minh đó, tôi có thể lắng nghe bạn không? Đương nhiên là có thể. Tôi đang sống trong sự chia rẽ triển miên bất tận khiến sinh vô minh. ‘X’ đột nhiên đến và nói với tôi: không có sự chia rẽ.

David Bohm: Đúng. Bây giờ, tại sao ông nói ông có thể lắng nghe trong vô minh?

Krishnamurti: Ô, vâng, tôi có thể lắng nghe trong vô minh. Nếu không thì tôi tận số rồi.

David Bohm: Nói thế nghe không có lý.

Krishnamurti: Đương nhiên, không có lý rồi, nhưng sự thế là như vậy.

David Bohm: Sống trong bóng tối vô minh là không

phải sống rồi. Nhưng bây giờ ta lại nói rằng có thể lắng nghe trong vô minh tăm tối.

Krishnamurti: Ông ấy, 'X' giải thích với tôi vô cùng tường tận, hết sức thận trọng. Tôi nhạy cảm, tôi thường nghe ông ấy trong chính sự vô minh, việc đó khiến tôi nhạy cảm, sinh động, cảnh giác. Đó là việc tôi thường làm. Chúng tôi thường cùng nhau làm việc ấy. Và ông ấy phát biểu rằng tuyệt đối không có sự chia rẽ. Và tôi biết rằng tôi đang sống trong chia rẽ. Chính phát biểu đó đã chấm dứt cái sự động dậy chia rẽ triển miên bất tận.

Nếu việc nêu trên không xảy ra tôi sống vô nghĩa – bạn hiểu chứ? Tôi sống vô nghĩa – bạn hiểu chứ? Tôi đang sống triển miên bất tận trong bóng tối vô minh. Nhưng có tiếng gọi trong sa mạc, và việc lắng nghe tiếng gọi đó là một hiệu quả kỳ diệu.

David Bohm: Lắng nghe đạt đến nguồn cội của chuyển động, còn quan sát thì không.

Krishnamurti: Vâng, tôi đã quan sát, tôi đã lắng nghe, tôi đã chơi tất cả mọi trò chơi ấy trong suốt đời tôi. Và giờ đây tôi chỉ thấy có một sự vật duy nhất này: cái bóng tối vô minh triển miên bất tận ấy và tôi đang sống, hành động trong bóng tối; trong sa mạc tức là bóng tối mà sào huyệt hay trung tâm của nó là cái 'tôi', cái ngã. Tôi thấy điều đó một cách tuyệt đối, một cách hoàn toàn; tôi không còn lý luận, tranh luận gì hơn nữa. Và rồi ông 'X' đột nhiên đến và nói với tôi sự thật ấy. Trong sa mạc cất lên tiếng gọi có nước. Bạn theo kịp chứ? Không phải là hy vọng. Trong tôi có một hành động tức thì.

Ta phải hiểu ra rằng sự động dậy triển miên bất tận trong bóng tối là cuộc sống trong tôi. Bạn hiểu kịp điều tôi đang nói chứ? Với tất cả kinh nghiệm, tất cả hiểu biết

tôi đã đã tích tập được qua cả triệu năm, liệu tôi có thể đột nhiên hiểu ra rằng tôi đang sống trọn vẹn trong bóng tối vô minh không? Bởi vì có nghĩa rằng tôi đã đạt đến chỗ tận cùng của mọi hy vọng. Đúng chứ? Cả hy vọng của tôi cũng là bóng tối. Tương lai đã chấm dứt, tôi đang đối diện với bóng tối mênh mông khủng khiếp này và tôi đang dừng lại ở đó. Có nghĩa rằng hiểu ra sự tình đó là chấm dứt trở thành. Tôi đã vượt tới điểm đó và 'X' nói với tôi đây là việc tự nhiên. Chắc bạn thấy mọi tôn giáo đều nói rằng sự chia rẽ này tồn tại.

David Bohm: Nhưng họ cũng nói có thể vượt qua.

Krishnamurti: Cũng cùng mô hình cũ được lặp lại. Không quan trọng ai nói lên điều đó, nhưng sự kiện là có người nào đó trong sa mạc đã nói lên và trong sa mạc đó tôi thường lắng nghe mọi tiếng nói và cả tiếng nói của chính tôi, những tiếng nói đã dấy tạo vô minh ngày càng dày đặc. Tuy nhiên, điều này là đúng, là thật, tức là, khi có tuệ giác thì không có chia rẽ, phải không?

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Không phải tuệ giác của bạn hay tuệ giác của tôi mà là tuệ giác, thể thôi. Trong đó không có chia rẽ.

David Bohm: Vâng,

Krishnamurti: Tuệ giác đưa ta đến nền tảng mà ta đã đề cập trước đây. ...

David Bohm: Về vấn đề nền tảng thì sao?

Krishnamurti: Trong nền tảng đó không có bóng tối như bóng tối, hay ánh sáng như ánh sáng. Trong nền tảng đó không có sự phân chia. Không có gì được sản sinh từ ý chí hay từ thời gian hay tư tưởng.

David Bohm: Phải ông nói rằng ánh sáng và bóng tối

không bị phân chia?

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Tức nói cả hai đều không có.

Krishnamurti: Cả hai đều không, đúng thế đấy. Mà có cái khác. Có tri giác rằng có một chuyển động khác vốn ‘bất nhị, *non-dualistic*’

David Bohm: Bất nhị nghĩa là gì? Không chia rẽ, không phân chia.

Krishnamurti: Không chia rẽ. Tôi không muốn dùng từ ‘bất nhị’ Không có sự chia rẽ.

David Bohm: Tuy vẫn động.

Krishnamurti: Dương nhiên.

David Bohm: Vậy bây giờ không chia rẽ nghĩa là gì?

Krishnamurti: Ý tôi muốn nói về cái động – *movement*, cái động đó không thuộc thời gian. Cái động đó không đầy sinh chia rẽ. Vì thế, tôi muốn trở lui, đi sâu vào nền tảng. Nếu, trong nền tảng đó, bóng tối và ánh sáng đều có, không có Thượng Đế lẫn con của Thượng Đế – tức là không có sự phân chia – thì điều gì xảy ra? Phải bạn nói rằng nền tảng là động.

David Bohm: Vâng nền tảng là động. Chuyển động không bị phân chia.

Krishnamurti: Không, tôi nói có cái động trong bóng tối vô minh.

David Bohm: Vâng, nhưng ta đã nói không có sự phân chia giữa bóng tối và ánh sáng và ông cũng đã nói có sự chuyển động.

Krishnamurti: Vâng, Phải ý bạn muốn nói nền tảng là

một chuyển động không dứt?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Thế nghĩa là gì?

David Bohm: Rất khó diễn tả.

Krishnamurti: Hãy tiếp tục đi sâu vào đó; ta hãy thử diễn tả. Chuyển động hay động là gì, ngoài cái động đi từ đây đến đó, ngoài cái động phát xuất từ thời gian – có bất kỳ sự chuyển động nào khác không?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Có đấy. Chuyển động từ cái *hiện là, being*, đến cái *trở thành, becoming* về mặt tâm lý. Có sự chuyển động trong không gian, có sự chuyển động trong thời gian. Ta nói tất cả đấy đều là chia rẽ. Có sự chuyển động nào, trong tự thân, không có chia rẽ không? Khi bạn nói không có chia rẽ, liệu thật có chuyển động đó không?

David Bohm: Không phải ông nói rằng khi không có chia rẽ, chuyển động đó liền có đó sao?

Krishnamurti: Vâng, tôi đã nói, 'X' nói rằng đó là nền tảng.

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Phải bạn nói rằng nền tảng vốn không có chỗ chấm dứt, chỗ bắt đầu?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Tức lại là thời gian nữa.

David Bohm: Ta có thể chuyển động đó vốn không hình tướng không?

Krishnamurti: Không hình tướng - vân vân. Tôi muốn đi sâu thêm. Chỗ tôi muốn rõ là khi ta phát biểu dứt khoát

không có chia rẽ, nghĩa là, không có chia rẽ trong chuyển động.

David Bohm: Chuyển động tuông trào tràn ngập mà không có chia rẽ.

Krishnamurti: Vâng, đó là một chuyển động trong đó không có chia rẽ, liệu tôi có nắm bắt được nghĩa lý của phát biểu đó? Tôi có thấu hiểu được chiều sâu của phát biểu đó? Một chuyển động trong đó không có chia rẽ, tức không có thời gian, không có không gian như ta biết. Trong đó hoàn toàn không có yếu tố thời gian. Tôi đang thử thấy phải chăng chuyển động đó bao trùm con người?

David Bohm: Vâng, đang bao trùm con người.

Krishnamurti: Tôi muốn đề cập rõ điều này. Tôi quan tâm đến nhân loại, tức là tôi. Ông 'X' đã phát biểu nhiều điều và tôi đã nắm bắt được một phát biểu dường như tuyệt đối chân thật – rằng không có sự chia rẽ. Có nghĩa rằng không có hành động mang tính chia rẽ.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Tôi thấy điều đó. Và tôi cũng đã hỏi, phải chăng cái động đó vốn không có thời gian, vân vân? Hình như đó là thế giới, bạn theo kịp chứ?

David Bohm: Vũ trụ.

Krishnamurti: Vạn vật, vũ trụ, tất cả.

David Bohm: Toàn thể.

Krishnamurti: Toàn thể. Phải chăng trong thế giới Do Thái giáo cũng có một phát biểu, 'Chỉ có Thượng Đế mới có thể nói được Ta tồn tại?'

David Bohm: Đó là cách người ta tạo dựng ngôn ngữ. Không cần thiết nói thế.

Krishnamurti: Không, tôi hiểu. Bạn có hiểu chỗ tôi muốn đề cập đến không?

David Bohm: Hiểu, chỉ duy có sự chuyển động này tồn tại.

Krishnamurti: Trí não có thể thể nhập vào chuyển động đó không? Bởi vì đó là cái phi thời gian, *timeless*, nên là cái bất tử, *deathless*.

David Bohm: Vâng, cái động này không chết chừng nào trí não thể nhập vào đó, là một với cái đó.

Krishnamurti: Bạn hiểu điều tôi đang nói chứ?

David Bohm: Hiểu, nhưng còn cái chết khi cá nhân chết?

Krishnamurti: Việc đó vô nghĩa, bởi một khi tôi hiểu không có sự chia rẽ...

David Bohm:... vậy việc đó không còn là quan trọng.

Krishnamurti: Cái chết không còn ý nghĩa gì nữa.

David Bohm: Cái chết vẫn có ý nghĩa ở một phương diện khác.

Krishnamurti: Ô, cái chết của thân xác; việc đó quá nhỏ, quá vặt vãnh, hoàn toàn không quan trọng. Nhưng bạn có hiểu không? Chỗ tôi muốn nắm bắt là ý nghĩa của phát biểu rằng không có sự phân chia, phát biểu đã phá tan bóng tối vô minh trong tôi và tôi thấy có một chuyển động, thể thôi. Có nghĩa là cái chết có rất ít ý nghĩa.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Bạn đã triệt tiêu hoàn toàn sự sợ hãi về cái chết.

David Bohm: Vâng, tôi hiểu rằng khi tâm trí dự phần vào chuyển động đó thì tâm trí là chuyển động đó.

Krishnamurti: Tất cả là thế. Tâm trí là chuyển động đó.

David Bohm: Phải chăng ông nói rằng vật chất cũng là chuyển động đó.

Krishnamurti: Vâng, tôi có thể nói tất cả sự vật. Trong bóng tối vô minh của tôi, tôi đã nghe tiếng gọi của 'X', tất cả sự quan trọng là ở chỗ đó. Và sự sáng suốt của ông ấy đã phá tan sự mê muội trong tôi. Khi ông ấy nói không có phân chia là ông ấy đã triệt tiêu sự chia rẽ giữa sống và chết. Tôi không biết bạn có thấy điều này.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Bây giờ ta không thể nói, 'Tôi bất tử' Nói thế thật ấu trĩ.

David Bohm: Nói thế là chia rẽ.

Krishnamurti: Hoặc, 'Tôi đang tìm kiếm sự bất tử.' Hoặc 'tôi đang trở thành bất tử'. Ta đã phủi sạch ý trong vô minh.

Người hỏi: Vậy ý nghĩa của thế giới này là gì? Thế giới này liệu có ý nghĩa gì chăng?

Krishnamurti: Thế giới à?

Người hỏi: Với con người.

David Bohm: Phải bạn muốn nói xã hội không?

Người hỏi: Vâng, dường như khi ông nêu lên phát biểu, không có sự chia rẽ thì sống tức là chết – vậy thì đâu là ý nghĩa của tất cả sự tranh đấu này của con người chứ...?

Krishnamurti: Con người trong bóng tối vô minh. Có gì quan trọng chứ? Giống như đấu tranh quanh quẩn trong một căn phòng bị khóa kín, tất cả vấn đề nằm ở chỗ đó.

David Bohm: Chỉ có thể có ý nghĩa khi bóng tối đã được xua tan.

Krishnamurti: Đương nhiên.

Người hỏi: Chỉ có một nghĩa lý duy nhất là việc xua tan bóng tối vô minh.

Krishnamurti: Ồ, không, không !

David Bohm: Phải chăng phải làm điều gì đó hơn nữa bên cạnh việc xua tan bóng tối?

Krishnamurti: Tôi đã lắng nghe hết sức cẩn thận tất cả những điều mà ông, người có tuệ giác, đã nói. Việc ông đã làm là phá tan sào huyệt của vô minh. Trong bóng tối vô minh, tôi có thể tưởng tượng ra nhiều điều có ý nghĩa như có ánh sáng, có Thượng Đế, có cái đẹp, có cái này, cái kia. Nhưng tất cả vẫn còn nằm trong bóng tối vô minh. Bị giam nhốt trong một căn phòng đầy bóng tối, tôi có thể tưởng ra nhiều cảnh tượng, nhưng tôi muốn đạt cái khác. Phải chăng chỉ duy có tâm mới có được tuệ giác này – do đó, mới xua tan bóng tối vô minh và thấu hiểu nền tảng vốn là một chuyển động phi thời gian - phải chăng chính tâm đó là sự chuyển động?

David Bohm: Vâng, nhưng đó không phải là cái toàn thể. Tâm là động, nhưng ta nói động là vật chất, động là tâm. Và ta đã nói rằng nền tảng có thể vượt ngoài cái tâm phổ quát. Trước ông đã nói rằng động – movement, rằng nền tảng còn vượt hơn cái tâm phổ quát, vượt hơn cái không, *emptiness*.

Krishnamurti: Ta đã nói như thế; vượt hơn nhiều lắm.

David Bohm: Vượt hơn nhiều lắm, nhưng ta phải làm rõ điều này. Ta nói rằng tâm là cái động này.

Krishnamurti: Vâng, tâm là động.

David Bohm: Ta không nói rằng cái động này không chỉ là tâm?

Krishnamurti: Không, không, không.

David Bohm: Đó là chỗ tôi muốn hiểu cho chính xác.

Krishnamurti: Tâm là động – tâm, trong nghĩa, ‘nền tảng’.

David Bohm: Nhưng ông đã nói rằng nền tảng vượt lên trên tâm.

Krishnamurti: Khoan đã: ‘Vượt lên trên tâm’ theo bạn hiểu là sao?

David Bohm: Hãy trở lui điều ta đã thảo luận mấy hôm trước: ta đã nói về cái trống không, cái tâm phổ quát và vượt lên trên đó là nền tảng.

Krishnamurti: Phải chăng bạn nói vượt lên trên đó chính là sự chuyển động này?

David Bohm: Vâng. Tâm khởi lên từ chuyển động như một nền tảng và trở về cùng nền tảng; ta nói như thế.

Krishnamurti: Vâng, chính xác. Tâm khởi lên từ chuyển động.

David Bohm: Vâng, và vật chất cũng thế.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Vì thế, điều tôi muốn đề cập là: tôi là con người đang giáp mặt với cái bắt đầu và cái chấm dứt, tức sinh và diệt, tức sống và chết. Và ‘X’ triệt tiêu điều đó.

David Bohm: Vâng, vì sống chết không phải là vấn đề cơ bản.

Krishnamurti: Không phải là vấn đề chính yếu. Một trong những nỗi sợ hãi lớn nhất trong cuộc sống – tức là cái chết – đã được giải tỏa.

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Bạn có thấy việc gì xảy ra đối với một người không còn cái chết nữa không? Có nghĩa rằng tâm

trí không còn già, không còn có tuổi nữa – tôi nói về cái tâm trí bình thường. Tôi không biết trình bày như vậy có rõ chưa.

David Bohm: Ta hãy đi từ từ. Ông nói tâm trí không già nhưng còn tế bào não thì sao?

Krishnamurti: Tôi đang tìm hiểu đây.

David Bohm: Nhưng làm sao biết được?

Krishnamurti: Bởi vì không có xung đột, bởi vì không có căng thẳng, không có trở thành, không có chuyển động.

David Bohm: Điều này khó mà truyền đạt một cách chính xác được.

Krishnamurti: Tất nhiên. Bạn không thể chứng minh gì được.

David Bohm: Nhưng còn cái kia, điều mà ta đã bàn trước đây lâu...

Krishnamurti:.... có thể suy luận được bằng lý trí.

David Bohm: Đó là lý trí, và tôi cũng có thể cảm nhận được. Nhưng giờ đây ông đưa ra vấn đề tế bào não, tôi không cảm nhận được. Sự thể có thể là vậy; nó có thể là thế.

Krishnamurti: Tôi nghĩ nó là vậy. Tôi không muốn thảo luận vấn đề này. Khi một trí não sống trong bóng tối vô minh và triền miên động dậy, tế bào sẽ hao mòn, suy kiệt và phân hủy đi.

David Bohm: Ta có thể nói rằng chính sự xung đột này là nguyên nhân khiến tế bào phân hủy. Nhưng có người có thể chứng minh rằng thậm chí không có xung đột, tế bào vẫn phân hủy ở một tốc độ đi chậm hơn. Ví dụ cho rằng ông đã sống lâu một hai trăm năm đi, theo thời gian tế bào vẫn phân hủy mà ông không làm gì được.

Krishnamurti: Hãy đi sâu vào vấn đề này chậm chậm.

David Bohm: Tôi sẵn sàng chấp nhận rằng tốc độ phân hủy của tế bào có thể được cắt giảm khi ta không còn xung đột.

Krishnamurti: Sự phân hủy có thể chậm lại.

David Bohm: Một cách đáng kể.

Krishnamurti: Một cách đáng kể chín chục phần trăm (90%).

David Bohm: Ta có thể hiểu được điều đó. Nhưng nếu ông nói một trăm phần trăm thì khó mà hiểu rồi.

Krishnamurti: Chín mươi phần trăm. Nhưng khoan đã. Sự phân hủy của tế bào có thể chậm lại một cách đáng kể. Và điều đó có nghĩa gì? Việc gì đến cho một trí não không còn xung đột? Trí não đó là gì, một tâm trí vô sự tức không có vấn đề mang tánh chất gì? Bạn thấy chứ, giả sử có một trí não như thế sống trong một bầu không khí trong lành, không ô nhiễm, ăn uống đúng cách, tại sao một trí não như thế lại không sống được hai trăm năm chứ?

David Bohm: Có thể lắm chứ; có một số người đã thọ một trăm năm mươi năm nhờ sống trong bầu không khí thanh khiết và ăn đúng thức ăn.

Krishnamurti: Nhưng chắc bạn thấy nếu số người đã sống một trăm năm mươi năm đó, không xung đột, họ có thể còn sống lâu hơn.

David Bohm: Có thể. Tôi đã đọc thấy một người sống ở Anh quốc đã sống một trăm năm mươi năm. Và các bác sĩ đã quan tâm chăm sóc ông ấy. Họ cho ông ấy uống rượu và ăn thịt, và ông ấy đã chết sau đó vài ngày!

Krishnamurti: Thật khổ thân ông ta!

Người hỏi: Krishnaji, ông thường nói rằng bất cứ cái gì sống trong thời gian thì cũng chết trong thời gian.

Krishnamurti: Vâng, nhưng não bộ khi đã có tuệ giác, sẽ làm thay đổi tế bào não.

Người hỏi: Phải ông ngụ ý rằng cả não bộ cũng không sống trong thời gian.

Krishnamurti: Không, khoan đưa thời gian vào đây. Ta nói rằng tuệ giác đó làm thay đổi tế bào não, có nghĩa rằng tế bào não không còn tư tưởng theo thời gian nữa.

Người hỏi: Thời gian tâm lý?

Krishnamurti: Đương nhiên, điều đó hiểu được.

David Bohm: Nếu tế bào não không bị nhiễu loạn, chúng sẽ duy trì sự tồn tại trong trật tự và có lẽ sẽ phân huỷ chậm hơn. Ta có thể gia tăng tuổi thọ từ một trăm năm mươi năm lên hai trăm năm cũng như có một cuộc sống lành mạnh trên mọi phương diện.

Krishnamurti: Vâng, nhưng tất cả mọi việc đó nghe ra quá tầm thường.

David Bohm: Đúng, dường như không có gì khác biệt lớn lắm tuy đó là một ý tưởng thú vị.

Krishnamurti: Biến cố gì xảy ra nếu tôi sống thêm một trăm năm nữa? Ta đang thử khám phá xem hiệu quả ấy là gì khi sự chuyển động kỳ diệu ấy tác động lên não bộ.

David Bohm: Vâng, Nếu ta nói não bộ, cách nào đó, được bao bọc trực tiếp trong chuyển động này, nhờ đó trật tự được lập lại trong não. Nhưng về mặt vật lý có một luồng cảm ứng trực tiếp diễn ra.

Krishnamurti: Không chỉ về mặt vật lý.

David Bohm: Cả tâm thần nữa.

Krishnamurti: Vâng, cả hai. Tất phải có một hiệu quả kỳ diệu lên não bộ.

Người hỏi: Trước đây ông đã nói về năng lượng. Không phải cái năng lượng thường ngày .

Krishnamurti: Ta đã nói rằng chuyển động đó chính là năng lượng toàn thể. Giờ đây, tuệ giác này đã nắm bắt, đã thấy được chuyển động kỳ diệu ấy vốn xuất phát từ năng lượng đó. Tôi muốn đề cập tường tận hơn chuyện đời thật ở trần thế, tôi đã sống với nỗi sợ hãi về cái chết sợ không trở thành là cái gì đó, vân vân. Đột nhiên, tôi thấy không có sự chia rẽ và tôi hiểu hết mọi sự. Vậy điều gì xảy đến với trí não tôi – bạn theo kịp chứ?

Hãy thấy điều này. Hãy thấy nó một cách trọn vẹn, không phải thấy trên bình diện ngôn từ mà thấy nó như một thực tại vĩ đại, thấy nó như chân lý hay sự thật. Bạn thấy điều ấy bằng tất cả tâm và trí bạn. Chính tri giác, *perception*, đó tất phải tác động, phải ảnh hưởng não bộ bạn.

David Bohm: Vâng. Tri giác đem lại trật tự.

Krishnamurti: Không chỉ trật tự trong cuộc sống mà cả trong não bộ.

David Bohm: Người ta có thể chứng minh điều đó nếu ông sống dưới sức ép, *stress*, tế bào não bắt đầu suy sụp. Còn nếu ông có một tình trạng trật tự trong tế bào não, lúc đó tình thế hoàn toàn khác.

Krishnamurti: Tôi có một cảm nhận, thưa Ngài – Xin đừng cười việc này vì nó có thể ảo, nó có thể thực – tôi cảm nhận rằng não bộ không bao giờ đánh mất cái tánh chất của chuyển động đó.

David Bohm: Một khi nó đã có được.

Krishnamurti: Đương nhiên. Tôi đang nói về một người đã kinh qua mọi việc ấy.

David Bohm: Vì thế, có lẽ não bộ không bao giờ đánh mất chất đó.

Krishnamurti: Cho nên, não không còn bị lụy trong thời gian.

David Bohm: Không còn bị khống chế bởi thời gian. Não bộ, căn cứ vào những điều ta đã bàn, không tiến hóa trong bất kỳ nghĩa nào cả, nó chỉ là một sự hỗn loạn đảo điên. Ông không thể nói rằng não người đã tiến hóa suốt mười ngàn năm sau cùng này. Ông thấy khoa học tiến bộ nhưng người ta cảm thấy rằng hành động của con người trước cuộc sống vẫn y chang như cách đây mấy ngàn năm.

Krishnamurti: Tôi muốn khám phá: trong cái không tịch, *silent emptiness* ta đã đi xuyên suốt ấy, phải chăng não bộ tuyệt đối tịch lặng? Tịch lặng trong nghĩa, bất động, *no movement*.

David Bohm: Không tuyệt đối. Chắc ông thấy, máu vẫn lưu thông trong não.

Krishnamurti: Ta không nói đến việc đó.

David Bohm: Vậy ta nói về loại động nào?

Krishnamurti: Tôi nói về cái động của tư tưởng, động niệm, cái động của bất kỳ phản ứng nào.

David Bohm: Vâng. Não không bao giờ hoạt động cách độc lập được. Ông đã nói rằng có sự chuyển động của cái toàn thể, nhưng não, dưới dạng tư tưởng hay niệm, không hoạt động một cách độc lập được.

Krishnamurti: Chắc bạn đã thấy, bạn đã triệt tiêu cái chết, một điều có ý nghĩa vĩ đại khủng khiếp, và do đó tôi

xin hỏi, khi không còn cái chết thì trí, não sẽ ra sao – bạn hiểu chứ? Trí não đã chịu một cuộc đại phẫu.

David Bohm: Ta đã nói thông thường não luôn luôn giữ cái ý niệm về sự chết ở tận nền tảng của nó, và ý niệm đó khuấy động não triền miên bởi vì não thấy trước cái chết, và nó cố gắng ngăn chặn cái chết.

Krishnamurti: Ngăn chặn cái chết của chính nó và vân vân.

David Bohm: Trí não thấy được mọi việc đó và nghĩ nó phải ngăn chặn cái chết, nhưng nó không thể.

Krishnamurti: Nó không thể.

David Bohm: Cho nên não mới có vấn đề.

Krishnamurti: Triền miên tranh đấu với cái chết. Nhưng giờ đây tất cả cơ sự đó đều chấm dứt. Điều kỳ diệu đã xảy ra! Điều đó đã ảnh hưởng, đã tác động ra sao cuộc sống đời thường của tôi bởi vì tôi vẫn phải sống tiếp trên trái đất này? Cái cuộc sống đời thường này của tôi chuyên gây hấn, triền miên trở thành, đã đấu tranh cho sự thành đạt – tất cả đó đều đã chấm dứt. Ta sẽ tiếp tục khám phá vấn đề này nhưng hôm nay ta đã hiểu khá nhiều rồi.

David Bohm: Khi đi sâu vào vấn đề cuộc sống đời thường ông cũng đi sâu vào vấn đề về lòng từ bi chứ?

Krishnamurti: Đương nhiên rồi. Phải chăng chuyển động đó là lòng từ bi?

David Bohm: Nó có thể vượt lên trên.

Krishnamurti: Đúng thế. Thế nên ta phải hết sức thận trọng.

David Bohm: Một lần nữa, lòng từ bi có thể khởi lên từ đó.

Ojai, California, 17.04.1980

8.

Có Thể Đánh Thức Tuệ Giác Nơi Người Khác Không?

Krishnamurti: Ta đã thảo luận nào bộ ra sao khi nó không còn có bất kỳ động dậy nào nữa. Khi một người đã theo đuổi con đường trở thành, đã trải qua tất cả giai đoạn đó, đã nắm bắt nghĩa lý của sự trống không, tịch lặng và năng lượng, người ấy đã từ bỏ hầu như tất cả mọi sự và đạt đến chỗ tối hậu, tức nền tảng. Vậy, tuệ giác ảnh hưởng ra sao cuộc sống đời thường của ông ta? Mối quan hệ của ông ấy với xã hội là gì? Ông ấy hành động ra sao đối trước chiến tranh và toàn cả thế giới – cái thế giới thực tiễn đang sống và đấu tranh trong bóng tối vô minh? Hành động của ông ấy ra sao? Như ta đã đồng ý trong thảo luận hôm trước, tôi có thể nói đó là bất – động.

David Bohm: Vâng, ta đã nói hôm trước rằng nền tảng là động mà không chia rẽ.

Krishnamurti: Không chia rẽ. Vâng, chính xác.

David Bohm: Dường như nói bất-động là mâu thuẫn trong khi ông nói nền tảng là động.

Krishnamurti: Vâng, nền tảng vốn động. Phải ông nói rằng một người bình thường, có giáo dục, sống phức tạp, cùng với mọi sinh hoạt không có gì vui thú, đang động dậy

triển miên phải không?

David Bohm: Vâng, động cách nào đó.

Krishnamurti: Động trong thời gian.

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Động để trở thành. Nhưng ta đang nói về một người đang trẩy bước trên con đường đó (nếu tôi có thể dùng từ này) và đi đến chỗ tối hậu. Khởi đi từ đó, hành động của người ấy là gì? Bây giờ, ta đã gọi đó là vô tác, *non - action* là bất-động, *non-movement*. Thế nghĩa là gì?

David Bohm: Như ông nói, nghĩa là không tham gia vào tiến trình trở thành.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, sự thể đó quá rõ rồi. Nếu không tham gia, không can dự vào tiến trình đó thì người ấy giữ vai trò gì? Phải chăng một vai trò hoàn toàn vô - tác?

David Bohm: Tại sao ông phải gọi đó là vô tác, theo tôi là chưa rõ. Ta có thể nghĩ đó là một loại hành động trở thành.

Krishnamurti: Không phải là động thái trở thành - *becoming*.

David Bohm: Nhưng có thể vẫn là hành động.

Krishnamurti: Vì con người vẫn phải sống trong thế giới này.

David Bohm: Trong nghĩa nào đó, bất kỳ ông làm gì đều là hành động, nhưng hành động đó không bị khiển sử đi theo hướng của cái tiến trình hư ảo, không bị lụy vào đó nhưng cũng có thể đi theo hướng những gì tiềm ẩn dưới cái tiến trình hư ảo ấy. Hành động cũng có thể được khiển sử qui vào hướng chú ý xem xét con đường mê lầm liên tục phát xuất từ nền tảng. Đúng chứ?

Krishnamurti: Vâng, vâng. Chắc bạn thấy, các tôn giáo

đã mô tả về một người đã giải thoát, đã giác ngộ, đã chứng đắc điều gì đó. Họ đã mô tả hết sức rõ, đặc biệt là trong kinh sách Ấn độ giáo, con người ấy đi làm sao nhìn làm sao, nói làm sao tức là toàn cả thân thái, cung cách ứng xử của người ấy. Tôi nghĩ người ta chỉ mô tả cho thơ mộng vậy thôi...

David Bohm: Ông cho đó là tưởng tượng à?

Krishnamurti: Tôi nghĩ phần lớn là do tưởng tượng. Tôi đã thảo luận vấn đề này với một số người, sự việc không giống như vậy, không phải do tưởng tượng. Có người đã mô tả trạng thái ấy, họ biết chính xác như thế nào.

David Bohm: Làm sao họ biết được? Điều đó chưa rõ.

Krishnamurti: Một người như thế phải là thế nào? Người ấy sống thế nào trong thế giới này? Câu chuyện này hết sức thú vị nếu bạn chịu thâm nhập thật sâu vào đó. Có một trạng thái bất động, *non - movement*. Tức là, cái bất động mà ta đã thâm nhập.

David Bohm: Chỗ ông nói về bất - động, chính xác là chưa rõ, chắc ông thấy điều đó.

Krishnamurti: Ta dễ trở nên thơ mộng hóa vấn đề, chỗ mà tôi cố tránh. Ý nói thơ mộng cũng đúng, tựa như hình ảnh một cội cây đơn độc đứng giữa cánh đồng. Không còn có cội cây nào khác, chỉ có cội cây đó, bất kỳ với tên gọi là gì, nó ở đó.

David Bohm: Nhưng vì sao, ông gọi là bất - động?

Krishnamurti: Vì nó không động, *non-moving*.

David Bohm: Dĩ nhiên là cội cây vẫn đứng yên đó.

Krishnamurti: Cây là một vật sống, động. Ý tôi không muốn nói về phương diện đó.

David Bohm: Cây thì động nhưng đối với cánh đồng cây đứng yên. Đó là hình ảnh tôi thấy được.

Krishnamurti: Chắc bạn thấy, có người đến với bạn, bởi vì bạn đã đi xuyên suốt từ đầu đến cuối. Và giờ đây, cuối cùng, bạn đang sống, thể nhập vào một chuyển động hoàn toàn khác biệt, tức là cái phi thời gian, vô hạn. Bạn đang sống trong đó. Tôi đến với bạn và hỏi, 'Trạng thái trí não ấy là gì? Trạng thái của trí não bạn là gì khi nó đã đi trọn con đường đó, đã chấm dứt điều gì đó, đã hoàn toàn ra khỏi bóng tối vô minh?'

David Bohm: Nếu ông nói trí não đó là bất động, phải ngụ ý ông nói rằng nó thường hằng bất biến – constant?

Krishnamurti: Nó phải là... nhưng theo bạn thường hằng bất biến là sao? Nối tiếp liên tục à?

David Bohm: Không, không.

Krishnamurti: Ý bạn nói đó là...

Người hỏi: Tĩnh.

David Bohm: Đứng yên không dời đổi, gắn kết nhau như một thể nguyên vẹn. Đó mới là nghĩa đen thực sự của từ này.

Krishnamurti: Đúng thế à?

David Bohm: Đó là hình ảnh ông thấy được về cội cây. Hình ảnh cội cây đang đứng giữa đồng.

Krishnamurti: Vâng, tôi biết. Thật lãng mạn và nên thơ nên dễ bị lừa lắm. Hình ảnh đó đẹp nhưng hãy cho qua đi. Trí não đó là gì? Tánh chất của một trí não đã khởi động từ ban đầu, đã theo đuổi con đường trở thành và đã đi qua xuyên suốt sào huyệt của bóng tối vô minh giờ đây đã bị phá sạch? Tánh chất của trí não đó phải hoàn toàn

khác thôi. Một trí não như thế hiện đang làm hay không làm gì trong cái thế giới đang chìm đắm trong bóng tối vô minh?

David Bohm: Chắc chắn trí não đó không làm gì cả; không can dự vào cái động đen tối của thế gian.

Krishnamurti: Đồng ý.

David Bohm: Và trong một ý nghĩ nào đó, ta nói rằng trí não ấy vốn thường hằng bất biến – không cố định nhưng nói không động.

Krishnamurti: Tĩnh à?

David Bohm: Không, trí não đó không tĩnh. Nó thường hằng bất biến – trong ý nghĩa nào đó cũng là động. Tính bất biến không chỉ là tĩnh mà đồng thời cũng là động.

Krishnamurti: Ta đã nói cái đó không phải là cái động trở thành.

David Bohm: Vâng, nhưng cái động nền tảng vốn hoàn toàn tự do giải thoát.

Krishnamurti: Điều gì đã xảy ra với trí não đó? Ta hãy đi sâu thêm vào đó một chút. Bạn sẽ thấy ý nghĩa của những từ như 'lòng từ' và 'tình yêu' còn siêu khỏi đó nữa. Đúng chứ?

David Bohm: Nhưng có thể chúng xuất hiện từ nền tảng này.

Krishnamurti: Trí não vốn không, *không một vật*, và do trống không kiến thức, cho nên phải chăng trí não mới có thể luôn luôn hành tác trong ánh sáng của tuệ giác?

David Bohm: Không luôn luôn thì nó cũng tỏa khắp bởi chính tánh giác.

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Chắc ông thấy từ 'luôn luôn' đã đưa thời gian vào.

Krishnamurti: Hãy gỡ bỏ từ ấy đi.

David Bohm: Tôi dùng từ 'thường hằng bất biến'.

Krishnamurti: Vâng, bất biến; hãy dùng từ 'thường hằng bất biến'.

David Bohm: Khá hơn nhưng chưa thật chính xác.

Krishnamurti: Vâng, hãy dùng từ đó. Trí não đó hành tác một cách thường hằng trong ánh sáng đó, trong ánh chớp tuệ giác đó. Tôi nghĩ điều đó là đúng. Vậy việc đó có ý nghĩa gì trong cuộc sống đời thường của ta? Ta kiếm sống bằng cách nào?

David Bohm: Đó lại là vấn đề khác. Ông phải tìm cách nào đó để tiếp tục sống còn.

Krishnamurti: Để tiếp tục sống, thế nên tôi mới nói điều này: văn minh phát triển, việc khát thực, ăn xin bị cấm đoán.

David Bohm: Vì phạm tội. Ông phải tìm cách nào đó để tồn tại chứ.

Krishnamurti: Vậy, người ấy sẽ làm gì? Ông ta không nghề nghiệp, không có kỹ năng đặc biệt chi cả, không tiền để có thể mua sắm.

David Bohm: Đối với trí não này việc kiếm cái ăn vừa đủ cần thiết để tiếp tục sống còn cũng không thể được sao?

Krishnamurti: Bằng cách nào?

Người hỏi: Tại sao ông ta không có kỹ năng để kiếm sống?

Krishnamurti: Tại sao ông ta phải có kỹ năng? Tại sao

ta phải có kỹ năng để kiếm sống? Bạn thì nói như thế và người khác lại nói, 'Tại sao tôi phải có bất kỳ kỹ năng nào đó chứ?' Ta đang thảo luận, hãy tra xét sâu vào điều ấy đi.

David Bohm: Giả sử ông phải tự lo cho mình về cái ăn, ông cần phải có một kỹ năng nào đó. Nếu ông sống một mình trong hang động, ông biết...

Krishnamurti: A, tôi không muốn sống trong hang động!

David Bohm: Tôi biết. Nhưng dù sao ông ấy cũng phải sống một nơi nào đó; ông ấy cần một kỹ năng nào đó để tìm cái ăn cần thiết. Nếu mọi người đều nói không cần có kỹ năng thì cái dòng giống nhân loại này bị tiêu diệt mất.

Krishnamurti: Tôi không chắc.

David Bohm: Vậy bây giờ sự cố gì diễn ra?

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi đang đề cập đây, như ta đã nói, kỹ năng bao hàm có kiến thức; từ kiến thức mà có kinh nghiệm và dần dần ta phát triển kỹ năng, và kỹ năng đó cho ta cơ hội để kiếm sống dù nghèo hay giàu. Nhưng người này lại nói, có thể có cách khác để sống và kiếm cái ăn. Ta quen sống trong một mô hình hay khuôn mẫu, nhưng người này nói, 'Hãy nhìn đây, sống như thế có thể là hoàn toàn sai lầm?'.

David Bohm: Việc đó tùy ông hiểu về kỹ năng. Giả sử ông ấy phải lái xe, chắc chắn việc đó cần phải có kỹ năng chứ?

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Hay ông ấy lái xe mà không có kỹ năng lái xe.

Krishnamurti: Ta nên thận trọng khi đi sâu vào từ 'kỹ năng'.

David Bohm: Vâng. Kỹ năng có thể có nghĩa xấu – như cực kỳ lan lợi trong việc kiếm tiền.

Krishnamurti: Vậy là ông ấy không hám lợi, đầu óc không vì tiền bạc, không tích lũy cho tương lai, không có bất kỳ đảm bảo nào cả, nhưng ông ấy vẫn phải sống. Khi ta dùng từ ‘kỹ năng’ theo nghĩa lái xe...

David Bohm:.... hay làm người thợ mộc... Nếu các kỹ năng không còn thì cuộc sống cũng không thể còn.

Krishnamurti: Tất cả đều sụp đổ.

David Bohm: Đúng vậy.

Krishnamurti: Tôi không chắc. Phải ý ta muốn nói rằng phải phủ nhận loại kỹ năng đó?

David Bohm: Ý không phải thế.

Krishnamurti: Không, làm thế là quá ngốc nghếch.

David Bohm: Nhưng lúc đó có người trở nên cực kỳ xảo quyệt trong việc moi tiền nơi người khác!

Người hỏi: Phải chăng hiện ta đã phân biệt giữa sống và kỹ năng, giữa kỹ năng và làm việc, giữa sống và kiếm kế sinh nhai.

Krishnamurti: Đúng đấy! Tôi cần có cơm ăn, tôi cần có áo mặc và nhà ở.

Người hỏi: Nhưng có cần thiết phải phân biệt thế không? Như xã hội hiện được thiết kế, ta phân biệt giữa sống và làm việc.

Krishnamurti: Ta đã đề cập điều đó rồi. Ta đang nói về một người đã kinh qua tất cả mọi sự ấy, và đã trở lại thế gian, và nói, ‘Tôi đây’ Ông ấy quan hệ với xã hội ra sao và sẽ làm gì? Ông ấy có bất kỳ mối quan hệ nào với xã hội không?

David Bohm: Không sâu sắc hoặc triệt để, tuy nhiên vẫn có một mối quan hệ trên bề mặt buộc ông ấy phải có.

Krishnamurti: Chính xác. Một cuộc tiếp xúc trên bề mặt với thế gian.

David Bohm: Ông ấy phải tuân thủ pháp luật, chấp hành luật lệ giao thông.

Krishnamurti: Hoàn toàn đúng. Nhưng tôi muốn khám phá xem ông ấy làm gì? Viết? Nói? Đó cũng có nghĩa là kỹ năng.

David Bohm: Chắc chắn loại kỹ năng này nhất thiết không hại ai chứ?

Krishnamurti: Tôi chỉ đang hỏi thôi.

David Bohm: Giống như các kỹ năng khác, như nghề mộc chẳng hạn.

Krishnamurti: Vâng, nhưng với hai loại kỹ năng đó, ông ấy làm gì? Tôi nghĩ nếu ta có thể khám phá tánh chất của một trí não đã đi trọn con đường từ đầu cho đến cuối cùng tất cả những gì ta đã đề cập trong thế gian này, nhưng trí não của con người hoàn toàn khác biệt. Ông ấy nhìn thế gian này ra sao? Bạn là người đã đi suốt thế gian và trở lại cùng thế gian – các từ này tương đối gần đúng thôi – còn tôi, một con người bình thường đang sống trong thế gian này. Vậy bạn có quan hệ gì với tôi không? Hiển nhiên là không, bởi vì tôi đang sống trong thế giới vô minh tăm tối, còn bạn thì không. Bạn chỉ quan hệ với tôi khi tôi thoát khỏi đó – khi bóng tối vô minh chấm dứt.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Chỉ có thế – việc bóng tối chấm dứt, chứ không có mối quan hệ nào cả. Nhưng hiện đang có sự chia rẽ giữa bạn và tôi. Tôi nhìn bạn bằng đôi mắt quá quen

với bóng tối và chia rẽ. Còn bạn thì không. Tuy thế bạn vẫn phải tiếp xúc với tôi. Bạn vẫn phải quan hệ với tôi, dù đó là mối quan hệ nông cạn, nhẹ nhàng. Phải chăng mối quan hệ đó đích thực là lòng từ chứ không phải do tôi cho đó là lòng từ? Từ trong vô minh tâm tối tôi không thể hiểu được lòng từ là gì, đúng chứ?

David Bohm: Vâng. Đương nhiên rồi.

Krishnamurti: Tôi không biết tình yêu của bạn là gì, lòng từ nơi bạn là gì, bởi vì tình yêu và lòng từ ái đã là thế đấy. Vậy, tôi phải làm gì với bạn?

David Bohm: Hiện giờ ta đang nói về ai đây? Tôi không rõ ta đang thảo luận với ai?

Krishnamurti: Bạn hoặc ông 'X' đã đi suốt thế gian và trở lại cùng thế gian.

David Bohm: Tại sao 'Y' không làm thế?

Krishnamurti: 'Y' đã không chịu làm. 'Y' hỏi, 'Bạn là ai? Bạn hình như quá khác biệt. Cách nhìn đời của bạn quá khác thường. Vậy 'Y' sẽ làm gì với 'X'? Đó là vấn đề. Chứ không phải 'X' sẽ làm gì với 'Y'. Tôi không biết tôi trình bày như thế sẽ rõ chưa.

David Bohm: Vâng, tôi hiểu. 'Y' sẽ làm gì với 'X'?

Krishnamurti: Vấn đề của ta cho đến bây giờ là 'X' sẽ làm gì với 'Y' nhưng tôi nghĩ ta đã đặt một câu hỏi sai lạc. 'Y' sẽ làm gì với 'X'? Tôi nghĩ việc thông thường xảy ra là 'Y' có thể sùng thượng, giết chết hoặc thờ ơ đối với 'X'! Đúng chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Nếu 'Y' sùng thượng 'X' lúc đó, mọi sự hết sức đơn giản. 'Y' hưởng được của ngon ngọt của thế gian.

Nhưng như thế cũng không giải đáp câu hỏi của tôi. Câu hỏi của tôi không chỉ ‘Y’ sẽ làm gì cho ‘X’ mà cả ‘X’ sẽ làm gì với ‘Y’? Yêu cầu của ‘X’ là, ‘Nhìn này, hãy bước ra khỏi bóng tối, không có giải đáp nào trong bóng tối, vì thế hãy bước ra đi? Ta nói câu nào cũng được, không thành vấn đề – hãy bước ra, xua tan, từ bỏ bóng tối vô minh, vân vân. Và ‘Y’ nói, ‘Hãy giúp tôi, chỉ đường cho tôi’, và thế là ‘Y’ lại trở lui vào bóng tối – bạn theo kịp chứ? Vậy, ‘Y’ sẽ đối xử ra sao với ‘X’.

David Bohm: Tôi thấy ‘Y’ không thể làm gì khác ngoại trừ những điều ông đã kể – sùng thượng hoặc làm ngược lại.

Krishnamurti: Giết chết hoặc không chú ý đến ‘X’.

David Bohm: Nhưng nếu từ bi vận hành trong ‘X’...

Krishnamurti: Vâng, ‘X’ là từ bi, thậm chí ông cũng gọi là từ bi.

David Bohm: Ông không gọi nhưng chúng tôi gọi. Bây giờ, ‘Y’ sẽ làm việc nhằm tìm cách chọc thủng bóng tối vô minh.

Krishnamurti: Khoan đã! Vậy công việc của ‘Y’ là chọc thủng bóng tối vô minh?

David Bohm: Khám phá xem cách nào để chọc thủng bóng tối vô minh.

Krishnamurti: Và ông ấy kiếm cái ăn bằng cách đó.

David Bohm: Có thể lắm chứ.

Krishnamurti: Không tôi nói nghiêm túc đấy.

David Bohm: Tùy người đời có muốn trả công cho ông ta vì việc ấy.

Krishnamurti: Có thể.

Krishnamurti: Không chừng 'X' là một người thầy. 'X' đã ra ngoài xã hội. 'X' không còn ở trong phạm vi của bóng tối vô minh và nói với người đời đang mắc kẹt trong đó rằng, 'Hãy thoát ra ngoài.' Thế có gì sai chứ?

David Bohm: Không có gì sai cả.

Krishnamurti: Đó là phương kế kiếm sống của ông ấy.

David Bohm: Nếu việc đó diễn ra thì thật là hoàn hảo. Tất nhiên, nếu có nhiều người giống như 'X', chắc phải có một giới hạn nào đó.

Krishnamurti: Không, thưa ngài. Biến cố gì diễn ra nếu có nhiều người như 'X'?

David Bohm: Câu hỏi rất hay. Tôi nghĩ chắc phải có một cuộc cách mạng.

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Toàn bộ cơ cấu sẽ thay đổi.

Krishnamurti: Vâng. Nếu có nhiều người giống như vậy, họ sẽ không bị chia rẽ. Đó là tất cả vấn đề, đúng chứ?

David Bohm: Tôi nghĩ thậm chí nếu có mười hoặc mười lăm người không bị chia rẽ như vậy, họ sẽ tạo một áp lực chưa từng có trong lịch sử.

Krishnamurti: Một áp lực khủng khiếp, chính xác.

David Bohm: Bởi vì, tôi nghĩ việc ấy không bao giờ xảy ra – mười người không bị chia rẽ.

Krishnamurti: Đó là công việc của 'X' trong đời. 'X' nói rằng đó là công việc duy nhất. Một nhóm gồm mười người sẽ mang lại một cuộc cách mạng hoàn toàn khác biệt. Liệu xã hội có ủng hộ cuộc cách mạng đó không?

David Bohm: Họ sẽ có được trí tuệ tối thượng ấy và do

đó họ sẽ tìm thấy cách để làm, chắc ông thấy.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Xã hội sẽ ủng hộ cuộc cách mạng đó, bởi vì những người như 'X' sẽ có đủ thông minh để không khiêu khích xã hội và xã hội sẽ không phản ứng trước khi sự việc đã quá trễ.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác. Bạn đang nói đến một thực tế đang diễn ra. Phải bạn nói rằng chức năng của những người như ông 'X' là đánh thức trí tuệ đó nơi con người để chính tiến trình đó đứng ra xua tan bóng tối vô minh? Và đấy cũng là phương kế kiếm sống của những người như ông 'X'?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Và có những người, sống trong bóng tối vô minh, rèn luyện chức năng ấy và lợi dụng người đời, nhưng cũng có những người như 'X' không lợi dụng. Đồng ý có việc đó. Việc đó hình như hết sức đơn giản, nhưng tôi nghĩ tất cả việc đó không đơn giản đâu.

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Phải chăng chức năng nhiệm vụ của 'X' chỉ có thế thôi?

David Bohm: Không chỉ là chức năng nhiệm vụ, tôi còn muốn khám phá một điều gì đó thâm sâu hơn nhiều.

David Bohm: Vâng, chức năng không thôi chưa đủ.

Krishnamurti: Đúng thế. Ngoài phần chức năng ra ông ấy còn làm gì nữa? 'X' nói cùng 'Y' 'Hãy lắng nghe' và 'Y' trì hoãn, và có lẽ dần dà một lúc nào đó, 'Y' sẽ thức tỉnh và từ bỏ. Phải chăng đó là tất cả những gì 'X' sẽ làm trong đời?

David Bohm: Đó có thể chỉ là kết quả của điều gì đó thâm sâu hơn.

Krishnamurti: Cái thâm sâu hơn là tất cả mọi cái đó; chính là nền tảng.

David Bohm: Vâng, nền tảng.

Krishnamurti: Nhưng phải chăng đó là tất cả những gì ông 'X' làm trong đời này? Chỉ đơn giản dạy bảo người đời thoát khỏi bóng tối vô minh?

David Bohm: Nhưng đó dường như là nhiệm vụ quan trọng nhất lúc này, bởi vì nếu không, toàn bộ xã hội sớm muộn gì rồi cũng sẽ sụp đổ. Ta muốn hỏi phải chăng 'X' cần thâm nhập sâu hơn vào trạng thái sáng tạo.

Krishnamurti: Đó là gì?

David Bohm: Không rõ.

Krishnamurti: Giả sử 'X' là bạn, có một phạm vi hoạt động mênh mông, không chỉ dạy dỗ tôi mà còn có một hoạt động kỳ diệu không thuộc thời gian. Có nghĩa là, bạn mang trong người một năng lượng vô cùng phong phú và bạn đã đem ra hết năng lực đó chỉ dạy tôi thoát khỏi bóng tối vô minh.

David Bohm: Đó chỉ mới một phần năng lượng thôi.

Krishnamurti: Vậy phần còn lại làm gì, bạn hiểu chứ? Tôi không biết tôi nói điều này rõ chưa.

David Bohm: Đúng, đây là chỗ tôi đã cố gợi ý khi nói về một hành động sáng tạo vượt lên trên mọi việc làm này.

Krishnamurti: Vâng, vượt lên trên mọi việc làm này. Bạn có thể viết lách, bạn có thể thuyết giảng, bạn có thể chữa bệnh, bạn có thể làm việc này, việc nọ, nhưng tất cả mọi việc làm đó đều tầm thường, không quan trọng.

Nhưng bạn còn có cái gì đó khác. Phải chăng tôi đã hạ thấp bạn, tức 'X' xuống vừa vụn với sự nhỏ nhen trong tôi? Bạn không thể bị hạ thấp hay bị thu nhỏ lại như thế. Trí não nhỏ nhen của tôi nói, 'Bạn phải làm điều gì đó. Bạn phải thuyết giảng, viết lách, chữa bệnh, phải làm việc gì đó giúp tôi giải thoát. Đúng chứ? Bạn cam chịu đứng ở một cấp độ thấp bé nhất nhưng trong bạn còn có cái gì đó hơn hẳn thế, cái gì đó mệnh mông vô tận. Bạn hiểu câu hỏi tôi chứ.

David Bohm: Vâng. Vậy việc gì xảy ra?

Krishnamurti: Cái mệnh mông vô tận tác động lên 'Y' ra sao?

David Bohm: Phải ý ông muốn nói rằng có một hành động trực tiếp phải không?

Krishnamurti: Hoặc có một hành động trực tiếp, hoặc 'X' làm điều gì đó hoàn toàn khác hẳn để thay đổi thức tâm con người.

David Bohm: Việc làm hay hành động ấy là gì?

Krishnamurti: Bởi vì 'X' không *'bằng lòng'* với việc thuyết giảng và thảo luận suông. Cái mệnh mông vô tận đó, chính là 'X', phải thực sự có hiệu quả, phải làm cái gì đó.

David Bohm: Ý ông nói 'phải' trong nghĩa cảm thấy cần phải làm hay ý ông nói 'phải' trong nghĩa cần thiết?

Krishnamurti: Dứt khoát phải như thế.

David Bohm: Nhất thiết phải làm thế. Nhưng cái mệnh mông vô tận ấy sẽ tác động hay thay đổi nhân loại cách nào? Khi ông nói thế, gợi ý người ta hiểu rằng có một hiệu quả siêu - cảm - giác lan tỏa khắp.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi đang nắm bắt đây.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Đó là điều tôi đang thử truyền đạt đây.

David Bohm: Không chỉ thông qua ngôn từ, hoạt động hay cử chỉ.

Krishnamurti: Hãy để vấn đề hoạt động lại đó đi, vụ việc đơn giản thôi, không phải như thế đâu, bởi vì cái mệnh mông vô tận đó phải...

David Bohm: ... nhất thiết phải động. Có một hành động trực tiếp hơn.

Krishnamurti: Đúng. Cái mệnh mông vô tận đó tất yếu phải còn có cái hoạt động khác.

David Bohm: Các hoạt động khác ở nhiều bình diện khác?

Krishnamurti: Vâng, còn các hoạt động khác. Điều này đã được diễn giải như là các cấp độ khác biệt của thức tâm trong giáo lý Ấn độ giáo.

David Bohm: Có nhiều bình diện hay cấp độ hành động khác nhau.

Krishnamurti: Tất cả đó cũng là chuyện quá nhỏ. Ý của ngài nói sao?

David Bohm: Vâng, bởi vì thức tâm cũng khởi lên từ nền tảng, nên hoạt động này ảnh hưởng toàn nhân loại cũng từ nền tảng.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Chắc ông thấy nhiều người sẽ thấy vấn đề này hết sức khó hiểu.

Krishnamurti: Tôi không quan tâm đến nhiều người. Tôi muốn hiểu bạn, 'X' và tôi, 'Y'. Nền tảng đó, cái cái mệnh

mông vô tận đó không bị giới hạn vào một chuyện quá nhỏ như thế. Không thể.

David Bohm: Nền tảng bao gồm toàn thể vũ trụ về mặt vật lý.

Krishnamurti: Vâng, toàn cả vũ trụ và hạ thấp cái toàn thể đó thành...

David Bohm:... các hoạt động nhỏ nhen hạn hẹp.

Krishnamurti:... là quá ngốc nghếch.

David Bohm: Tôi nghĩ điều đó đặt ra câu hỏi: nhân loại có mặt trong vũ trụ hay trong nền tảng mang ý nghĩa gì?

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Bởi vì ngay cả những việc nhỏ nhưng tốt đẹp ta đã làm có rất ít ý nghĩa. Đúng không?

Krishnamurti: Vâng, nhưng đấy chỉ là mới mở đầu chương sách. Tôi nghĩ 'X' đang làm một điều gì đó – không phải làm mà là chính cuộc sống của ông ta...

David Bohm:... ông ấy đang biến cái không thể thành có thể.

Krishnamurti: Đúng. Khi bạn đọc Einstein, ông ấy đã biến thành có thể điều mà trước đó con người chưa hề khám phá.

David Bohm: Điều đó hoàn toàn dễ hiểu bởi vì việc làm của ông ấy chảy theo các kênh thông thường của xã hội.

Krishnamurti: Vâng, tôi hiểu. Ngoài các việc nhỏ ấy, 'X' còn mang lại những gì nữa? Đưa vào ngôn từ 'những gì ấy' nghe ra như sai lạc. 'X' có trí tuệ mênh mông vô tận đó, có năng lượng đó, có cái gì đó và ông ấy phải hoạt động ở một bình diện cực kỳ vĩ đại vượt ngoài khả năng nhận thức của

con người, hoạt động đó tất phải ảnh hưởng thức tâm của những ai đang sống trong bóng tối vô minh.

David Bohm: Có thể như thế. Nhưng hiệu quả của ảnh hưởng ấy bằng cách nào đó có trông thấy được không? Tức là nó thể hiện rõ ràng, cụ thể.

Krishnamurti: Rõ ràng thì không. Nếu bạn nghe tin tức từ TV hay Ra-đô về những gì đang xảy ra trên khắp thế giới, không rõ ràng cụ thể là như thế.

David Bohm: Đó là chỗ khó và đặc biệt quan tâm.

Krishnamurti: Nhưng phải có hiệu quả thôi. Dứt khoát phải có.

David Bohm: Tại sao ông nói là phải có.

Krishnamurti: Bởi vì ánh sáng phải có ảnh hưởng đến bóng tối thôi.

David Bohm: Có lẽ 'Y' nói rằng vì sống trong bóng tối ông ấy không chắc có một ảnh hưởng nào như thế. Ông ấy có thể nói có lẽ có, nhưng tôi muốn thấy ảnh hưởng đó hiển lộ rõ ràng. Không thấy chi hết và tiếp tục sống trong bóng tối nên ông ấy hỏi, tôi sẽ phải làm gì?

Krishnamurti: Tôi hiểu. Vậy bạn bảo rằng hoạt động duy nhất của 'X' chỉ là viết lách, dạy dỗ, v.v... ?

David Bohm: Không phải thế. Hoạt động của ông 'X' có thể đúng là rộng lớn vô cùng nhưng nó không hiển lộ. Giá mà ta có thể thấy được nó!

Krishnamurti: Hoạt động đó hiển lộ cách nào? Làm thế nào, 'Y' muốn có bằng chứng về hoạt động đó, thấy được hoạt động đó?

David Bohm: 'Y' có thể nói như vậy: nhiều người đã nói những lời tương tự và một số trong họ rõ ràng là đã sai

lầm. Nhưng ta vẫn cố nói đó có thể là sự thật. Như ông thấy, cho đến tận giờ phút này, tôi nghĩ những điều ta đã nói có ý nghĩa và có một qui mô nào đó.

Krishnamurti: Vâng, tôi hiểu mọi điều đó.

David Bohm: Nhưng giờ đây ông nói một điều gì đó sâu xa vô cùng. Nhiều người khác cũng đã nói những điều tương tự và ta cảm thấy rằng họ đã đi sai đường, rằng họ, ít ra là một số người, đã tự lừa dối mình.

Krishnamurti: Không, 'X' nói, chúng ta hết sức hợp lý.

David Bohm: Vâng, nhưng ở giai đoạn này, sự hợp lý sẽ không đưa ta đi xa hơn được.

Krishnamurti: Rất là hợp lý! Ta đã thấu suốt mọi điều đó. Do đó, trí não 'X' không hành động một cách phi lý được.

David Bohm: Ông có thể nói rằng, vì đã thấy sự vật một cách hợp lý, nên 'Y' tin tưởng rằng có thể đi xa hơn.

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Tất nhiên là vẫn không có bằng chứng.

Krishnamurti: Không.

David Bohm: Tuy nhiên ta vẫn có thể tra xét khám phá chứ?

Krishnamurti: Tôi đang thử làm đây.

David Bohm: Còn về các hoạt động khác của ông 'X' thì sao? Ta đã nói ông ấy có nhiệm vụ giảng dạy nhưng 'X' cũng còn có các hoạt động khác nữa.

Krishnamurti: Ông ấy phải có thôi. Nhất thiết phải có.

Người hỏi: Mà hoạt động gì?

Krishnamurti: Tôi không biết, ta đang thử khám phá đây.

David Bohm: Ông nói rằng, cách nào đó, 'X' hiện thực hóa hoạt động của nền tảng trong toàn bộ thức tâm của nhân loại mà nếu không có 'X' việc đó không thể thực hiện được.

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: 'X' tiếp xúc 'Y' không chỉ trên bình diện ngôn từ. 'Y' lắng nghe nhưng còn có một tánh chất gì đó khác nữa...

Krishnamurti: Vâng, nhưng 'X' nói tất cả mọi việc đó đều là chuyện nhỏ. Đương nhiên điều đó dễ hiểu, nhưng 'X' nói có cái gì đó vĩ đại vô cùng.

Người hỏi: Hiệu quả hay ấn tượng của chính con người ông 'X' có lẽ vĩ đại hơn những gì được diễn tả bằng ngôn từ.

Krishnamurti: Ta đang thử khám phá cái vĩ đại hơn đó là gì, việc làm đó chắc chắn phải có tác động thôi.

Người hỏi: Phải chăng đó là những gì thể hiện trong cuộc sống đời thường của 'X'?

Krishnamurti: Vâng. Trong cuộc sống đời thường rõ ràng, 'X' làm những việc hết sức nhỏ – giảng dạy, viết lách, làm kế toán sổ sách hay gì gì đó. Nhưng tất cả chỉ có thế à? Như thế có vẻ quá ngốc nghếch.

David Bohm: Phải ông nói trong cuộc sống đời thường trông ông 'X' không khác người khác.

Krishnamurti: Không, không khác.

David Bohm: Tuy nhiên vẫn có cái gì khác diễn ra mà không hiển lộ bên ngoài. Đúng không?

Krishnamurti: Đúng đấy. Khi 'X' nói thì có thể khác đấy, ông ấy nói những điều khác lạ nhưng...

David Bohm: ... không mang tính cơ bản bởi vì cũng có nhiều người nói những điều khác lạ.

Krishnamurti: Tôi biết. Nhưng một người đã đi xuyên suốt cuộc hành trình ngay từ đầu! Nếu một người như thế có trong tâm toàn bộ năng lượng đó thì thật là lỗi bịch nếu hạ thấp tất cả xuống thành những vụ việc nhỏ nhen vụn vặt.

David Bohm: Cho tôi hỏi một câu: Tại sao nền tảng cần con người này để tác động lên nhân loại để giải quyết mọi vấn đề.

Krishnamurti: A, khoan đã, khoan đã. Phải bạn hỏi tại sao nền tảng cần đến hành động đúng không?

David Bohm: Tại sao nền tảng cần một người đặc biệt như thế để tác động lên nhân loại?

Krishnamurti: Ô, điều đó tôi có thể giải thích dễ dàng. Vì nó thuộc vào sự sống tựa như các vì sao.

Người hỏi: Cái mệnh mông vô tận có thể tác động trực tiếp lên nhân loại không? Hay nền tảng cần phải chuyển thông điệp qua một người để đi vào thức tâm nhân loại?

Krishnamurti: Ta đang nói về một điều khác. Tôi muốn khám phá câu nói của 'X', Tôi không để bị hạ thấp xuống chỉ còn có viết lách và nói năng – như thế là quá nhỏ nhen và vụn vặt. Và câu hỏi khác nữa là tại sao nền tảng cần con người này? Nền tảng không cần người nào cả.

David Bohm: Nhưng khi người ấy có mặt ở đấy thì nền tảng sẽ sử dụng anh ta.

Krishnamurti: Đúng vậy.

David Bohm: Vậy nền tảng có thể làm gì để quét sạch bóng tối này?

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn khám phá. Thế nên, bằng nhiều ngôn từ khác nhau, tôi nói rằng nền tảng không cần con người mà con người đã tiếp xúc nền tảng.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Vậy là nền tảng dùng con người, nhờ con người. Con người thuộc vào chuyển động đó. Chỉ có thể thôi à? Bạn hiểu ý tôi muốn nói gì chứ? Hay tôi đặt câu hỏi sai lạc? Tại sao con người phải làm bất cứ điều gì chứ? Ngoài trừ điều này?

David Bohm: Có lẽ con người không nên làm gì cả.

Krishnamurti: Chính cái không làm mới là làm.

David Bohm: Không làm gì hết mới hiện thực hóa hành động của nền tảng. Có thể là như thế. Không làm không do bất kỳ mục đích đặc biệt nào cả....

Krishnamurti: Đúng thế. Không có bất kỳ nội dung đặc biệt nào được diễn dịch thành ngôn ngữ của loài người.

David Bohm: Vâng. Không làm nhưng ông ấy vẫn cực kỳ năng động.

Người hỏi: Đối với người ấy, có chăng một hành động vượt thời gian?

Krishnamurti: Ông ta là hành động đó...

Người hỏi: Vậy là ta không đòi hỏi một kết quả nào từ nơi người ấy.

Krishnamurti: Ông ta không mong cầu kết quả.

Người hỏi: Còn 'Y' thì mong cầu kết quả.

Krishnamurti: Không. Có lẽ 'Y' nói, Tôi quan tâm đến việc thuyết giảng, v.v. ..., việc hết sức nhỏ thôi. Nhưng còn có một phạm vi hoạt động rộng lớn dứt khoát phải ảnh

hưởng toàn thể nhân loại.

David Bohm: Có một sự tương đồng có thể không đúng lắm nhưng ta có thể xem xét. Trong hóa học, chất xúc tác có thể gây phản ứng nhưng nó lại không tham dự vào đó mà chỉ có mặt thể thôi.

Krishnamurti: Phải sự việc diễn ra như thế không? Tuy thế đó vẫn là việc nhỏ.

David Bohm: Vâng.

Người hỏi: 'Y' có thể nói sự việc không diễn ra như thế, bởi thế giới vẫn còn trong hỗn loạn. Vậy hoạt động của một người như thế có thực tiễn gì đối với thế gian chăng?

Krishnamurti: 'X' nói, rất tiếc, đó không phải là vấn đề. Tôi không quan tâm chứng minh bất cứ điều gì. Đây không phải là một vấn đề toán học hay kỹ thuật mà cần được giải trình và chứng minh. 'X' nói rằng ông đã đi suốt từ khởi thủy của con người cho đến chung cuộc của con người và rằng có một chuyển động phi thời gian. Nền tảng chính là vạn vật, vũ trụ, mọi sự vật. Và nền tảng không cần con người nhưng con người tiếp cận nền tảng. Và ông ấy vẫn là một con người trong thế giới, ông ấy nói, 'Tôi viết và làm việc này việc nọ, ' không phải để chứng minh, không nhằm làm gì hết. 'X' làm thế chỉ vì lòng từ bi. Nhưng còn có một chuyển động lớn lao hơn nhiều lắm giữ một vai trò quan trọng trong thế giới này.

Người hỏi: Phải chăng chuyển động lớn lao đó diễn trò thông qua 'X'?

Krishnamurti: Hiển nhiên rồi, 'X' nói rằng còn có cái gì đó khác hoạt động nhưng không thể diễn tả bằng ngôn từ. Ông ấy hỏi, 'Tôi phải làm gì?' Một người như 'Y' sẽ không hiểu gì đâu. 'Y' sẽ tức khắc diễn dịch những gì nghe được

thành một thứ ảo tưởng nào đó. Nhưng 'X' nói còn có cái khác. Nếu không, tất cả chỉ là việc làm ngày ngọ ấu trĩ.

David Bohm: Tôi nghĩ quan điểm chung hiện người đời đang triển khai là họ cho rằng vũ trụ này vô nghĩa, rằng nó cứ vận hành theo kiểu cũ, sự vật chọt đến chọt đi cách ngẫu nhiên hoàn toàn vô nghĩa.

Krishnamurti: Đối với con người ở bên này mọi sự vật đều vô nghĩa nhưng con người ở bên kia, tất cả đều tràn ngập ý nghĩa và không do tư tưởng hư cấu tạo ra.

Được rồi, hãy bỏ lại đó cái mệnh mông vô tận cùng tất cả mọi thứ khác đi. 'X' nói, có lẽ, chỉ cần có mười người được trang bị bằng tuệ giác này là có thể làm thay đổi xã hội, không phải tổ chức lại hệ thống chính trị này, khác. Công cuộc thay đổi đó hoàn toàn khác hẳn và đặt nền tảng trên trí tuệ và từ bi.

David Bohm: Vâng, chỉ cần có mười người, có thể họ sẽ tìm thấy cách để mở rộng công cuộc thay đổi này hơn nữa.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi đang thử đề cập đây.

David Bohm: Ý ông muốn nói gì?

Krishnamurti: 'X' mang đến cả vũ trụ nhưng tôi lại diễn dịch vũ trụ ấy thành cái tầm thường nhỏ nhen.

David Bohm: Phải ý ông nói rằng nếu toàn thể nhân loại thấy được điều này thì sự thể sẽ khác đi.

Krishnamurti: Ô, vâng, đương nhiên thôi!

David Bohm: Phải là cái mới...

Krishnamurti:... Có thể là thiên đàng trên trái đất.

David Bohm: Giống như một cơ thể mới.

Krishnamurti: Tất nhiên. Nhưng chắc bạn thấy, tôi

không bằng lòng với mọi sự ấy.

David Bohm: Tại sao thế?

Krishnamurti: Tôi không 'bằng lòng' để cái mệnh mông vô tận bị giản lược lại trong vài từ. Việc đó có vẻ quá ngu muội, khó tin. Chắc bạn thấy, con người như ông 'Y' chỉ quan tâm với mấy ý nghĩa như, 'chỉ cho tôi thấy', 'hãy chứng minh cho tôi thấy', 'điều đó có lợi ích gì?', 'có làm thay đổi tương lai không?'. Bạn hiểu chứ? 'Y' chỉ quan tâm đến mấy ý nghĩa đó. Và ông ấy nhìn 'X' bằng đôi mắt đã quá quen thuộc với tính nhỏ nhen tầm thường? Vì thế, ông ấy thu nhỏ cái mệnh mông vô tận cho vừa vặn với cái nhỏ nhen hạn hẹp của mình, và đặt nó vào đền thờ và hoàn toàn đánh mất nó luôn. Nhưng 'X' nói cũng không muốn nhìn điều đó; có cái gì đó mệnh mông vô tận đây, hãy hoan hỉ nhìn vào đó đi. Nhưng 'Y' luôn luôn diễn dịch bằng cách chứng minh, tìm bằng chứng hoặc tìm sự ban thưởng ông 'X' đem đến ánh sáng. Đó là tất cả việc 'X' có thể làm. Thế chưa đủ sao?

David Bohm: Đem đến ánh sáng để giúp người khác tự mở lòng mình đi vào cõi mệnh mông vô tận?

Krishnamurti: Không phải tương tự như vậy sao? Ta chỉ thấy một phần nhỏ bé nhưng chính cái phần nhỏ bé đó mở rộng ra đến cái mệnh mông vô tận?

David Bohm: Cái phần nhỏ bé đó của cái gì ?

Krishnamurti: Không. Ta thấy cái mệnh mông chỉ như một vật nhỏ bé, và cái mệnh mông đó là toàn cả vũ trụ. Tôi buộc phải nghĩ rằng cái mệnh mông vô tận này tất phải gây ra một hiệu quả khủng khiếp lên 'Y', lên xã hội.

David Bohm: Chắc chắn tri giác về cái mệnh mông này phải có hiệu quả, nhưng hình như việc này chưa đi vào thức tâm của xã hội.

Krishnamurti: Tôi biết.

David Bohm: Nhưng ông nói hiệu quả vẫn có đó?

Krishnamurti: Vâng.

Người hỏi: Phải ông nói tri giác dù một phần nhỏ bé cũng là cái mệnh mông vô tận?

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

Người hỏi: Phải tự thân tri giác là nhân tố làm thay đổi?

David Bohm: Phải ông nghĩ rằng việc tri giác cái phần nhỏ bé đó chuyển hướng nhân loại thoát khỏi con đường nguy hiểm họ đang đi?

Krishnamurti: Vâng, tôi nghĩ thế. Nhưng để đánh lệch hướng đi vào chỗ huỷ diệt của con người, ai đó phải biết lắng nghe. Đúng chứ? Ai đó, người nào đó – mười người nào đó cũng được – phải biết lắng nghe!

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Lắng nghe tiếng gọi của cõi mệnh mông vô tận đó.

David Bohm: Vậy là cái mệnh mông vô tận có thể làm lệch hướng đi của con người. Cá nhân không thể làm được việc đó.

Krishnamurti: Vâng. Dĩ nhiên cá nhân không thể làm. Nhưng, ông 'X' giả sử là một cá nhân, người đã đi suốt cuộc hành trình, và bảo, 'Hãy lắng nghe'. Nhưng con người không chịu lắng nghe.

David Bohm: Vậy liệu có thể khám phá xem làm cách nào để người ta chịu lắng nghe không?

Krishnamurti: Không, như thế ta trở lui lại rồi!

David Bohm: Ý ông muốn nói gì?

Krishnamurti: Không làm gì nghĩa là sao?

Krishnamurti: Tôi, như ‘Y’ hiểu ra rằng bất kỳ điều gì tôi làm – dù là hy sinh, tu tập, từ bỏ – bất kỳ tôi làm gì, tôi vẫn tiếp tục sống trong vòng lẩn quẩn của bóng tối vô minh. Vì thế ‘X’ nói ‘Đừng làm, bạn không có gì để làm cả? Bạn hiểu chứ? Nhưng tất cả lại được diễn dịch bởi ‘Y’, người đã làm tất cả mọi việc, chỉ trừ có việc – chờ và xem điều gì xảy ra – là không làm. Ta phải theo đuổi cái không làm này, thưa Ngài, nếu không tất cả đều vô vọng nếu áp dụng quan điểm của ‘Y’.

Ojai, California, 09.04. 1980

9.

Lão Suy Và Tế Bào Não

Krishnamurti: Tôi muốn thảo luận với bạn và có lẽ cả Narayan* xem điều gì đang diễn ra nơi bộ não nhân loại. Ta có một nền văn minh mở mang, tiến bộ rất cao nhưng đồng thời cũng rất dã man, tàn ác với tính vị kỷ được ngụy trang dưới mọi lớp áo tinh thần, tôn giáo. Tận sâu trong nội tâm cũng có tính vị kỷ khủng khiếp đó. Não bộ con người đã tiến hóa liên tục qua nhiều ngàn năm để đi đến giai đoạn chia rẽ hủy diệt này mà tất cả chúng ta đều biết. Vì thế tôi tự hỏi phải chăng não bộ người không phải não bộ đặc biệt riêng tư nào cả, mà là não bộ loài người – đang hư hỏng, sa đọa? Phải chăng não đang ở trong tình trạng suy đồi một cách chậm và chắc? Hay liệu trong một đời người ta, ta có thể mang lại trong não một sự đổi mới toàn diện – một cuộc đổi mới toàn vẹn, triệt để, bất nhiễm? Tôi đã tự hỏi mọi điều ấy và tôi muốn thảo luận.

Tôi nghĩ não bộ nhân loại không phải là não bộ của cá nhân nào; nó không phải của tôi hay bất kỳ của ai khác. Đó là não bộ của nhân loại đã tiến hóa qua

*Ông G.Narayan, Hiệu trưởng trường Rishi Valley, ở Ấn Độ

nhiều ngàn năm. Và trong cuộc tiến hóa đó, não đã tích lũy một lượng lớn khủng khiếp kinh nghiệm, kiến thức và những hành động tàn ác, hung bạo và thô bỉ của tính vị kỷ hay ích kỷ. Có thể nào cởi bỏ tất cả mọi thứ ấy và đổi khác không? Bởi vì rõ ràng não đang vận hành trong những mô hình. Dù đó là mô hình tôn giáo, khoa học, kinh doanh hay mô hình gia đình thì não vẫn luôn luôn vận hành trong cái vòng lẩn quẩn nhỏ nhen cạn cợt. Các vòng lẩn quẩn ấy va chạm nhau, mâu thuẫn dường như không có chỗ dứt. Vậy cái gì, yếu tố nào sẽ đứng ra phá vỡ việc hình thành các mô hình này mà không rơi vào mô hình mới khác, mà phá vỡ toàn bộ hệ thống mô hình dù là đau khổ hay khoái lạc? Tóm lại, não đã chịu nhiều cú sốc, nhiều thách thức và áp lực. Và nếu nó không đủ khả năng để tự đổi mới hay tự trẻ hóa lại thì có rất ít hy vọng. Bạn hiểu chứ?

David Bohm: Chắc ông thấy, có một khó khăn trước mắt. Nếu ông suy nghĩ đến cấu trúc của não, ta không thể đi sâu vào cấu trúc đó về mặt vật lý.

Krishnamurti: Về mặt vật lý, ta không thể. Tôi biết, ta đã thảo luận điều ấy. Vậy não phải làm gì? Các chuyên gia về não người có thể quan sát, lấy não người chết ra xem xét nhưng làm thế không giải quyết được vấn đề. Đúng chứ?

David Bohm: Không thể.

Krishnamurti: Vậy con người phải làm gì khi biết rằng không thể thay đổi được não từ bên ngoài? Nhà khoa học, chuyên gia về não và nhà thần kinh học đã giải thích đủ điều nhưng các giải thích, các nghiên cứu của họ cũng không giải quyết được vấn đề này.

David Bohm: Không có bằng chứng cho thấy là họ có thể.

Krishnamurti: Không có bằng chứng.

David Bohm: Những người làm thí nghiệm sinh – phản-hồi nghĩ rằng họ có thể tác động lên não bằng cách kết nối điện cực của một thiết bị vào hộp sọ và quan sát điện năng; ông có thể làm thay đổi nhịp tim và áp huyết và nhiều thứ khác. Những người này hy vọng có thể làm được một điều gì đó.

Krishnamurti: Nhưng họ đã không thành công.

David Bohm: Họ không tiến xa được.

Krishnamurti: Và ta không thể chờ các nhà khoa học và sinh – phản – hồi để giải quyết vấn đề, xin lỗi? Vậy ta sẽ phải làm gì?

David Bohm: Câu hỏi tiếp theo là liệu não có thể tri giác chính cấu trúc của mình.

Krishnamurti: Liệu não có thể tri giác chính hoạt động của nó không? Và không chỉ tri giác chính hoạt động của mình mà tự mình còn có đủ năng lượng để phá vỡ tất cả mô hình và thoát khỏi đó không?

David Bohm: Ông còn phải hỏi xem não được tự do cỡ nào để phá vỡ các mô hình?

Krishnamurti: Ý bạn muốn nói gì?

David Bohm: Nếu ngay từ đầu ông nói não bị giam giữ trong một mô hình, có thể không phải thế.

Krishnamurti: Nhưng rõ ràng não bị giam giữ mà.

David Bohm: Theo chỗ ta có thể thấy. Não không thể tự do để phá vỡ mô hình được. Não không thể có sức mạnh đó.

Krishnamurti: Tôi đã nói điều đó: không đủ năng lượng, không đủ sức mạnh.

David Bohm: Vâng, nếu không có khả năng thoát ra khỏi đó.

Krishnamurti: Vậy nó đã trở thành là tư nhân của chính nó. Sau đó thì sao?

David Bohm: Thì chịu chết thôi, hết phương rồi.

Krishnamurti: Nhưng là hết phương không?

David Bohm: Nếu sự việc dùng như vậy thì hết phương. Nếu nếu không thể phá vỡ mô hình, có lẽ, lúc đó, người ta sẽ chọn lựa cách khác để giải quyết vấn đề.

Narayana: Khi ta nói đến này, trong nghĩa nào đó, có liên hệ với các giác quan và hệ thần kinh; sự phân rã có đó rồi. Có một thiết bị nào khác nào gắn kết để có một hiệu quả khác tác động lên não không?

Krishnamurti: Ý bạn muốn nói gì về điều đó? Nhân tố khác á?

Narayana: Nhân tố khác nằm ngay trong chính cơ thể người. Bởi vì, rõ ràng, thông qua các giác quan não được nuôi dưỡng, nhưng như thế vẫn chưa đủ. Có nhân tố nào khác bên trong cung cấp năng lượng cho não không?

Krishnamurti: Chắc bạn thấy, tôi muốn thảo luận điểm này. Luôn luôn bận rộn với nhiều vấn đề khác nhau, năm giờ, tám giờ, chín giờ, vẫn luôn ở trong tình trạng căng thẳng bận rộn. Để có thể là nhân tố chính yếu. Nếu nó không bận rộn thì nó hòa ra tạo ra chậm chạp. Nếu não không bận rộn, liệu nó có thể bảo tồn năng lượng cần thiết để phá vỡ các mô hình không?

David Bohm: Bây giờ, trước hết, nếu não không bận rộn, có người nào sẽ dùng năng lượng tự tiện.

Krishnamurti: Tró nên chảy lười biếng nhác, vẫn vậy! Ý

tôi không nói thế.

David Bohm: Nếu ý ông muốn nói không bận rộn nhưng vẫn năng động...

Krishnamurti: Đương nhiên. Đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Vậy ta phải đi sâu vào thực chất của tính năng động.

Krishnamurti: Vâng. Não bộ này bị bận rộn túi bụi, sợ hãi và khoái lạc. Và sự bận rộn này cung cấp chính năng lượng cho não bộ. Nếu không bận rộn, liệu não có trở nên chây lười, nghiện ngập và mất hết tính mềm dẻo vốn có của não không? Hay cái trạng thái không bận rộn đó sẽ cung cấp cho não năng lượng cần thiết để phá vỡ các mô hình?

David Bohm: Điều gì khiến ông nói việc ấy có thể xảy ra? Hôm trước ta đã thảo luận rằng khi não được giữ năng động về mặt tri thức và tư tưởng thì nó không suy thoái và co rút.

Krishnamurti: Bao lâu nó còn suy nghĩ, vận động và sống.

David Bohm: Suy nghĩ một cách hợp lý thì não còn duy trì được sức mạnh, còn bảo tồn được năng lượng.

Krishnamurti: Vâng. Đó là chỗ tôi cũng muốn đề cập. Tức là, chừng nào não còn hoạt động, vận hành, tư duy một cách hợp lý...

David Bohm:... thì nó còn giữ được sức mạnh. Nếu nó khởi sự hoạt động một cách bất hợp lý nó suy sụp ngay. Bị vướng mắc trong một thói quen hay tập quán, nó cũng bắt đầu chết đi.

Krishnamurti: Đúng thế. Nếu não bị vướng vào bất kỳ thói quen nào – thói quen ngồi thiền hay thói quen của

các nhà tu.

David Bohm: Hoặc cuộc sống đời thường hằng ngày của người nông dân...

Krishnamurti:.... người nông dân, vân vân, chắc chắn nào lẫn hồi trở nên u mê trì độn.

David Bohm: Không chỉ thế mà nó còn dường như co rút lại.

Krishnamurti: Co rút về mặt vật lý.

David Bohm: Có lẽ một số tế bào chết đi?

Krishnamurti: Co rút về mặt vật lý và ngược lại với co rút là triển miên bận rộn với công việc – đúng với bất cứ người nào làm một công việc gì đều đều theo thói quen.... Cứ suy nghĩ, suy nghĩ, suy nghĩ không dứt! Và ta tin rằng bận rộn như thế ngăn chặn được sự co rút.

David Bohm: Rõ ràng dường như kinh nghiệm cho thấy điều đó đúng thông qua những đo đạc thực hiện.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế, có ngăn chặn.

David Bohm: Não khởi sự co rút ở một độ tuổi nào đó. Người ta đã khám phá điều đó cũng như khi thân không được dùng đến, các bắp thịt cũng bắt đầu mất tính dẻo dai...

Krishnamurti: Vì thế, hãy tập luyện cho nhiều vào.

David Bohm: Vâng, người ta tập luyện thân và tập luyện não.

Krishnamurti: Vâng. Nhưng não bị mắc kẹt trong một mô hình một khuôn mẫu, một thói quen hay rập theo bất kỳ định hướng nào, não tất phải co rút.

David Bohm: Ta có thể đi sâu xem điều gì khiến não co rút không?

Krishnamurti: Hoàn toàn đơn giản thôi: do sự lặp lại.

David Bohm: Sự lặp lại vốn mang tính máy móc và thực sự không sử dụng hết năng lực sung mãn của não.

Krishnamurti: Ta có thể nhận thấy những người tiêu tốn năm này sang năm nọ để tham thiền là những người ngu dốt nhất trên trái đất. Và các luật sư và giáo sư nữa cũng vậy, là bằng chứng đầy đủ nhất nói lên tất cả sự ngu dốt đó.

Narayan: Vậy là việc tư duy hợp lý trì hoãn lão suy. Nhưng tư duy hợp lý tự nó đôi khi cũng trở thành một khuôn mẫu hay mô hình.

David Bohm: Điều đó có thể. Tư duy hợp lý mà nông cạn cũng có thể trở thành một khuôn mẫu.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, dĩ nhiên.

David Bohm: Nhưng có cách nào khác không?

Krishnamurti: Ta sẽ đi sâu vào đó đây.

David Bohm: Nhưng ta hãy làm rõ trước hết các vấn đề liên quan đến thân. Chắc ông thấy nếu có người siêng năng tập luyện thân giữ gìn sự khỏe mạnh nhưng việc đó có thể trở thành máy móc.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Thế là có hiệu quả xấu.

Narayan: Thế còn các phương pháp tu tập cổ truyền của tôn giáo – như yoga, tantra, kundalini, v.v.... thì sao?

Krishnamurti: Tôi biết.Ồ, chúng phải khiến sinh cơ rút thôi! Căn cứ vào thực tế diễn ra. Lấy yoga làm ví dụ. Trước đây, yoga không bị thô tục hóa như bây giờ nếu tôi có thể dùng từ này. Yoga đã được dành một cách hạn chế cho một số ít người, không quan tâm đến Kundalini và mọi thứ đó

nhưng, chỉ quan tâm sống một đời luân lý, đạo đức được gọi là tâm linh. Chắc bạn thấy, tôi muốn tiếp cận gốc rễ của vấn đề này.

David Bohm: Tôi nghĩ có điều gì đó có liên hệ với vấn đề này. Dường như trước khi con người được tổ chức thành xã hội, con người sống rất gần gũi với thiên nhiên, và không sống theo tập tục lễ thói.

Krishnamurti: Không, không sống theo tập tục.

David Bohm: Nhưng sống như thế hoàn toàn bất an.

Krishnamurti: Vâng, ta nói rằng tự thân não trở nên sinh động và linh lợi một cách kỳ diệu – không bị giam giữ trong mô hình - nếu não sống trong trạng thái bất định, bất an? Thần kinh trở nên bệnh hoạn.

David Bohm: Tôi nghĩ sự việc sáng tỏ hơn khi ông nói đến bệnh thần kinh – vậy là sự an ổn cũng là một hình thái của bệnh thần kinh. Nhưng theo tôi nghĩ tốt hơn não sống mà không có sự an ổn này, không mong cầu được an, không đòi hỏi phải có kiến thức.

Krishnamurti: Vậy ta đang nói rằng kiến thức cũng làm cho não rui rạc tàn khô héo đi?

David Bohm: Đúng, khi kiến thức mang tính lặp lại và trở thành máy móc.

Krishnamurti: Nhưng còn tự thân kiến thức thì sao?

David Bohm: Ta nên hết sức thận trọng ở đây. Tôi nghĩ rằng kiến thức có khuynh hướng trở thành máy móc. Nghĩa là, kiến thức trở thành cố định, nhưng như ông thấy, ta có thể luôn luôn học hỏi.

Krishnamurti: Học nhưng cố định từ một trung tâm, học như một tiến trình tích lũy!

David Bohm: Học điều gì đó cố định. Ta học điều gì đó như là vật cố định và rồi từ đó ta học tiếp. Nếu ta học mà không bám chấp bất cứ điều gì cố định cách vĩnh viễn...

Krishnamurti: Học mà không bổ sung, tích lũy, ta có thể học như thế không?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ ở một giới hạn nào đó, ta phải buông bỏ kiến thức của ta, chắc ông thấy, kiến thức có thể có giá trị đến một giới hạn nào đó và quá giới hạn đó kiến thức không còn giá trị. Kiến thức trở thành chướng ngại. Ông có thể nói nền văn minh của ta đang sụp đổ do có quá nhiều kiến thức.

Krishnamurti: Đương nhiên thôi.

David Bohm: Ta không biết loại bỏ chướng ngại.

Narayan: Có nhiều hình thái kiến thức mang tính bổ sung, tích lũy. Ông không có kiến thức về vật trước, ông không thể biết vật kế tiếp sau. Phải ông cho loại kiến thức đó mang tính lặp lại phải không?

David Bohm: Chẳng nào ta còn đang học thì không phải nhưng nếu ta bám chấp vào một nguyên lý hay một trung tâm cố định và nói nó không thể thay đổi, bấy giờ kiến thức đó mới trở thành máy móc. Nhưng giả sử ông phải kiếm cái sống, những người khác phải tổ chức xã hội và vân vân, họ cần kiến thức.

Krishnamurti: Trong lãnh vực đó, ta bổ sung, tích lũy nhiều hơn và nhiều hơn nữa kiến thức.

David Bohm: Hoàn toàn đúng. Cũng như ta có thể loại bỏ một số kiến thức.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Chắc ông thấy, một số kiến thức làm

chương ngại. Triển miên gây chương ngại.

Krishnamurti: Vâng. Nhưng ngoài những điều đó ra, tôi muốn hỏi về tự thân kiến thức.

David Bohm: Ý ông muốn nói kiến thức không mang nội dung ấy phải không?

Krishnamurti: Vâng, cái trí não muốn biết.

David Bohm: Phải ý ông nói cái trí não chỉ muốn có kiến thức? Chỉ biết có kiến thức?

Krishnamurti: Vâng, tôi muốn đặt vấn đề về toàn bộ cái ý nghĩ muốn có kiến thức.

David Bohm: Nhưng, một lần nữa, nói thế không rõ lắm, bởi vì ta chấp nhận rằng ta cần có một số kiến thức.

Krishnamurti: Đương nhiên, ở một mức độ nào đó.

David Bohm: Vậy không rõ ông muốn đặt vấn đề về loại kiến thức nào?

Krishnamurti: Tôi đặt vấn đề về việc kinh nghiệm lưu lại kiến thức, tức để lại một dấu ấn.

David Bohm: Vâng, nhưng loại dấu ấn gì? Dấu ấn tâm lý à?

Krishnamurti: Đương nhiên, dấu ấn tâm lý.

David Bohm: Vậy là ông hỏi điều ấy, chứ không phải kiến thức về kỹ thuật và về vật chất, vân vân. Nhưng khi ông dùng từ kiến thức, có ý bao hàm toàn bộ kiến thức.

Krishnamurti: Ta đã nói rằng kiến thức ở một chừng mực nào đó là thiết yếu, ở đó bạn có thể thêm và bớt và thay đổi. Nhưng chỗ tôi muốn hỏi liệu kiến thức tâm lý tự nó có phải là một nhân tố làm co rút não.

David Bohm: Theo ông hiểu kiến thức tâm lý là gì? Kiến

thức về trí não, kiến thức về chính tôi, chính mình à?

Krishnamurti: Vâng. Kiến thức về chính mình, và sống trong kiến thức đó và tích lũy kiến thức đó.

David Bohm: Vì thế nếu ông tiếp tục tích lũy kiến thức về chính mình, về tự ngã hay về các mối quan hệ...

Krishnamurti:... vâng, về các mối quan hệ. Chính thế. Theo bạn loại kiến thức đó giúp ích não hay làm não trì độn, co rút?

David Bohm: Đẩy não đi sâu vào lối mòn hay dấu ấn cũ.

Krishnamurti: Vâng. Ta nên thấy kiến thức này là gì mà nó gây rối loạn, đau khổ thế.

David Bohm: Vâng. Nó trở thành chướng ngại bởi vì nó cố định.

Krishnamurti: Nếu tôi có một hình ảnh về người nào, rõ ràng kiến thức đó gây trở ngại cho mối quan hệ của ta. Nó trở thành một mô hình.

David Bohm: Vâng, kiến thức, về chính mình và về người khác, và về cung cách mà ta quan hệ với nhau, tạo ra mô hình.

Krishnamurti: Và mô hình ấy trở thành tập quán và do đó, năng lượng tiêu tan hết.

David Bohm: Theo tôi tập quán trong lãnh vực này nguy hiểm hơn tập quán trong công việc đời thường.

Krishnamurti: Đúng vậy.

David Bohm: Nếu tập quán trong công việc đời thường làm co rút não bộ, thì trong lãnh vực kia sự thể tồi tệ hơn bởi vì nó có một hiệu quả to lớn hơn.

Krishnamurti: Vâng, não, trong các vấn đề tâm lý, có thể

hoàn toàn thoát khỏi kiến thức này không? Hãy xem này! Tôi là một doanh nhân; và tôi đi xe riêng, xe buýt, taxi hoặc tàu điện ngầm, và tôi suy nghĩ mình sẽ làm gì, sẽ tiếp tục với ai trong công việc kinh doanh. Trí óc tôi luôn luôn sống trong lãnh vực đó. Rồi tôi trở về nhà, có vợ và các con tôi; tình dục và đủ thứ chuyện. Như thế cũng trở thành kiến thức tâm lý để rồi từ đó tôi hành động. Vậy là có kiến thức của công việc kinh doanh của tôi cũng như kiến thức đối với vợ tôi và các phản ứng của tôi trong quan hệ giao tiếp. Hai loại kiến thức này mâu thuẫn nhau bao lâu tôi không tri giác chúng và cứ thế tiếp tục diễn ra. Nếu tôi tri giác cả hai kiến thức ấy, việc đó trở thành nhân tố gây rối loạn.

David Bohm: Người ta còn thấy đó là một tập quán. Chúng gây buồn chán và người ta bắt đầu...

Krishnamurti:... ly dị và rồi cả cái trò xiếc lại bắt đầu!

David Bohm: Hy vọng rằng nhờ bận bịu lo toan một công việc gì đó khác họ sẽ thoát được nỗi buồn chán.

Krishnamurti: Vâng, bằng cách đi lễ nhà thờ, vân vân. Bất kỳ cuộc lẩn trốn nào cũng là việc bận rộn. Vì thế, tôi muốn hỏi phải chăng kiến thức tâm lý cũng là nhân tố làm cho não co rút.

David Bohm: Vâng, có thể đó là nhân tố.

Krishnamurti: Là, chứ không phải có thể.

David Bohm: Nếu kiến thức của nghề nghiệp hay của kỹ năng của ông là một nhân tố, thì kiến thức tâm lý còn mạnh hơn.

Krishnamurti: Đương nhiên. Mạnh hơn nhiều.

Narayan: Như khi ông nói kiến thức tâm lý, phải ông phân biệt giữa kiến thức tâm lý và cái gọi là kiến thức

khoa học hay kiến thức dựa trên sự kiện?

Krishnamurti: Dĩ nhiên, ta đã nói thế.

Narayan: Nhưng tôi hơi dè dặt một chút vì việc cho rằng kiến thức khoa học và các loại kiến thức khác giúp não phát triển, làm cho não to lớn hơn. Nhưng tự thân việc đó không đưa tới đâu cả. Tuy nó duy trì được năng lượng.

Krishnamurti: TS Bohm giải thích rất rõ điều này. Tư duy hợp lý cũng trở thành thói quen; tôi suy tư một cách hợp lý và tôi đã học được cách suy nghĩ đó, nhưng tôi tiếp tục lặp lại.

Narayan: Điều đó xảy ra trong phần lớn hình thức tư duy hợp lý.

Krishnamurti: Dĩ nhiên.

David Bohm: Tôi nghĩ khi giáp mặt với chuỗi vấn đề triền miên xảy ra tạo ra một sự lệ thuộc.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Chắc ông thấy, các luật sư có thể cảm nhận nào họ sẽ thọ hơn bởi vì họ phải đối mặt với các vấn đề thường xuyên khác biệt diễn ra cho nên họ không thể suy nghĩ hoàn toàn rập theo thói quen!

Krishnamurti: Nhưng, khoan đã! Họ có thể có nhiều thân chủ khác nhau với các vấn đề khác nhau, nhưng họ hành động xuất phát từ kiến thức cố định.

David Bohm: Họ nói không phải hoàn toàn như thế, họ phải tìm các sự kiện mới, vân vân.

Krishnamurti: Họ không hành động hoàn toàn theo thói quen nhưng căn bản vẫn là kiến thức – tiền lệ, kiến thức trong sách luật và kinh nghiệm với các khách hàng khác nhau.

David Bohm: Thế thì ông phải nói rằng còn có nhiều sự suy thoái tinh tế khác của não diễn ra chứ không chỉ sự co rút của não.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác. Đó là chỗ tôi muốn đề cập.

David Bohm: Như ông thấy, khi một đứa bé mới được sinh ra, tế bào não có rất ít những kết nối hàng ngang, những kết nối này tăng dần số lượng sau đó và rồi khi một người gần đến hồi lão suy, những kết nối này bắt đầu giảm dần số lượng lại. Vậy tánh chất của các kết nối này có thể sai lạc, dù như ta đã lặp lại chúng quá thường xuyên thành cố định.

Narayan: Phải chăng mọi chức năng của não đều bị hạn chế trong các hình thái duy lý hay còn có các chức năng mang tánh chất khác?

David Bohm: Đúng, người ta biết rằng một phần lớn của não bộ dùng để xử lý hoạt động của thân, các bắp thịt, các cơ quan khác nhau và vân vân, và phần này không co rút theo tuổi tác, tuy nhiên cái phần dùng để xử lý tư duy, hợp lý, nếu không được sử dụng, co rút đi! Vậy là có thể có các chức năng khác hoàn toàn chưa được biết; tức là thực sự người ta biết rất ít về não.

Krishnamurti: Điều ta đang nói là ta chỉ sử dụng một phần của não bộ. Cho nên chỉ có hoạt động từng phần, cục bộ, phiến diện dù hợp lý hay phi lý. Nhưng chừng nào não còn bận rộn thì nó tất phải còn nằm trong khu vực hạn chế đó. Phải bạn nói thế không?

David Bohm: Vậy thì điều gì sẽ xảy ra khi não không còn bận rộn? Ta có thể nói rằng não có khuynh hướng tiêu phí phần lớn thời gian để bận rộn trong hàng loạt những hoạt động hạn chế vốn mang tính máy móc và rằng việc

tiêu pha này sẽ tạo ra một sự suy thoái trong mô não bởi vì mọi hoạt động loại này đều ảnh hưởng đến mô não.

Krishnamurti: Phải chăng ta đang nói rằng lão suy là kết quả một lối sống máy móc, của tri kiến thức máy móc và vì thế não tự do, không còn không gian?

David Bohm: Đó là một gợi ý. Không nhất thiết được chấp nhận bởi những người làm công tác nghiên cứu về não. Họ đã chứng minh rằng tế bào não bắt đầu chết đi vào độ tuổi trong vòng từ ba mươi đến bốn mươi với một nhịp điệu đều đặn, đây có thể là một nhân tố. Tôi không nghĩ việc đo đạc, tính toán của họ đủ chính xác đến độ họ có thể trải nghiệm một cách hiệu quả xem não đã được sử dụng cách nào. Chắc ông thấy đây chỉ là những số liệu phỏng chừng phục vụ cho việc thống kê. Nhưng ông muốn đề xuất rằng cái chết hay sự suy thoái của tế bào não phát xuất từ đường lối sai lầm trong việc sử dụng não?

Krishnamurti: Đúng thế đấy. Đó là điều tôi muốn đề cập.

David Bohm: Vâng, có đôi chỗ các nhà khoa học thấy đúng, nhưng tôi nghĩ họ không biết nhiều lắm về vấn đề này.

Krishnamurti: Chắc bạn thấy, các nhà khoa học, các chuyên gia nghiên cứu não bộ, nếu tôi có thể trình bày một cách đơn giản, họ quan sát sự vật bên ngoài, nhưng họ không chịu tự lấy mình làm vật thí nghiệm và đi sâu vào đó.

David Bohm: Phần đông đều như thế thưa ông, ngoại trừ những người làm thí nghiệm sinh – phản – hồi họ đang thử nghiệm trên chính mình một cách rất gián tiếp.

Krishnamurti: Vâng, nhưng tôi cảm thấy ta không có thì giờ cho mọi việc ấy.

David Bohm: Quá chậm và không sâu nữa.

Krishnamurti: Vậy trở lại với nhận định hiểu rõ rằng bất kỳ hoạt động nào được lặp lại, được định hướng một cách hẹp hòi nông cạn, bất kỳ phương pháp nào, bất kỳ tập quán nào, hợp lý hay bất hợp lý, đều làm ảnh hưởng nào. Ta đã hiểu điều đó hết sức rõ rồi. Kiến thức ở mức độ nào đó là thiết yếu, nhưng kiến thức tâm lý về chính mình, các kinh nghiệm về chính mình, v.v... đều trở thành tập quán. Các hình ảnh mà tôi có về chính tôi hiển nhiên cũng trở thành tập quán, và tất cả mọi thứ đó đều giúp làm co rút não. Tôi đã hiểu mọi sự đó hết sức rõ. Và bất kỳ sự bận rộn nào, ngoại trừ bận rộn máy móc... không, không phải máy móc...

David Bohm:.... Thuộc vật chất, thuộc thân.

Krishnamurti:.... ngoại trừ sự bận rộn thuộc thân vật chất, đều làm co rút não. Bây giờ, làm cách nào ngưng dứt cái tiến trình co rút này? Và nếu ngưng dứt được sẽ có sự đổi mới chứ?

David Bohm: Tôi nghĩ các nhà khoa học về não có thể nghi ngờ việc tế bào não có thể được đổi mới và tôi cũng không biết có bất kỳ bằng chứng nào cho thấy có sự đổi mới đó không?

Krishnamurti: Tôi nghĩ tế bào não có thể được tái tạo mới lại. Đó là chỗ tôi muốn đề cập.

David Bohm: Vậy ta nên thảo luận điều đó.

Narayan: Phải ý ông nói rằng trí và não là hai vật khác biệt nhau?

Krishnamurti: Không hẳn thế.

David Bohm: Ông đã nói đến trí phổ quát.

Narayan: Trí, trong ý nghĩa ta có thể tiếp cận được, trí

đó không phải là não. Ông thấy có thể như thế chăng?

Krishnamurti: Tôi hoàn toàn không hiểu ý này. Tôi nói rằng trí vốn bao gồm tất cả. Khi trí bao gồm tất cả, cả não, cảm xúc - tất cả; khi trí là một thể nguyên vẹn, tự thân không phân chia thì liền có một tính chất mang tính phổ quát. Đúng chứ?

Narayan: Ta tiếp cận được trí đó chứ?

Krishnamurti: Không người nào cả, bạn không thể đạt tới đó. Bạn không thể nói, tôi tiếp cận được trí ấy.

Narayan: Tôi chỉ nói tiếp cận, chứ không chiếm hữu...

Krishnamurti: Bạn không thể chiếm hữu bầu trời!

Narayan: Không, ý tôi là, có cách chi phối mở trước cái trí phổ quát và có chăng một chức năng của trí não qua đó có thể tiếp cận toàn bộ cái trí phổ quát.

Krishnamurti: Tôi nghĩ là có. Ta có thể đến ngay đó bây giờ nếu ta hiểu điểm này: Ta đang hỏi, liệu não có thể tự đổi mới, tự tái tạo, trẻ hóa lại tuyệt dứt mọi cơ rút không? Tôi nghĩ não có thể làm việc đó. Tôi muốn mở một chương mới và tiến hành thảo luận đề tài này. Về mặt tâm lý, kiến thức mà con người đã có được đang làm hư hỏng não bộ. Những người theo Freud, những người theo Jung, nhà tâm lý học, nhà tâm lý trị liệu cận đại nhất, tất cả đều làm cho não bộ cơ rút. Xin lỗi, tôi không có ý xúc phạm...

Narayan: Có cách nào quên đi kiến thức này không?

Krishnamurti: Không, không. Không phải quên. Tôi thấy điều mà kiến thức tâm lý đang làm và tôi thấy sự hoang phí; tôi thấy việc gì xảy ra nếu tôi tiếp tục đi theo con đường đó. Sự việc quá hiển nhiên. Vậy là tôi không đi theo con đường đó nữa. Tôi bỏ luôn cả việc phân tích. Tôi đã học rập theo mô hình đó không chỉ từ các nhà tâm lý

học và tâm lý trị liệu cận đại mà học cả từ truyền thống của một triệu năm phân tích, xem xét nội tâm hoặc học từ những châm ngôn, tục ngữ, 'Tôi phải thế này', 'Tôi không phải thế kia'. 'Điều này đúng' và 'điều kia sai' Chắc bạn biết toàn bộ tiến trình đó mà. Cá nhân tôi không làm như thế, tôi vứt bỏ toàn bộ hệ thống đó.

Ta đang tiến đến một điểm, tức là tri giác trực tiếp và hành động tức thì. Thông thường tri giác của ta bị điều khiển bởi kiến thức, bởi quá khứ, tức là kiến thức đứng ra tri giác và từ đó mà có hành động. Đó là nhân tố co rút não, gây lão suy.

Có chăng một tri giác *không* bị trói buộc bởi thời gian? Và do đó có hành động tức thì? Tôi trình bày như vậy có rõ chưa? Nghĩa là, bao lâu não, đã tiến hóa qua thời gian, vẫn còn sống trong mô hình của thời gian thì nó còn chịu tình trạng lão suy. Nhưng nếu ta có thể phá vỡ mô hình thời gian đó; nếu não đã phá vỡ chính mô hình thời gian đó từ đó, mới có cái khác diễn ra.

Narayan: Não phá vỡ mô hình của thời gian cách nào?

Krishnamurti: Ta sẽ đi đến đó nhưng trước hết hãy xem ta có đồng ý không đã.

David Bohm: Vâng, ông nói rằng não bộ là mô hình của thời gian, và có lẽ ý này phải được làm sáng tỏ. Tôi nghĩ theo chỗ ông hiểu phân tích là tiến trình dựa trên kiến thức quá khứ, khiến sử tri giác của ta và trong đó ta trải qua hàng loạt giai đoạn để tích lũy kiến thức về toàn bộ sự vật. Và giờ đây, ông nói rằng đấy là mô hình của thời gian, ta phải phá vỡ nó đi.

Krishnamurti: Nếu ta đồng ý sự việc diễn ra là như vậy, tức não đang hoạt động trong một mô hình thời gian.

David Bohm: Vậy ta phải hỏi, mô hình khác có thể là gì?

Krishnamurti: Nhưng hãy khoan...

David Bohm: Chuyển động khác có thể là gì?

Krishnamurti: Không. Trước hết, hãy hiểu điều này, không chỉ bằng ngôn từ mà hãy thực sự thấy nó đang diễn ra. Rằng hành động của ta, lối sống của ta, toàn bộ động thái tư duy của ta đều bị trói buộc bởi thời gian hay xuất phát từ kiến thức của thời gian.

David Bohm: Chắc chắn việc ta nghĩ về mình, mọi ý đồ phân tích chính mình, nghĩ suy về chính mình đều bị lụy vào tiến trình này.

Krishnamurti: Tiến trình này vốn thuộc vào thời gian. Đúng chứ?

Narayan: Đó là chỗ khó: khi ông nói đến kiến thức và kinh nghiệm, chúng vốn cố kết với năng lượng hay sức mạnh trói buộc ông.

Krishnamurti: Thế nghĩa là gì? Thời gian trói buộc!

Narayan: Thời gian trói buộc và...

Krishnamurti:... và do đó, cái mô hình của bao thế kỷ, của hàng ngàn năm, được lặp lại.

Narayan: Vâng, nhưng tôi nói rằng có một sức mạnh nào đó cố kết vào đấy.

Krishnamurti: Tất nhiên, tất nhiên. Tất cả mọi ảo tưởng đều có một sức sống lạ lùng.

Narayan: Chỉ một số rất ít người mới phá vỡ chúng được.

Krishnamurti: Hãy nhìn tất cả mọi giáo hội cùng với sức mạnh bao la mà họ có được.

Narayan: Không, ngoài các giáo hội ấy, trong đời sống cá nhân con người, có một sức mạnh cố kết kèm giữ ta lại. Ta không thể thoát ra khỏi đó.

Krishnamurti: Theo bạn hiểu kèm giữ ta lại là sao?

Narayan: Sức mạnh ấy như sức hút nam châm đẩy ông trở lui. Ông không thể tự mình thoát khỏi đó, trừ phi ông có một công cụ nhờ đó ông có thể hành động.

Krishnamurti: Ta đang khám phá liệu có một thái độ đề cập hay tiếp cận vấn đề nào khác không.

David Bohm: Khi ông nói, một công cụ khác; nói thế không rõ. Toàn bộ cái ý niệm về công cụ nằm trong vòng thời gian, bởi vì ông sử dụng bất kỳ công cụ nào, đó là một tiến trình được ông hoạch định.

Krishnamurti: Thời gian, đúng thế.

Narayan: Vì thế, tôi mới dùng từ 'công cụ'; ý tôi muốn nói là hiệu quả.

Krishnamurti: Đã không có hiệu quả chỉ cả. Trái lại, là hủy diệt. Vậy liệu tôi có thấy sự thật hiển nhiên của tính hủy diệt ấy không? Không chỉ thấy bằng lý thuyết, ý niệm mà ta thấy bằng thực tại. Nếu tôi thấy thì biến cố gì diễn ra? Não đã tiến hóa qua thời gian và đã hoạt động, sống, hành động, tin tưởng trong tiến trình thời gian. Nhưng khi ta hiểu rõ rằng tất cả tiến trình ấy đều giúp làm cho bộ não lão suy, khi ta thấy điều đó như là sự thật, bước đi kế tiếp là gì?

Narayan: Phải ý ông muốn nói rằng chính việc thấy cái tiến trình mang tính hủy diệt ấy là nhân tố giải thoát?

Krishnamurti: Đúng thế.

Narayan: Và không cần có siêu công cụ nào cả?

Krishnamurti: Không. Đừng dùng từ công cụ.

Không có nhân tố nào khác. Việc làm mà ta quan tâm là chấm dứt sự co rút và lão suy, và ta đang nêu câu hỏi, liệu tự thân não bộ, tức là tế bào não, toàn bộ não, có thể thoát khỏi thời gian? Tôi không nói về sự bất tử cùng mọi điều có liên quan vấn đề đó. Liệu não bộ có thể hoàn toàn thoát khỏi thời gian không? Nếu không, thì sự hư hoại, co rút và lão suy là không thể tránh và ngay cả sự lão suy chưa hiện rõ, tế bào não vẫn trở nên suy nhược, yếu kém đi và vân vân.

Narayan: Nếu tế bào não, thuộc vật chất và vật lý, thì bằng cách này hay cách khác cũng phải co rút qua thời gian; không thể làm gì khác được. Tế bào não, tức mô, không thể bất tử trong lãnh vực vật lý.

David Bohm: Có thể nhịp độ co rút giảm đáng kể. Nếu một người đã sống một số năm và não bắt đầu co rút lâu trước khi người ấy chết, vậy là người ấy đến giai đoạn lão suy. Bây giờ nếu sự hư hoại có thể chậm dần lại thì...

Krishnamurti:.... không chỉ chậm dần lại, thua ngài.

David Bohm:.... Vâng, mà còn tái tạo...

Krishnamurti:.... ở trong tâm thái không bị chiếm cứ hay bận rộn, *non-occupation*.

David Bohm: Tôi nghĩ Narayan nói rằng việc tồn tại mãi mãi của bất kỳ một cơ chế vật chất nào là điều không thể có được.

Krishnamurti: Tôi không nói về việc tồn tại mãi mãi – tuy thế tôi không chắc là não bộ vật chất không thể tồn tại mãi mãi! Không, đây là việc hết sức nghiêm túc, tôi không đùa lừa đâu.

David Bohm: Nếu tất cả tế bào đều được tái tạo trong cơ

thể và trong não bộ thì toàn cả sự sống tiếp tục đến vô cùng.

Krishnamurti: Hãy xem đây, ta hiện đang hủy hoại thân thể qua việc ăn nhậu, hút xách, tình dục quá độ và đủ mọi thứ trên đời. Ta sống hoàn toàn không lành mạnh. Đúng không? Nếu thân ở trong tình trạng sức khỏe cực tốt, được giữ gìn xuyên suốt – nghĩa là không có cảm xúc mạnh, không căng thẳng, không có khuynh hướng hư hỏng, tìm hoạt động bình thường – thế thì tại sao không được chứ?

David Bohm: Đúng, nhưng...

Krishnamurti:.... nghĩa là sao? Không đi du lịch cùng mọi sự tương tự như thế...

David Bohm: Không bị kích động.

Krishnamurti: Nếu thân ở nơi thanh tịnh yên ổn, tôi tin chắc nó có thể kéo dài thêm rất nhiều năm hơn tuổi thọ hiện nay ..

David Bohm: Vâng. Tôi nghĩ điều đó đúng. Đã có nhiều trường hợp người ta sống đến một trăm năm mươi năm trong những nơi thanh tịnh yên ổn. Tôi nghĩ đó là tất cả những gì ông nói. Thực sự ông không gợi ý điều gì đó tồn tại mãi mãi?

Krishnamurti: Vậy là thân có thể được giữ gìn khỏe mạnh và bởi vì thân ảnh hưởng trí, não, thần kinh và các giác quan vân vân, nên chúng cũng có thể được giữ gìn khỏe mạnh.

David Bohm: Và nếu được giữ gìn trong hành động đứng đắn...

Krishnamurti:.... Vâng, tuyệt dứt mọi căng thẳng.

David Bohm: Chắc ông thấy não ảnh hưởng khủng khiếp lên việc giữ gìn điều hành thân. Tuyến yên kiểm

soát toàn bộ hệ thống tuyến của thân; não cũng kiểm soát tất cả các cơ quan của thân. Khi trí não hư hoại thì thân bắt đầu hư hoại.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Chúng cùng nhau tác động..

Krishnamurti: Chúng đồng hành. Vậy, não này – không phải não ‘của tôi’ – vốn đã tiến hóa qua nhiều năm, đã tích lũy, chứa chấp đủ thứ kinh nghiệm hủy diệt hoặc khoái lạc có thể....

David Bohm: Phải ý ông muốn nói đó là một não bộ tiêu biểu, không phải não bộ của riêng cá nhân ai? Khi ông nói Không phải của tôi, phải ông hiểu bất kỳ não bộ nào cũng đều thuộc về nhân loại, đúng không?

Krishnamurti: Bất cứ não bộ nào.

David Bohm: Tất cả não bộ cơ bản đều giống nhau.

Krishnamurti: Giống nhau: đó là điều tôi đã nói. Não bộ đó có thể thoát khỏi mọi kinh nghiệm đã được tích tập không? Tức thoát khỏi thời gian? Tôi nghĩ nó có thể.

David Bohm: Có lẽ ta nên thảo luận việc thoát khỏi thời gian nghĩa là gì. Trước hết, gợi ý về việc não thoát khỏi thời gian nghe ra thật điên rồ, nhưng hiển nhiên là ta không có ý nói rằng đồng hồ ngưng chạy.

Krishnamurti: Như khoa học giả tưởng, vân vân!

David Bohm: Vấn đề là, thoát khỏi thời gian về mặt tâm lý, thực sự có nghĩa là gì?

Krishnamurti: Là không có ngày mai.

David Bohm: Nhưng ta biết có ngày mai mà.

Krishnamurti: Nhưng về mặt tâm lý...

David Bohm: Ông có thể diễn tả rõ hơn, ý ông hiểu gì khi ông nói, không có ngày mai.

Krishnamurti: Sống trong thời gian nghĩa là gì? Trước hết hãy xem xét mặt bên kia, bởi vì sau đó ta mới đến mặt bên này. Sống trong thời gian nghĩa là gì? Hy vọng, nghĩ tương và sống trong quá khứ và hành động dựa trên kiến thức của quá khứ, hình ảnh, ảo tưởng, định kiến, thành kiến - tất cả chúng đều là kết quả của quá khứ. Tất cả đó đều là thời gian và đang đẩy sinh hồn loạn đảo điên trong thế giới.

David Bohm: Giả sử nói rằng, về mặt tâm lý, ta không sống trong thời gian, ta vẫn có thể sắp xếp hành động của ta theo đồng hồ. Rắc rối ở chỗ là nếu ai đó nói, tôi không sống trong thời gian, nhưng tôi phải giữ đúng một cuộc hẹn. Chắc ông thấy chứ?

Krishnamurti: Đương nhiên rồi, bạn không thể ngồi yên ở đấy mãi mãi.

David Bohm: Vậy là ông nói, tôi nhìn đồng hồ, nhưng về mặt tâm lý, tôi không dự phóng cái cảm nhận của mình trong giờ tới khi tôi đã thỏa mãn dục vọng của mình, vân vân.

Krishnamurti: Tôi chỉ nói rằng lối sống hiện giờ của ta nằm trong vòng thời gian. Và từ đó, ta đã đẩy tạo đủ thứ vấn đề và đau khổ. Đúng thế chứ?

David Bohm: Vâng, nhưng phải làm rõ tại sao việc ấy nhất thiết khiến sinh đau khổ. Ông bảo rằng nếu sống trong vòng thời gian đau khổ là điều không thể tránh.

Krishnamurti: Không thể tránh.

David Bohm: Tại sao?

Krishnamurti: Đơn giản thôi. Thời gian đã tạo dựng cái

ngã, cái 'tôi', hình ảnh của cái 'tôi' đã được duy trì bởi xã hội, bởi giáo dục qua nhiều ngàn năm. Tất cả đó đều là kết quả của thời gian. Và tôi hành động phát xuất từ đấy.

Narayan: Vâng.

David Bohm: Hướng vào tương lai về mặt tâm lý; nghĩa là hướng đến một trạng thái tồn tại nào đó trong tương lai.

Krishnamurti: Vâng. Có nghĩa là cái trung tâm tức cái ngã, cái 'tôi' luôn luôn trở thành.

David Bohm: Cố gắng trở thành tốt hơn, ngon lành hơn.

Krishnamurti: Tốt hơn, cao quý hơn hay cái gì đó khác. Vì vậy tất cả mọi việc đó, cái nỗ lực không dừng nghỉ để trở thành về mặt tâm lý là nhân tố thời gian.

David Bohm: Phải ông cho rằng cái nỗ lực để trở thành khiến sinh đau khổ?

Krishnamurti: Hiển nhiên và đơn giản thôi. Mọi việc làm đó đều mang tính chia rẽ. Chia rẽ tôi với người khác, vì thế bạn khác với tôi. Và khi tôi tùy thuộc vào người nào và người đó ra đi, tôi cảm thấy cô đơn và khốn khổ. Mọi sự thể đó tiếp tục diễn ra.

Vì vậy, ta nói rằng bất kỳ nhân tố gây chia rẽ nào, đích thị là bản chất của cái ngã, cái 'tôi', tất phải dấy sinh đau khổ.

David Bohm: Phải ông nói rằng qua thời gian cái 'tôi', ngã gây ra chia rẽ và xung đột và vân vân? Nhưng nếu không có thời gian tâm lý thì có lẽ toàn bộ cấu trúc này sụp đổ và cái gì đó hoàn toàn khác hẳn diễn ra?

Krishnamurti: Đúng thế. Đó là chỗ tôi đang nói. Và do đó, tự thân não đã phá vỡ mô hình.

David Bohm: Vâng, đó là bước kế tiếp – não đã phá vỡ tập quán đó và rồi có thể tái tạo. Không theo trình tự logic nhưng có thể như thế lắm.

Krishnamurti: Tôi nghĩ sự việc đi theo trình tự logic.

David Bohm: Đúng, nếu theo trình tự logic thì não sẽ ngưng suy thoái.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Và phải chăng ông nói thêm rằng não bắt đầu tái tạo?

Krishnamurti: Bạn có vẽ hoài nghi phải không?

Narayan: Vâng, bởi vì tình thế khó khăn của toàn thể nhân loại là bị trói buộc vào thời gian.

Krishnamurti: Tôi biết việc đó.

Narayan: Xã hội, cá nhân, toàn bộ cơ cấu.

Krishnamurti: Tôi biết, tôi biết.

Narayan: Thời gian quá mãnh liệt, bất cứ cái gì yếu yếu không làm gì được.

Krishnamurti: Bạn hiểu 'yếu' là sao?

Narayan: Sức mạnh của thời gian là quá lớn, cái gì muốn phá vỡ nó, phải có một năng lượng khủng khiếp.

Krishnamurti: Vâng.

Narayan: Và dường như không có cá nhân nào có thể tái tạo đủ năng lượng để phá vỡ.

Krishnamurti: Nhưng bạn hiểu sai chỗ rồi, nếu tôi có thể chỉ ra. Khi bạn dùng từ 'cá nhân', bạn đã xa rời sự kiện não bộ ta mang tính phổ quát.

Narayan: Vâng, tôi nhìn nhận điều đó.

Krishnamurti: Không có tính cá thể.

Narayan: Não đã bị qui định để hiểu theo cách ấy.

Krishnamurti: Vâng, ta đã thảo luận qua mọi điều đó. Não bị quy định theo cách ấy qua thời gian. Thời gian là động – thái – quy- định ấy, *conditioning* đúng chứ? Không phải thời gian đã tạo ra sự quy định mà tự thân thời gian là nhân tố quy định.

Vậy yếu tố thời gian đó có thể không tồn tại được không? (Ta đã nói về thời gian tâm lý chứ không phải thời gian vật lý thông thường). Tôi nói là có thể. Ta đã nói rằng việc chấm dứt đau khổ chỉ xảy ra khi cái ‘tôi’, ngã, được tạo dựng qua thời gian, không còn ở đó nữa. Một người không thực sự trải qua đau khổ cùng cực có thể vứt bỏ phát biểu này. Nhưng khi người ấy ra khỏi cơn sốc, nếu có ai đó vạch rõ cho người ấy thấy việc gì đã xảy ra và nếu người ấy muốn lắng nghe, muốn thấy tính hợp lý, sáng suốt của phát biểu trên và không dựng lên tường vách chống lại, người ấy mới thoát khỏi sự quy định đó. Não mới thoát khỏi sự ràng buộc của thời gian.

Narayan: Một cách tạm thời.

Krishnamurti: A! Lại nữa rồi, khi bạn dùng từ ‘tạm thời’ tức là có thời gian.

Narayan: Không, ý tôi muốn nói con người lại rơi vào thời gian.

Krishnamurti: Không, con người không thể quay lại nếu họ thấy điều gì đó nguy hiểm, như thấy một con rắn độc nguy hiểm nào đó, họ không thể quay trở lại với rắn độc.

Narayan: Sự so sánh đó có chỗ hơi khó hiểu, bởi vì chính cấu trúc của thời gian là sự nguy hiểm đó, thiếu chú tâm một chút ta rơi tuột lại vào đó đó ngay.

Krishnamurti: Khi bạn thấy một con thú nguy hiểm, liền có hành động tức khắc. Có thể đó là kết quả của kiến thức quá khứ và kinh nghiệm nhưng có hành động tức khắc để tự bảo vệ. Nhưng về mặt nội tâm, tâm lý ta không tri giác các mối hiểm nguy đó. Nếu ta trở nên tri giác các mối nguy hiểm tâm lý ấy như ta tri giác các mối nguy hiểm vật lý, bấy giờ hành động không còn bị thời gian trói buộc.

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ ông có thể nói rằng chừng nào ông còn thấy sự nguy hiểm ấy thì ông biết ông phải phản ứng tức khắc. Nhưng chắc ông thấy, nếu ông so sánh sự nguy hiểm ấy với con thú, con thú ông nhận ra đó là nguy hiểm, nhưng có thể con thú đó mang một hình dạng khác ông *không* thấy là nguy hiểm.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Thành ra nếu ông không thấy thì có nguy cơ rơi tuột trở lại. Hoặc ảo tưởng có thể xuất hiện dưới một dạng khác.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Nhưng tôi nghĩ điểm chính yếu mà ông nói là não không thuộc vào bất kỳ cá nhân ai.

Krishnamurti: Vâng, tuyệt đối đúng.

David Bohm: Thành ra không cần phải nói cá nhân rơi tuột trở lại.

Krishnamurti: Không cần.

David Bohm: Bởi vì như thế là phủ nhận những gì ông nói. Mà sự nguy hiểm đáng để ý là não có thể rơi tuột trở lại.

Krishnamurti: Não tự nó có thể rơi tuột trở lại bởi vì không thấy mối nguy hiểm.

David Bohm: Không thấy ảo tưởng dưới nhiều dạng khác.

Krishnamurti: Thánh Thần cũng đội nhiều lớp khác nhau! Tất cả đấy đều là cội rễ thực sự của thời gian.

David Bohm: Thời gian và sự phân biệt thành tính cá thể, cơ bản đều cùng một cơ cấu.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Mặc dù ngay từ đầu không rõ ràng.

Krishnamurti: Tôi tự hỏi liệu ta có thấy điều đó.

David Bohm: Có thể nên thảo luận điều đó. Tại sao thời gian tâm lý là một với ảo tưởng, là một với cơ cấu như là tính cá thể? Cá thể tính là tính hay nhận biết mình là một người đang tồn tại nơi đây hoặc nơi nào đó.

Krishnamurti: Tồn tại và chia rẽ.

David Bohm: Chia rẽ mình với người khác. Anh ta mở rộng lãnh địa của mình ra đến một biên độ nào đó trong không gian cũng như có một cá tính đồng nhất mở rộng trong thời gian. Anh ta sẽ không tự coi mình là một cá nhân hay cá thể nữa nếu anh ta nói, “Hôm nay tôi là một người, ngày mai tôi là một người khác. Vì vậy, hình như ý ta nói cá nhân là là một người nào đó nằm trong thời gian.

Krishnamurti: Tôi nghĩ rằng ý niệm về cá thể, cá nhân này là sai lầm.

David Bohm: Vâng, nhưng khó mà thuyết phục cho nhiều người thấy đó là sai lầm. Có một cảm nhận phổ biến và bình thường rằng như là một cá nhân, tôi đã tồn tại chỉ ít từ lúc mới sinh, nếu không nói là tồn tại trước đó và tiếp tục tồn tại cho đến chết và có lẽ tồn tại cả sau này nữa. Toàn bộ cái ý niệm tồn tại như là một cá nhân vốn

nằm trong thời gian. Đúng chứ?

Krishnamurti: Đương nhiên rồi.

David Bohm: Tồn tại trong thời gian tâm lý, chứ không chỉ thời gian đồng hồ.

Krishnamurti: Vâng, ta đang nói thế. Vậy có thể phá vỡ cái ảo tưởng cho rằng thời gian đã tạo ra tính cá thể hay cá nhân? Não bộ này có thể thấu hiểu điều đó chứ?

David Bohm: Như Narayan đã nói, tôi nghĩ rằng có một động lượng to lớn cứ mãi lôi cuốn làm cho não chuyển động theo.

Krishnamurti: Động lượng đó có thể ngưng dứt không?

Narayan: Khó khăn là chỗ đấy. Mật mã di truyền vốn cố hữu ở mọi con người. Con người hoạt động một cách vô ý thức, bị khiển sử bởi cái động lượng quá khứ này. Và đột nhiên người ấy thấy, như một ánh chớp, một điều gì đó chân thực. Nhưng cái khó là sự thể đó chỉ diễn ra trong một ngày – và rồi anh ta lại bị mắc kẹt lại trong cái động lượng hay sức đẩy cũ.

Krishnamurti: Tôi biết điều đó. Nhưng vẫn nói não sẽ không bị mắc kẹt lại. Một khi tri hoặc não tri giác sự kiện này, nó không quay lui lại đâu. Làm sao não có thể thôi lui?

Narayan: Phải có cách khác chặn đứng não thôi lui.

Krishnamurti: Không có việc chặn đứng: làm thế cũng có nghĩa là thời gian. Bạn vẫn đang tư tưởng bằng những từ chặn đứng.

Narayan: Chặn đứng, trong ý nghĩa là có nhân tố con người.

Krishnamurti: Con người là phi lý. Đúng không? Và bao lâu con người còn vận hành, còn hoạt động một cách phi lý

thì con người còn nói không với mọi nhân tố hợp lý, 'Tôi từ chối thấy sự hợp lý.

Narayan: Ông gợi ý rằng chính động thái thấy – *seeing* chặn đứng ông thôi lui. Đây là một nhân tố con người.

David Bohm: Tôi tự hỏi ta có nên bàn sâu thêm vào vấn đề chặn đứng. Có thể quan trọng đấy.

Narayan: Có hai mặt của vấn đề. Ông thấy tính hư ngụy, giả dối của điều gì đó, và chính hành động thấy, chặn đứng ông thôi lui, bởi vì ông thấy có chỗ nguy hiểm trong đó.

David Bohm: Trong một nghĩa khác, nếu ông nói ông không có ý thôi lui, cho nên ông không phải ngăn chặn chi cả. Nếu ông thực sự thấy điều đó thì không cần phải ngăn chặn về mặt ý thức.

Narayan: Vậy là ông không có thôi lui.

Krishnamurti: Tôi không thể thôi lui. Ví dụ, tôi thấy sự giả dối, hư ngụy của tất cả những điều vô lý bậy bạ mang tính tôn giáo, thế là kết thúc!

David Bohm: Tôi xin nêu câu hỏi này là có thể không thấy sự giả dối hư ngụy một cách trọn vẹn nếu nó ẩn dưới một dạng khác.

Narayan: Nó có thể xuất hiện nhiều dạng khác biệt.

David Bohm:... và thế là ông lại có ý thôi lui.

Krishnamurti: Trí não tri giác thì không bị mắc kẹt. Nhưng ông nói là có.

Narayan: Vâng, mắc kẹt dưới một dạng khác.

Krishnamurti: Khoan đã, thưa Ngài. Ta đã nói rằng giác hay tri giác, vốn ra ngoài thời gian, là thấy tức thì bản

chất của thời gian. Dùng một từ cũ khá chính xác là tuệ giác chiếu soi vào bản chất của thời gian. Nếu có tuệ giác thì chính là tế bào não, vốn thuộc thời gian, sẽ bùng vỡ. Tế bào não tự thay đổi. Có thể bạn không đồng ý, có thể bạn nói “Hãy chứng minh đi?” Tôi xin nói đây không phải là việc chứng minh mà là hành động. Hãy làm đi, khám phá đi, hãy thử nghiệm.

Narayan: Hôm trước ông cũng đã nói khi nội dung của thức trống rỗng...

Krishnamurti:.... nội dung là thời gian...

Narayan:.... dẫn đến một cuộc biến đổi của tế bào não.

Krishnamurti: Vâng.

Narayan: Khi ông nói thức trống rỗng nội dung thì...

Krishnamurti:.... thì không có thức như ta biết.

Narayan: Vâng. Và ông dùng từ tuệ giác. Sự kết nối giữa hai cái đó là gì?

Krishnamurti: Giữa cái gì?

Narayan: Thức và giác. Ông đã gợi ý rằng khi thức trống rỗng nội dung của nó...

Krishnamurti: Hãy cẩn thận. Thức được kết hợp hình thành bởi chính nội dung của nó. Nội dung đó là kết quả của thời gian.

David Bohm: Nội dung cũng là thời gian.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Nội dung liên hệ với thời gian và thực sự được kết hợp hình thành bởi thời gian, cũng liên hệ với thời gian. Nhưng nếu ông có tuệ giác chiếu soi vào đó thì toàn cả mô hình của thời gian liền sụp đổ tan tành. Tuệ

giác hay giác không thuộc thời gian, không thuộc ký ức, không thuộc kiến thức.

Narayan: Ai có được tuệ giác này?

Krishnamurti: Không có 'ai' cả. Đơn giản, chỉ có tuệ giác.

Narayan: Có tuệ giác và rồi thức trống rỗng nội dung của nó...

Krishnamurti: Không thừa ngài, không.

Narayan: Phải ý ông muốn nói rằng chính việc làm trống rỗng nội dung là tuệ giác?

Krishnamurti: Không. Ta nói thời gian là nhân tố đã hình thành nội dung. Thời gian đã xây dựng lên nội dung và cũng chính thời gian nghĩ về nội dung. Tất cả cái mơ hồ lớn đó là kết quả của thời gian. Tuệ giác soi chiếu vào toàn bộ sự động này, không phải tuệ giác 'của tôi' sẽ đem lại một cuộc biến đổi trong não. Bởi vì tuệ giác đó không bị thời gian ràng buộc.

David Bohm: Phải ông nói rằng nội dung tâm lý này là một cấu trúc vật lý nào đó nằm trong não? Nhằm mục đích để cho nội dung tâm lý này tồn tại não qua bao nhiêu năm đã thực hiện thật nhiều những kết nối của tế bào não hầu cấu tạo nội dung này?

Krishnamurti: Chính xác, chính xác.

David Bohm: Và rồi một ánh chớp của tuệ giác, soi thấy hết tất cả mọi điều ấy và tất cả không còn cần thiết nữa. Do đó, tất cả mọi điều ấy bắt đầu tan biến. Và khi đã tan biến thì không còn có nội dung nữa. Bây giờ, bất kỳ nào làm việc gì đều khác hết.

Krishnamurti: Hãy đi xa hơn. Bây giờ, có sự trống không hoàn toàn.

David Bohm: Đúng, trống không nội dung. Nhưng khi ông nói trống không hoàn toàn, phải ý ông muốn nói trống không tất cả nội dung tâm lý này?

Krishnamurti: Đúng thế. Và sự trống không đó có một năng lượng khủng khiếp. Cái không đó là năng lượng.

David Bohm: Vậy phải ý ông muốn nói rằng não, do đã thực hiện tất cả những kết nối phức tạp ấy, đã giam hãm một lượng lớn năng lượng?

Krishnamurti: Đúng đấy. Tiêu hao năng lượng.

David Bohm: Và khi các kết nối bắt đầu tan biến thì năng lượng liền có đó.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Phải ông nói năng lượng là vật lý cũng là năng lượng khác?

Krishnamurti: Tất nhiên. Bây giờ ta có thể đi tiếp vào chi tiết hơn, nhưng nguyên lý này, nguồn gốc của nó, là một ý niệm hay một sự kiện? Tôi nghe tất cả mọi điều ấy bằng thính giác, nhưng tôi có thể biến điều tôi nghe thành một ý niệm. Nếu tôi nghe không chỉ bằng lỗ tai, mà bằng cả tự thể của tôi, bằng chính trong cấu trúc của tôi thì lúc đó, việc gì xảy ra? Nếu không nghe theo cách đó, tất cả mọi điều ấy đơn thuần trở thành một ý niệm và tôi quay cuồng hết cả phần đời còn lại của mình chơi đùa với những ý niệm.

Nếu có mặt một nhà khoa học ở đây, chuyên gia sinh – phần – hồi hay một chuyên gia về não khác liệu họ có chấp nhận mọi điều này không? Liệu ông ta có chịu lắng nghe không?

David Bohm: Một số ít thì có thể, nhưng phần đông

chắc chắn là không.

Krishnamurti: Không rồi. Vậy làm thế ta tiếp xúc được não người?

David Bohm: Tất cả mọi điều này nghe ra khá trừu tượng đối với phần lớn các nhà khoa học. Họ sẽ nói, có thể là như vậy; lý thuyết nghe hay đấy nhưng ta không chứng minh gì được.

Krishnamurti: Đương nhiên. Họ có thể nói họ không phấn khích lắm bởi vì họ không thấy được bất kỳ bằng chứng nào.

David Bohm: Họ có thể nói, nếu ông có thêm bằng chứng, chúng tôi sẽ trở lại sau và trở nên quan tâm hơn. Nhưng chắc ông thấy đó, ông không thể đưa ra bất kỳ bằng chứng nào, vì dù xảy ra bất kỳ điều gì thì không ai có thể thấy bằng mắt thường của họ.

Krishnamurti: Tôi hiểu. Nhưng tôi muốn hỏi, vậy ta sẽ làm gì? Não người, não nhân loại – không phải ‘của bạn’ hay ‘của tôi’, não đã tiến hóa qua cả triệu năm. Một ‘sinh vật kỳ lạ’ có thể thoát ra khỏi đó, cả triệu năm tiến hóa đó, nhưng bạn làm thế nào tiếp cận được trí não ấy, thấy hết mọi sự này?

David Bohm: Tôi nghĩ ông phải làm cho họ thấy sự cần thiết, tính tất yếu của những điều ông nói. Ví dụ phải làm sao để một người nào đó thấy việc gì xảy ra trước mắt và họ nói ‘Quả là như thế’. Đúng chứ?

Krishnamurti: Nhưng đòi hỏi người đó phải chịu lắng nghe, phải nói, ‘Tôi muốn nắm bắt, tôi muốn thấu hiểu, tôi muốn khám phá’. Bạn theo kịp ý tôi chứ? Rõ ràng đây là chỗ khó khăn bậc nhất trong đời.

David Bohm: Đúng, đó là chỗ khó của não bộ bị bận rộn

– vì bị bận rộn với chính mình nên não không còn thời gian đâu để nghe.

Narayan: Thực tế là sự bận rộn này bắt đầu rất sớm. Khi ta còn trẻ, sự bận rộn này rất mãnh liệt và kéo dài suốt cuộc đời ta. Vậy bằng cách nào, thông qua giáo dục, ta có thể làm rõ điều này.

Krishnamurti: Một khi bạn thấy sự quan trọng của việc không bận rộn – thấy đó như một sự thật khủng khiếp – bạn sẽ thấy đường lối và phương pháp để giúp nhau giáo dục và sáng tạo. Không nghe ai, không sao chép và bắt chước, bởi vì làm thế sẽ rơi vào ảo tưởng.

David Bohm: Vậy câu hỏi đặt ra là, làm thế nào có thể truyền đạt thông tin đến một não bộ phủ nhận, không chịu nghe? Có cách nào chăng?

Krishnamurti: Không có cách chi hết nếu tôi phủ nhận lắng nghe. Chắc bạn thấy, tôi nghĩ thiền là một nhân tố vĩ đại hơn tất cả. Tôi cảm thấy ta đã và đang thiền mặc dù người đời bình thường không chấp nhận đây là thiền.

David Bohm: Người ta thường lạm dụng từ này quá nhiều...

Krishnamurti:... do đó ý nghĩa của thiền thật sự mất đi. Nhưng thiền đích thực là gì: làm trống không thức – *the emptying of consciousness*. Bạn hiểu kíp chứ?

David Bohm: Vâng, nhưng xin hãy nói rõ. Lúc đầu ông nói thiền là do tuệ giác. Giờ đây ông nói thiền đó dẫn đến tuệ giác.

Krishnamurti: Thiền là tuệ giác.

David Bohm: Thiền đã là tuệ giác rồi. Vậy thiền là một công phu nào đó mà ông phải thực hiện? Người ta thường nghĩ tuệ giác như một ánh chớp còn thiền thì mang tính

thường hằng hơn.

Krishnamurti: Ta phải cẩn thận. Ta hiểu thiền là gì? Ta có thể phủ nhận những hệ tư tưởng, những phương pháp tu tập, những phát biểu đầy uy lực được người đời công nhận bởi vì các thứ ấy thường chỉ là những sự lặp lại của truyền thống hay tập truyền – một sự vô lý xuẩn ngốc do bị thời gian trói buộc.

Narayan: Ông không nghĩ là trong quá khứ cũng có một số điều gì đó độc đáo và thực sự có tuệ giác chứ?

Krishnamurti: Ai biết được đây? Vậy bây giờ, thiền chính là sự thâm nhập thấu suốt này, là động mà tuyệt dứt mọi quá khứ.

David Bohm: Điểm duy nhất cần làm rõ là khi ông dùng từ thiền, ý ông muốn chỉ điều gì đó hơn hẳn tuệ giác.

Krishnamurti: Hơn nhiều lắm. Tuệ giác đã giải thoát não bộ khỏi quá khứ, khỏi thời gian. Đó là một phát biểu cực kỳ quan trọng...

David Bohm: Phải ông muốn nói ông phải có tuệ giác rồi mới đi vào thiền.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế. Hành thiền tuyệt dứt mọi ý nghĩ trở thành.

David Bohm: Ông không thể thiền mà không có tuệ giác. Không thể xem thiền như phương tiện đạt đến tuệ giác.

Krishnamurti: Không thể. Làm thế tức khắc có thời gian. Áp dụng một phương thức, một cơ chế, một phương pháp tu tập nhằm để có tuệ giác là việc làm vô lý ngu xuẩn. Tuệ giác chiếu soi vào tham lam, sợ hãi, giải phóng trí não khỏi tham lam sợ hãi. Bây giờ, thiền mang một tính chất hoàn toàn khác. Thiền không có liên hệ gì với các thứ

thiền của các vị đạo sư. Vậy liệu ta có thể nói rằng để có thiền cần phải có sự lịch lạng không?

David Bohm: Đúng, như nhau thôi. Dường như ta đang đi lòng vòng.

Krishnamurti: Tạm thời lúc này.

David Bohm: Vâng, trí não tôi tịch lặng.

Krishnamurti: Sự tịch lặng của tuệ giác đã tinh lọc, đã tẩy uế tất cả mọi thứ.

David Bohm: Tất cả mọi cơ cấu gây bận rộn trí não.

Krishnamurti: Vâng. Bây giờ không còn có sự động đây nào như ta biết; thời gian không còn động nữa.

David Bohm: Có chăng cái động nào khác?

Krishnamurti: Tôi không thấy có cách nào để ta có thể đo đạt cái trạng thái vô hạn đó bằng ngôn từ.

David Bohm: Nhưng lúc đầu ông đã nói tuy thế cần thiết phải tìm ra một ngôn ngữ nào đó ngay cả khi điều đó không thể nói lên được bằng lời!

Krishnamurti: Vâng – ta sẽ tìm ra ngôn ngữ đó.

BrockwoodPark, Hamshire, 1.6.1980.

10.

Trật Tự Vô Trục

Krishnamurti: Hôm trước ta đã tạm ngưng câu chuyện lúc đang nói rằng khi trí não hoàn toàn trống không mọi sự vật mà tư tưởng đã nhồi nhét vào thì bấy giờ thiên thực sự mới bắt đầu. Nhưng hôm nay tôi muốn đi sâu hơn vào vấn đề đó, trở lui lại một chút và khám phá liệu trí não có bao giờ thoát khỏi mọi ảo tưởng và hình thức lừa dối. Cũng như khám phá liệu trí não có thể có riêng trật tự của mình – một trật tự không phải do tư tưởng; sự cố gắng hay bất kỳ nỗ lực nào cài vào để sắp đặt sự vật vào đúng chỗ của chúng. Và cũng tìm hiểu, tuy não bị tổn thương nhiều bởi những chấn động và tình huống khác biệt, có thể tự chữa cho mình hoàn toàn khỏi bệnh.

Vậy trước hết hãy bắt đầu bằng câu hỏi: có chăng một trật tự không phải là sản phẩm do con người hay tư tưởng tạo ra – không phải là kết quả của một trật tự có tính toán nhằm thoát khỏi cơn rối loạn và do đó vẫn còn nằm trong vòng quy định cũ?

David Bohm: Phải ông đang nói đến trí não? Ý tôi là, ông có thể nói trật tự của thiên nhiên vốn tự nó có.

Krishnamurti: Trật tự của thiên nhiên mới là trật tự.

David Bohm: Vâng, không phải do con người tạo ra.

Krishnamurti: Nhưng tôi không nói về trật tự đó. Tôi không chắc là có loại trật tự đó. Có trật tự vũ trụ không?

David Bohm: Cũng cùng một vật thôi, bởi vì từ 'vũ trụ – *cosmos*' có nghĩa là trật tự nhưng trật tự toàn thể bao gồm cả trật tự của vạn vật – *universe* và trật tự của trí não.

Krishnamurti: Vâng. Điều tôi đang thử khám phá liệu có một trật tự mà con người không bao giờ có thể nghĩ tưởng được?

David Bohm: Đúng, vậy ta thảo luận thế nào?

Krishnamurti: Tôi không biết, trật tự là gì?

Narayan: Có trật tự toán học, loại trật tự cao tột nhất được biết so với bất kỳ trật tự nào khác.

Krishnamurti: Các nhà toán học có đồng ý toán học là trật tự hoàn toàn không?

Narayan: Vâng, toán học tự thân là trật tự.

David Bohm: Tôi nghĩ điều đó còn tùy vào nhà toán học. Nhưng có một nhà toán học rất nổi tiếng tên là Von Neumann đã định nghĩa toán học như là quan hệ của những quan hệ. Thực sự ý ông ấy muốn nói quan hệ là trật tự. Đó là trật tự vận hành trong chính cõi giới trật tự, hơn là vận hành nhằm vào một đối tượng nào.

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi muốn đạt đến. Đa số các nhà toán học sáng tạo đều tri giác điều có thể được gọi là trật tự thuần túy này, nhưng tất nhiên có giới hạn, bởi vì trật tự đó được diễn tả theo ngôn ngữ toán học tức là qua những công thức và phương trình.

Krishnamurti: Đương nhiên. Phải trật tự thoát thai từ vô trật tự như ta biết không?

David Bohm: Ta hiểu thế nào là vô trật tự – là một vấn đề khác. Không thể gán một định nghĩa cố hữu cho vô trật tự vì làm thế là xâm phạm trật tự. Bất cứ điều gì thực sự xảy ra đều có trật tự, nhưng ông có thể gọi đó là vô trật tự nếu ông muốn.

Krishnamurti: Phải bạn nói bất cứ điều gì xảy ra đều là trật tự?

David Bohm: Đều có trật tự. Nếu cơ thể hoạt động không tốt, ngay cả khi bệnh ung thư đang phát triển, cũng có một trật tự nào đó trong tế bào ung thư; chúng phát triển theo một mô hình khác có khuynh hướng tàn phá cơ thể. Tuy thế, toàn bộ tiến trình có một trật tự nào đó.

Krishnamurti: Vâng, vâng.

David Bohm: Bệnh ung thư không xâm phạm đến quy luật tự nhiên, tuy liên hệ với cảnh huống nào đó ông có thể nói đó là vô trật tự, bởi vì, nếu nói về sức khỏe của cơ thể, bệnh ung thư được gọi là vô trật tự. Nhưng tự trong nó...

Krishnamurti: Bệnh ung thư cũng có trật tự riêng của nó.

David Bohm: Đúng, nhưng nó không tương hợp với sự phát triển của cơ thể.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác. Vậy ta hiểu trật tự là gì? Có chăng cái gọi là trật tự?

David Bohm: Trật tự là tri giác; ta không thể nắm giữ trật tự.

Narayan: Tôi nghĩ thông thường khi ta đề cập đến trật tự là phải liên hệ đến một khung cảnh hoặc một phạm vi nào đó. Trật tự luôn luôn có ý nghĩa bao hàm đó. Nhưng khi ông nói trật tự của trật tự, như trong nghiên cứu toán học, ta đã xa rời cái thái độ giới hạn này rồi.

David Bohm: Ông thấy phần lớn các phép toán đều bắt đầu bằng trật tự của những con số như 1, 2, 3, 4 và xây dựng trên đó một hệ thống tôn ti. Nhưng ông có thể thấy ý nghĩa trật tự của những con số. Ví dụ như một chuỗi những quan hệ thường hằng. Trong trật tự của những con số, ông có một ví dụ đơn giản nhất về trật tự.

Narayan: Và một trật tự mới được tạo ra với việc khám phá ra con số không - 0, zero! Phải chăng trật tự toán học và trật tự trong thiên nhiên nằm trong một lãnh vực trật tự to lớn hơn? Hay các trật tự ấy là các hình thái trật tự hạn định?

Krishnamurti: Chắc bạn thấy não, trí quá mâu thuẫn, quá bị tổn thương nên không thể tìm thấy trật tự.

David Bohm: Vâng, nhưng trí não muốn tìm thấy loại trật tự nào ?

Krishnamurti: Nó muốn một loại trật tự trong đó nó sẽ được an toàn, trong đó nó không còn bị tổn thương, bị sốc hoặc không cảm thấy đau khổ ở thân và tâm.

David Bohm: Tất cả sự quan trọng của trật tự và toán học là để không có mâu thuẫn.

Krishnamurti: Nhưng não đang sống trong mâu thuẫn.

David Bohm: Có điều gì đó sai lầm rồi.

Krishnamurti: Vâng, ta đã nói rằng não đã đi sai đường.

David Bohm: Chắc ông thấy cơ thể phát triển sai lạc thì ta có tế bào ung thư, tức là có hai trật tự mâu thuẫn – một là sự phát triển của bệnh ung thư và cái kia là trật tự của cơ thể.

Krishnamurti: Vâng, nhưng trí, não có thể thoát khỏi hoàn toàn mọi trật tự có tổ chức không?

David Bohm: Ý ông nói trật tự có tổ chức là một mô hình cố định hoặc bị áp đặt?

Krishnamurti: Vâng. Bị áp đặt hoặc tự áp đặt. Ta đang thử khám phá liệu não có thể thoát khỏi mọi áp đặt, áp lực, tổn thương, bầm giập và những vụn vặt tầm thường của cuộc sống xô đẩy nó về đủ hướng khác biệt. Nếu não không thể làm việc đó thì thiên không có nghĩa lý chi cả.

David Bohm: Ông có thể nói xa hơn rằng có lẽ đời sống này vô nghĩa nếu ta không thể giải thoát não ra khỏi mọi thứ đó.

Krishnamurti: Không. Tôi không thể nói đời sống đó vô nghĩa.

David Bohm: Mô hình cứ tiếp tục tồn tại đến vô tận.

Krishnamurti: Nếu mô hình cứ tiếp tục tác động cho đến vô tận, cả triệu triệu năm thì cuộc sống vô nghĩa. Nhưng tôi nghĩ cuộc sống có ý nghĩa và để khám phá ý nghĩa đó, não phải hoàn toàn tự do giải thoát.

David Bohm: Nguồn gốc của cái ta gọi vô trật tự là gì? Giống như một căn bệnh ung thư cứ tiếp tục tồn tại bên trong não phát triển theo một hướng không phù hợp với sức khỏe của não.

Krishnamurti: Vâng.

David Bohm: Mô hình đó phát triển theo thời gian, tăng trưởng từ thế hệ này đến thế hệ khác.

Krishnamurti: Mỗi thế hệ đều lặp lại y chang cùng một mô hình.

David Bohm: Mô hình đó có khuynh hướng tích lũy thông qua tập truyền hay truyền thống của từng thế hệ.

Krishnamurti: Làm thế nào chấm dứt, phá vỡ cái mô

hình được tích lũy này?

David Bohm: Ta có thể đặt câu hỏi này không? Tại sao não lại cung cấp đất cho loại hạt giống này.

Krishnamurti: Đơn giản có thể đó là do truyền thống hoặc thói quen.

David Bohm: Nhưng tại sao não chịu ở lại trong đó?

Krishnamurti: Nó cảm thấy an. Nó sợ cái mới diễn ra bởi vì trong truyền thống cũ xưa nó tìm thấy chỗ trú ẩn.

David Bohm: Thế thì ta phải hỏi tại sao não tự lừa dối chính mình? Mô hình này nói lên sự kiện rằng não tự dối gạt mình về vấn đề vô trật tự. Đường như não không đủ sức thấy rõ sự tự lừa dối đó.

Narayan: Trong trí não tôi, có trí tuệ nằm đằng sau trật tự và trật tự sử dụng trí tuệ. Tôi có một mục tiêu, nhằm vào đó tôi tạo ra một trật tự và khi đạt được mục tiêu, tôi dẹp bỏ trật tự hay mô hình đó. Vậy trật tự có trí tuệ để hoạt dụng. Đó là ý nghĩa bao hàm thông thường. Nhưng ông đang đề cập điều gì đó khác.

Krishnamurti: Tôi muốn hỏi liệu mô hình, khuôn mẫu của nhiều thể hệ này có thể bị đập vỡ đi không và tại sao não đã chấp nhận mô hình đó bất chấp mọi xung đột và đau khổ.

Narayan: Tôi cũng nói thế nhưng theo cách khác. Khi trật tự đã hoàn thành mục tiêu của nó, nó có thể được dẹp bỏ chứ?

Krishnamurti: Rõ ràng là không thể. Ta đang nói về phương diện tâm lý. Nó không thể được dẹp bỏ. Não vẫn tiếp tục, vẫn lặp lại sợ hãi, phiền não, đau khổ. Phải vì nó bị quy định quá nặng nề đến nỗi không thể thấy đường ra, bởi vì bằng việc lặp lại liên tục không dứt, não đã trở nên

ngu dẫn tâm tối?

Narayan: Sức mạnh của cái đà lặp lại có đó phải không?

Krishnamurti: Vâng. Sức mạnh đó khiến trí não thành máy móc. Và trong tâm thái trì độn lười biếng đó, trí não tìm nơi an trú và nói, tiếp tục như thế này, là được rồi. Phần đông người đời đều làm thế.

David Bohm: Đó cũng còn trong vòng vô trật tự, suy nghĩ theo cách đó là một biểu hiện của vô trật tự.

Krishnamurti: Dương nhiên.

Narayan: Ông có nối kết trật tự với trí tuệ không? Hay trật tự tự thân nó tồn tại?

David Bohm: Trí tuệ bao gồm có trật tự và đòi hỏi tri giác của trật tự trong một cung cách có trật tự, không mâu thuẫn. Nhưng tôi nghĩ rằng, trong ngôn ngữ của cuộc thảo luận này ta không nên tạo ra trật tự này, ta không áp đặt trật tự này mà để nó đến tự nhiên.

Krishnamurti: Vâng, tôi là một người bình thường. Tôi thấy tôi bị giam giữ. Toàn bộ lối sống và tư tưởng của tôi đều bắt nguồn từ cái thời gian dài thăm thẳm khủng khiếp ấy. Thời gian là toàn cả sự sống của tôi. Vì không thể thay đổi được gì nên tôi trú ẩn trong quá khứ. Đúng chứ?

David Bohm: Tôi nghĩ nếu ta nói chuyện với một người gọi là bình thường, ta thấy họ thực sự không hiểu thời gian đó xảy đến với họ.

Krishnamurti: Tôi nói một người bình thường là người đó có thể thấy, sau khi thảo luận với người khác, rằng toàn cả sự tồn tại của anh ta đều dựa trên thời gian. Và trí não trú ẩn trong thời gian – trong quá khứ.

David Bohm: Chính xác việc đó nghĩa là gì? Trí não trú

ấn cách nào?

Krishnamurti: Bởi vì quá khứ không thể thay đổi được.

David Bohm: Vâng, nhưng người cũng nghĩ đến tương lai. Thông thường người ta nghĩ rằng tương lai có thể thay đổi, những người Cộng Sản đã nói, hãy từ bỏ hết quá khứ đi, chúng ta sẽ thay đổi tương lai.

Krishnamurti: Nhưng ta không thể từ bỏ quá khứ, dù ta nghĩ có thể làm được.

David Bohm: Nhưng đối với những người không tìm cách trốn tránh trong quá khứ, không thể từ bỏ quá khứ, dường như bất cứ họ làm gì đều dậm chân tại chỗ.

Krishnamurti: Vậy bước tiếp theo là, tại sao não chấp nhận lối sống này? Tại sao não không phá bỏ nó đi? Phải chăng do lười biếng hay phá bỏ nó đi, não không còn hy vọng gì nữa?

David Bohm: Cũng cùng là một vấn đề thôi, đi từ quá khứ đến tương lai.

Krishnamurti: Đương nhiên. Vậy não phải làm gì? Câu hỏi này áp dụng cho hầu hết mọi người, đúng không?

David Bohm: Ta đã không hiểu tại sao khi người ta thấy cách cư xử của họ vô trật tự, rối loạn hay phi lý, họ cố gắng từ bỏ quá khứ nhưng thấy không thể làm được.

Krishnamurti: Khoan đã, thưa ngài. Nếu tôi từ bỏ quá khứ, tôi không còn tồn tại. Nếu tôi từ bỏ mọi hoài ức của tôi, tôi không còn gì cả có cái không, tôi là không.

David Bohm: Tôi nghĩ có một số người như những người theo chủ nghĩa Marxisme có thể nhìn vấn đề khác đi một chút. Marx đã nói rằng cần thiết phải thay đổi điều kiện hay hoàn cảnh sống của xã hội loài người, như thế mới có

bỏ được quá khứ.

Krishnamurti: Nhưng người ta đã không còn làm thế và việc đó cũng không thể làm được.

David Bohm: Bởi vì khi con người cố gắng thay đổi hoàn cảnh thì họ vẫn cố làm dựa trên quá khứ.

Krishnamurti: Vâng, đó là chỗ tôi muốn nói.

David Bohm: Nếu ông nói, đừng tùy thuộc vào quá khứ, thì như ông đã hỏi, ta phải làm gì để đừng tùy thuộc vào quá khứ?

Krishnamurti: Tôi là không, tôi không là gì hết: đó phải là lý do ta không thể từ bỏ quá khứ không? Bởi vì sự tồn tại của tôi, cách suy nghĩ của tôi, cuộc sống của tôi, tất cả mọi sự, đều từ quá khứ mà ra. Và nếu ông bảo, hãy xóa hết đi, thì tôi còn lại gì?

David Bohm: Tôi nghĩ ông có thể nói rằng hiển nhiên là ta phải giữ lại một số điều nào đó của quá khứ như các kiến thức có ích chẳng hạn.

Krishnamurti: Vâng, ta đã bàn qua mọi điều đó.

David Bohm: Nhưng ông có thể hỏi, giả sử ta giữ lại cái phần hữu dụng đó của quá khứ, và xóa hết mọi phương diện mâu thuẫn của quá khứ.

Krishnamurti: Tất cả đều mâu thuẫn về mặt tâm lý. Vậy còn lại gì? Đi đến sở làm ngày hai buổi ư? Không có gì hết. Phải đó là lý do ta không thể từ bỏ quá khứ?

David Bohm: Vẫn còn có mâu thuẫn trong đó, bởi vì nếu ông nói, 'còn lại gì', ông đang hỏi từ quá khứ?

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Phải ý ông chỉ muốn nói rằng khi người

ta bàn về việc từ bỏ quá khứ, họ không làm chỉ cả, mà chỉ quay sang một vấn đề khác cốt để tránh làm?

Krishnamurti: Bởi vì toàn bộ sự tồn tại hay hiện hữu của tôi là quá khứ, nó có thay đổi hay sửa đổi nhưng gốc rễ vẫn còn cắm sâu trong quá khứ.

David Bohm: Bây giờ nếu ông nói, 'Được rồi, hãy từ bỏ tất cả đi và trong tương lai các bạn sẽ có cái hoàn toàn khác và tốt hơn, liệu người đời có bị hấp dẫn bởi phát biểu ấy không?

Krishnamurti: Nhưng 'tốt hơn' vẫn còn là từ quá khứ.

David Bohm: Nhưng con người muốn được bảo đảm, ít ra là có cái gì đó.

Krishnamurti: Đúng thế đấy. Không có gì cả. Mà con người thường tình thì muốn có cái gì đó để có thể bám víu.

David Bohm: Họ cảm nhận, không chỉ bám vào quá khứ mà còn vươn tới điều gì đó.

Krishnamurti: Nếu tôi còn vươn tới cái gì thì cái đó cũng còn là quá khứ.

David Bohm: Vâng, nó có gốc rễ từ quá khứ nhưng việc đó thường không rõ ràng bởi vì người ta bảo rằng đó là một cuộc cách mạng mới vĩ đại.

Krishnamurti: Bao lâu cội rễ của tôi còn ăn sâu vào quá khứ thì không thể có trật tự.

David Bohm: Bởi vì quá khứ bị xâm nhập bởi vô trật tự.

Krishnamurti: Vâng. Và liệu trí của tôi, não của tôi có muốn thấy rằng tuyệt đối không còn gì cả nếu tôi từ bỏ quá khứ?

David Bohm: Và không có vật gì để vươn tới, đạt tới.

Krishnamurti: Không một vật. Không còn động. Thỉnh thoảng người ta đưa ra củ cà-rốt trước mặt tôi để cho tôi diên khùng đi theo. Nhưng tôi thấy rằng thực sự không có cà-rốt, không có thưởng hay phạt. Vậy làm thế nào phá hủy quá khứ này? Bởi vì nếu không, tôi vẫn tiếp tục sống trong cõi giới của thời gian do con người tạo tác. Vậy tôi sẽ phải làm gì? Tôi có muốn giáp mặt với cái tuyệt đối trống không chăng?

David Bohm: Ông sẽ nói gì với người không muốn giáp mặt với cái ấy.

Krishnamurti: Tôi không có gì để lo việc đó. Nếu có người nói không muốn làm mọi việc đó, tôi trả lời 'Được rồi, cứ tiếp tục đi'

Nhưng tôi muốn để cho quá khứ của tôi ra đi trọn vẹn. Có nghĩa là không có cố gắng hoặc ban thưởng, không gì hết, không một vật. Và não bộ muốn giáp mặt với cái trạng thái hiện hữu trong tánh không kỳ diệu, và hoàn toàn mới mẻ này. Việc làm đó gây sợ hãi ghê gớm.

David Bohm: Ngay các từ này cũng có ý nghĩa có gốc rễ từ quá khứ.

Krishnamurti: Đương nhiên. Ta đã hiểu điều đó; từ không phải là vật. Trí não nói nó muốn làm việc đó, tức muốn giáp mặt với sự trống không tuyệt đối ấy, bởi vì tự nó đã thấy rằng tất cả những nơi chốn nó trú ẩn đều là những ảo tưởng...

David Bohm: Tôi nghĩ ta đã bỏ quên điều ông đã đề cập lúc đầu - vấn đề tổn thương của não.

Krishnamurti: Đúng đấy.

David Bohm: Não không bị tổn thương mới có thể sẵn sàng để cho quá khứ ra đi một cách tốt đẹp.

Krishnamurti: Hãy xem đây, tôi có thể khám phá cái gì đã khiến cho não bị tổn thương không? Chắc chắn một trong những nhân tố đó là cảm xúc mãnh liệt và kéo dài, như là thù hận.

David Bohm: Có lẽ một cảm xúc chớp nhoáng không gây quá nhiều tổn thương cho não nhưng con người lại kéo dài nó.

Krishnamurti: Đương nhiên. Thù hận, giận dữ và bạo lực không chỉ gây sốc mà còn làm tổn thương não. Đúng chứ?

David Bohm: Và não bị kích động quá mức.

Krishnamurti: Đương nhiên và các chất gây nghiện, vân vân. Phản ứng tự nhiên không gây tổn thương não. Bây giờ, não bị tổn thương, giả sử bị tổn thương do giận dữ?

David Bohm: Ông có thể nói ngay có lẽ các dây thần kinh kết nối sai và quá cố định. Tôi nghĩ rõ ràng các việc ấy sẽ thực sự thay đổi cấu trúc.

Krishnamurti: Vâng, ta có thể có tuệ giác thọc sâu vào toàn bộ bản chất của cơn não loạn, sao cho tuệ giác làm thay đổi tế bào não đã bị tổn thương không?

David Bohm: Đúng, Việc chữa lành bệnh đó phải diễn ra tức thì.

David Bohm: Có thể có thời gian, nghĩa là, nếu có kết nối sai thì sẽ cần thời gian để phân phối lại các chất, các mô. Theo tôi, sự bắt đầu này phải là tức thì.

Krishnamurti: Chính xác. Tôi có thể làm được việc đó chứ? Tôi đã nghe ông 'X' nói, tôi đã đọc kỹ lưỡng, tôi đã suy nghĩ tất cả mọi điều ấy, và tôi thấy sự giận dữ, bạo lực, thù hận – bất kỳ cảm xúc thái quá nào – đều làm tổn thương não. Và tuệ giác chiếu soi vào toàn bộ sự thể ấy

đem lại một sự chuyển hóa trong tế bào não. Sự việc là như vậy. Đối với các dây thần kinh cũng vậy – sự điều chỉnh sẽ diễn ra càng nhanh càng tốt.

David Bohm: Có biến cố diễn ra với tế bào ung thư. Đôi khi, đột nhiên ung thư ngưng phát triển và chuyển sang hướng khác vì lý do gì không biết. Nhưng có một thay đổi chắc chắn sẽ xảy ra trong tế bào.

Krishnamurti: Phải chăng tế bào não thay đổi tận gốc và ung thư ngưng dứt?

David Bohm: Vâng. Ngưng dứt tận gốc và bắt đầu bị phá hủy.

Krishnamurti: Bị phá hủy, vâng, đúng thế.

Narayan: Ông nói rằng tuệ giác điều chỉnh đúng đắn các kết nối và làm ngưng các kết nối sai?

David Bohm: Và ngay cả triệt phá các kết nối sai.

Narayan: Vậy sự bắt đầu được thực hiện và được thực hiện ngay bây giờ .

David Bohm: Trong một khoảnh khắc.

Krishnamurti: Đó là tuệ giác.

Narayan: Trong đó không có thời gian vì chuyển động đúng đắn và bắt đầu ngay bây giờ.

Có một điều nữa tôi muốn hỏi về quá khứ: với đa số người, quá khứ có nghĩa là khoái lạc.

Krishnamurti: Không chỉ là khoái lạc mà còn là sự hồi tưởng tất cả mọi sự.

Narayan: Ta chỉ bắt đầu không thích khoái lạc khi nó trở thành nhàm, cũ hoặc đưa đến khó khăn. Ta luôn luôn muốn khoái lạc.

David Bohm: Đương nhiên.

Narayan: Đôi khi khó phân biệt giữa khoái lạc và sự nhàm chán hay khó khăn do khoái lạc mang lại.

Krishnamurti: Khoái lạc luôn luôn là quá khứ, không có khoái lạc ngay lúc nó đang diễn ra. Khoái lạc đến sau đó khi nó được nhớ lại, hồi tưởng. Mà hồi tưởng là quá khứ. Nhưng tôi muốn giáp mặt với sự trống không, tức là tôi muốn xóa sạch mọi thứ đó!

Narayan: Nhưng tôi nghĩ dù là con người hiểu những điều ông nói họ vẫn bị níu giữ trong thế giới khoái lạc.

Krishnamurti: Bởi vì họ không muốn giáp mặt với sự trống không này. Khoái lạc không phải là từ bi. Khoái lạc không phải là tình yêu, trong từ bi không có chỗ cho khoái lạc. Nhưng nếu có cuộc chuyển hóa, có lẽ từ bi mạnh mẽ hơn khoái lạc.

David Bohm: Ngay cả tri giác của trật tự có thể mạnh mẽ hơn khoái lạc. Nếu con người thực sự quan tâm điều gì, lúc đó khoái lạc không còn giữ vai trò gì nữa.

Narayan: Những việc gì xảy đến cho một người bị thống trị bởi khoái lạc.

Krishnamurti: Ta đã thảo luận điều này rồi. Bao lâu con người còn không muốn giáp mặt với sự trống rỗng kỳ diệu này, thì họ còn tiếp tục giữ gìn mô hình cũ.

David Bohm: Ông thấy, ta phải nói rằng con người này cũng có một não bộ bị tổn thương. Chính sự tổn thương não gây ra tình trạng sống chủ yếu dựa trên khoái lạc cũng như sợ hãi và sân si.

Krishnamurti: Nhưng não bị tổn thương được chữa lành khi có tuệ giác.

David Bohm: Vâng. Tôi nghĩ nhiều người có thể hiểu thù hận và sân si là sản phẩm của não bị tổn thương nhưng có thể họ thấy khó hiểu rằng khoái lạc cũng là sản phẩm của não bị tổn thương.

Krishnamurti:Ồ, vâng, nhưng đúng là như thế.

David Bohm: Phải chăng ta có thể nói rằng có một niềm vui chân thật, không phải là sản phẩm của não bị tổn thương, bị hiểu lầm với khoái lạc...?

Narayan: Nếu khoái lạc khiến sinh giận dữ thì giận dữ làm não bị tổn thương.

Krishnamurti: Cũng như sự đòi hỏi khoái lạc vậy. Vậy tuệ giác của bạn có thể chiếu soi để thấy quá khứ tàn phá ghê gớm ra sao đối với não không? Liệu não có thể tự mình thấy, có tuệ giác chiếu soi vào đấy và thoát khỏi đấy không?

Narayan: Ông nói rằng sự bắt đầu của trật tự đến từ tuệ giác phải không?

Krishnamurti: Hiển nhiên rồi. Hãy hành động từ đó.

Narayan: Tôi có thể nói cách khác không? Có thể góp nhặt một lượng trật tự nào đó theo một mô hình nào đó, một cách giả tạo, nhằm khơi dậy một lượng tuệ giác nào đó không?

Krishnamurti: A! Bạn không thể tìm thấy sự thật thông qua sự giả tạo.

Narayan: Tôi chủ ý hỏi điều này vì dường như nhiều người không đủ năng lực cần thiết để có tuệ giác.

Krishnamurti: Bạn say mê khủng khiếp để kiếm cái ăn, kiếm tiền bạc, làm bất cứ việc gì bạn thực sự thích thú. Nếu bạn quan tâm một cách sinh tử công cuộc chuyển biến

này, vân vân, bạn sẽ có đủ năng lượng.

Tôi có thể tiếp tục chứ? Tôi, như là một con người, đã thấy rằng tuệ giác này đã xóa sạch quá khứ, và não muốn sống trong tánh không – *nothingness*. Đúng chứ? Ta đã đi đến điểm này nhiều lần từ nhiều hướng khác nhau. Bây giờ hãy tiếp tục. Không có bất kỳ vật gì được tư tưởng đặt vào cái không đó nữa. Tư tưởng hay niệm không còn động nữa, ngoại trừ kiến thức mang tính sự kiện vốn có chỗ dùng riêng của nó. Nói về mặt tâm lý, trí não không còn động nữa, tư tưởng hay niệm không còn động nữa. Tuyệt đối không một vật, tuyệt đối là không.

David Bohm: Ông muốn nói không luôn cả cảm xúc, cảm giác à? Chắc ông thấy, sự động dậy của tư tưởng và cảm xúc vốn đồng hành.

Krishnamurti: Khoan đã. Theo bạn hiểu ở đây cảm giác, cảm xúc là gì?

David Bohm: Vâng, thường thường người ta nói đồng ý, không có tư tưởng, nhưng người ta có các cảm giác hay cảm xúc khác nhau.

Krishnamurti: Tất nhiên là ta có các cảm xúc.

David Bohm: Đây là các cảm giác. Và cũng có các cảm xúc nội tâm.

Krishnamurti: Cảm xúc nội tâm về cái gì?

David Bohm: Thật khó mà mô tả chúng. Các cảm xúc có thể dễ dàng được mô tả hiển nhiên là các loại sai trái như giận và sợ.

Krishnamurti: Từ bi có phải là một cảm xúc?

David Bohm: Có lẽ không phải.

Krishnamurti: Không, từ bi không phải là cảm xúc.

David Bohm: Tuy nhiên người đời có thể nói rằng họ cảm thấy có lòng từ bi! Ngay chính từ ngữ đã gợi lên một cảm xúc rồi. Từ bi, *compassion*, trong đó có chữ đam mê, *passion*, tức là cảm xúc. Đây là một vấn đề khó. Có lẽ ta nên tìm hiểu thường ta nhìn nhận cảm xúc là gì?

Krishnamurti: Hãy đi sâu vào đó một chút. Theo chỗ ta hiểu cảm xúc là gì? Cảm giác là gì?

David Bohm: Thông thường người ta không hiểu như thế. Chắc ông thấy, cảm giác có liên hệ với thân.

Krishnamurti: Vậy bạn nói cảm xúc không thuộc thân?

David Bohm: Vâng, ngày xưa cảm xúc được mô tả như thuộc tâm hồn.

Krishnamurti: Tâm hồn, dĩ nhiên. Đó là một cách lẫn trốn dễ dàng nhưng vô nghĩa.

David Bohm: Vô nghĩa.

Krishnamurti: Cảm xúc nội tâm là gì? Khoái lạc à?

David Bohm: Càng dán nhãn hiệu cho cảm xúc thì sự mô tả càng không có giá trị.

Krishnamurti: Vậy cái gì có giá trị? Trạng thái vô ngôn à?

David Bohm: Có thể là một trạng thái vô ngôn... điều gì đó tương tự như một cảm xúc không cố định, không thể gọi tên.

Narayan: Ông nói nó không phải là cảm xúc, nó tương tự như là cảm xúc nhưng không cố định?

David Bohm: Vâng. Tôi chỉ xem xét một trạng thái như thế đó có thể tồn tại nếu ta nói không còn có tư tưởng. Tôi thử làm rõ điều này thôi.

Krishnamurti: Vâng, không còn có tư tưởng, không còn

có niệm tưởng.

David Bohm: Thực sự điều đó có nghĩa là gì?

Krishnamurti: Điều thực sự có ý nghĩa là, tư tưởng là động, *movement*, tư tưởng là thời gian. Đúng chứ? Trong sự trống không đó không có thời gian hay tư tưởng.

David Bohm: Vâng, và có lẽ không có cả sự tồn tại của một thực thể nội tâm.

Krishnamurti: Tất nhiên, một cách tuyệt đối đúng. Sự tồn tại của thực thể đó là sự tồn tại của cái mớ hồ lớn gồm những kỷ niệm, quá khứ.

David Bohm: Nhưng sự tồn tại đó không chỉ là tư tưởng đang nghĩ về chính nó mà cũng còn có cảm xúc ở đó nữa, cảm xúc nội tâm.

Krishnamurti: Cảm xúc, vâng. Không có thực thể. Không có gì cả, không một vật. Nếu có cảm xúc về một sự tồn tại đang tiếp tục. ..

David Bohm: Vâng, dù dường như không thể phát biểu cái ấy bằng ngôn từ... nó có thể là một trạng thái không có dục vọng. Làm sao ta có thể biết trạng thái ấy là chân thực?

Krishnamurti: Đó là điều tôi đang hỏi. Làm sao ta biết hay hiểu rõ trạng thái ấy là như thế? Nói cách khác liệu bạn muốn có bằng chứng không?

Narayan: Không phải bằng chứng mà truyền đạt trạng thái đó.

Krishnamurti: Chờ một phút. Giả sử người nào đó có lòng từ bi đặc biệt này, ông ta truyền đạt cách nào cho tôi, nếu tôi đang sống trong khoái lạc và đủ thú chuyện trên đời? Ông ấy không thể rồi!

Narayan: Không, nhưng tôi đang chuẩn bị để nghe ông ấy.

Krishnamurti: Chuẩn bị nghe nhưng sâu cỡ nào? Người ấy nói không có sự tồn tại nào cả. Và toàn bộ cuộc sống ta đã là sự trở thành này. Và trong trạng thái đó, người ấy nói không có sự tồn tại nào cả. Nói cách khác, không tồn tại cái 'tôi'. Đúng chứ? Bây giờ bạn nói hãy chỉ cho tôi thấy trạng thái ấy đi. Trạng thái ấy chỉ có thể biểu lộ qua một vài tính chất nó vốn có, qua một vài hành động. Hành động của một trí não hoàn toàn trống không cái 'tôi' là gì? Hành động ở mức độ hay bình diện nào? Hành động trong thế giới vật lý phải không?

Narayan: Một phần.

Krishnamurti: Đa phần. Đúng, con người này đã đạt cái cảm giác về sự trống không và không tồn tại. Người ấy không còn hành động theo những lợi ích xoay quanh cái 'tôi'. Hành động của người ấy diễn ra trong thế giới của cuộc sống thường nhật, và các bạn có thể phán đoán liệu ông ta có đạo đức giả, liệu ông ta có nói năng mâu thuẫn nhau hay ông ấy thực sự đang sống với lòng từ bi chứ không phải chỉ nói, *'Tôi có lòng từ bi'*

David Bohm: Nhưng nếu ta không sống như vậy, ta không thể nói.

David Bohm: Ta không thể phán đoán ông ấy.

Krishnamurti: Bạn không thể làm việc đó. Vậy ông ấy làm cách nào để truyền đạt bằng ngôn từ cái tánh chất đặc biệt của trí não? Ông ấy có thể mô tả loanh quanh nhưng không thể trao truyền cốt tủy của tánh chất ấy được. Ví dụ: TS Bohm có thể thảo luận với Einstein. Ông ấy và tôi có thể thảo luận. Nếu người này có cái cảm giác không tồn tại – cái 'tôi' không tồn tại – trống không thì

người kia cũng có thể đến thật gần đó được, nhưng không bao giờ có thể bước vào trí não đó trừ phi người ấy cũng có cảm giác đó.

Narayan: Có cách nào truyền đạt cho một người đã khai mở lòng mình không?

Krishnamurti: Ta đang nói về lòng từ bi, chứ không phải, 'Tôi có lòng trắc ẩn'. Tất cả mọi chuyện đó đều sai lầm. Trong cuộc sống đời thường, chắc bạn thấy một trí não như thế hành động mà tuyệt dứt cái 'tôi', tuyệt dứt cái 'ngã'. Do đó, trí não đó có thể lầm lỗi nhưng nó sửa tức thì, không mang theo lầm lỗi đó.

Narayan: Trí não đó không dính mắc.

Krishnamurti: Không dính mắc. Nhưng ta phải cẩn thận, ở đây, không phải là tìm cách bào chữa lỗi lầm!

Vậy là ta đi đến điều ta đã thảo luận lúc đầu; thiền là gì? Đúng không? Đối với người đang trở thành, thiền không có nghĩa gì cả? Đó là một phát biểu nghe rợn người. Khi không có thực thể này (tức cái 'tôi') hay sự trở thành này, thiền là gì? Thiền phải là hoàn toàn vô thức, hoàn toàn không mời gọi được.

David Bohm: Tức là, không hữu ý?

Krishnamurti: Vâng, đúng vậy. Tôi hy vọng phát biểu này nghe ra không ngốc nghếch: phải chăng bạn cho rằng vạn vật, trật tự vũ trụ đang trong cơn thiền.

David Bohm: Đúng, nếu vũ trụ sinh động ta phải nhìn theo lối ấy.

Krishnamurti: Không, không. Vũ trụ vạn vật đang trong trạng thái thiền.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Tôi nghĩ sự thể đúng như thế. Tôi khẳng định điều đó.

David Bohm: Ta nên thử đi sâu thêm xem thiền là gì. Thiền tác động ra sao?

Narayan: Nếu ông nói vạn vật đang trong cơn thiền, phải chăng biểu hiện của thiền là trật tự? Liệu ta có thể phân biệt trật tự nào chỉ ra đâu là trạng thái thiền của vạn vật hoặc của vũ trụ?

Krishnamurti: Mặt trời mọc và lặn; tất cả vì sao, các hành tinh đều là trật tự. Tất cả sự vật đều nằm trong trật tự hoàn hảo.

David Bohm: Ta phải nối kết điều này với thiền. Căn cứ vào tự điển, nghĩa của thiền là trầm tư, quy vật vào trí và chú tâm quyết liệt.

Krishnamurti: Và cũng là đo lường nữa.

David Bohm: Thêm một nghĩa nữa, nhưng cân, đo có nghĩa là đo lường theo nghĩa đó.

Krishnamurti: Cân, đo, lượng giá, vân vân.

David Bohm: Cân nhắc nghĩa lý của một sự vật nào đó. Phải ý ông muốn nói về thiền?

Krishnamurti: Không phải.

David Bohm: Vậy tại sao ông dùng từ này?

Narayan: Tôi xin nói trong Anh ngữ, trầm tư – *contemplation* có nghĩa khác với thiền, *meditation*. Trầm tư ngụ ý một trạng thái sâu sắc của trí não.

David Bohm: Thật khó hiểu. Từ trầm tư, *contemplate* xuất xứ từ từ thái dương, *temple*.

Krishnamurti: Vâng., đúng đấy.

David Bohm: Nghĩa gốc của từ này là khai mở một khoảng không.

Krishnamurti: Phải chăng khoảng không giữa Thượng đế và tôi.

David Bohm: Đó là cách gợi ý của từ này.

David Bohm: Đồng ý.

Narayan: Từ Phạn Dhyana không cùng với thiền.

Krishnamurti: Không.

Narayan: Bởi vì thiền ngụ ý là lượng giá và nghĩa gián tiếp, lượng giá là trật tự.

Krishnamurti: Không, tôi không muốn đưa trật tự vào đây- hãy để từ trật tự đó ở ngoài đi. Ta đã thảo luận qua mọi điều đó rồi.

David Bohm: Tại sao ông dùng từ thiền – meditation?

Krishnamurti: Thôi không dùng từ ấy nữa.

David Bohm: Hãy khám phá xem ở đây ông thực sự hiểu đó là gì.

Krishnamurti: Phải bạn gọi đó là một trạng thái vô biên, vô cùng? Một trạng thái vô lượng ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Không có bất kỳ sự chia rẽ nào. Chắc bạn thấy ta đã nêu một loạt những mô tả hay định nghĩa nhưng không phải là cái đó.

David Bohm: Vâng, nhưng trí não có cách nào tự tri?

Không phải đó là điều ông muốn nói sao? Ông đã nói nhiều lần rằng trí não tự làm trống không chính nội dung của nó.

Krishnamurti: Ý bạn định nói gì?

David Bohm: Tôi hỏi phải chăng không chỉ là cái vô lượng vô biên mà còn là cái gì hơn nữa hàm chứa trong đó?

Krishnamurti: Ô, hơn thế nhiều lắm.

David Bohm: Ta đã nói nội dung đó là quá khứ gây ra mất trật tự. Vậy việc làm trống không nội dung, trong ý nghĩa nào đó là kiên trì phải sạch quá khứ. Ông đồng ý điều đó chứ?

Krishnamurti: Không, không.

David Bohm: Khi ông nói trí não tự làm trống không nội dung....

Krishnamurti: Đã tự mình làm trống không.

David Bohm: Đồng ý. Khi quá khứ được phải sạch, lúc đó ông nói đó là thiền.

Krishnamurti: Thiền chứ không phải trầm tư..

Narayan: Chỉ mới bắt đầu.

Krishnamurti: Bắt đầu ư?

Narayan: Làm trống không quá khứ.

Krishnamurti: Làm trống không, trút sạch quá khứ, tức là những sân si, ghen ghét, tín điều, giáo điều, những bám chấp, vân vân. Nếu tất cả đó không được trống không, không được trút sạch, nếu còn tồn tại bất kỳ thành phần nào thì nó dẫn đến ảo tưởng là điều không thể tránh. Não hay trí phải hoàn toàn thoát khỏi mọi ảo tưởng do dục vọng, hy vọng, cầu an, vân vân mang lại.

David Bohm: Phải ông nói rằng khi công cuộc giải thoát này được thực hiện, nó sẽ mở cánh cửa đi vào cái gì đó

rộng hơn, sâu hơn?

Krishnamurti: Đúng. Nếu không, cuộc sống là vô nghĩa, chỉ là sự lặp lại mô hình cũ ấy thôi.

Narayan: Chính xác thì ông đã hiểu gì khi ông nói rằng vạn vật trong cơn thiền?

Krishnamurti: Vâng, tôi cảm nhận như thế.

David Bohm: Phải chăng trước hết ta có thể nói rằng vạn vật thực sự không bị điều khiển bởi quá khứ? Vạn vật tạo ra một vài hình tượng tương đối ổn định, do đó con người nhìn một cách nông cạn chỉ thấy mặt ổn định đó và có vẻ như vạn vật được định đoạt bởi quá khứ.

Krishnamurti: Vâng, vạn vật không bị điều khiển bởi quá khứ. Vạn vật vốn mang tính sáng tạo, động.

David Bohm: Và động này là trật tự.

Krishnamurti: Là một nhà khoa học bạn có thể chấp nhận một điều như thế không?

David Bohm: Vâng, như là sự kiện thì tôi chấp nhận!

Krishnamurti: Cả hai chúng ta có điên chăng? Hãy đặt vấn đề cách khác: thực sự có thể chấm dứt thời gian - tất cả cái ý niệm về thời gian như là quá khứ- cả thời gian niên đại, sao cho không còn tương lai nữa? Cảm nhận, không có tương lai tâm lý là một hiện thực có thực, về mặt tâm lý, đó là lối sống lạnh mạnh bậc nhất – không có nghĩa tôi trở nên vô trách nhiệm. Thế thì quá đối ấu trĩ đi.

David Bohm: Đây chỉ là vấn đề thời gian vật lý, chiếm một phần trong trật tự thiên nhiên.

Krishnamurti: Tất nhiên, điều đó hiểu được.

David Bohm: Vấn đề là liệu ta có cảm giác mình trải

nghiệm về quá khứ và tương lai hay ta thoát khỏi cảm giác đó.

Krishnamurti: Tôi xin hỏi bạn, một nhà khoa học, phải chăng vạn vật dựa vào thời gian?

David Bohm: Tôi có thể nói không nhưng ông thấy khuynh hướng chung...

Krishnamurti: Đó là tất cả những gì tôi muốn biết. Bạn nói không! Và liệu não, đã tiến hóa trong thời gian, có thể...!

David Bohm: Vâng, phải não đã tiến hóa trong thời gian? Đúng hơn, nó đã bị mắc bẫy trong thời gian. Bởi vì não là một phần của vạn vật mà ta nói không dựa vào thời gian.

Krishnamurti: Tôi đồng ý.

David Bohm: Tư tưởng đã làm cho não bị mắc bẫy trong thời gian.

Krishnamurti: Chính xác. Sự mắc bẫy có thể được tháo gỡ, giải thoát sao cho vạn vật là trí não? Bạn hiểu kịp chứ ? Nếu vạn vật không thuộc thời gian, trí não, bị mắc kẹt trong thời gian, có thể nào tự mình tháo gỡ thoát ra để là một cùng vạn vật? Bạn hiểu kịp điều tôi nói chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Đó là trật tự.

David Bohm: Đó là trật tự. Và ông có thể nói đó là thiên?

Krishnamurti: Đúng là thiên. Tôi gọi thiên đó, không theo nghĩa thông thường trong tự điển là lượng giá, đo lường chỉ cả, mà là một trạng thái thiên trong đó không có yếu tố quá khứ.

David Bohm: Ông nói trí tuệ tháo gỡ mình ra khỏi thời gian cũng như thực sự tháo gỡ não ra khỏi thời gian?

Krishnamurti: Vâng, bạn chấp nhận điều đó chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Như một lý thuyết chứ?

David Bohm: Vâng, như một đề xuất.

Krishnamurti: Không, tôi không muốn như một đề xuất.

David Bohm: Lý thuyết theo ông hiểu là gì?

Krishnamurti: Lý thuyết – khi có người nào đó đến và nói, đây là thiên đích thực.

David Bohm: Đúng.

Krishnamurti: Khoan đã, người nào đó nói, ta có thể sống một cuộc sống như thế; cuộc sống vốn mang một ý nghĩa kỳ diệu, tràn ngập từ bi, vân vân, và mỗi mỗi hành động trong thế giới vật chất có thể được sửa sai tức khắc và vân vân. Là một nhà khoa học, bạn có chấp nhận một trạng thái sống như thế không? Hay bạn cho rằng người nói điều này là gàn dở?

David Bohm: Không, tôi không nói như thế. Tôi cảm nhận rằng việc đó hoàn toàn có thể làm được, hoàn toàn phù hợp với bất cứ điều gì mà tôi biết về thiên nhiên.

Krishnamurti: Ô, vậy là tốt rồi. Ta không phải là người gàn dở, mất cân bằng. Dĩ nhiên thể hiện mọi điều này bằng ngôn từ là việc làm không được rồi. Đúng không? Điều đó hiểu được, nhưng có thể truyền đạt với người khác không? Vậy, có ai trong chúng ta đạt được điều này, sự thật này để có thể thực sự truyền đạt không?

Brockwood Park. Hampshire, 7.6.1980.

11.

Chấm Dứt Kiến Thức Tâm Lý

Krishnamurti: Điều gì làm cho trí não luôn luôn rập khuôn theo một mô hình? Phải chăng do luôn luôn tìm kiếm? Trí não bỏ mô hình này xuống, nhặt cái khác lên. Lúc nào cũng vận hành theo kiểu cách ấy. Ta có thể giải thích tại sao trí não làm như vậy – để bảo vệ, để được an toàn, do thái độ lãnh đạm, nhẩn tằm, vân vân.

Nhưng việc làm thực sự cực kỳ quan trọng là khám phá thật sâu xem tại sao trí não ta luôn luôn vận hành theo một chiều hướng nào đó.

Ta đã nói, sau khi đã trải qua đau khổ, nhọc nhằn, tìm hiểu và soi xét, ta đi đến và đụng phải một bức tường kiên cố chỉ có thể mất đi hay bị phá sập khi có tình yêu và trí tuệ. Trước khi đi sâu vào đó, tôi muốn hỏi tại sao con người, thông minh, học giỏi, có triết lý, có tôn giáo, lại luôn luôn rơi tuột vào thói quen tìm kiếm thế?

David Bohm: Vâng, tôi nghĩ cái thói quen, lối mòn này vốn cố hữu trong bản chất của kiến thức được tích lũy.

Krishnamurti: Phải bạn nói rằng kiến thức đó tất yếu phải tạo ra thói quen?

David Bohm: Có lẽ không phải là không tránh khỏi nhưng có vẻ kiến thức phát triển theo hướng đó trong nhân loại nếu ta xét kiến thức về phương diện tâm lý, muốn nói là...

Krishnamurti: Hiển nhiên ta đang nói đến điều đó. Nhưng tại sao trí não không tri giác việc đó – tức thấy chỗ nguy hiểm của sự lặp lại máy móc ấy và thấy sự kiện hoàn toàn không có gì mới trong đó? Thấy cái cách mà ta bám chặt vào việc làm đó?

David Bohm: Hình như theo tôi cái thói quen đi theo lối mòn hay kiến thức được tích tập có một ý nghĩa vượt lên trên ý nghĩa vốn có của nó. Khi ta nói ta có kiến thức về một vật hay hay điều gì đó, như máy vi âm chẳng hạn, kiến thức đó có một ý nghĩa giới hạn. Nhưng kiến thức về một quốc gia mà bạn là thành viên thì lại có một ý nghĩa mênh mông vô hạn.

Krishnamurti: Vâng. Phải chăng việc gán ghép ý nghĩa là nguyên nhân làm cho trí não cạn kiệt hẹp hòi nhỏ nhen?

David Bohm: Bởi vì kiến thức này dường như có một giá trị khủng khiếp vượt trội hơn tất cả các giá trị khác, nó khiến bạn bám chặt vào đó. Kiến thức này dường như là vật tối quan trọng trong thế giới.

Krishnamurti: Ở Ấn độ, có một triết lý chủ trương rằng kiến thức phải chấm dứt – dĩ nhiên chắc bạn biết đó Kinh Yendanta. Nhưng rõ ràng có quá ít người làm cái công việc chấm dứt kiến thức đó và nói năng xuất phát từ tự do giải thoát.

David Bohm: Chắc ông thấy, nói chung kiến thức là cực kỳ quan trọng, ngay cả đối với một người thường hay tuyên bố trên bình diện ngôn từ rằng phải chấm dứt...

Krishnamurti: Ý bạn muốn nói tôi ngu muội đến nỗi tôi không thấy được rằng kiến thức tâm lý này có rất ít ý nghĩa vì thế trí não tôi cứ bám chặt vào đó?

David Bohm: Hoàn toàn tôi không có ý nói người nào đó ngu si như thế, đúng hơn tôi muốn nói kiến thức của người ấy làm cho trí não u mê lú lẫn.

Krishnamurti: Bị làm cho u mê, đồng ý. Nhưng não dường như không tự thoát được.

David Bohm: Não bị làm cho lú lẫn u mê đến nỗi không thể thấy nó đang làm gì.

Krishnamurti: Vậy não sẽ phải làm gì? Tôi đã quan sát trong nhiều năm qua con người đã cố gắng để trở nên tự do, thoát khỏi những ràng buộc. Đây là cái gốc của vấn đề, bạn hiểu chứ? Sự tích lũy, tích tập tâm lý trở thành kiến thức tâm lý. Và kiến thức này có ý chia rẽ tất cả mọi sự xảy ra quanh nó và trong nó. Tuy thế, trí não vẫn không chịu từ bỏ kiến thức này.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Tại sao? Phải chăng bởi vì trong đó nó được an?

David Bohm: Lý do một phần là như thế, nhưng tôi nghĩ cũng do kiến thức đó đảm nhận một ý nghĩa tuyệt đối thay vì tương đối vốn có.

Krishnamurti: Tôi hiểu mọi điều đó, nhưng bạn chưa trả lời câu hỏi của tôi. Tôi là người bình thường, tôi hiểu rõ mọi sự thể ấy và ý nghĩa hạn chế của kiến thức ở các mức độ khác biệt, nhưng tận trong sâu nội tâm ta, sự tích lũy kiến thức loại này mang tính hủy diệt ghê gớm.

David Bohm: Vì kiến thức lừa dối trí não, do đó người

ta thường không tri giác được nó mang tính hủy diệt. Một khi tiến trình này khởi động, trí não không còn ở trong trạng thái tri giác hay nhìn thấy nữa bởi vì nó lẩn tránh vấn đề. Nảy sinh một cơ chế phòng vệ kỳ lạ hay lẩn tránh nhìn thấy toàn bộ vấn đề.

Krishnamurti: Tại sao?

David Bohm: Bởi vì dường như có điều gì đó cực kỳ quý báu đang được đặt cược.

Krishnamurti: Con người thông minh kỳ lạ, có năng lực và khéo léo trong trong các lãnh vực khác, nhưng ở đây, nơi mà nguồn gốc là tất cả mọi phiền não, đau đớn này, tại sao ta không hiểu việc gì đang xảy ra? Trở ngại nào ngăn không cho trí não thấu hiểu?

David Bohm: Một khi ta cho kiến thức là quan trọng thì liền nảy sinh một tiến trình kháng cự lại trí tuệ.

Krishnamurti: Vậy, tôi sẽ phải làm gì? Tôi hiểu tôi phải buông bỏ kiến thức tâm lý đã được tích tập – vốn mang tính chia rẽ, hủy diệt và nhỏ nhen – nhưng tôi không thể làm. Phải chăng vì không đủ năng lượng?

David Bohm: Không phải là nguyên nhân chủ yếu tuy năng lượng có bị phân tán bởi tiến trình.

Krishnamurti: Vì phần lớn năng lượng bị phân tán nên phải chăng tôi không còn đủ năng lượng để tóm lấy sự thật này?

David Bohm: Năng lượng sẽ phục hồi nhanh chóng nếu ta hiểu được sự thật này. Tôi nghĩ đó không phải là điểm trọng yếu.

Krishnamurti: Không. Vậy tôi sẽ phải làm gì, khi biết rằng kiến thức này tất yếu đang hình thành lối mòn tập

quán trong đó tôi đang sống? Tôi làm cách để phá vỡ kiến thức ấy đây?

David Bohm: Tôi không chắc người ta thấy rõ rằng kiến thức này gây ra mọi điều đó hoặc giả thấy rằng kiến thức là kiến thức. Chắc ông thấy, kiến thức này dường như có thể là 'ngã' là cái 'tôi'. Kiến thức này tạo ra cái 'tôi' và cái 'tôi' là kinh nghiệm được xem như một thực thể có vẻ không còn là kiến thức nữa mà là người thực.

Krishnamurti: Phải bạn nói rằng 'người' này khác với kiến thức?

David Bohm: 'Người' này có vẻ khác nhưng do nó nguy tạo.

Krishnamurti: Nhưng có khác không?

David Bohm: Không khác nhưng do ảo tưởng quá mạnh.

Krishnamurti: Đó là do ta bị quy định nên thấy có khác.

David Bohm: Vâng. Cho nên vấn đề bây giờ là: ta phải thấu hiểu xuyên suốt điều đó thế nào để phá vỡ lối mòn tập quán ấy bởi vì chính tập quán tạo ra ý muốn, mô phỏng hay mong cầu một trạng thái nội tâm trong đó có người thực.

Krishnamurti: Chắc bạn thấy đó là điểm then chốt. Đó là sự động dậy chủ yếu của con người. Mong muốn này dường như là hoàn toàn vô vọng. Và vì hiểu rõ sự vô vọng này, tôi ngồi xuống và nói tôi không thể làm gì được nữa. Nhưng nếu tôi chịu đặt hết trí não chú tâm vào đó thì một câu hỏi liền nảy sinh, có thể nào hoạt động, sống trong thế giới này mà không có kiến thức tâm lý được không? Tôi thực sự quan tâm đến việc đó; dường như đó là vấn đề cơ bản mà con người trên khắp thế gian này phải giải quyết.

David Bohm: Đúng thế. Nhưng ông có thể thảo luận với

người nghĩ rằng điều đó có vẻ hợp lý. Nhưng có lẽ địa vị của người ấy bị đe dọa và ta phải nói rằng đó là kiến thức tâm lý. Dường như đối với người ấy đó không phải là kiến thức mà là cái gì còn hơn thế nữa. Và ông ấy không thấy rằng kiến thức của mình về địa vị xã hội của mình ẩn đằng sau phiền não. Mới thoát nhìn kiến thức dường như thụ động, bạn sử dụng nó nếu bạn muốn và bạn loại bỏ nếu bạn muốn, đúng ra kiến thức phải là như thế.

Krishnamurti: Tôi hiểu hết.

David Bohm: Nhưng đến lúc kiến thức xuất hiện không còn là kiến thức nữa.

Krishnamurti: Các nhà chính trị và những người nắm quyền lực không muốn nghe điều này. Và cả những người được gọi là có đạo hay theo tôn giáo nữa. Chỉ có những người bất mãn, cảm thấy mất hết tất cả mới lắng nghe. Nhưng họ không luôn luôn lắng nghe sao cho biến thành ngọn lửa thực sự.

Ta sẽ giải quyết vấn đề này cách nào đây? Ví dụ nói, tôi đã bỏ đạo Công giáo và Tin Lành và bỏ hết. Và tôi cũng có một nghề nghiệp và tôi biết cần có kiến thức về nghề đó. Giờ đây, tôi thấy tầm quan trọng không để bị vướng mắc vào tiến trình của kiến thức tâm lý, tuy nhiên tôi không thể từ bỏ nó được. Nó luôn luôn tránh né tôi và tôi cũng bày trò với nó. Giống như chơi trò trốn tìm vậy. Được rồi! Ta đã nói đó là bức tường mà tôi phải phá sập. Không, không phải tôi – đó là bức tường phải được phá sập. Và tôi đã nói rằng bức tường này có thể được phá sập bằng tình yêu và trí tuệ. Không phải ta đang yêu cầu một điều khó khăn khủng khiếp sao?

David Bohm: Quả là khó thật.

Krishnamurti: Tôi đang ở bên này bức tường và bạn đòi

hỏi tôi phải có tình yêu và trí tuệ để phá hủy bức tường. Nhưng tôi không biết tình yêu đó là gì, trí tuệ đó là gì, bởi vì tôi bị mắc kẹt bên này bức tường. Tôi hiểu rõ một cách sáng suốt, hợp lý rằng những điều ông nói là chính xác, chân thật, hợp logic, đúng đắn, và tôi thấy tầm quan trọng của lời lẽ đó, nhưng bức tường quá kiên cố, thống trị và đầy quyền năng mà tôi không thể vượt qua được. Hôm trước ta đã nói rằng bức tường có thể được phá sập bằng tuệ giác không bị diễn dịch trở thành ý niệm.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Khi tuệ giác được đem ra thảo luận, có nguy cơ ta biến nó thành trừu tượng, nghĩa là ta xa rời sự kiện, và sự trừu tượng trở thành là tất cả sự quan trọng. Có nghĩa lại là kiến thức nữa;

David Bohm: Vâng, hoạt động của kiến thức.

Krishnamurti: Vậy là ta lại trở lui nữa rồi!

David Bohm: Tôi nghĩ chỗ khó khăn chính yếu là kiến thức không chỉ ngồi yên một chỗ như một dạng thông tin mà nó cực kỳ năng động, gấp gờ và uốn nắn từng khoảnh khắc một rập khuôn theo kiến thức quá khứ. Thậm chí khi ta nêu vấn đề này lên để giải quyết, kiến thức luôn luôn chực chờ và sau đó hành động. Toàn cả hiểu biết truyền thống của ta là kiến thức không phải là tích cực mà là thụ động. Nhưng thực sự kiến thức năng động dù cho thông thường người ta không nghĩ nó như vậy. Họ nghĩ kiến thức chỉ ở yên một chỗ.

Krishnamurti: Nó đang chực chờ.

David Bohm: Chờ để hành động. Và dù ta cố gắng làm gì đối với kiến thức, thì kiến thức đã làm rồi. Khi ta hiểu ra kiến thức là vấn đề thì nó đã hành động rồi.

Krishnamurti: Vâng. Nhưng liệu ta có hiểu rõ kiến thức như là một vấn đề hay như một ý niệm mà ta phải thực hiện? Bạn thấy chỗ khác biệt chứ?

David Bohm: Kiến thức tự động biến tất cả thành ý niệm mà ta phải đem ra thực hiện. Đó là tất cả đường lối theo đó kiến thức được xây dựng.

Krishnamurti: Tất cả đường lối ta đã sống.

David Bohm: Kiến thức không thể làm bất kỳ điều gì khác.

Krishnamurti: Ta phá vỡ nó cách nào, dù chỉ trong một giây?

David Bohm: Hình như theo tôi nếu ông có thể thấy, quan sát, tri giác – nếu kiến thức tự tri nó đang hoạt động... Vấn đề là kiến thức đó hoạt động mà không tri giác, chỉ biết chờ đợi để rồi hành động, lúc đó, kiến thức đã phá vỡ trật tự của não.

Krishnamurti: Tôi hết sức quan tâm đến vấn đề này bởi vì dù tôi có đi đâu về đâu vấn đề này cứ diễn ra. Nó phải được giải quyết. Phải bạn nói rằng khả năng lắng nghe là vô cùng quan trọng hơn bất kỳ lời giải thích hay lập luận nào?

David Bohm: Cũng đi đến cùng một vấn đề.

Krishnamurti: Không, không phải đâu. Tôi muốn thấy liệu có khả năng phá sập bức tường kiến thức đó không khi tôi lắng nghe trọn vẹn những gì bạn đang nói. Bạn hiểu chứ? Có khả năng ấy không – thưa ngài, tôi đang thử khám phá – tôi là một người bình thường và bạn đã nói mọi điều ấy với tôi, và tôi hiểu ra những điều bạn nói đúng là như vậy. Tôi thực sự quan tâm sâu sắc những điều ông nói, nhưng lửa vẫn không cháy lên; tất cả nhiên liệu điều

có sẵn đó nhưng vẫn không có lửa. Vậy tôi sẽ phải làm gì? Đây là tiếng gào thét bất tận của tôi!

David Bohm: Nào có khả năng lắng nghe; ta muốn hỏi, phải chăng với một con người bình thường vì đầu óc đầy nghẹt ý tưởng nên họ không thể lắng nghe.

Krishnamurti: Có sẵn ý tưởng trong đầu, bạn không thể lắng nghe; bạn chỉ như đã chết rồi vậy.

David Bohm: Tôi nghĩ kiến thức có đủ tư cách để phòng vệ. Một người bình thường có thể có tri giác này không? Đó mới thực sự là điều ông hỏi, phải không?

Krishnamurti: Vâng. Nhưng phải có một sự truyền đạt diễn ra giữa bạn và người ấy, một cái gì đó thật mạnh mẽ để chính việc người ấy lắng nghe bạn và việc bạn truyền đạt với người ấy, cùng khởi động.

David Bohm: Vâng, lúc đó ông phải phá vỡ những ý tưởng trong đầu người ấy, phá vỡ toàn bộ cấu trúc.

Krishnamurti: Đương nhiên, người ấy mới đến đây – vì lý do đó. Ông ấy đã chấm dứt liên hệ với tất cả mọi giáo hội và mọi học thuyết. Ông ấy hiểu rõ rằng những gì đã được nói ở đây là chơn thật. Khi bạn truyền đạt với ông ấy, sự truyền đạt của bạn mạnh mẽ và chơn thực, bởi vì bạn nói không dựa vào kiến thức hay ý niệm. Một con người tự do giải thoát đang thử truyền đạt cho một người bình thường. Bây giờ, liệu người ấy có lắng nghe với cùng cường độ mà bạn, người truyền đạt đã trao truyền cho không? Người ấy muốn lắng nghe ai đó nói lên sự thật và trong động thái nói lên sự thật đó, có điều gì đó xảy ra trong người ấy. Bởi vì người ấy lắng nghe quá đổi nhiệt thành nên sự thật diễn ra.

Cũng khá tương tự như bạn, một nhà khoa học, giảng

một điều gì đó cho một trong các sinh viên của mình. Bạn nói với người sinh viên ấy nghe một điều vô cùng quan trọng bởi vì bạn đã cống hiến hết cuộc đời mình vào đó. Và người sinh viên đã từ bỏ thật nhiều để chỉ làm công việc đến đây. Phải lỗi của người truyền đạt nếu người nghe không lãnh hội ngay tức thì? Hay phải chăng người nghe không đủ khả năng nghe?

David Bohm: Vâng, nếu người nghe không đủ khả năng nghe thì không thể làm gì được rồi. Nhưng hãy nói về một người đã đến đây, đã vượt qua một số rào cản phòng vệ ấy, tuy nhiên còn các rào cản khác người ấy không tri giác được – nói thế nghe đơn giản hơn những gì ông đã diễn tả.

Krishnamurti: Dù cách nào tôi vẫn cảm thấy điều đó đơn giản khủng khiếp. Nếu ta có thể lắng nghe bằng tất cả thân – tâm ta, não bộ sẽ không bị vướng mắc vào lối mòn tập quán. Trong truyền đạt, bạn nói và tôi hấp thu điều bạn nói nhưng có một khoảng cách giữa cái nói của bạn và việc hấp thu của tôi.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Và khoảng cách đó là chỗ nguy hiểm. Nếu tôi không tuyệt đối hấp thu, lắng nghe với tất cả con người tôi, thế là chấm hết. Nghe sở dĩ khó, phải chăng bởi vì trong đó không có bóng ma của khoái lạc? Bạn không cho tôi bất kỳ sự khoái lạc, sự thỏa mãn nào. Bạn nói sự thật là vậy đó; hãy nắm lấy đi. Nhưng trí não tôi bị lụy vào khoái lạc quá dữ nên nó không thể nghe bất cứ điều gì không đem lại thỏa mãn hay khoái lạc trọn vẹn.

Tôi cũng hiểu rõ sự nguy hiểm của việc đó – việc tìm kiếm sự thỏa mãn và khoái lạc, do đó, tôi dẹp bỏ luôn. Không còn khoái lạc, không còn thưởng và phạt. Trong

động thái lắng nghe chỉ còn có quan sát thuần túy.

Vậy ta đi đến điểm, thuần túy quan sát phải chăng là thực sự lắng nghe, là tình yêu? Tôi nghĩ đúng như vậy.

Một lần nữa, nếu ông tuyên bố như thế, trí não tôi nói ngay, 'Xin hãy ban điều ấy cho tôi. Hãy chỉ cho tôi phải làm gì. Nhưng khi tôi yêu cầu bạn chỉ tôi làm gì, tôi trở lui vào lãnh vực của kiến thức. Việc đó diễn ra tức khắc. Vì thế, tôi từ chối hỏi bạn phải làm gì. Bây giờ tôi đang ở đâu? Bạn đề cập đến thứ tri giác tuyệt dứt động cơ hay phương hướng. Tri giác thuần túy là tình yêu, là lòng từ. Và trong tri giác đó, tình yêu là trí tuệ. Chúng không phải là ba vật tách biệt, tất cả chúng là một vật. Hết sức cẩn thận từng bước một, bạn đã vạch rõ tất cả mọi điều ấy và tôi đã cảm nhận được. Nhưng nó lại tan biến quá nhanh. Cho nên bắt đầu có câu hỏi, 'Tôi làm cách nào để cảm nhận lại được? Một lần nữa, lại có hồi tưởng, tức kiến thức khiến sinh bế tắc.

David Bohm: Ông nói rằng lúc nào có sự truyền đạt thì kiến thức, dưới nhiều dạng khác biệt, khởi sự làm việc.

Krishnamurti: Vì vậy, chắc bạn thấy, chỗ khó khăn khủng khiếp là thoát khỏi kiến thức.

David Bohm: Ta thắc mắc, tại sao kiến thức không chờ đợi đến lúc nó được cần đến chứ?

Krishnamurti: Thế có nghĩa là thoát khỏi kiến thức về mặt tâm lý nhưng khi cần đến thì hành động phát xuất từ tự do giải thoát, chứ không phải từ kiến thức.

David Bohm: Nhưng kiến thức cũng can dự để cho biết có hành động dù rằng kiến thức không phải là suối nguồn của hành động.

Krishnamurti: Đó là giải thoát khỏi kiến thức. Và vì

được tự do nên ta truyền đạt từ suối nguồn tự do chứ không phải từ kiến thức. Tức là truyền đạt từ cái không. Khi ta dùng từ, từ là kết quả của kiến thức nhưng từ phát xuất từ một tâm thái hoàn toàn tự do. Giả sử, tôi, một người bình thường, đã đạt đến tâm thái tự do và sự truyền đạt diễn ra từ đó – liệu bạn, một nhà khoa học xuất sắc, có hiệp thông mà tuyệt dứt mọi rào cản không? Bạn hiểu điều tôi nói chứ?

David Bohm: Vâng. Chỉ thoát khỏi kiến thức khi kiến thức được xem như phương tiện thông tin. Nhưng thông thường dường như kiến thức được xem hơn là phương tiện thông tin và, tự thân kiến thức không thấy là kiến thức không tự do.

Krishnamurti: Kiến thức không bao giờ tự do. Và nếu tôi muốn thấu hiểu chính mình, tôi phải tự do để mà nhìn.

Bạn sẽ hiệp thông thế nào với tôi, tôi đã đạt đến một trạng thái ở đó tôi đang bị thiêu đốt bởi ý muốn tiếp thu những điều bạn nói một cách trọn vẹn sao cho kiến thức tâm lý chấm dứt? Hay tôi đang tự lừa dối rằng mình đang ở trong trạng thái đó.

David Bohm: Vâng, đó là vấn đề: kiến thức luôn luôn tự lừa dối.

Krishnamurti: Vậy phải chăng trí não tôi luôn luôn tự lừa dối? Thế tôi sẽ phải làm gì? Hãy trở lui lại đó đi.

David Bohm: Một lần nữa câu trả lời là lắng nghe.

Krishnamurti: Tại sao ta không lắng nghe? Tại sao ta không tức thì thấu hiểu sự thật này? Ta có thể nêu ra mọi lý do nông cạn tại sao – tuổi già, quy định, lười biếng, vân vân.

David Bohm: Nhưng có thể nêu ra lý do sâu sắc được không?

Krishnamurti: Tôi nghĩ lý do chính là kiến thức, tức là cái 'tôi' dưới dạng một ý niệm, quá sức mãnh liệt.

David Bohm: Vâng, thế nên tôi mới nói rằng ý niệm mang một ý nghĩa vô cùng to lớn. Ví dụ, ông có ý niệm về Thượng đế, ý niệm này có một sức mạnh khủng khiếp.

Krishnamurti: Hoặc tôi có ý tưởng tôi là người Anh hay Pháp, ý tưởng đó cho tôi một năng lượng to lớn.

David Bohm: Và do đó, nó tạo ở thân một trạng thái như là cái 'tôi', cái ngã tồn tại thực. Người nào không nghiệm qua đây chỉ là kiến thức...

Krishnamurti: Vâng, nhưng phải chăng ta đang đi loanh quanh và loanh quanh? Sự việc có vẻ giống như vậy.

David Bohm: Tôi tự hỏi không biết có bất cứ điều gì có thể truyền đạt được cái năng lực khủng khiếp đó dường như cùng xuất hiện với kiến thức...

Krishnamurti:..... và với sự đồng nhất.

David Bohm: Điều đó cũng nên tra xét sâu.

Krishnamurti: Nghĩa gốc của từ 'đồng nhất' là gì?

David Bohm: Luôn luôn như thế, giống nhau.

Krishnamurti: Luôn luôn như thế, giống nhau. Đúng thế! Không có gì mới dưới ánh sáng mặt trời.

David Bohm: Ông nói, cái 'tôi', cái ngã là luôn luôn như thế, giống nhau, không đổi. Nó cố gắng để luôn luôn giống nhau trong bản chất nhưng khác trong chi tiết.

Krishnamurti: Vâng, vâng.

David Bohm: Tôi nghĩ kiến thức khiến cho cái 'tôi' lầm lẫn. Cái 'tôi' thì cố gắng quán quít để rồi bám chặt vào cái luôn luôn giống nhau, không đổi. Còn tự thân kiến thức

thì cố gắng tìm thấy cái thường hằng và hoàn hảo. Ý tôi muốn nói, độc lập ngay cả với mọi người chúng ta. Ý đồ đó tựa như được thiết lập trong từng tế bào.

Krishnamurti: Từ đó, nảy sinh một câu hỏi, có thể chú tâm một cách chuyên cần được không? Tôi dùng từ 'chuyên cần', theo nghĩa chính xác, xác thực.

David Bohm: Có nghĩa thực sự chịu khó.

Krishnamurti: Đương nhiên. Chịu khó, phải hoàn toàn chịu khó. Phải có một giải pháp khác cho toàn bộ hoạt động trí óc này. Ta đã vận dụng, sử dụng nó quá nhiều và cái khả năng tri thức đó đã dẫn ta đến bức tường. Tôi tiếp cận nó từ mọi hướng nhưng cuối cùng bức tường vẫn còn đó, tức cái 'tôi' vẫn còn đó với những kiến thức của tôi, thành kiến của tôi cùng mọi thứ còn lại. Và rồi cái 'tôi' nói, 'Tôi phải làm một cái gì mới được.' Tức vẫn còn là cái 'tôi'.

David Bohm: Cái 'tôi' luôn luôn muốn không thay đổi nhưng đồng thời lại cố gắng thay đổi.

Krishnamurti: Khoác lên mình chiếc áo khác. Cái 'tôi' vẫn luôn luôn không thay đổi, vẫn là một. Vì thế, trí não hoạt động cùng với cái 'tôi' vẫn luôn luôn là trí não cũ!

Ta đã thử làm đủ cách – ăn chay, giữ giới – để loại bỏ cái 'tôi' cùng tất cả những kiến thức và ảo tưởng của nó, ta cố đồng nhất vào với cái khác, vẫn y hệt như cũ. Vậy là ta trở lại câu hỏi nền tảng, cái gì sẽ đứng ra làm cho bức tường hoàn toàn biến mất? Tôi nghĩ việc này chỉ có thể làm được khi người đang ở thế bế tắc chịu hoàn toàn chú tâm lắng nghe những điều người tự do đang nói. Không còn cách nào khác để phá vỡ bức tường – không lý trí, không cảm xúc, không gì có thể làm được. Khi người nào đó đã vượt qua bức tường, đã phá sập nó đi, nói rằng, 'Hãy

lắng nghe, lạy Chúa, hãy lắng nghe', và tôi lắng nghe ông ấy với trí não trống trơn của tôi, thế là chấm dứt. Bạn hiểu điều tôi đang nói chứ? Tôi không hy vọng bất cứ điều gì xảy ra, hay bất cứ điều gì trở lại hay quan tâm đến tương lai. Trí não trống không và từ đó lắng nghe. Thế là chấm dứt.

Đối với một nhà khoa học, để khám phá cái mới, trí não ông ấy phải có một khoảng trống nào đó để từ đó nảy sinh một tri giác khác biệt.

David Bohm: Vâng, đó thông thường chỉ là giới hạn trong vấn đề nào đó, và trí não có thể trống không trước vấn đề đặc biệt đó để khám phá một cái nhìn thấu suốt trong lãnh vực đó. Nhưng ta không bàn về lãnh vực đặc biệt này. Ta đang đặt vấn đề về toàn bộ kiến thức.

Krishnamurti: Thật là vô cùng kỳ diệu khi bạn thâm nhập vào đó.

David Bohm: Và ông đã nói chấm dứt kiến thức là Vedanta*

Krishnamurti: Đó là giải đáp chân thực.

David Bohm: Nhưng thông thường người ta cảm thấy cần phải giữ kiến thức trong lãnh vực nào đó để có thể đặt vấn đề trong lãnh vực khác. Chắc ông thấy người ta lo lắng khi hỏi, với kiến thức nào tôi đặt vấn đề về toàn bộ kiến thức?

Krishnamurti: Vâng. Dựa vào kiến thức nào tôi đặt vấn đề về kiến thức của tôi? Chính xác.

David Bohm: Trong cách nào đó, ta phải có kiến thức, bởi vì ta đã thấy rằng toàn bộ cấu trúc của kiến thức tâm

* Phê Đà triết học, lý thuyết căn bản của Ấn Độ giáo (ND)

lý vô nghĩa, mâu thuẫn và vô lý.

Krishnamurti: Từ sự trống không đó, có chẳng một nền tảng hoặc một nguồn cội từ đó mọi sự vật bắt đầu? Vật chất, con người, khả năng cùng sự ngu si của họ – toàn bộ sự chuyển động bắt đầu từ đây?

David Bohm: Ta có thể xem xét điều đó. Nhưng hãy thử làm rõ vấn đề thêm một chút. Ta có sự trống không.

Krishnamurti: Vâng, sự trống không trong đó không có động niệm, động tưởng như kiến thức tâm lý. Cho nên không còn thời gian tâm lý.

David Bohm: Tuy ta vẫn còn có thời gian theo đồng hồ.

Krishnamurti: Vâng, nhưng ta đã bàn qua điều đó rồi, đừng trở lui. Không còn có thời gian tâm lý, tư tưởng không còn động, tức không còn động niệm nữa. Và phải chăng cái không đó là chỗ bắt đầu của mọi chuyển động?

David Bohm: Phải ông nói cái không là nền tảng.

Krishnamurti: Đó là điều tôi muốn hỏi. Hãy đi sâu chậm vào vấn đề này.

David Bohm: Lúc đầu ông đã nói rằng theo cái không và vượt lên trên đó là nền tảng.

Krishnamurti: Tôi biết, tôi biết. Hãy tiếp tục thảo luận thêm nữa.

Brockwood Park Hampshire, 18-09-1980.

12.

Trí Não Trong Vạn Vật Vô Trụ

Krishnamurti: Hôm trước ta đã bàn về việc một trí não hoàn toàn thoát khỏi mọi động dẫy, thoát khỏi mọi sự vật do tư tưởng đã nhồi nhét vào đó, quá khứ và tương lai và vân vân. Nhưng trước khi đi sâu vào đó, tôi muốn thảo luận việc con người bị mắc kẹt trong những phản ứng và giá trị mang tính vật chất và muốn hỏi, thực chất của thuyết duy vật là gì?

David Bohm: Vâng, trước hết, thuyết duy vật là tên của một triết lý...

Krishnamurti: Ý tôi không phải thế. Tôi muốn khám phá đề tài này.

David Bohm: Chắc ông thấy, vật chất thì tất cả có đó.

Krishnamurti: Tức là, thiên nhiên và tất cả con người phản ứng dựa trên vật chất, phản ứng mang tính vật lý. Phản ứng này được duy trì và hỗ trợ bởi tư tưởng. Và tư tưởng, niệm tưởng là một tiến trình vật chất. Vì vậy phản ứng trong thiên nhiên là một ứng đáp mang tính duy vật.

David Bohm: Tôi nghĩ từ 'tính duy vật' không chính xác hẳn. Đó là ứng đáp của vật chất .

Krishnamurti: Ứng đáp của vật chất; hãy nói như thế đi, nghe hay hơn. Ta đang bàn về việc có một trí não trống không và ta đã đi đến thời điểm bức tường đã bị phá sập. Cái không này và cái vượt lên trên đó – ta sẽ tiến đến đó, nhưng trước khi làm việc ấy, tôi xin hỏi, phải chăng mọi phản ứng đều là vật chất?

David Bohm: Vật chất đang động. Ông có thể nói rằng có bằng chứng về điều đó, rằng khoa học đã tìm thấy vô số những phản ứng đều do các dây thần kinh.

Krishnamurti: Có phải bạn nói rằng vật chất và chuyển động đều là những phản ứng tồn tại trong tất cả vật chất hữu cơ.

David Bohm: Vâng, mọi vật chất ta biết đều tuân theo định luật tác động và phản ứng. Mọi tác động đều có một phản ứng tương xứng.

Krishnamurti: Vậy tác động và phản ứng là một tiến trình vật chất như tư tưởng vậy. Bây giờ việc vượt lên trên tiến trình đó mới là vấn đề.

David Bohm: Nhưng trước khi bàn đến đó có một số người có thể cảm nhận rằng việc vượt lên trên tiến trình đó là vô nghĩa. Đó có thể là triết lý của thuyết duy vật.

Krishnamurti: Nhưng nếu ta chỉ sống trong phạm vi giới hạn của vật chất thì cuộc sống vô cùng nông cạn. Đúng không? Sống như thế thật không có nghĩa chi cả.

David Bohm: Có lẽ ta phải tham khảo ý này là người ta nói rằng vật chất không chỉ là hành động và phản ứng mà có thể còn có một chuyển động sáng tạo, như ông thấy, vật chất có thể sáng tạo những hình thể mới.

Krishnamurti: Nhưng cũng vẫn còn trong phạm vi đó.

David Bohm: Vâng. Ta hãy thử làm rõ, ta phải thấy

rằng thuyết duy vật có nhiều hình thái rất tinh tế khó mà tuyên bố dứt khoát được.

Krishnamurti: Hãy bắt đầu đi. Bạn có nghĩ rằng tư tưởng là một tiến trình vật chất không?

David Bohm: Vâng. Có người lý luận rằng tư tưởng vừa vật chất vừa siêu vật chất.

Krishnamurti: Tôi biết. Tôi đã thảo luận điểm này rồi. Nhưng không phải thế.

David Bohm: Làm thế nào ta có thể nói một cách đơn giản và làm sáng tỏ điều đó?

Krishnamurti: Bởi vì bất kỳ động dấy nào của tư tưởng đều là một tiến trình vật chất.

David Bohm: Được rồi, ta phải bàn rộng, làm rõ điều này sao cho nó không còn là một uy lực nữa. Nhờ vào quan sát, ta thấy rằng tư tưởng là một tiến trình vật chất. Nhưng ông thấy điều đó cách nào?

Krishnamurti: Ta tri giác tư tưởng là một tiến trình vật chất bằng cách nào? Tôi nghĩ việc đó quá rõ rồi. Có một kinh nghiệm, một sự việc được ghi thu và trở thành kiến thức. Và từ kiến thức đó nảy sinh tư tưởng và rồi hành động diễn ra.

David Bohm: Vâng. Vậy, ta nói tư tưởng là như thế. Tư tưởng vẫn xuất phát từ cái nền tảng kiến thức. Vì thế, ông cho rằng cái mới phát sinh không thuộc vào tiến trình này?

Krishnamurti: Vâng, có cái gì đó mới thì tư tưởng, như một tiến trình vật chất, phải chấm dứt.

David Bohm: Và rồi sau đó tiến trình tư tưởng có thể được sử dụng lại.

Krishnamurti: Sau đó, vâng. Hãy đợi đấy và thấy xem việc gì xảy ra sau đó. Ta nói tất cả hành động từ phản ứng đó đều là sự động dậy của vật chất.

Krishnamurti: Vì thế, chừng nào trí não ta còn nằm trong lãnh vực đó, tất nhiên nó còn động theo vật chất. Do đó, trí não có thể vượt lên trên hay thoát khỏi phản ứng không? Đó là bước kế tiếp. Như ta đã nói lúc đầu, ta nổi cơn giận – đó là phản ứng ban đầu. Rồi phản ứng lại phản ứng đó, tức phản ứng thứ hai, là ‘Tôi không nên giận.’ Rồi phản ứng thứ ba, ‘Tôi phải kiềm chế hoặc biện minh chi đó.’ Vậy là triển miên hành động và phản ứng. Ta có thể thấy rằng cái động nối tiếp liên tục này không có chỗ chấm dứt?

David Bohm: Vâng. Phản ứng nối tiếp liên tục, nhưng dường như một lúc nào đó nó cũng chấm dứt, và lúc kế tiếp xuất hiện là một chuyển động mới.

Krishnamurti: Nhưng vẫn là phản ứng.

David Bohm: Tuy vẫn là một thứ giống nhau nhưng bây giờ nó biểu hiện là thứ khác.

Krishnamurti: Chính xác vẫn là một thứ...

David Bohm: Nhưng trong hiện tại nó tự thể hiện như luôn luôn là cái khác, cái mới.

Krishnamurti: Tất nhiên. Đứng thế đấy. Ông nói điều gì đó, tôi nổi nóng và sự nóng giận đó là một phản ứng.

David Bohm: Vâng, phản ứng đó dường như là cái gì đó đột nhiên mới mẻ.

Krishnamurti: Nhưng nó không mới đâu.

David Bohm: Nhưng ta phải tri giác điều đó. Thông thường trí não có xu hướng không tri giác.

Krishnamurti: Ta nhạy cảm, cảnh giác trước vấn đề. Nếu ta cảnh giác, chú tâm mới chấm dứt phản ứng; nếu ta hiểu không chỉ về mặt lập luận hợp lý mà chỉ có cái thấy thấu suốt vào tiến trình phản ứng, tất nhiên tiến trình này mới có thể chấm dứt. Vì thế, thấu hiểu điều này là rất quan trọng, trước khi ta thảo luận một trí não trống không là gì, và có cái chi vượt lên trên đó không, hay phải chăng chính động thái làm trống không trí não khiến xuất hiện một tánh chất khác.

Vậy, trí não trống không đó có phải là một phản ứng không? Một phản ứng đối với các vấn đề đau khổ, khoái lạc và phiền não? Một cố gắng để trốn tránh các vấn đề ấy bằng cách lẩn vào trạng thái không?

David Bohm: Vâng, trí não luôn luôn làm thế.

Krishnamurti: Trí não có thể hư cấu. Bây giờ ta hỏi liệu cái tánh không này không phải là một phản ứng. Đúng chứ, thưa ngài? Trước khi ta đi xa hơn có thể có một trí não thực sự *hoàn toàn* trống không mọi vật mà tư tưởng đã nhồi nhét vào đó?

David Bohm: Để cho tư tưởng ngưng tác động.

Krishnamurti: Đúng thế.

David Bohm: Đàng khác, ông có thể nói rằng phản ứng là do bản chất của vật chất vốn liên tục phản ứng và chuyển động. Nhưng rồi vật chất bị tác động hay bị ảnh hưởng bởi tuệ giác hay cái thấy thấu suốt bên trong này?.

Krishnamurti: Tôi không hiểu. À, tôi hiểu rồi! Phải tuệ giác ảnh hưởng hay làm thay đổi tế bào của não đang chứa chấp ký ức?

David Bohm: Vâng. Ký ức đang liên tục phản ứng, chuyển động như không khí và nước và vạn vật quanh ta.

Krishnamurti: Tóm lại, nếu tôi không phản ứng về mặt vật lý thì tôi bị bại liệt. Nhưng phản ứng liên tục cũng là hình thức bại liệt.

David Bohm: Đúng, kiểu phản ứng sai lầm. Phản ứng xoay quanh cấu trúc tâm lý. Nhưng cho rằng cái phản ứng xoay quanh cấu trúc tâm lý đã bắt đầu ở nhân loại, nhưng tại sao phản ứng đó không bao giờ chấm dứt? Bởi vì phản ứng này khác và phản ứng khác nữa, và người ta cho rằng và nó sẽ tiếp tục mãi mãi và không có gì có thể làm dừng nó lại được.

Krishnamurti: Chỉ có tuệ giác soi sâu vào bản chất của phản ứng mới chấm dứt phản ứng tâm lý.

David Bohm: Vậy, ông nói rằng vật chất bị làm thay đổi bởi tuệ giác vốn siêu vật chất.

Krishnamurti: Đúng, siêu vật chất – *beyond matter*. Vậy, đấy phải là cái không này nằm ngay trong chính não? Hay là cái không do tư tưởng đã nghĩ ra, đã tưởng tượng ra? Ta phải hiểu thật rõ mới được.

David Bohm: Vâng. Nhưng ta thảo luận bất cứ gì, không thành vấn đề, tư tưởng vẫn bắt đầu muốn làm cái gì đó, bởi vì tư tưởng cảm thấy nó luôn luôn có thể đóng góp.

Krishnamurti: Chính xác.

David Bohm: Tư tưởng trong quá khứ đã không hiểu rằng nó không đóng góp được lợi ích chi cả nhưng do tập quán tư tưởng vẫn cố nói cái không này là rất tốt. Thế nên tư tưởng nói tôi sẽ cố gắng đem lại cái không.

Krishnamurti: Dĩ nhiên.

David Bohm: Tư tưởng cố gắng trở thành có ích.

Krishnamurti: Ta đã bàn mọi điều đó. Ta đã thấy bản

chất của tư tưởng và chuyển động của tư tưởng, tuệ giác và mọi thứ có liên quan. Nhưng tôi muốn khám phá liệu sự trống không này nằm trong trí hay vượt ngoài trí.

David Bohm: Theo chỗ ông hiểu trí, *mind*, là gì?

Krishnamurti: Trí là toàn bộ – cảm xúc, tư tưởng, thức (consciousness), não – tất cả mọi cái đó là trí.

David Bohm: Từ ‘trí’ đã được dùng với nhiều nghĩa. Biểu thị tư tưởng, cảm xúc, dục vọng và ý chí – tức toàn bộ tiến trình vật chất.

Krishnamurti: Vâng, toàn bộ tiến trình vật chất.

David Bohm: Mà người đời đã gọi đó là phi vật chất.

Krishnamurti: Chính xác, nhưng trí là một tiến trình vật chất.

David Bohm: Đang diễn ra trong não bộ và các dây thần kinh.

Krishnamurti: Toàn bộ cấu trúc. Ta thấy rằng cái phản ứng mang tính duy vật này, có thể chấm dứt. Và câu hỏi kế tiếp tôi đặt ra là liệu sự trống không nằm bên trong hay bên ngoài (bên ngoài có nghĩa là ở đâu đó)

David Bohm: Có thể ở đâu?

Krishnamurti: Tôi nghĩ nó có thể không ở đâu khác, tôi chỉ hỏi thôi...

David Bohm: Bất kỳ một vật gì như thế cũng đều là một tiến trình tư tưởng.

Krishnamurti: Cái không đó nằm ngay trong trí. Không ở ngoài trí. Đúng chứ?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Bây giờ, bước kế tiếp là gì? Phải chăng

cái không này không chứa gì cả? Không một vật?

David Bohm: Không một vật, ta hiểu là không một vật gì có hình tướng, cấu trúc, tính ổn định.

Krishnamurti: Vâng. Tất cả hình tướng cơ cấu phản ứng, ổn định, năng lực. Thế thì nó là cái gì? Vậy phải là toàn bộ năng lượng không?

David Bohm: Vâng, chuyển động của năng lượng.

Krishnamurti: Cái động của năng lượng. Không phải là cái động của phản ứng.

David Bohm: Không phải là cái động của sự vật phản ứng nhau. Thế giới được xem như hình thành từ phản ứng qua lại của sự vật và đó là một kiểu cách động; nhưng ở đây ta nói về một kiểu động khác.

Krishnamurti: Hoàn toàn khác.

David Bohm: Trong đó không có vật.

Krishnamurti: Không có vật trong đó và vì thế, không thuộc thời gian. Điều đó có thể chăng? Hay ta chỉ đang thả hồn theo trí tưởng tượng? Một cảm giác lãng mạn, đầy hy vọng, khoái lạc? Tôi không nghĩ ta lại làm thế, bởi vì ta đã kinh qua mọi sự đó từng bước từng bước để đi đến điểm này. Ta không tự lừa dối mình. Bây giờ, ta nói cái không đó không có trung tâm như cái 'tôi' cùng tất cả mọi phản ứng. Trong sự trống không đó có sự chuyển động của năng lượng phi thời gian.

David Bohm: Khi ông đề cập năng lượng phi thời gian, ta có thể lặp lại điều ta đã nói rồi về thời gian và tư tưởng vốn là một.

Krishnamurti: Vâng, tất nhiên.

David Bohm: Vậy là ông đã nói rằng thời gian chỉ có

thể đi vào tiến trình vật chất?

Krishnamurti: Điều đó đúng.

David Bohm: Bây giờ, nếu ta có năng lượng phi thời gian tuy vẫn động...

Krishnamurti: Vâng, không tĩnh...

David Bohm: Vậy động là gì?

Krishnamurti: Từ đây đến đó, vậy là động gì?

David Bohm: Đó là một hình thức động.

Krishnamurti: Một hình thức. Hoặc từ hôm qua đến hôm nay, và từ hôm nay đến ngày mai.

David Bohm: Có nhiều hình thức động khác nhau.

Krishnamurti: Vậy động là gì? Có chăng cái động vốn không động? Bạn hiểu chứ? Có cái động không bắt đầu và chấm dứt không? Không giống như tư tưởng có bắt đầu và chấm dứt.

David Bohm: Ngoài trừ việc ông có thể nói cái động của vật chất có thể có bắt đầu mà không có chấm dứt tức cái động mang tính phản ứng. Chắc không phải ông nói đến điều đó chứ?

Krishnamurti: Không, tôi không nói điều đó. Tư tưởng có bắt đầu và tư tưởng có chấm dứt. Có cái động của vật chất dưới dạng phản ứng và phản ứng có chỗ chấm dứt.

David Bohm: Trong não bộ.

Krishnamurti: Vâng, nhưng có nhiều kiểu động khác biệt. Tất cả chúng ta đều biết. Và có người đến và nói có một loại chuyển động hoàn toàn khác. Nhưng để hiểu cái động đó, ta phải thoát khỏi động niệm hay cái động của tư tưởng, và cái động của thời gian, để thấu hiểu một chuyển

động vốn không phải là.

David Bohm: Có hai điều liên quan đến, chuyển động này; một là vô thí và vô chung, và hai là không bị quy định như một chuỗi những sự kiện nối tiếp nhau từ quá khứ.

Krishnamurti: Tất nhiên, phi nhân quả.

David Bohm: Nhưng như ông thấy, vật chất có thể được xem như một chuỗi gồm những nhân quả; điều này có thể không hoàn toàn đúng, nhưng hiện ông nói rằng chuyển động này không bắt đầu và không chấm dứt, không phải là kết quả của một chuỗi nguyên nhân cái này tiếp theo cái kia.

Krishnamurti: Vì vậy, tôi muốn hiểu trên bình diện ngôn từ một chuyển động mà không động. Không biết tôi nói thế có rõ chưa?

David Bohm: Sao gọi là một chuyển động nếu nó không động?

Krishnamurti: Bởi vì nó không yên, không tĩnh, nó linh hoạt.

David Bohm: Nó là năng lượng.

Krishnamurti: Chuyển động đó chứa một năng lượng khủng khiếp; cho nên nó không bao giờ có thể yên tĩnh nhưng trong năng lượng đó có sự tịch lặng.

David Bohm: Tôi nghĩ ta phải nói rằng ngôn ngữ thông thường không truyền đạt điều này chính xác được nhưng tự thân năng lượng vốn tịch lặng mà lại động.

Krishnamurti: Nhưng trong cái động đó là động của sự tịch lặng. Nghe có vẻ điên khùng phải không?

David Bohm: Có thể nói chuyển động này nổi lên từ sự tịch lặng.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Bạn thấy, đó vốn là cái mà nó là. Ta đã nói rằng sự trống không này nằm trong trí não. Nó không nhân và không quả. Không phải là động niệm, động tưởng, cái động của thời gian. Nó không phải là cái động của chuỗi phản ứng vật chất. Không phải cái nào cả. Nghĩa là trí não có khả năng tịch lặng một cách kỳ diệu tuyệt dứt mọi động dấy không? Khi trí não hoàn toàn tịch lặng như thế, từ đó mới có chuyển động.

David Bohm: Tôi nghĩ trước đây tôi đã đề cập rằng một số người, như Aristotle, trong quá khứ cũng đã có ý niệm này và ta cũng đã thảo luận. Ông ấy đã nói về một tác-nhân - động mà không động khi cố gắng mô tả Thượng đế.

Krishnamurti: A, Thượng đế à, không. Tôi không muốn làm việc đó!

David Bohm: Ông không muốn mô tả Thượng đế, nhưng một vài quan niệm tương tự như thế này đã, tán dương trong quá khứ bởi một số người. Giờ đây, tôi được nghĩ nó đã không còn hợp thời nữa.

Krishnamurti: Ta hãy làm cho nó hợp thời lại đi được không?

David Bohm: Tôi không nói quan niệm của Aristotle là đúng, ông ấy chỉ xem xét điều gì đó tương tự tuy có thể có nhiều mặt khác biệt.

Krishnamurti: Đấy là một quan niệm thuần tri thức hay một thực tại?

David Bohm: Điều này thực khó nói vì ta biết rất ít về ông ấy.

Krishnamurti: Vậy thì không nên đưa Aristotle vào đây.

David Bohm: Tôi chỉ muốn vạch rõ rằng quan niệm về

một chuyển động của sự tịch lặng là không điên khùng, bởi vì đã có nhiều người rất được kính trọng đã từng có quan niệm tương tự như vậy.

Krishnamurti: Tôi rất mừng! Tôi rất mừng vì được đảm bảo mình không điên khùng! Và phải chăng cái động từ sự tịch lặng đó là cái động sáng tạo? Ta không nói về những điều mà các nhà thơ nhà văn và họa sĩ gọi là sáng tạo. Đối với tôi, đó không phải là sáng tạo mà sự hoạt động của năng lực, kỹ năng, kỷ ức và kiến thức mà thôi? Ở đây tôi nghĩ rằng sự sáng tạo này không diễn tả được bằng hình thức.

David Bohm: Quan trọng là phải phân biệt. Thông thường ta nghĩ sáng tạo được thể hiện qua hình thể hoặc cấu trúc.

Krishnamurti: Vâng, cấu trúc. Ta đã được bảo đảm không điên khùng, vậy ta có thể tiếp tục! Phải bạn có thể nói rằng chuyển động này, vì không thuộc thời gian, nên mãi mãi mới?

David Bohm: Vâng. Nó mãi mãi mới trong ý nghĩa rằng sáng tạo mãi mãi mới. Đúng chứ?

Krishnamurti: Sáng tạo mới một cách vĩnh hằng. Chắc bạn thấy cái tính mới mẻ này là điều mà những người nghệ sĩ ra sức khám phá. Cho nên họ mới đắm mình trong đủ thứ việc làm vô lý nhưng chỉ một số ít đạt đến trạng thái trí não tuyệt đối tịch lặng và từ sự tịch lặng đó mới có cái động luôn luôn mới mẻ này. Ngay lúc chuyển động đó được thể hiện...

David Bohm:.... thể hiện đầu tiên nằm trong tư tưởng?

Krishnamurti: Đúng thế.

David Bohm: Và có thể hữu dụng nhưng rồi nó thành cố

định và trở thành chuông ngai.

Krishnamurti: Có lần tôi nghe kể bởi một học giả Ấn Độ rằng trước lúc người ta bắt đầu tạc tượng đầu một vị thần hay bất cứ đề tài gì, họ phải nhập thiền sâu. Và đúng thời điểm trong cơn thiền họ mới cầm búa và đục lên.

David Bohm: Thì cũng phát xuất từ cái không. Có một ví dụ khác. Thổ dân Úc vẽ hình trên cát để rồi tất cả được xóa nhòa.

Krishnamurti: Điều đó đúng.

David Bohm: Có lẽ tư tưởng phải được nhìn theo cách này. Như ông thấy, tượng đá thì quá đổi tĩnh và tồn tại nhiều ngàn năm. Cho dù nhà điêu khắc đầu tiên sáng tạo ra tượng có thể thâm cảm và thấu hiểu, nhưng với người đời sau họ chỉ thấy đó như một hình thể cố định.

Krishnamurti: Tất cả mọi điều này và cuộc sống đời thường của tôi có mối quan hệ gì? Nó tác động cách nào lên hành động của tôi, lên các phản ứng vật lý bình thường của tôi, sự uyên não, đau khổ cùng các hình thái phiền não khác? Phản ứng vật lý có quan hệ gì với cái động tịch lặng đó?

David Bohm: Vâng, hể trí não tịch lặng thì tư tưởng đi vào trật tự.

Krishnamurti: Ta đang đạt được điều này. Phải bạn nói rằng cái động tịch lặng với tánh chất mới mẻ bất tận là trật tự hoàn toàn của vạn vật?

David Bohm: Ta có thể xem như trật tự của vạn vật hiện ra từ sự tịch lặng và trống không này.

Krishnamurti: Vậy mối quan hệ của trí não này với vạn vật là gì?

David Bohm: Trí cá biệt à?

Krishnamurti: Không, trí.

David Bohm: Trí nói chung à?

Krishnamurti: Trí. Ta đã bàn cái chung và cái riêng, vượt lên trên đó là trí – mind.

David Bohm: Ông định nói đó là trí phổ quát?

Krishnamurti: Tôi không thích dùng từ phổ quát.

David Bohm: Phổ quát theo nghĩa là vượt lên trên cái cá biệt, nhưng có lẽ từ đó khó hiểu.

Krishnamurti: Ta có thể tìm một từ khác không? Không phải toàn cầu, bao gồm tất cả? Một cái trí vượt lên trên cái cá biệt?

David Bohm: Vâng, ông có thể nói là nguồn cội, là bản thể. Người ta gọi đó là cái tuyệt đối.

Krishnamurti: Tôi cũng không muốn dùng từ ‘tuyệt đối’.

David Bohm: Tuyệt đối, theo nghĩa gốc, nghĩa đen, là thoát khỏi mọi hạn chế, mọi tùy thuộc.

Krishnamurti: Được rồi, nếu bạn đồng ý rằng ‘tuyệt đối’ có nghĩa thoát khỏi mọi sự tùy thuộc và hạn chế.

David Bohm: Thoát khỏi mọi quan hệ.

Krishnamurti: Vậy ta sẽ dùng từ đó.

David Bohm: Cùng những nghĩa bao hàm phức tạp của nó.

Krishnamurti: Tất nhiên, nhưng hãy tạm dùng lúc này cho tiện trong cuộc đối thoại của ta. Có sự tịch lặng tuyệt đối này trong hay từ sự tịch lặng đó có chuyển động và cái động này mới mẻ bất tận. Mỗi quan hệ của trí đó cùng vũ

trụ vạn vật là gì?

David Bohm: Vũ trụ vật chất?

Krishnamurti: Cùng toàn bộ vũ trụ vạn vật: vật chất, cây cối, thiên nhiên, con người, bầu trời.

David Bohm: Câu hỏi đó hết sức lý thú.

Krishnamurti: Vũ trụ vạn vật là trật tự, dù mang tính hủy diệt hay kiến tạo, nó vẫn là trật tự.

David Bohm: Ông thấy đó, trật tự vốn mang tính tuyệt đối cần thiết, tức là không thể nào khác đi được. Trật tự mà ta thường biết không phải là tuyệt đối cần thiết. Nó có thể bị thay đổi, nó có thể tùy thuộc vào vật gì đó khác.

Krishnamurti: Núi lửa phun trào là trật tự.

David Bohm: Đó là tiến trình của toàn thể vũ trụ vạn vật.

Krishnamurti: Chính xác. Bây giờ, trong vũ trụ có trật tự và trí này tịch lặng tức hoàn toàn nằm trong trật tự.

David Bohm: Vũ trụ vạn vật theo nghĩa nào? Ta cần thấu hiểu ý nghĩa nó là gì.

Krishnamurti: Tức là, phải chăng có sự chia rẽ, hay chương ngại giữa trí này và vũ trụ? Hay cả hai là một.

David Bohm: Cả hai là một.

Krishnamurti: Đó là chỗ tôi muốn đạt đến.

David Bohm: Hoặc ta có sự chia hai – nhị phân – giữa trí và vật chất, hoặc chúng là một.

Krishnamurti: Đúng vậy. Nói thế có quá kiêu ngạo không?

David Bohm: Không hẳn thế. Ý tôi muốn nói đây chỉ là hai điều có thể xảy ra thôi.

Krishnamurti: Tôi muốn phải chắc chắn rằng tôi không đang dấn bừa lên một điều gì đó thực sự đòi hỏi một thái độ tiếp cận cực kỳ tinh tế – tức đòi hỏi phải hết sức thận trọng. Bạn hiểu ý tôi chứ?

David Bohm: Vâng. Hãy trở lại với cái thân vật chất. Ta đã nói rằng trí là của thân thuộc thân – gồm tư tưởng, tình cảm, dục vọng, trí phổ quát và cá biệt – là một tiến trình vật chất.

Krishnamurti: Tuyệt đối chính xác.

David Bohm: Và không khác với thân.

Krishnamurti: Điều đó đúng. Tất cả các phản ứng đều là những tiến trình vật chất.

David Bohm: Và cho nên cái ta thường gọi là trí không khác cái ta gọi là thân.

Krishnamurti: Hoàn toàn chính xác.

David Bohm: Và giờ đây, ông phóng to vô cùng trí ấy bằng cách nói, hãy xem xét toàn cả vũ trụ vạn vật và tôi tự hỏi cái ta gọi là trí trong vũ trụ có khác với cái ta gọi chính vũ trụ không?

Krishnamurti: Đúng thế. Chắc bạn thấy tại sao tôi cảm thấy rằng trong cuộc sống đời thường của ta phải có trật tự, nhưng không phải trật tự của tư tưởng.

David Bohm: Đúng, tư tưởng là trật tự hạn chế, tư tưởng vốn tương đối.

Krishnamurti: Đúng thế. Vì vậy phải có một trật tự...

David Bohm:... thoát khỏi sự hạn chế.

Krishnamurti: Vâng. Trong cuộc sống thường ngày của ta phải có thứ trật tự đó – tức là không xung đột, không mâu thuẫn bất kỳ dưới dạng nào.

David Bohm: Hãy xem xét trật tự của tư tưởng. Khi tư tưởng hợp lý thì tư tưởng nằm trong trật tự. Nhưng nếu nằm trong mâu thuẫn, trật tự của tư tưởng đã sụp đổ, nó đã đạt đến giới hạn của nó. Tư tưởng hoạt động cho đến lúc đạt đến chỗ mâu thuẫn, và đó là giới hạn.

Krishnamurti: Nếu cuộc sống đời thường của tôi hoàn toàn trật tự, trong đó không có rối loạn thì sự quan hệ của trật tự đó với cái trật tự vĩnh hằng là gì? Cái động mà-tịch-lặng của trật tự đó, của vật kỳ diệu đó có thể ảnh hưởng hay làm thay đổi cuộc sống hằng ngày của ta không, khi ta có được cái trật tự tâm lý bên trong? Bạn hiểu câu hỏi của tôi chứ?

David Bohm: Vâng. Ta đã nói ví như núi lửa cũng là biểu hiện của toàn bộ trật tự của vũ trụ vạn vật.

Krishnamurti: Tuyệt đối chính xác. Hoặc như con cạp ăn thịt con nai.

David Bohm: Vậy vấn đề là liệu con người trong đời sống bình thường có giống như thế không.

Krishnamurti: Đúng vậy. Nếu không thì tôi không thấy được ý nghĩa của cái kia là gì – cái phổ quát.

David Bohm: Đúng, không có ý nghĩa với con người. Có người nói rằng, ai quan tâm đến vũ trụ chứ. Tất cả sự quan tâm của ta chính là xã hội của ta và những điều ta làm. Nhưng rồi tất cả sụp đổ hết vì đây rầy những mâu thuẫn.

Krishnamurti: Hiển nhiên. Chỉ có tư tưởng mới nói thế. Do đó, vũ trụ vạn vật đó, đang nằm trong trật tự hoàn toàn, phải ảnh hưởng đến đời sống thường ngày của tôi thôi.

David Bohm: Vâng. Tôi nghĩ các nhà khoa học có thể hỏi cách nào. Ông thấy, ta có thể nói tôi hiểu rằng vũ

trụ được kiến tạo bởi vật chất, và qui luật của vật chất tác động cuộc sống đời thường của ta. Nhưng không rõ sự tác động cách nào lên trí, và liệu có cái trí tuyệt đối ảnh hưởng cuộc sống đời thường.

Krishnamurti: A! Cuộc sống đời thường của tôi là gì? Hồn loạn, vô trật tự và một chuỗi dài những phản ứng. Đúng chứ?

David Bohm: Đúng, chủ yếu là như thế.

Krishnamurti: Và tư tưởng luôn luôn đấu tranh để lập lại trật tự trong đó. Nhưng khi nó làm thế, nó vẫn tiếp tục hỗn loạn.

David Bohm: Bởi vì tư tưởng luôn luôn bị giới hạn bởi chính những mâu thuẫn của nó.

Krishnamurti: Đương nhiên. Tư tưởng luôn luôn dấy tạo hỗn loạn bởi vì tự thân nó bị hạn chế.

David Bohm: Bao lâu nó còn cố sức vượt qua giới hạn thì còn mất trật tự, hỗn loạn.

Krishnamurti: Đúng. Tôi đã hiểu, tôi đã đi sâu vào đó tôi đã có cái thấy thấu suốt vào trong đó, vậy là cuộc sống tôi có trật tự phần nào, nhưng trật tự đó vẫn còn hạn chế. Tôi nhận ra sự thật đó, và tôi nói rằng cuộc đời tồn tại này bị giới hạn.

David Bohm: Có người chấp nhận sự tồn tại đó và hỏi, 'Vậy tại sao ông muốn có hơn nữa chứ?'

Krishnamurti: Tôi không muốn có hơn nữa.

David Bohm: Nhưng các người khác nói, 'Ta sẽ hạnh phúc nếu ta chịu sống trong cuộc sống vật chất này với trật tự thực tiễn này.'

Krishnamurti: Tôi xin nói, vậy thì hãy sống cuộc sống

đó đi! Phải thì sống đi! Nhưng ngay chính việc sống trong cuộc sống vật chất đó, ta cũng phải hiểu rõ là nó bị hạn chế.

David Bohm: Vâng, ngay cả cái trật tự tối thượng mà ta có thể tạo tác cũng bị giới hạn.

Krishnamurti: Và trí não hiểu rõ các giới hạn của nó và nói, hãy vượt qua.

David Bohm: Tại sao? Có người nói, sao không chịu sống hạnh phúc trong các giới hạn đó, rồi liên tục nói rộng chúng, cố gắng khám phá những tư tưởng mới, trật tự mới? Người nghệ sĩ sẽ khám phá những hình thức nghệ thuật mới, nhà khoa học một chuyên ngành khoa học mới.

Krishnamurti: Nhưng tất cả đó luôn luôn là hạn chế.

David Bohm: Người ta thường có cảm nhận rằng ta có thể đi xa đến chừng ấy và biết chấp nhận điều đó, đấy là tất cả những gì có thể làm được.

Krishnamurti: Bạn muốn nói cái cảm nhận rằng ta phải chấp nhận thân phận của kiếp người ư?

David Bohm: Đúng, người ta có thể nói con người có thể làm tốt hơn điều nó đang làm.

Krishnamurti: Vâng, nhưng tất cả đấy vẫn còn là thân phận của kiếp người, cải tạo thêm một chút, làm tốt hơn một chút.

David Bohm: Có người nói về một cộng cuộc cải tạo vĩ đại.

Krishnamurti: Nhưng vẫn còn bị giới hạn!

David Bohm: Vâng, nhưng hãy làm rõ cái gì sai trong giới hạn.

Krishnamurti: Trong giới hạn đó, không có tự do, chỉ có

tự do hạn chế.

David Bohm: Vâng. Vậy là cuối cùng ta cũng đến biên giới của sự tự do của ta. Điều gì đó khiến ta phản ứng, qua phản ứng ta lại rơi vào mấu thuẫn.

Krishnamurti: Vâng, nhưng việc xảy ra khi tôi thấy tôi luôn luôn động dấy trong giới hạn của một phạm vi nào đó...?

David Bohm: Tôi bị đặt dưới sự khống chế của những sức mạnh.

Krishnamurti: Trí não tất phải phản kháng.

David Bohm: Đây là điều hết sức quan trọng. Chắc ông thấy trí não muốn sự tự do. Đúng chứ?

Krishnamurti: Hiển nhiên.

David Bohm: Trí não nói tự do là giá trị tối thượng. Vậy, liệu ta có chấp nhận điều đó và thấy đó đúng như một sự kiện.

Krishnamurti: Nghĩa là, tôi hiểu rõ rằng trong giới hạn ấy tôi là một tù nhân.

David Bohm: Có người quen sống trong giới hạn nên họ nói, 'Tôi chấp nhận'

Krishnamurti: Còn tôi *không thể* chấp nhận! Trí não tôi nói, 'phải thoát khỏi ngục tù. Tôi là một tù nhân và ngục tù thì rất đẹp, rất xinh, rất có văn hóa và đủ thứ trên đời. Nhưng nó vẫn bị giới hạn, trí não nói, phải thoát khỏi mọi thứ đó.

David Bohm: Trí nào nói? Phải cái trí cá biệt của con người?

Krishnamurti: A! Ai nói phải có tự do, phải giải thoát?

Ô, điều đó hết sức đơn giản. Chính đau khổ, chính phiền não đòi hỏi ta phải vượt thoát.

David Bohm: Cái trí cá biệt, ngay cả khi chấp nhận sự giới hạn, ngục tù, cũng thấy đau khổ.

Krishnamurti: Dĩ nhiên.

David Bohm: Cho nên trí cá biệt này cảm thấy như thế là không ổn rồi. Mà nó thì không thể lẫn tránh sự giới hạn. Do đó, dường như cần thiết phải giải thoát thôi.

Krishnamurti: Tự do giải thoát là cần thiết, và bất kỳ chương ngại nào đối với tự do giải thoát đều là thoái hóa, đi giạt lùi. Đúng chứ?

David Bohm: Sự cần thiết đó không phải đến từ sự cần thiết bên ngoài, do phản ứng.

Krishnamurti: Tự do không phải là một phản ứng.

David Bohm: Sự cần thiết để tự do giải thoát không phải là một phản ứng. Có người nói vì ở trong tù nên ông đã phản ứng như thế.

Krishnamurti: Vậy, ta đang ở đâu đây? Bạn thấy đó, có nghĩa là phải thoát khỏi phản ứng, thoát khỏi sự giới hạn của tư tưởng, thoát khỏi mọi động dẫy của thời gian. Ta biết rằng phải thoát khỏi hoàn toàn khỏi mọi thứ đó, trước khi ta có thể thực sự thấu hiểu cái trí trống không, và trật tự của vũ trụ vạn vật, bây giờ cũng là trật tự của trí. Ta đang đặt ra hàng loạt câu hỏi cực kỳ to lớn. Ta có muốn tiến xa thêm nữa không?

David Bohm: Vâng, ông cũng biết rằng mất tự do, phi giải thoát có chỗ hấp dẫn của nó chứ.

Krishnamurti: Tất nhiên, nhưng tôi không quan tâm đến các sự hấp dẫn đó.

David Bohm: Nhưng ông hỏi, ta có muốn đi xa thêm không? Đường như cho thấy rằng có cái gì đó hấp dẫn trong các giới hạn này.

Krishnamurti: Vâng. Tôi đã tìm thấy sự an toàn, sự bảo bọc, khoái lạc trong sự mất tự do. Tôi hiểu rõ rằng trong khoái lạc hay đau khổ không có tự do. Cái trí nói, không phải như một phản ứng, rằng phải thoát khỏi mọi thứ đó. Đến được tới đó và buông bỏ tất cả đòi hỏi trí tự nó phải có giới luật, tự nó phải có tuệ giác. Thế nên tôi đã hỏi – những ai trong chúng ta đã thâm nhập tra xét phần nào tất cả mọi điều này – liệu ta có thể đi xa thêm nữa không? Hay các phản ứng của thân – trách nhiệm trong cuộc sống thường ngày với vợ, với con và với tất cả – đã ngăn chặn ý nghĩa của công cuộc tự do giải thoát này? Tu sĩ, thánh nhân, nhà sư đã phán ‘Bạn phải từ bỏ thế gian này’.

David Bohm: Ta đã đi sâu vào vấn đề này rồi.

Krishnamurti: Vâng, lại một hình thức ngu xuẩn khác, tôi rất tiếc đã phải nói như thế, ta đã bàn qua mọi mọi điều đó, vì thế tôi từ chối trở lại. Giờ đây, tôi xin hỏi, phải chăng vũ trụ vạn vật và cái trí, đã tự mình trút sạch trống không mọi thứ đó là một?

David Bohm: Phải chăng chúng là một?

Krishnamurti: Chúng không tách biệt, riêng lẻ, chúng là một.

David Bohm: Vậy ông đang nói rằng vũ trụ vạn vật chất giống như thân của cái trí tuyệt đối.

Krishnamurti: Vâng, chính xác.

David Bohm: Nói thế thật là ấn tượng!

Krishnamurti: Ta cũng phải hết sức cảnh giác để đừng

lọt vào bẫy rập của tư tưởng cho rằng cái trí phổ quát luôn luôn có đó.

David Bohm: Vậy ông nói về cái trí vũ trụ phổ quát ấy thế nào?

Krishnamurti: Con người đã nói rằng Thượng đế luôn luôn có mặt; Phạm thiên hoặc nguyên lý tối thượng, luôn luôn hiện đang có mặt, và tất cả việc bạn phải làm là tự thanh lọc chính mình và đạt đến đó. Đây cũng là một phát biểu hết sức nguy hiểm, bởi vì, bây giờ bạn có thể nói, trong tôi có cái vĩnh hằng.

David Bohm: Nhưng tôi nghĩ đó là do dự phóng.

Krishnamurti: Dĩ nhiên.

David Bohm: Nói luôn luôn là không đúng bởi vì 'luôn luôn' hàm ý có thời gian mà ta thì đang thảo luận điều gì đó hoàn toàn không có liên hệ với thời gian. Vì thế, ta không thể đặt điều đó ở đây, ở kia, bây giờ hay mai sau!

Krishnamurti: Ta cũng đồng ý ở chỗ rằng có cái trí phổ quát này và trí con người có thể hòa nhập vào đó khi có tự do giải thoát.

Brockwood Park, Hampshire, 20.09.1980

13.

Liệu Các Vấn Đề Của Từng Người Có Thể Được Giải Quyết Và Sự Phân Chia Mạnh Mẽ Có Chấm Dứt?

Krishnamurti: Ta đã đào tạo một trí não có thể đứng ra giải quyết hầu hết mọi vấn đề khoa học công nghệ. Nhưng rõ ràng vấn đề con người đã không bao giờ được giải quyết. Con người bị nhận chìm bởi các vấn đề của mình: các vấn đề về truyền thông, truyền đạt, tri kiến thức, quan hệ giao tiếp, các vấn đề về thiên đàng và địa ngục; toàn bộ sự tồn tại của nhân loại đã trở thành một vấn đề rộng lớn, phức tạp. Và rõ ràng, suốt chiều dài lịch sử, sự thể đã là như thế đấy. Mặc cho tri kiến thức, mặc cho nhiều thế kỷ tiến hóa của con người, con người vẫn không bao giờ thoát khỏi các vấn đề của mình.

David Bohm: Vâng, các vấn đề vô phương giải quyết.

Krishnamurti: Tôi muốn hỏi liệu các vấn đề con người có phải vô phương giải quyết?

David Bohm: Ý tôi muốn nói hiện như chúng đang được đặt ra là vô phương.

Krishnamurti: Các vấn đề như hiện giờ, đương nhiên là vô phương, chúng đã trở nên phức tạp không thể tưởng và

vô phương giải quyết. Không nhà chính trị, nhà khoa học hay triết gia nào sẽ giải quyết được chúng, ngay cả bằng chiến tranh, vân vân! Vậy tại sao con người trên khắp thế giới đã không đủ khả năng giải quyết các vấn đề thường ngày của cuộc sống chứ? Đây là những chướng ngại ngăn chặn một giải pháp toàn diện đối với các vấn đề ấy? Phải chăng ta đã không bao giờ quan tâm vào đó? Phải chăng bởi vì ta đã tiêu pha tất cả những ngày sống của ta, và có lẽ cả đến nửa đêm để nghĩ tưởng về các vấn đề khoa học công nghệ nên ta không còn thì giờ cho việc khác?

David Bohm: Một phần là như vậy. Nhiều người cảm thấy rằng việc khác tự nó sẽ giải quyết lấy.

Krishnamurti: Nhưng tại sao? Trong cuộc đối thoại này tôi muốn hỏi có thể không có các vấn đề con người được không – chỉ có các vấn đề khoa học công nghệ cần được giải quyết. Nhưng các vấn đề con người dường như không giải quyết được. Phải chăng bởi giáo dục, bởi những truyền thống thâm căn cố đế mà ta chấp nhận hiện trạng của sự vật như chúng đang diễn ra?

David Bohm: Chắc chắn phần nào là như thế rồi. Các vấn đề ấy tích lũy vì nền văn minh ngày càng già cỗi hơn và con người cứ tiếp tục chấp nhận các lý do tạo ra vấn đề. Ví dụ bây giờ ngày càng có nhiều quốc gia hơn trước và mỗi quốc gia lại đẻ ra những vấn đề mới.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Nếu ông đi ngược lại thời gian...

Krishnamurti: Một bộ lạc trở thành một quốc gia...

David Bohm: Và rồi nhóm người này đánh nhau với nhóm khác lân cận.

Krishnamurti: Con người đã dùng nền khoa học công

nghệ tuyệt vời này để tàn sát lẫn nhau. Nhưng ta đang nói đến các vấn đề về quan hệ giao tiếp, các vấn đề về mất tự do, ý nghĩa của một tâm trạng thường trực bất an và sợ hãi, đấu tranh để kiếm cái ăn suốt cả cuộc đời. Toàn bộ sự việc hình như sai lầm một cách lạ thường.

David Bohm: Tôi nghĩ người đời đã không thấy được điều đó. Nói chung họ chấp nhận hoàn cảnh trong đó họ tìm thấy chính họ và cố gắng làm tốt hoàn cảnh ấy, cố gắng giải quyết một vài vấn đề nhỏ nhặt nhằm làm nhẹ đi hoàn cảnh của họ. Thậm chí họ không nhìn một cách nghiêm túc toàn thể hoàn cảnh ấy.

Krishnamurti: Nhưng các nhà tôn giáo đã tạo ra một vấn đề khủng khiếp cho con người.

David Bohm: Vâng. Họ cũng cố gắng giải quyết vấn đề. Ý tôi muốn nói mọi người đều bị kẹt cứng trong chính cái cảnh đời manh mún nhỏ nhen của mình, giải quyết bất kỳ điều gì họ nghĩ có thể giải quyết nhưng tất cả đều làm gia tăng cơn hỗn loạn.

Krishnamurti: Hỗn loạn và chiến tranh. Đó là chỗ ta muốn nói, 'Ta sống trong hỗn loạn đảo điên. Nhưng tôi muốn khám phá liệu tôi có thể sống tuyệt đối không vấn đề, sống vô sự suốt phần còn lại của cuộc đời tôi. Việc đó có thể không?

David Bohm: Vâng, tôi tự hỏi ta có nên thậm chí gọi các điều ấy là vấn đề. Một vấn đề là một điều gì đó có thể được giải quyết một cách hợp lý. Nếu không đặt vấn đề làm cách nào để đạt được một kết quả nào đó, điều đó giả định rằng ông có thể một cách hợp lý tìm ra một phương pháp để đạt được kết quả ấy một cách có khoa học kỹ thuật. Nhưng về mặt tâm lý, vấn đề không thể được xem xét theo lối ấy; đề nghị một kết quả phải đạt được và rồi

tìm phương cách để thực hiện.

Krishnamurti: Cội rễ của mọi điều ấy là gì? Nguyên nhân của tất cả mọi sự hỗn loạn đảo điên của con người này là gì? Tôi thử tiếp cận từ một góc cạnh khác để khám phá liệu có việc chấm dứt vấn đề. Chắc bạn thấy, riêng con người tôi, tôi từ chối có vấn đề.

David Bohm: Có người có thể cãi với ông về điều đó và nói rằng có lẽ ông không bị thách thức bởi điều gì.

Krishnamurti: Một hôm tôi bị thách thức bởi một việc vô cùng quan trọng, nhưng đó không thành vấn đề.

David Bohm: Đó là vấn đề hiểu rõ. Khó khăn một phần là hiểu rõ ngôn ngữ.

Krishnamurti: Hiểu sáng suốt, không chỉ ngôn ngữ mà sự quan hệ giao tiếp và hành động, vấn đề đã nảy sinh hôm trước liên lụy đến nhiều người và hành động cũng đã diễn ra. Nhưng đối với riêng tôi, nó đã không thành vấn đề.

David Bohm: Ta phải làm rõ hơn ý ông muốn nói gì bởi vì không có ví dụ, tôi không hiểu.

Krishnamurti: Theo chỗ tôi hiểu vấn đề là một điều gì đó phải được giải quyết khiến bạn lo lắng, khiến bạn thắc mắc và không ngừng bận tâm. Cũng như hoài nghi và bất an và phải làm một hành động nào đó để rồi cuối cùng bạn hối hận.

David Bohm: Hãy bắt đầu với một vấn đề mang tính khoa học kỹ thuật, trước hết là ý tưởng nổi lên. Có thách thức, thấy cần phải làm điều gì đó và bạn nói đó là vấn đề.

Krishnamurti: Vâng, thông thường đó được gọi là vấn đề.

David Bohm: Từ vấn đề dựa trên ý niệm về việc đề nghị

hay đặt ra điều gì đó- có thể có giải đáp – và rồi ra sức đạt tới giải đáp ấy.

Krishnamurti: Hoặc, tôi có vấn đề nhưng tôi không biết cách xử lý nó.

David Bohm: Nếu ông có vấn đề và ông không có ý tưởng nào để xử lý nó

Krishnamurti... vậy là tôi chạy quanh yêu cầu người ta giúp ý kiến hay cho lời khuyên và càng lúc tôi càng rối lên.

David Bohm: Đây có thể đã là sự thay đổi cái ý nghĩ đơn giản về một vấn đề khoa học kỹ thuật mà thường ông có thói quen có ý nghĩ phải làm điều gì.

Krishnamurti: Tôi tự hỏi liệu ta có thay đổi không? Các vấn đề khoa học kỹ thuật chắc chắn là hoàn toàn đơn giản rồi.

David Bohm: Chúng thường đem đến những thách thức buộc ta thâm nhập thật sâu và thay đổi ý tưởng của ta. Với một vấn đề khoa học công nghệ, thông thường ta biết ta phải làm gì để giải quyết. Giả dụ, nếu thiếu lương thực, những gì ta phải làm là tìm ra phương pháp và phương tiện sản xuất nhiều hơn. Nhưng với một vấn đề tâm lý, ta có thể làm giống như thế không?

Krishnamurti: Chính là ở chỗ đó. Ta xử lý vấn đề này cách nào?

David Bohm: Ta sẽ thảo luận loại vấn đề nào?

Krishnamurti: Bất kỳ vấn đề nào nảy sinh từ mối quan hệ giữa người và người.

David Bohm: Hãy lấy ví dụ, con người không đồng ý nhau; họ đánh nhau luôn.

Krishnamurti: Vâng, hãy lấy vụ việc đơn giản đó. Hình như hoàn toàn không thể có được việc một tập đoàn người có cùng chung một ý nghĩ, quan điểm và thái độ. Dĩ nhiên, tôi không có ý nói việc mô phỏng lẫn nhau. Nhưng việc mỗi người có ý kiến khác nhau và mâu thuẫn nhau luôn luôn xảy ra khắp nơi.

David Bohm: Chính xác. Vậy phải chăng ta có thể nói vấn đề của ta là cùng nhau làm một công việc, cùng nhau có một ý nghĩ?

Krishnamurti: Cùng nhau làm việc cùng nhau tư tưởng, công tác mà không có những phức tạp về tiền bạc.

David Bohm: Đó là một vấn đề khác, người ta sẽ cùng nhau làm việc nếu được trả lương cao.

Krishnamurti: Vậy, ta nên giải quyết vấn đề này cách nào? Trong một tập thể mọi người đưa ra những ý kiến khác nhau và họ không đồng ý nhau. Và như không thể có việc từ bỏ ý kiến của mình.

David Bohm: Vâng, đó là một trong những khó khăn, nhưng tôi không chắc rằng ông xem đó như vấn đề, và hỏi, ta sẽ phải làm gì để từ bỏ ý kiến.

Krishnamurti: Dĩ nhiên là không. Nhưng đó là một sự kiện. Tuy quan sát sự kiện đó và thấy sự cần thiết tất cả chúng ta phải đi đến hợp tác nhưng người ta vẫn không từ bỏ ý niệm, ý tưởng, kinh nghiệm và kết luận của chính mình.

David Bohm: Thường thường đối với họ dường như đó không phải là ý kiến mà là sự thật.

Krishnamurti: Vâng, có thể họ gọi đó là sự kiện. Nhưng con người có thể làm gì đối với các sự chia rẽ ấy? Ta thấy sự cần thiết việc cùng nhau hợp tác – không phải cho lý

tưởng, tín ngưỡng hay Thượng đế nào đó. Trong các quốc gia khác biệt khắp thế giới, và ngay cả trong Liên Hợp Quốc, họ cũng không hợp tác.

David Bohm: Một số người có thể nói rằng ta không chỉ có ý kiến mà còn có những lợi ích cá nhân nữa. Nếu hai người có những lợi ích cá nhân xung đột nhau, không có cách chi để họ hợp tác bao lâu họ còn bám chấp vào các quyền lợi ấy. Vậy làm cách nào ta phá bỏ được điều này?

Krishnamurti: Nếu bạn vạch rõ cho tôi thấy rằng chúng ta phải hợp tác và chỉ ra tầm quan trọng của việc đó, và lúc đó, tôi cũng thấy việc đó là quan trọng. Nhưng tôi không thể làm được!

David Bohm: Cái khó là ở chỗ đó. Thấy sự hợp tác và có ý định thực hiện sự hợp tác là chưa đủ. Cùng với việc không thể hợp tác này, có một nhân tố mới xen vào. Tại sao ta không thể thực hiện được ý định của ta?

Krishnamurti: Ta có thể đưa ra nhiều lý do, nhưng các nguyên nhân, lý do và giải thích đó không giải quyết được vấn đề. Vậy ta trở lui câu hỏi cũ – điều gì sẽ làm cho trí não con người thay đổi? Ta thấy rằng thay đổi là cần thiết, tuy nhiên ta bất lực và không muốn thay đổi. Vậy nhân tố nào – nhân tố *mới* nào – cần thiết cho công cuộc thay đổi ấy?

David Bohm: Đúng, tôi cảm thấy đó là cái năng lực quan sát thọc sâu vào bất kỳ chương ngại nào đứng ra kềm hãm và ngăn chặn con người thay đổi.

Krishnamurti: Vậy nhân tố mới phải là sự chú tâm không?

David Bohm: Vâng, đó là chỗ tôi muốn nói. Nhưng ta cũng phải xem xét đó là loại chú tâm nào.

Krishnamurti: Trước tiên ta hãy thảo luận xem chú tâm là gì.

David Bohm: Chú tâm có thể có nhiều nghĩa đối với nhiều người khác nhau.

Krishnamurti: Dĩ nhiên, thông thường là vậy vì có nhiều ý kiến!

Ở đâu có chú tâm, ở đó không có vấn đề. Nơi nào không chú tâm, nơi đó mọi khó khăn đều nảy sinh. Không biến sự chú tâm thành một vấn đề, theo ta hiểu là sao? Ta có thể hiểu sự chú tâm, không phải trên bình diện ngôn từ, dựa vào tri kiến thức mà hiểu sâu trong huyết quản ta? Hiển nhiên, chú tâm, không phải là tập trung tư tưởng, *concentration*. Chú tâm không phải là một sự cố gắng, một kinh nghiệm, đấu tranh để được chú tâm. Bạn phải chỉ cho tôi thấy bản chất của sự chú tâm, tức là khi có chú tâm, thì không có trung tâm từ đó 'Tôi' chú tâm.

David Bohm: Vâng, nhưng đó là chỗ khó.

Krishnamurti: Đừng biến chú tâm thành vấn đề.

David Bohm: Ý tôi muốn nói rằng con người đã nỗ lực để đạt điều này từ ngàn xưa đến giờ. Tôi nghĩ trước hết là có nhiều chỗ khó khăn để hiểu chú tâm là gì do chính nội dung của tư tưởng. Khi một người nhìn vào tư tưởng của mình, người ấy có thể nghĩ mình đang chú tâm.

Krishnamurti: Không, trong trạng thái chú tâm đó không có tư tưởng.

David Bohm: Nhưng ông làm cách nào để chấm dứt tư tưởng? Chắc ông thấy, trong khi động thái tư tưởng đang diễn tiến, có một cảm tưởng là có chú tâm – kỳ thực không phải chú tâm. Nhưng ta nghĩ, ta cho rằng ta đang chú tâm.

Krishnamurti: Khi ta cho rằng ta đang chú tâm thì đó không phải là chú tâm.

David Bohm: Vậy làm sao truyền đạt nghĩa lý chân thực của sự chú tâm?

Krishnamurti: Hay thay vì khám phá chú tâm là gì, ta nên thảo luận xem không – chú-tâm, *inattention*, là sao?

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Và thông qua phủ định đi đến khẳng định. Khi tôi không-chú-tâm, việc gì xảy ra? Trong trạng thái không chú tâm, tôi cảm thấy cô độc, tuyệt vọng, âu lo, vân vân.

David Bohm: Trí não bắt đầu vỡ vụn và đi đến hỗn loạn đảo điên.

Krishnamurti: Sự vỡ vụn hay phân chia manh mún xảy ra. Và trong tâm trạng thiếu chú tâm, tôi tự đồng nhất, nhập một vào với nhiều vật khác.

David Bohm: Vâng. Những vật đó có thể là khoái lạc mà cũng có thể là đau khổ.

Krishnamurti: Về sau, tôi thấy những gì đã là khoái lạc trở thành đau khổ.

Cho nên tất cả đó đều là một chuyển động trong đó không có chú tâm. Đúng chứ? Vậy ta đang đi tới đâu?

David Bohm: Tôi không biết.

Krishnamurti: Tôi cảm thấy chú tâm đó mới thực sự là giải pháp cho mọi khó khăn này – một trí não thực sự chú tâm, đã thấu hiểu bản chất của sự không-chú-tâm mới thoát ly khỏi đó.

David Bohm: Nhưng trước tiên, thực chất của sự không-

chú-tâm là gì?

Krishnamurti: Lười biếng, đãng trí, vị kỷ, tự mâu thuẫn - tất cả đó là thực chất của sự không chú-tâm.

David Bohm: Đúng, chắc ông thấy, một người sống ích kỷ có thể cảm thấy mình rất chú tâm. Đơn giản người ấy chỉ chú tâm có mình mà thôi.

Krishnamurti: Vâng. Nếu tự trong tôi mâu thuẫn và tôi chú tâm vào đó để không còn tự mâu thuẫn nữa, đó không phải là chú tâm.

David Bohm: Ta nên làm rõ điều này, bởi vì thông thường ta nghĩ như vậy là chú tâm.

Krishnamurti: Không, không phải chú tâm. Đó chỉ là một tiến trình tư tưởng, đứng ra nói, 'Tôi là thế này, tôi không nên là thế.'

David Bohm: Vậy ông nói ý đồ trở thành không phải là chú tâm.

Krishnamurti: Vâng, đúng thế. Bởi vì động-thái-trở thành về mặt tâm lý khiến sinh không-chú-tâm.

David Bohm: Vâng.

Krishnamurti: Thoát khỏi động-thái-trở thành không phải là quá khó khăn sao thưa ngài? Đó là gốc rễ của vấn đề. Chấm dứt trở thành.

David Bohm: Vâng. Do không chú tâm, nên các vấn đề ấy mới nảy sinh.

Krishnamurti: Vâng, và khi bạn vạch điều đó rõ ra thì việc chú tâm cũng trở thành vấn đề.

David Bohm: Khó khăn ở chỗ là trí não hay chơi trò lừa đảo và trong nỗ lực xử lý việc này, nó lại làm y như cũ.

Krishnamurti: Đương nhiên. Vậy trí não, vốn chứa đầy kiến thức, tự cho mình là quan trọng, tự mâu thuẫn, vân vân, có thể tiến tới chỗ tự thấy ra mình không thể chuyển dịch hay động đây chỉ cả?

David Bohm: Không có nơi nào để chuyển dịch.

Krishnamurti: Tôi sẽ phải nói gì với một người đã đi đến giai đoạn ấy? Tôi đến với bạn. Tôi sống trong tâm trạng đầy ngột hốt loạn, âu lo và tuyệt vọng, không chỉ đối với bản thân mà cả đối với thế giới. Tôi đã đi đến giai đoạn ấy và tôi muốn phá bỏ tâm trạng ấy đi. Thế là vụ việc trở thành vấn đề đối với tôi.

David Bohm: Thế là ta lại trở lui, lại có ý đồ muốn trở thành.

Krishnamurti: Vâng. Đó là điều tôi muốn đạt được. Phải chăng đó là gốc rễ của mọi sự? Ý muốn trở thành?

David Bohm: Vâng, gần đúng như vậy.

Krishnamurti: Vậy làm thế nào tôi nhìn, quan sát tất cả cái hậu quả cực kỳ phức tạp chính là tôi ấy mà tuyệt không động đây muốn trở thành?

David Bohm: Hình như ta đã không nhìn vào cái toàn thể. Ta đã không nhìn vào toàn bộ động thái trở thành, khi ông nói, 'Dường như có một phần nào đó của cái toàn thể ấy thoát ra và đã trở thành người-quan-sát. Đúng chứ?'

Krishnamurti: Trở thành về mặt tâm lý đã là tai họa của tất cả mọi sự. Người nghèo muốn giàu và người giàu muốn giàu hơn, cái động trở thành này diễn ra luôn luôn cả ở ngoại cảnh cũng như nơi tâm. Tuy nó đem lại nhiều đau khổ và đôi khi khoái lạc, cái ý muốn trở thành muốn thỏa mãn, muốn thành đạt về mặt tâm lý này, đã biến cuộc

sống ta thành như hiện trạng. Giờ đây tôi hiểu ra điều đó, nhưng tôi không thể chấm dứt nó được.

David Bohm: Tại sao tôi không thể chấm dứt?

Krishnamurti: Nên đi sâu vào đó. Tôi muốn trở thành, một phần vì có thưởng ở cuối cuộc trở thành cũng như tôi tránh được đau khổ tức bị phạt. Đó có lẽ là một trong các lý do khiến trí não cứ khu khu ra sức trở thành cái gì đó. Và đằng khác, có lẽ có một nỗi âu lo hay sợ hãi thâm sâu tôi sẽ chết mất nếu tôi không trở thành điều gì đó được. Tôi cảm thấy bất định và bất an, vì vậy trí não chấp nhận mọi ảo tưởng và than rằng, 'Tôi không thể chấm dứt cái tiến trình trở thành này.'

David Bohm: Nhưng vì sao trí não không chấm dứt được? Cũng như ta phải đi sâu vào việc bị lọt vào bẫy của các ảo tưởng.

Krishnamurti: Bạn thuyết phục tôi cách nào việc tôi bị vướng mắc vào ảo tưởng? Bạn không thể làm điều đó, trừ phi chính tự tôi thấy tôi bị vướng mắc vào bẫy rập ấy. Tôi không thể thấy, bởi vì ảo tưởng trong tôi quá ư mãnh liệt. Ảo tưởng đó đã được nuôi nấng, rèn luyện bởi tôn giáo, bởi gia đình và bởi đủ thứ. Nó cắm rễ quá sâu đến nỗi tôi không từ bỏ được. Tình thế này đang diễn ra với hầu hết người đời, 'Tôi muốn làm việc đó lắm nhưng tôi không thể?' Bây giờ, trước tình thế như vậy, người ta phải làm gì? Liệu những giải thích, lý luận, tất cả những mâu thuẫn và lý thuyết khác biệt có giúp gì cho họ được không? Hiển nhiên là không.

David Bohm: Bởi vì tất cả đều bị thu hút vào trong cơ cấu này.

Krishnamurti: Vậy việc làm kế tiếp là gì?

David Bohm: Chắc ông thấy, nếu người ta nói, 'Tôi muốn

thay đổi' thì họ cũng có ý muốn không thay đổi.

Krishnamurti: Dĩ nhiên. Một người đứng ra nói, 'Tôi muốn thay đổi' Ý họ cũng muốn hỏi lại 'Thực ra tại sao tôi phải thay đổi chứ?' Hai ý nghĩ này đi chung nhau.

David Bohm: Vậy có mâu thuẫn.

Krishnamurti: Tôi đã sống trong sự mâu thuẫn này, tôi đã chấp nhận nó.

David Bohm: Nhưng tại sao tôi phải chấp nhận?

Krishnamurti: Bởi vì đó là thói quen.

David Bohm: Nhưng khi trí não lành mạnh, nó sẽ không chấp nhận mâu thuẫn.

Krishnamurti: Nhưng trí não ta không lành mạnh. Trí não quá ư bệnh hoạn, hư hỏng, rối loạn, thậm chí dù bạn đã vạch rõ những nguy hiểm của tình thế này, tôi cũng từ chối nhìn thấy chúng.

Vậy làm cách nào để giúp một người đang bị vướng mắc trong mâu thuẫn để họ thấy sáng suốt chỗ hiểm nguy của việc trở thành về mặt tâm lý? Hay nói như thế này: Trở thành về mặt tâm lý có ý nói là đồng nhất vào với một quốc gia, một tập thể và tất cả mọi thứ.

David Bohm: Vâng. Bám chặt vào thành kiến, ý kiến.

Krishnamurti: Ý kiến về tín điều; tôi đã có một kinh nghiệm làm tôi hài lòng, tôi sẽ bám vào kinh nghiệm đó. Bạn giúp tôi cách nào để tôi thoát khỏi mọi thứ ấy? Tôi nghe những lời lẽ ông nói – dường như chúng hoàn toàn đúng đắn, nhưng tôi không thoát ra khỏi đó được.

Tôi tự hỏi phải chăng có một nhân tố khác, một cách truyền tải khác, không dựa trên ngôn từ, kiến thức, lý giải và thưởng, phạt. Có chăng một cách truyền tải khác? Chắc

bạn thấy, trong đó cũng có chỗ nguy hiểm. Tôi tin chắc có một cách truyền tải khác không bằng ngôn từ, không mang tính phân tích hay lý luận, không có nghĩa là thiếu tính chính xác, sáng suốt.

David Bohm: Có lẽ có.

Krishnamurti: Trí não tôi luôn luôn giao tiếp với người khác bằng ngôn từ, giải thích, và lý luận hay đề nghị. Phải có một yếu tố khác đứng ra phá bỏ tất cả mọi cái đó.

David Bohm: Phá bỏ sự bắt lực trong lắng nghe.

Krishnamurti: Vâng, bắt lực lắng nghe, bắt lực trong quan sát, vân vân. Phải có cách khác thôi. Tôi đã gặp một số người đã sống với một ông thánh nào đó và trong công ty của ông ấy, họ nói mọi vấn đề đều được giải quyết. Nhưng khi họ trở lại cuộc sống đời thường, họ lại rơi vào trò chơi cũ.

David Bohm: Chắc ông thấy trong đó không có trí tuệ.

Krishnamurti: Đó là chỗ nguy hiểm. Người đó, vị thánh đó tỉnh lặng và phi ngôn từ, trong sự hiện diện của vị thánh đó, họ cảm thấy tỉnh lặng và nghĩ rằng các vấn đề của họ đã được giải quyết.

David Bohm: Nhưng đấy vẫn chỉ là ở bên ngoài.

Krishnamurti: Đương nhiên. Giống như đi lễ nhà thờ. Đứng trong một ngôi nhà thờ hay giáo đường cổ, bạn cảm thấy tỉnh lặng lạ thường. Do bầu không khí, do kiến trúc – bạn biết mà, chính bầu không khí khiến bạn cảm thấy an tĩnh.

David Bohm: Vâng, bầu không khí truyền tải cái gọi là sự tỉnh lặng, phi ngôn từ.

Krishnamurti: Không có nghĩa gì cả. Tựa như khói sương!

David Bohm: Nông cạn.

Krishnamurti: Cực kỳ nông cạn, tựa như khói sương, bay đi! Vì thế, ta dẹp bỏ mọi cái đó sang bên, vậy bây giờ ta còn lại gì? Không phải là tác nhân bên ngoài, không phải là Thượng đế hay đáng cứu thế nào. Tôi còn lại gì? Có cái gì có thể đứng ra truyền tải, phá bỏ bức tường mà mà con người đã tự xây cho chính mình?

Phải đó là tình yêu, là lòng từ không? Từ ngữ này đã trở nên hư hỏng, bị lạm dụng, ô nhiễm. Nhưng hãy làm sạch từ này, phải chăng tình yêu là nhân tố sẽ đứng ra phá bỏ cái thái độ tiếp cận mang tính phân tích tinh xảo này? Phải chăng tình yêu là thành tố đang thiếu?

David Bohm: Được rồi, ta phải thảo luận từ ngữ đó; có lẽ người đời hơi thận trọng đối với từ này.

Krishnamurti: Tôi thận trọng cái vượt lên trên từ ngữ!

David Bohm: Và vì con người có ý chống lại việc lắng nghe nên họ cũng chống lại tình yêu.

Krishnamurti: Thế tôi mới nói từ này khá nguy hiểm.

David Bohm: Hôm trước ta đã nói rằng lòng từ vốn chứa trí tuệ.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Cũng như sự quan tâm; ý tôi muốn nói lòng từ hay tình yêu là cái năng lượng vốn chứa trí tuệ và sự quan tâm tất cả đó...

Krishnamurti: Hãy khoan đã: bạn đã đạt được tánh chất đó và tôi thì còn đang bị vướng mắc trong nỗi khốn khổ, âu lo, vẩn vẩn của mình, và bạn đang thử, với trí tuệ đó, thâm nhập vào cái thế giới tối tăm khủng khiếp này. Bạn sẽ làm cách nào? Và làm được chứ? Nếu không, con người

chúng tôi chịu chết thôi. Bạn hiểu chứ? Thế nên tôi đã đặt ra nào Jesus, Buddha, Krishna – những hình tượng đã trở nên vô nghĩa, nông cạn và phi lý.

Vậy tôi sẽ phải làm gì? Tôi nghĩ đó là một nhân tố khác. Chú tâm, trí giác, trí tuệ và lòng từ – bạn mang tất cả tặng phẩm ấy đến cho tôi nhưng tôi không đủ năng lượng để tiếp nhận. Tôi nói, ‘Nghe rất hay, tôi cảm nhận được điều đó, nhưng tôi không thể nắm bắt được nó, bởi vì ngay lúc tôi rời căn phòng này ra ngoài, tôi đã mất mạng rồi!

David Bohm: Vấn đề thực sự nằm ở chỗ đó.

Krishnamurti: Vâng, đó mới thực sự là vấn đề. Phải chăng tình yêu hay lòng từ là cái ở bên ngoài như thiên đàng – và tất cả mọi sự ở bên ngoài? Phải chăng tình yêu là cái ở bên ngoài, bạn đem đến cho tôi, bạn đánh thức trong tôi bạn biểu tôi như một tặng phẩm – hay trong chỗ tâm tối, ảo tưởng và phiền não, có tánh chất đó? Tất nhiên là không, không thể có.

David Bohm: Vậy thì tánh chất đó nằm ở đâu?

Krishnamurti: Vấn đề là ở chỗ đó. Tình yêu hay lòng từ bị không của bạn, không của tôi; không của riêng người nào, cá nhân nào, không thuộc của bất kỳ ai; tình yêu không phải thế.

David Bohm: Đó là điều tối quan trọng. Tương tự như ông đã nói rằng nổi cô độc, tâm trạng cô độc, không thuộc bất cứ người nào, tuy ta có khuynh hướng nghĩ cô độc là một vấn đề riêng tư cá nhân.

Krishnamurti: Đương nhiên. Đó là một mảnh đất chung cho tất cả mọi người chung ta. Cũng như trí tuệ là không của riêng ai.

David Bohm: Nhưng một lần nữa, điều đó đi ngược lại

tất cả lối suy nghĩ của ta.

Krishnamurti: Tôi biết.

David Bohm: Mọi người nói người này có trí tuệ và người kia không có. Đây có thể là một trong các chương ngại của tất cả sự thể, đằng sau nếp suy nghĩ thông thường hàng ngày, nhân loại còn có cái nghĩ sâu thẳm hơn, nhưng nói chung ta cảm thấy bị chia rẽ và nói rằng các tính chất ấy hoặc là thuộc về ta hoặc không thuộc về ta, của ta.

Krishnamurti: Chính xác, chính trí não võ vụn mạnh mún bịa ra mọi thứ ấy.

David Bohm: Đã được bịa ra và ta đã thu nhận chúng trên bình diện ngôn từ hoặc phi ngôn từ, bằng hiểu ngầm, từ ấu thơ. Trí não đó tỏa khắp, là nền tảng của tư tưởng, của tất cả mọi nhận thức của ta. Vấn đề này phải được thảo luận.

Krishnamurti: Ta đã thảo luận rồi – nỗi thống khổ đó không phải là nỗi thống khổ của tôi, cái khổ này là của nhân loại, và vân vân.

David Bohm: Nhưng con người phải thấy sự thật đó cách nào, bởi vì một người đang lúc trải qua đau khổ cảm nhận nỗi đau khổ đó là của riêng cá nhân mình?

Krishnamurti: Tôi nghĩ có cảm nhận đó một phần là do xã hội và truyền thống của ta.

David Bohm: Nhưng đó là tất cả cách nghĩ của ta. Cho nên chắc ông thấy ta phải thoát khỏi đó.

Krishnamurti: Vâng. Việc thoát khỏi đó trở thành là một vấn đề, vậy ta phải làm gì?

David Bohm: Có lẽ ta nên thấy rằng tình yêu không mang tính riêng tư.

Krishnamurti: Trái đất này không phải là của người Anh hay người Pháp, trái đất là trái đất!

David Bohm: Tôi đã nghĩ đến một ví dụ trong vật lý: nếu một nhà khoa học hay hoá học nghiên cứu một thành phần như nguyên tố natri, ông ta không nói nguyên tố đó là của ông hay của người nào khác nghiên cứu là của người đó. Tất nhiên họ có thể so sánh cách ghi chú, vân vân.

Krishnamurti: Chính xác. Nguyên tố natri là nguyên tố natri.

David Bohm: Natri là natri, một cách phổ quát. Thế nên ta nói tình yêu là tình yêu, một cách phổ quát.

Krishnamurti: Nhưng bạn thấy đó, trí não tôi từ chối thấy điều đó, bởi vì tôi sống riêng tư, cá nhân một cách khủng khiếp, tôi chỉ quan tâm đến 'tôi' và các vấn đề của 'tôi' một cách khủng khiếp. Tôi không chịu từ bỏ thái độ sống đó. Khi bạn nói natri là natri, điều đó thật là đơn giản; tôi có thể thấy được. Nhưng khi bạn nói với tôi rằng đau khổ vốn chung đồng cho tất cả chúng ta, đây là chỗ khó hiểu.

David Bohm: Không thể hiểu được điều này bằng thời gian, nhưng cần một khoảng thời gian để nhận loại hiểu ra rằng natri là natri, chắc ông thấy.

Krishnamurti: Phải chăng tình yêu là vật chung đồng cho tất cả chúng ta?

David Bohm: Đúng, tình yêu còn tồn tại thì nó còn là chung đồng.

Krishnamurti: Tất nhiên.

David Bohm: Tình yêu có thể không tồn tại, nhưng nếu nó tồn tại nó là của chung.

Krishnamurti: Tôi không tin là tình yêu không tồn tại. Từ bi không phải là 'tôi từ bi'. Từ bi có đó, là vật không phải của 'tôi'.

David Bohm: Nếu ta nói từ bi giống như natri thì từ bi vốn phổ quát. Vậy là lòng từ của mỗi người đều giống nhau.

Krishnamurti: Từ bi, tình yêu và trí tuệ. Bạn không thể có từ bi mà không có trí tuệ.

David Bohm: Vậy ta nói trí tuệ cũng phổ quát!

Krishnamurti: Hiển nhiên.

David Bohm: Nhưng ta có các phương pháp để trải nghiệm trí tuệ nơi những con người đặc biệt, chắc ông thấy điều đó.

Krishnamurti: Ô, không.

David Bohm: Nhưng có lẽ tất cả đi vào một quỹ đạo.

Krishnamurti: Quỹ đạo của tư tưởng phân chia mạnh mẽ.

David Bohm: Có thể có một động thái tư tưởng nguyên vẹn mặc dù ta chưa sống được trong đó.

Krishnamurti: Lúc đó, tư tưởng nguyên vẹn không còn phải là tư tưởng nữa mà là một nhân tố khác.

David Bohm: Mà ta chưa thâm nhập vào đó được.

Krishnamurti: Nếu tình yêu là chung đồng cho tất cả chúng ta, tại sao tôi không thấy được?

David Bohm: Tôi nghĩ một phần là do trí não lo sợ; nó từ chối một cuộc thay đổi phi thường trong cách nhìn.

Krishnamurti: Nhưng bạn vừa nói rằng natri là natri.

David Bohm: Chắc ông thấy, ta có nhiều bằng chứng hiển nhiên cho nhận thức đó bằng nhiều loại thí nghiệm

được xây dựng trên hàng loạt công trình và kinh nghiệm. Nhưng bây giờ đối với tình yêu là không thể làm như thế. Ông không thể đi vào một phòng thí nghiệm và chứng minh tình yêu là tình yêu.

Krishnamurti: Ô, không, tình yêu không phải là tri kiến thức. Tại sao trí não ta từ chối chấp nhận một nhân tố hết sức hiển nhiên? Phải chăng vì sợ từ bỏ tất cả mọi giá trị, chuẩn mực và ý tưởng?

David Bohm: Tôi nghĩ có lẽ phải do một điều gì thâm sâu hơn. Khó mà định nghĩa rõ ràng vì nó không đơn giản tuy ông đã giải thích phần nào.

Krishnamurti: Đó chỉ là giải thích nông cạn trên bề mặt. Phải chăng đó là do nỗi sợ hãi, âu lo thâm căn cố đế, nỗi mong cầu được an hoàn toàn?

David Bohm: Nhưng một lần nữa lại dựa trên sự phân chia mạnh mẽ.

Krishnamurti: Dĩ nhiên.

David Bohm: Nếu ta chấp nhận rằng ta bị phân chia mạnh mẽ thì chắc chắn ta sẽ mong cầu hoàn toàn được an, bởi vì bị phân chia mạnh mẽ, ta luôn luôn sống trong nguy hiểm.

Krishnamurti: Phải đó là căn nguyên của sự việc không? Động cơ, yêu cầu, khát vọng, mong muốn hoàn toàn được an trong quan hệ của ta với mọi sự vật? Để được đảm bảo chắc chắn?

Đương nhiên là chỉ hoàn toàn được an trong tánh không!

David Bohm: Sai lầm không phải do cầu an mà là do phân chia mạnh mẽ. Một mảnh vụn mạnh mẽ không thể an được.

Krishnamurti: Đúng thế đấy. Giống như mỗi quốc cố gắng để được an, không an được đâu.

David Bohm: Nhưng chỉ an toàn trọn vẹn nếu mọi quốc gia đều đoàn kết, đều sống chung hòa bình. Theo cách đặt vấn đề của ông nghe như ta phải sống triển miên trong bất an.

Krishnamurti: Không phải, ta đã nói hết sức rõ điều đó rồi.

David Bohm: Cầu an là đúng nhưng ta cầu an bằng phương cách sai lầm, làm cách nào truyền đạt cái tình yêu vốn phổ quát, không mang tính riêng tư cá nhân, đến với một người đã hoàn toàn sống trong cái tập quán nông cạn về sự thành đạt của cá nhân? Điểm then chốt đầu tiên hình như là, liệu người ấy có đặt vấn đề về cái tính cá nhân độc tôn nông cạn đó của mình không?

Krishnamurti: Người đời có đặt vấn đề đó, họ thấy chỗ hợp lý của những điều ta đang thảo luận, tuy nhiên lạ một điều, những người nghiêm túc trong các vấn đề này, họ đã tìm kiếm tính nguyên vẹn của cuộc sống bằng cách nhìn dói hay hành xác – chắc bạn biết mọi phương cách đó mà. Nhưng bạn không thể lãnh hội hay tự giác hay thể nhập vào cái nguyên vẹn bằng cách hành xác. Vậy ta sẽ phải làm gì? Nói ví dụ tôi có người anh em từ chối thấy mọi điều ấy, và tôi thì rất mực thương mến người ấy. Tôi muốn anh ấy thoát khỏi thế giới phân chia manh mún. Và tôi đã thử truyền đạt bằng ngôn từ và đôi lúc không bằng ngôn từ, bằng một cử chỉ hay một cái nhìn, nhưng tất cả mọi thứ ấy vẫn còn từ bên ngoài. Và có lẽ đó là lý do khiến anh ấy chống lại. Tôi có thể vạch rõ cho người anh em của tôi thấy rằng ngọn lửa ấy có thể được đốt lên trong chính anh ấy? Nghĩa là anh ấy phải lắng nghe tôi, nhưng người anh em tôi từ chối lắng nghe.

David Bohm: Đường như có một vài hành động vốn bất khả. Nếu có một người bị vướng vào một tư tưởng phân chia mạnh mẽ nào đó, người ấy không thể thay đổi được gì bởi vì phía sau tư tưởng đó còn có nhiều tư tưởng khác nữa.

Krishnamurti: Đương nhiên.

David Bohm: Còn nhiều tư tưởng mà người ấy không biết. Người ấy thực sự không được tự do để thực hiện hành động này bởi vì toàn bộ hệ thống tư tưởng đang giam giữ anh ấy.

Krishnamurti: Vậy tôi giúp cách nào người anh em của tôi – tôi dùng từ này hết sức thận trọng? Căn nguyên của tất cả sự thế này là gì? Ta nói đến việc người ấy biết rõ nguyên nhân, kết quả, vân vân – nhưng tất cả mọi cái biết ấy đều là ngôn từ, có thể được lý giải nhiều cách khác nhau. Sau khi nghe tôi giải thích mọi điều này, người ấy nói, ‘Ông đã bỏ tôi lại nơi mà tôi đang ở’ Và trí tuệ của tôi, tình yêu trong tôi thốt lên rằng ‘Tôi không thể để người ấy đi.’ Nghĩa là, phải chăng tôi đang làm áp lực đối với người ấy?

Tôi không đang sử dụng bất kỳ áp lực hoặc sự ban thưởng nào cả, trách nhiệm của tôi là tôi không thể để người khác đi. Đây không phải là trách nhiệm của bốn phận hay của tất cả mọi điều dễ sợ này khác. Nhưng đây là trách nhiệm của trí tuệ phải nói tất cả mọi điều đó với người ấy. Có một truyền thống ở Ấn độ rằng một người được gọi tên *Maitreya Buddha*, Phật Di Lặc, đã phát nguyện rằng ông sẽ không thành Phật cho tới khi ông đã giải thoát hết người khác thành Phật.

David Bohm: Tất cả mọi người à?

Krishnamurti: Vâng, chắc ông thấy, truyền thống đã

không thay đổi được gì. Làm thế nào một người, có trí tuệ đó, lòng từ đó, tình yêu đó, không phải đối với một đất nước, một người, một lý tưởng hay một đáng cứu thế, có thể truyền đạt sự thuần khiết đó cho người khác? Bằng cách sống, nói chuyện với người đó? Chắc ông thấy tất cả đều có thể trở thành máy móc.

David Bohm: Vậy là ý ông muốn nói rằng câu hỏi này thực sự đã không bao giờ được giải quyết?

Krishnamurti: Tôi nghĩ như vậy. Nhưng ta phải giải quyết, bạn hiểu chứ? Câu hỏi ấy đã không được giải quyết, nhưng trí tuệ ta nói hãy giải quyết. Không, tôi nghĩ trí tuệ không nói hãy giải quyết; trí tuệ nói đây là các sự kiện, và có lẽ có người sẽ nắm bắt được.

David Bohm: Đúng, theo tôi hình như thực sự có hai nhân tố: một là sự chuẩn bị nhằm vạch rõ nghĩa lý của các sự kiện, và từ đó có người nắm bắt được.

Krishnamurti: Ta đã làm thế, thưa Ngài. Bản đồ đã được vạch ra và ông ấy cũng đã thấy hết sức rõ; những xung đột, phiền não, hỗn loạn, đảo điên, bất an, trở thành. Tất cả đều cực kỳ rõ ràng. Nhưng cuối chương sách, ông bạn ấy lại trở lui lúc ban đầu. Hoặc có lẽ ông ấy đã thoáng thấy và chính ý muốn nắm bắt và chấp giữ cái thấy đó, trở thành một kỷ niệm. Bạn hiểu chứ? Và tất cả cơn ác mộng lại bắt đầu!

Trong khi trình bày hết sức rõ ràng bản đồ, ta cũng có thể chỉ ra cái sâu xa hơn gấp bội, tức tình yêu hay lòng từ cho ông ấy chứ? Ông ấy cố dò tìm tất cả mọi điều này, nhưng gánh nặng của thân, của não, của truyền thống - tất cả đã trì kéo ông ấy lại. Thế là một cuộc chiến bất tận diễn ra - và tôi nghĩ toàn bộ sự việc đều quá ư sai lầm.

David Bohm: Cái gì sai?

Krishnamurti: Lối sống ta đang sống.

David Bohm: Nhiều người phải thấy ra điều đó ngay bây giờ.

Krishnamurti: Ta đã hỏi phải chăng con người đã đi lầm đường và tiến sâu vào một thung lũng không có lối thoát. Không thể như thế được, thế thì quá thê thảm, quá khủng khiếp.

David Bohm: Tôi nghĩ có người có thể phản đối nhận định đó. Dựa vào chính sự kiện quá ư khủng khiếp ấy không thể nói con người sai lầm. Tôi nghĩ ông phải đưa ra lý lẽ mạnh mẽ hơn chứng minh tại sao ông cảm thấy đó là sai lầm.

Krishnamurti: Ồ, vâng.

David Bohm: Trong bản chất con người, ông có nhận thấy có thể thực sự thay đổi không?

Krishnamurti: Dương nhiên là có. Nếu không thì mọi sự hóa ra vô nghĩa; ta thành là khi vượn, máy móc. Cái khả năng thay đổi tận gốc được cho là từ một tác nhân bên ngoài, do đó ta quay ra bên ngoài tìm kiếm và bị lạc lõng biệt tăm. Nếu ta không trông cậy vào bất cứ ai và hoàn toàn thoát khỏi mọi lệ thuộc, bấy giờ sự cô đơn là chung đồng cho tất cả chúng ta. Cô đơn chứ không phải là cô lập. Cô đơn là một sự kiện cụ thể, hiển nhiên khi bạn thấy tất cả mọi điều này - tính ngu muội và không thực của sự phân chia manh mún và chia rẽ - bạn tự nhiên cô đơn. Tính cô đơn vốn chung đồng, phổ quát chứ không mang tính riêng tư, cá nhân.

David Bohm: Vâng, nhưng ý nghĩa thông thường của sự cô độc mang tính riêng tư, tức là mỗi người chỉ cảm thấy có mình.

Krishnamurti: Cô độc, *loneliness*, không phải là cô quạnh, *solitude*; không phải là cô đơn, *aloneness*.

David Bohm: Tôi nghĩ mọi sự vật thuộc nền tảng đều mang tính phổ quát, cho nên ông nói rằng khi trí não vào sâu nó sẽ thể nhập vào cái phổ quát.

Krishnamurti: Đúng vậy.

David Bohm: Liệu ông có gọi cái phổ quát là tuyệt đối.

Krishnamurti: Vấn đề là làm cho trí não thâm nhập thật sâu, thật sâu, thật sâu vào chính mình.

David Bohm: Vâng. Giờ đây trong tôi nảy ra ý này. Khi ta bắt đầu với một vấn đề riêng tư cá biệt thì trí não ta hết sức hẹp hòi; nông cạn, nhưng rồi ta tiếp cận cái gì đó chung hơn, phổ biến hơn. Từ “chung, phổ biến có cùng từ nguyên với, tạo ra, phát sinh”; loài là cùng chung một phát sinh.

Krishnamurti: Phát sinh, tất nhiên.

David Bohm: Khi ta tiếp cận cái gì đó phổ biến hơn, một chiều sâu được phát sinh. Nhưng tiếp tục đi sâu và xa hơn, cái phổ biến, cái chung đồng vẫn còn bị hạn chế bởi nó là tư tưởng.

Krishnamurti: Chính xác. Nhưng để thâm nhập sâu xa, đòi hỏi không chỉ một lòng can đảm phi thường mà còn phải kiên trì theo đuổi bất di bất dịch cùng một dòng chảy.

David Bohm: Đúng, đó không phải là việc hết mực chuyên cần tinh tấn, như thế cũng vẫn còn bị hạn chế, đúng không?

Krishnamurti: Vâng, chuyên cần tinh tấn cũng vẫn còn bị hạn chế. Chuyên cần vốn đi kèm theo một trí não mê đạo tức là chuyên cần trong hành động, trong tư tưởng, vân vân, của chính nó. Nhưng đó cũng vẫn còn bị hạn chế.

Nếu trí não có thể đi từ cái cá biệt đến cái phổ biến và từ cái phổ biến...

David Bohm:... đến cái tuyệt đối, cái phổ quát. Nhưng nhiều người cho rằng điều đó quá trừu tượng và không có liên quan gì đến cuộc sống đời thường.

Krishnamurti: Tôi hiểu. Tuy nhiên, đó là thực tiễn hơn cả chứ không phải trừu tượng.

David Bohm: Thực ra, chính cái cá biệt là cái trừu tượng.

Krishnamurti: Tuyệt đối chính xác. Cái riêng tư, cá biệt là cái nguy hiểm hơn cả.

David Bohm: Mà cũng là trừu tượng số một, bởi vì bạn chỉ tiếp cận cái cá biệt bằng động thái trừu tượng.

Krishnamurti: Đương nhiên, đương nhiên.

David Bohm: Tôi nghĩ đây có thể là một khía cạnh của toàn bộ vấn đề. Người đời cho rằng họ muốn một điều gì đó thực sự làm thay đổi họ trong chính ngay trong cuộc sống đời thường; họ không muốn mình bị lạc lõng trong thảo luận nói năng, cho nên, họ nói, "Mọi điều chung chung nhạt nhẽo này không làm chúng tôi quan tâm?"

Quả thực những điều ta đang thảo luận phải tác động cuộc sống đời thường, nhưng cuộc sống đời thường lại không giải quyết nổi chính các vấn đề của nó.

Krishnamurti: Không. Cuộc sống đời thường là cái phổ biến và cái cá biệt.

David Bohm: Các vấn đề của con người nảy sinh trong cuộc sống đời thường nhưng lại không thể được giải quyết ngay tại đó.

Krishnamurti: Từ cái cá biệt riêng tư, cần thiết phải đi đến cái chung, cái phổ biến; rồi từ cái phổ biến vẫn tiếp

tục vào sâu hơn nữa và có lẽ, có cái tánh thuần khiết được gọi là từ bi, tình yêu và trí tuệ. Nhưng điều đó có nghĩa rằng bạn phải đặt hết trí, tâm, toàn bộ tự thể của bạn vào công cuộc tra xét khám phá này.

Giờ đây ta đã nói chuyện với nhau khá lâu, tôi nghĩ ta đã đạt tới một nơi nào đó.

Brockwood Park, Hampshire, 27.09.1980.

Mục Lục

1. Gốc rễ của sự xung đột tâm lý	5
2. Tẩy sạch trí não mọi sự tích tập thời gian.....	34
3. Tại sao con người đã gấn cho tư tưởng một tầm quan trọng tối thượng?.....	60
4. Phá vỡ mô hình hoạt động tập trung vào ngã	99
5. Nền tảng của sự sống và trí não con người.	127
6. Tuệ giác có thể chuyển hóa tế bào não không?.....	150
7. Cái chết có rất ít ý nghĩa	184
8. Có thể đánh thức tuệ giác nơi người khác không?..	214
9. Lão suy và tế bào não.	241
10. Trật tự vũ trụ	279
11. Chấm dứt kiến thức tâm lý.....	305
12. Trí não trong vạn vật vũ trụ	321
13. Liệu các vấn đề của từng người có thể được giải quyết và sự phân chia manh mún có chấm dứt?	344

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

Nhà B15, Lô 2, Mỹ Đình I, Hà Nội

ĐT: (04)62872617 - Fax: (04)62871730

CHẤM DỨT THỜI GIAN

Bản tiếng Việt: ĐÀO HỮU NGHĨA

Chịu trách nhiệm xuất bản:

BÙI VIỆT BẮC

Biên tập: **THÁI HÀ**

Bìa và trình bày: **NHẤT NHÂN**

Sửa bản in: **DỊCH GIẢ**

Liên kết và giữ bản quyền:



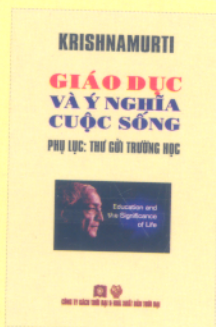
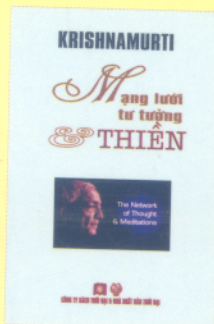
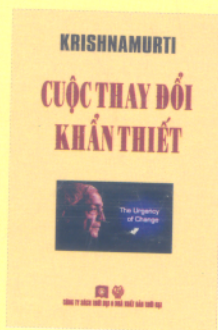
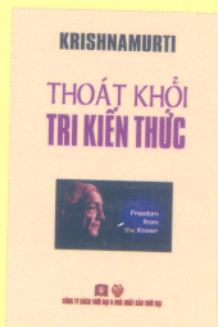
In số lượng : 1.000 bản, khổ 13,5 x 20,5 cm

Tại **CÔNG TY CỔ PHẦN IN KHUYẾN HỌC PHÍA NAM**, Tp.HCM. ĐT: 38164415

Số Đăng ký Kế hoạch Xuất Bản: **477-2009/CXB/25-01/TĐ**

Quyết định Xuất Bản số: **121/QĐ-TĐ**, ngày 20/07/2009.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 03 năm 2010.



Thờiđại @
THOIDAIBOOKSLTD
Website: www.nhasachtre.vn - ĐT: 38344030 - Fax: 38344029. E-mail: nhasachtre@yahoo.com

NHÀ SÁCH TRÉ
394 Nguyễn Thị Minh Khai, Q.3, TP.HCM



Giá: 65.000Đ